BUILDING FUTURES
COTECCONS

21 YEARS 2004 2025 GREEN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2025

2025

PHỤNG SỰ ĐỂ DẪN ĐẦU

FORTUNE SOUTHEAST ASIA 500 2025

Vietnam Value
THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

Coteccons 21 tuổi

Trong dịp sinh nhật lần thứ 21 của Coteccons, Chủ tịch HĐQT Bolat Duisenov đã chia sẻ: “Tôi có cảm giác rất rõ ràng rằng 21 năm qua chỉ mới là giai đoạn xây nền tảng cho một sứ mệnh lớn hơn rất nhiều”.

“+1” CAM KẾT kiến tạo những giá trị bền vững và nhân văn.

“+1” NGƯỜI “ĐỒNG CHÍ HƯỚNG” để cùng đưa ngành Xây dựng Việt Nam bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Xuyên suốt 21 năm lịch sử hình thành và phát triển doanh nghiệp, Coteccons đã kiến tạo được nhiều thành tựu rực rỡ cho chính mình và đóng góp được nhiều giá trị lớn cho sự phát triển chung. Chúng ta tự hào và tri ân về những gì đã làm được.

Tuy nhiên, Coteccons không xem đó là những đỉnh vinh quang cao nhất, càng tuyệt đối không cho phép sự tự mãn trong chính mình.

Việt Nam chúng ta vừa khởi động một hành trình mới – hành trình kiến tạo Kỷ nguyên vươn mình của toàn dân tộc.

Đứng trước niềm tin mạnh mẽ và tinh thần quyết liệt kiến tạo quốc gia, Coteccons đã tìm thấy điểm đồng nhất giữa lý tưởng kinh doanh của doanh nghiệp và lý tưởng phụng sự cho mục tiêu vĩ đại của đất nước.

Chúng tôi tin rằng để Kỷ nguyên vươn mình của toàn dân tộc đạt được kết quả từng bước và toàn phần, tâm thế phụng sự của từng doanh nghiệp là tối cần thiết.

Chỉ khi có tâm thế phụng sự, chúng ta mới vượt qua được sự vị kỷ trong kinh doanh, xóa mờ được tư tưởng cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng toàn lực cho việc xây dựng chất lượng dịch vụ và toàn tâm tạo ra giá trị bền vững.

Và chỉ khi có Hạnh phúc nội tại – từ sự thấu hiểu, kết nối và ý nghĩa trong công việc – thì tâm thế phụng sự ấy mới trở nên trọn vẹn. Hạnh phúc không chỉ là đích đến cho văn hóa công ty chúng ta đang hướng đến, mà còn là nguồn lực nuôi dưỡng sự phụng sự lâu dài, bền bỉ và chân thành.

“+1” TRÁCH NHIỆM của một doanh nghiệp dẫn dắt.

Bằng tâm thế phụng sự và hạnh phúc, chúng ta sẽ không ngừng thúc đẩy chính mình đến những nỗ lực cao hơn, tự nguyện kết nối với nhau vào chuỗi giá trị lành mạnh, hợp sức cùng nhau đưa Việt Nam đến tầm tiêu chuẩn mới, tiệm cận và hòa vào tiêu chuẩn toàn cầu.

Với vai trò quan trọng trong việc góp phần định hình diện mạo của đất nước, ngành xây dựng Việt Nam càng cần tâm thế phụng sự ấy và thực hiện nó một cách xuyên suốt, nhất quán, quyết liệt.

Coteccons tự nhận lãnh sứ mệnh tiếp theo là lan tỏa, thúc đẩy tâm thế phụng sự đến các bên liên quan trong toàn chuỗi giá trị của Công ty. Đây là sự cộng thêm, nâng cấp cho sứ mệnh được công nhận là một Industry Leader mà Coteccons đã lựa chọn.

NỘI DUNG

1 02. MỞ ĐẦU
- Thông điệp từ Chủ tịch HĐQT
- Cuộc gặp gỡ với Tổng Bí thư Tô Lâm tại Kazakhstan

2 12. COTECCONS 2025: INDUSTRY LEADER VÀ VẠCH XUẤT PHÁT MỚI
- Những kết quả trọng yếu
- Những con số nổi bật
- Vị thế vững vàng trên phân khúc FDI
- Vì sao Coteccons có thể cất cánh?
- Tầm ảnh hưởng mới trên thị trường
- Cuộc tái thiết mới với hệ thống vận hành

3 86. COTECCONS 2026: SỨ MỆNH KẾ TIẾP – LEAD BY EXCELLENCE – BUILD WITH PURPOSE
- 6 ưu tiên chiến lược cho năm 2026
- Lead by Excellence – Build with Purpose

4 92. ĐỘI NGŨ LÃNH ĐẠO
- Cấu trúc tổ chức và quản lý
- Ban lãnh đạo

5 108. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- Mô hình – Tiêu chí quản trị công ty
- Báo cáo của Hội đồng quản trị
- Báo cáo của Ban Kiểm soát
- Hoạt động Quản trị công ty

6 148. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- Thông điệp về phát triển bền vững
- Cấu trúc quản trị phát triển bền vững
- Khởi nguồn từ trái tim đến kiến tạo một Coteccons hạnh phúc
- Công trường an toàn và bền vững
- Từ công trường xanh đến chuỗi giá trị xanh
- Trách nhiệm với cộng đồng
- Đồng hành cùng Chính phủ trong chuyển đổi xanh

7 244. TỔNG QUAN VỀ COTECCONS
- Thông tin tổng quan
- Những cột mốc lịch sử

8 256. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BC	Báo cáo
BCTC	Báo cáo tài chính
BĐH	Ban Điều hành
BĐS	Bất động sản
BIM	Mô hình hóa thông tin xây dựng
BKS	Ban Kiểm soát
BLĐ	Ban lãnh đạo
BCTN	Báo cáo thường niên
CAGR	Tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm
CNTT	Công nghệ thông tin
CP	Cổ phần
CSR	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
CTCP	Công ty Cổ phần
D&B	Design and Build/Thiết kế và Thi công
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
ĐVT	Đơn vị tính
EPC	Tổng thầu thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng
ESG	Môi trường, xã hội và quản trị công ty
ESOP	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
HĐQT	Hội đồng quản trị
HNX	Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
HOSE	Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM
IR	Quan hệ nhà đầu tư
KTNB	Kiểm toán nội bộ
LEED	Hệ thống tiêu chuẩn quốc tế về kiến trúc xanh
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
M&A	Mua bán và sáp nhập
MEP	Hệ thống cơ điện
NĐT	Nhà đầu tư
NLĐ	Người lao động
PTBV	Phát triển bền vững
PTGĐ	Phó Tổng giám đốc
QLRR	Quản lý rủi ro
QTCT	Quản trị Công ty
R&D	Research & Development/ Nghiên cứu và phát triển
ROAA	Tỷ số lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân
ROAE	Tỷ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân
RCA	Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát tuân thủ và Hệ thống
TGĐ	Tổng Giám đốc
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
TTCK	Thị trường chứng khoán
USD	Đô-la Mỹ
VCCI	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
VIETNAM REPORT	Báo cáo đánh giá Việt Nam
CÔNG TY/COTECCONS	Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons

TƯƠNG LAI DO CHÚNG TA ĐỊNH HÌNH

HÀNH TRÌNH COTECCONS TÁI ĐỊNH NGHĨA NGÀNH XÂY DỰNG VIỆT NAM

“Coteccons mang sứ mệnh kép của người dẫn đầu: Một là kiến tạo xu hướng và thiết lập các chuẩn mực mới. Hai là trở thành tiếng nói đại diện cho ngành, khẳng định bằng hành động: Phát triển bền vững là nghĩa vụ của những ai muốn kiến tạo giá trị vĩnh cửu.”

KHÁT VỌNG LÃNH ĐẠO THÚC ĐẨY SỨ MỆNH KÉP

Hôm nay, Coteccons đứng trước một ngã rẽ lịch sử. Khát vọng được công nhận là “Industry Leader” không còn là khẩu hiệu – đó là mạch sống, là động lực thôi thúc mọi quyết định, mọi trái tim trong đại gia đình Coteccons. Lịch sử của một doanh nghiệp vĩ đại được định hình không chỉ bởi những gì đã đạt được, mà bởi khát vọng dám nghĩ lớn, dám đi xa và dám thay đổi.

Với vai trò người dẫn đường, tôi xác định Coteccons mang trên mình hai sứ mệnh cốt lõi:

- **Kiến tạo chuẩn mực và Dẫn đầu xu hướng:** Chúng ta phải chủ động thiết lập các chuẩn mực mới – không chỉ cho ngành, mà trước hết là cho chính mình. Không tự nâng cấp, không thể tiến xa.
- **Lan tỏa giá trị bền vững:** Coteccons phải trở thành tiếng nói, là Đại sứ đại diện cho ngành xây dựng Việt Nam. Chúng ta truyền đi thông điệp phát triển bền vững bằng hành động cụ thể và kết quả thực tế, không phải bằng lời nói suông.



Ông Bolat Duisenov
Chủ tịch HĐQT

Để hiện thực hóa sứ mệnh này, chúng ta không nói về tầm nhìn. Chúng ta hành động, hành động quyết liệt nhất. Người tiến xa nhất chính là người chấp nhận thử thách và sẵn sàng hành động.



TINH THẦN ĐỔI MỚI VÀ ĐỔI MỚI TRIỆT ĐỂ

Coteccons đã, đang và sẽ tiếp tục công cuộc thay đổi, nâng cấp chính mình – một cách trực diện và không khoan nhượng.

Chúng ta mổ xẻ sai lầm, đối diện với khuyết điểm, sắp xếp lại những bừa bộn, và sẵn sàng cơ cấu lại những bộ phận không còn phù hợp với yêu cầu phát triển mới. Chúng ta đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu, đổi mới công nghệ và phát triển nhân lực chất lượng cao. Quan trọng hơn cả là tinh thần tự chủ trong việc đặt ra các tiêu chuẩn mới để tự nâng cấp chính mình.

Chúng ta tiên phong áp dụng các giải pháp xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường – không phải vì đó là xu hướng, mà vì đó là trách nhiệm của người dẫn đầu. Phát triển bền vững là nghĩa vụ của những người muốn để lại giá trị lâu dài, giá trị được đo bằng ảnh hưởng tích cực và sự tôn trọng từ xã hội, không chỉ bằng doanh thu hay quy mô.

CHIẾN LƯỢC DẪN ĐẦU VỚI CON NGƯỜI LÀ TRUNG TÂM

Chúng ta không tham vọng thành công ở mọi lĩnh vực. Thay vì là doanh nghiệp lớn nhất, Coteccons chọn trở thành doanh nghiệp tốt nhất ở những lĩnh vực chiến lược được xác định rõ ràng.

Tư duy "Lãnh đạo Chọn lọc" (Selective Leadership) là kim chỉ nam cho hành trình vươn ra thế giới của chúng ta. Giống như một vận động viên Olympic, chúng ta không đặt mục tiêu giành huy chương ở mọi nội dung, nhưng ở những môn sở trường, chúng ta phải trở thành những nhà vô địch phi thường phá vỡ những kỷ lục trước đó.

Trong xây dựng truyền thống (Core Business), Coteccons kiên định giữ vững vị thế số một tại Việt Nam. Đồng thời, Coteccons quyết tâm trở thành công ty xây dựng đầu tiên trên thế giới thực sự lấy con người làm trung tâm - Human-hearted Company. Chúng ta tạo hình cho các toà nhà của mình, quá trình đó, chúng ta tạo hình cho chúng ta. Đó là tạo dựng phẩm chất quan trọng của công ty luôn dẫn đầu: tôn trọng, quan tâm và chăm sóc tất cả mọi người.

ĐIỂM XUẤT PHÁT MỚI HƯỚNG ĐẾN MỤC TIÊU BỨT PHÁ

Trong xây dựng, chúng ta không chỉ làm việc với bê tông và sắt thép, mà còn với hy vọng và ước mơ. Nhưng chúng ta không thức dậy mỗi ngày để hô hào một ý tưởng bất chợt. Chúng ta luôn trăn trở về những việc cần làm để kiến tạo mùa thu hoạch của những năm sau. Điều không tưởng của 4 - 5 năm trước, nay đã thành hiện thực, ví dụ như sự tiến bộ mạnh mẽ trong xây dựng hạ tầng. Muốn có mùa vụ mới, phải gieo hạt hôm nay. Chúng ta muốn bức tranh tương lai ra sao, chúng ta phải dự phóng và nỗ lực xây dựng nên nó bằng toàn lực.

Thành công hiện tại không phải là đích đến, mà là điểm xuất phát cho những bước đi tiếp theo. Chúng ta không mở rộng để phủ sóng, mà để tạo ảnh hưởng. Ở bất cứ nơi nào Coteccons đặt dấu chân, chúng ta phải tạo ra sự khác biệt.

Việc tiến ra thị trường quốc tế không chỉ là mục tiêu tăng trưởng, đó là cơ hội để đội ngũ học hỏi, thử thách chính mình và hội nhập với những chuẩn mực cao hơn.

Chúng ta phải đạt tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) từ 20% trở lên để bứt phá khỏi tầm mức hiện tại và vươn tới những mục tiêu lớn.

Mô hình phát triển của chúng ta – kết hợp linh hoạt giữa Core Business và New Business – được thiết kế để thích ứng và vững vàng trước mọi biến động.

Phương châm ưu tiên 2026 của Coteccons là:

LEAD BY EXCELLENCE – BUILD WITH PURPOSE

Dẫn dắt bằng chuẩn mực xuất sắc - Kiến tạo cùng Lý tưởng

Chúng ta kiên định xây dựng một doanh nghiệp có mục tiêu, có sứ mệnh và đóng góp giá trị bền vững cho xã hội.

Tôi tin rằng, với bản lĩnh, sự đồng lòng và khát vọng không ngừng vươn lên, Coteccons sẽ không chỉ vượt qua mọi thử thách, mà còn định nghĩa lại chuẩn mực của ngành xây dựng Việt Nam trên bản đồ thế giới.

Chúng ta không thể độc hành. Cùng nhau với sự đồng hành và đồng lòng của tất cả, kiên định với ba giá trị cốt lõi: SÁNG TẠO, NHIỆT HUYẾT và NHẤT QUÁN chắc chắn chúng ta sẽ kiến tạo một tương lai huy hoàng!

Trân trọng,

Bolat Duisenov

CUỘC YẾT KIẾN TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM CỦA CHỦ TỊCH HĐQT BOLAT DUISENOV TẠI KAZAKHSTAN



Ông Bolat Duisenov - Đồng sáng lập Kusto Vietnam (thuộc Tập đoàn Kusto, Cộng hòa Kazakhstan), Chủ tịch Hội đồng Quản trị Coteccons, yết kiến ông Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, nhân chuyến thăm và làm việc tại Cộng hòa Kazakhstan trong khuôn khổ kỷ niệm 80 năm Ngày Chiến thắng phát xít tại Kazakhstan. Ảnh: TTXVN.

CỦNG CỐ NIỀM TIN VÀO SỨ MỆNH PHỤNG SỰ

Một trong những sự kiện tiêu biểu nhất của Coteccons trong phạm vi năm tài chính vừa qua là cuộc yết kiến với Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm cấp Nhà nước của ông tại Kazakhstan. Theo đó, sáng 07/05/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm đã dành thời gian gặp gỡ ông Bolat Duisenov - Chủ tịch HĐQT Coteccons, đồng sáng lập Kusto Vietnam (thuộc Tập đoàn Kusto - Kazakhstan).

Trong cuộc gặp gỡ, Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị Tập đoàn Kusto và Coteccons, cũng như cộng đồng doanh nghiệp hai quốc gia, phát huy lợi thế, hình thành và phát triển các chuỗi giá trị, kết nối giữa hai nước và với thị trường toàn cầu, qua đó, đẩy mạnh hợp tác đầu tư, kinh doanh. Tổng Bí thư khích lệ những thành tựu mà Coteccons đã đạt được, đồng thời nhấn mạnh Việt Nam đang đứng trước nhu cầu rất lớn về phát triển hạ tầng và Coteccons đóng vai trò quan trọng trong tiến trình phát triển chung đó.

> **“Việt Nam đang đứng trước nhu cầu rất lớn về phát triển hạ tầng và Coteccons đóng vai trò quan trọng trong tiến trình phát triển chung đó.”**

Qua cuộc gặp gỡ, Tổng Bí thư thể hiện tinh thần cởi mở dành cho Coteccons và sự khuyến khích mạnh mẽ dành cho khối doanh nghiệp tư nhân tham gia vào quá trình phát triển hệ thống hạ tầng của Việt Nam.

Về phía Coteccons, Chủ HĐQT Bolat Duisenov chia sẻ về những khát vọng mạnh mẽ trong việc góp phần thúc đẩy sự nâng tầm toàn diện cho ngành xây dựng Việt Nam và nỗ lực tiến ra thị trường toàn cầu. “Chúng tôi tự hào rằng đội ngũ kỹ sư Việt Nam đủ năng lực đáp ứng nhiều tiêu chuẩn và thể loại công trình ở mức chuyên nghiệp. Chúng tôi không muốn các tập đoàn nước ngoài nghĩ Việt Nam chỉ có nhân công giá rẻ” – nhà lãnh đạo của Coteccons phát biểu. Ông Bolat Duisenov cũng thể hiện nhận thức sâu sắc về vai trò của ngành xây dựng nói chung và Coteccons nói riêng trong tiến trình phát triển chung của đất nước.

Cuộc yết kiến với Tổng Bí thư là một dấu ấn giúp Coteccons tin tưởng sâu sắc hơn vào lý tưởng kinh doanh và củng cố tâm thế phụng sự cho sự phát triển bền vững của Việt Nam.

Coteccons 2025

INDUSTRY LEADER

- Tái xác nhận

&

- Giá trị bền vững đích thực.

Kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2025 là sự tái xác nhận cho thành quả của chiến lược tái cấu trúc được Coteccons tiến hành từ cuối năm 2020. Công cuộc tái cấu trúc đã chính thức cho thành quả rực rỡ vào năm tài chính 2024 với những con số bùng nổ. Tuy nhiên, để thành quả đó thực sự thể hiện tính đúng đắn và bền vững, năm 2025 chính là cuộc khảo nghiệm nghiêm khắc hơn.

- Tái cấu trúc

VẠCH XUẤT PHÁT MỚI

Industry Leader
– Thủ lĩnh Ngành

- Khát vọng nâng tầm tiêu chuẩn của ngành xây dựng Việt Nam.

Xuyên suốt năm tài chính này, Coteccons tiếp tục tự sàng lọc để đưa chính mình lên một tiêu chuẩn tăng trưởng mới – tăng trưởng về doanh số, tăng trưởng về chất lượng, tăng trưởng về giá trị. Công ty tự lựa chọn sứ mệnh của một Industry Leader – Thủ lĩnh Ngành không phải vì sự ngạo nghễ, mà vì khát vọng nâng tầm tiêu chuẩn của ngành xây dựng Việt Nam.

Coteccons tự đưa mình vào đường đua marathon mới, với vạch xuất phát mới, chấp nhận áp lực và thử thách khắc nghiệt từ nhiều chiều để hướng tới giá trị bền vững đích thực.

Từ đà tăng trưởng mạnh mẽ thiết lập được từ năm tài chính 2024, trong chu kỳ năm tài chính 2025, Coteccons cho thấy đã đạt đến tính ổn định và chủ động cao hơn trên nhiều phương diện.
Theo đó, bộ máy đã thực sự vào guồng để vận động theo quỹ đạo riêng trên một tầm cao mới, hoàn toàn vượt khỏi vòng xoáy khủng hoảng cả về nội tại lẫn tác động khách quan.

NHỮNG KẾT QUẢ TRỌNG YẾU TRONG NĂM

Có thể khái quát một số thành tựu nổi bật chứng minh cho sức bật tăng trưởng của Coteccons như sau:

Doanh thu, lợi nhuận, tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, giá trị vốn hóa thị trường... đều tăng mạnh, củng cố vị trí doanh nghiệp dẫn đầu ngành xây dựng Việt Nam.

Lượng dự án thắng thầu mới cao, tạo nên lượng backlog dồi dào, giúp đảm bảo được nguồn công việc và tiền đề tăng trưởng cho năm tới.

Thương hiệu tiếp tục được nâng tầm, uy tín được củng cố mạnh mẽ. Điều này được chứng minh qua tỷ lệ rất ấn tượng về repeat sales (khách hàng lặp lại) lẫn khả năng chinh phục lượng khách hàng mới với các dự án có giá trị lớn.

Đặc biệt, kết quả trên đạt được mức độ an tâm cao hơn khi được tạo nên bởi một bộ máy lãnh đạo trẻ có năng lực, tầm nhìn, sự đoàn kết cùng hệ thống quản lý – vận hành ngày càng chuyên nghiệp. Đây là chìa khóa quan trọng nhất để mở ra khả năng bứt phá cho Coteccons.



Bên cạnh những thành tựu nổi bật, để tiếp tục thúc đẩy chính mình đến những mục tiêu nghiêm khắc hơn cả về lượng và chất, Coteccons cũng xác định rõ những điểm cần cải thiện:

Khả năng duy trì biên lợi nhuận cao thông qua tối ưu hóa lợi nhuận gộp.

Việc kiểm soát, quản lý hóa đơn cần được siết chặt hơn để giảm thiểu tình trạng không tuân thủ.

Bài toán tuyển dụng và giữ chân nhân sự giỏi phải được giải quyết triệt để hơn.

Hiệu quả của các công ty con như Unicons, Sinh Nam, UG và mảng thị trường quốc tế phải được nâng cấp rõ nét.



Để cải thiện khẩn trương và hiệu quả các phương diện trên, Coteccons định hướng tập trung vào các nhiệm vụ:

• **Đa dạng hóa danh mục doanh thu:** Mở rộng các nguồn thu và danh mục dự án để tăng khả năng sinh lời.

• **Chuẩn hóa quy trình vận hành:** Xây dựng SOP (Standard Operating Procedure) thống nhất trên toàn bộ các đơn vị kinh doanh, kết hợp tối ưu chi phí.

• **Kế hoạch xây dựng đội ngũ kế thừa:** Đặt nền tảng cho sự phát triển bền vững thông qua phát triển thế hệ nhân sự mới, dồi dào nguồn nhân lực sẵn sàng cho các vị trí quan trọng.

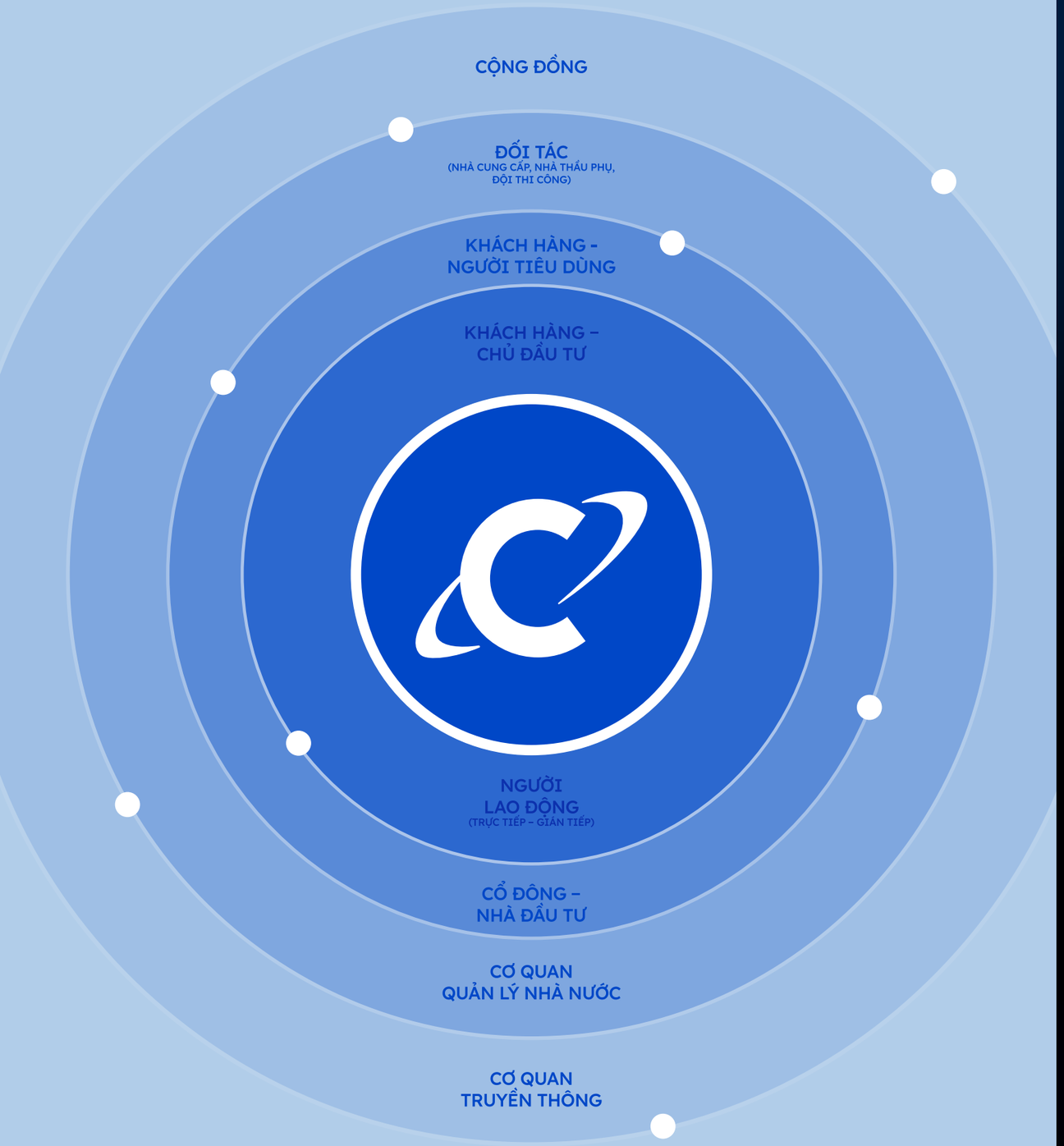
• **Mở rộng mảng hạ tầng và thị trường quốc tế:** Tham gia sâu hơn vào các dự án hạ tầng và quyết liệt mở rộng ra thị trường nước ngoài.

Trong quá trình thúc đẩy định hướng trên, công tác quản lý rủi ro cũng luôn được Coteccons đề cao. Do đó, những rủi ro và cơ hội cũng được ban lãnh đạo nhận diện rất cụ thể, tiêu biểu như:

• **Rủi ro:** Nguy cơ loãng văn hóa doanh nghiệp, áp lực quản trị dòng tiền, môi trường làm việc căng thẳng và chi phí SG&A lớn khi quy mô công ty mở rộng nhanh.

• **Cơ hội:** Trước nhu cầu phát triển hạ tầng của Việt Nam, mảng xây dựng hạ tầng của Coteccons còn rất nhiều dư địa để khai thác. Bên cạnh đó, định hướng đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động sang phát triển trung tâm dữ liệu, công nghệ, vật liệu xây dựng... mở ra nhiều tiềm năng tăng trưởng mới.

Nhìn tổng thể, sau một năm tài chính với kết quả tăng trưởng rất tích cực, để hướng tới triển vọng cao hơn nữa, Coteccons xác định cần tập trung nhiều hơn vào tối ưu lợi nhuận, quản trị chi phí, kiểm soát nội bộ và chiến lược nhân sự. Đồng thời, công ty đã xác định rõ các cơ hội từ lĩnh vực xây dựng hạ tầng và công nghệ để tạo đà bứt phá trong giai đoạn tới.



CAM KẾT VỚI SỨ MỆNH INDUSTRY LEADER BẰNG NHỮNG KẾ HOẠCH THỰC THI HIỆU QUẢ

Như thông điệp đã chia sẻ, trước những yêu cầu sâu sắc phải nâng cấp ngành xây dựng Việt Nam, Coteccons nhận thức rằng các doanh nghiệp xây dựng không thể chỉ đơn thuần mải miết chạy đua về doanh số và say sưa với danh hiệu dẫn đầu thị phần. Vì tương lai bền vững của quốc gia và chất lượng phát triển của cả cộng đồng, tiêu chuẩn xây dựng nói riêng và tiêu chuẩn tăng trưởng xanh nói chung cần được thực sự chú trọng và triển khai một cách khẩn trương.

Do vậy, trong thời gian qua, bên cạnh nỗ lực chinh phục rất nhiều thách thức khắc nghiệt để đẩy mạnh tăng trưởng kinh doanh, Coteccons còn phải tự vượt qua những áp lực rất lớn khác để thực thi sứ mệnh của một Industry Leader. Công ty tự chọn cho mình sứ mệnh phải xây dựng những tiêu chuẩn mới trên toàn chuỗi giá trị và triển khai thực thi đến các bên liên quan.

Bằng những nỗ lực không ngừng, Coteccons đã tạo được một tầm ảnh hưởng mới trong mạng lưới xung quanh mình, từ khách hàng, người tiêu dùng, người lao động, nhà cung cấp, nhà thầu phụ đến cổ đông – nhà đầu tư, cơ quan truyền thông - báo chí, cơ quan chức năng và cộng đồng. Nhận thức về phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, giá trị nhân văn, tăng trưởng xanh, môi trường làm việc công bằng, lành mạnh... không chỉ lan tỏa ngày càng rộng rãi, mà còn được thấu hiểu và thực thi xuyên suốt quá trình tương tác giữa Công ty và các bên liên quan.

Nỗ lực và cam kết với quá trình thực thi sứ mệnh Industry Leader của Coteccons được thể hiện cụ thể qua hàng loạt kết quả, danh hiệu, giải thưởng, sự công nhận từ cả trong nước và quốc tế. Ở mức độ chủ động hơn, Coteccons còn tự xây dựng hệ thống tiêu chuẩn để áp dụng cho toàn bộ mạng lưới trên 3.000 đối tác gồm nhà cung cấp, nhà thầu phụ, đội thi công... Theo đó, Coteccons dần áp dụng các tiêu chuẩn ESG trong việc lựa chọn và hợp tác với mạng lưới đối tác này.

COTECCONS
PARTNER EXCELLENCE AWARD

Giải thưởng COTECCONS PARTNER EXCELLENCE AWARDS chính là một phương tiện để thúc đẩy việc nhận thức và nâng cao hệ thống tiêu chuẩn đó.

COTECCONS
PARTNER EXCELLENCE AWARD

VÌ MỤC TIÊU NÂNG TẦM NGÀNH XÂY DỰNG VIỆT NAM

Trong dịp kỷ niệm tròn 21 năm thành lập vào đầu tháng 09/2025, bên cạnh nhiều hoạt động ý nghĩa để vinh danh tinh thần phụng sự, góp phần cho sự nghiệp phát triển bền vững của Việt Nam, Coteccons đã chính thức tiến hành lễ trao giải lần đầu tiên cho Coteccons Partner Excellence Awards.

Đây là giải thưởng được Coteccons sáng lập nhằm tôn vinh các đối tác tiêu biểu đã đồng hành với lý tưởng phát triển bền vững thông qua việc đáp ứng các tiêu chuẩn ESG mà Coteccons đang áp dụng. Qua đó, Công ty muốn mời gọi ngày càng nhiều đối tác cùng lan tỏa và thực thi hệ thống tiêu chuẩn mới trong chuỗi giá trị của ngành xây dựng.



Trong lần tổ chức đầu tiên vừa qua, Công ty đã trao tổng cộng 15 giải thưởng cho 15 đối tác với 05 hạng mục giải thưởng bao gồm:



- **Human-hearted Partner:** Dành cho những đối tác có đóng góp nổi bật cho phúc lợi, an toàn và đời sống của người lao động.
- **Trusted Partner:** Dành cho những đối tác đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và thể hiện tinh thần hợp tác hiệu quả, đáng tin cậy.
- **Tech Partner:** Dành cho những đối tác chủ động áp dụng công nghệ và giải pháp kỹ thuật để nâng cao hiệu suất, tiến độ và chất lượng công trình.
- **Green Partner:** Dành cho những đối tác có tầm nhìn về phát triển bền vững và mục tiêu cụ thể nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường.
- **Legacy Partner:** Dành cho những đối tác có mối quan hệ hợp tác lâu dài và đóng góp quan trọng vào các dự án trọng điểm của Coteccons.

NHỮNG SỰ KIỆN TIÊU BIỂU TRONG NĂM



THAM DỰ BÀN TRÒN DOANH NGHIỆP TP.HCM VÀ TP.ASTANA VỀ "HỢP TÁC PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ VIỆT NAM TẠI TP.HCM"

Đại diện cho BLĐ của Coteccons, Chủ tịch HĐQT Bolat Duisenov đã nhận định rằng Việt Nam đang đứng trước thời điểm vàng để định hình trung tâm tài chính quốc tế của riêng mình. Ông Bolat nhấn mạnh tiềm lực, vị thế và hệ sinh thái kinh tế hiện đại của Việt Nam đang ngày càng hoàn thiện. Đồng thời, Chủ tịch HĐQT khẳng định Coteccons cam kết đồng hành cùng sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội toàn diện của Việt Nam trên nhiều lĩnh vực như phát triển hạ tầng bền vững, tài chính xanh, công nghệ đô thị...

Đây là nội dung trong hội nghị Bàn tròn Doanh nghiệp TP.HCM và TP.Astana do UBND TP.HCM phối hợp cùng Trung tâm tài chính quốc tế Astana (thủ đô của Kazakhstan) tổ chức vào trung tuần tháng 07/2025.

Được biết, ông Bolat Duisenov có vai trò quan trọng trong kết nối cộng đồng kinh doanh giữa hai quốc gia Việt Nam – Kazakhstan. Do đó, tại hội nghị trên, ông cũng bày tỏ sự sẵn sàng trở thành cầu nối giữa Chính phủ, nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp trong dự án phát triển Trung tâm tài chính quốc tế của Việt Nam.



TRAO ĐỔI HỢP TÁC VỚI UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày 05/06/2025, cùng với Đại sứ Cộng hòa Kazakhstan – Ông Kanat Tumysh và Đại sứ Cộng hòa Azerbaijan – Ông Shovgi Kamal Oglu Mehdizade, Chủ tịch HĐQT của Coteccons - Ông Bolat Duisenov đã có cuộc yết kiến Chủ tịch UBND TP.HCM - Ông Nguyễn Văn Được.

Tại đây, các nhà lãnh đạo đã thảo luận về triển vọng hợp tác. Đại sứ Cộng hòa Kazakhstan cho biết về lĩnh vực phát triển cơ sở hạ tầng, Kazakhstan đã có quan hệ hợp tác với Coteccons trong thời gian vừa qua thông qua hoạt động đầu tư. Do đó, Kazakhstan sẵn sàng chia sẻ và tham gia vào các dự án phát triển cơ sở hạ tầng của TP.HCM trong thời gian tới. Để thúc đẩy hợp tác giữa hai bên, TP.Astana mong muốn được ký kết Bản ghi nhớ (MOU) với TP.HCM trong những lĩnh vực hai bên có tiềm năng phát triển như hạ tầng giao thông, công nghiệp, du lịch, tài chính, công nghệ... Kazakhstan sẵn sàng tạo điều kiện cho sự hợp tác này trong các cuộc trao đổi tiếp theo giữa hai bên. Trong đó, ông Bolat Duisenov đóng vai trò là cầu nối giữa UBND TP.HCM, nhà đầu tư Kazakhstan và cộng đồng doanh nghiệp hai nước.



KÝ KẾT HỢP TÁC TOÀN DIỆN VỚI ĐHQG TP.HCM

Ngày 24/05/2025, Coteccons đã chính thức ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác toàn diện (MOU) với Đại học Quốc gia TP.HCM, đánh dấu một bước tiến quan trọng trong nỗ lực thực thi mô hình "3 Nhà": Nhà nước – Nhà trường – Nhà doanh nghiệp.

"3 Nhà" là mô hình nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy đổi mới sáng tạo theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW. Do đó, việc ký kết MOU trên không chỉ đơn thuần là một thỏa thuận hợp tác, mà còn thể hiện cam kết lâu dài của Coteccons trong việc trở thành một trong ba trụ cột cùng xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo vì sự phát triển bền vững của Việt Nam.



PHÁT BIỂU TẠI PHIÊN LÀM VIỆC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Ngày 03/10/2024, tại Văn phòng Chính phủ, đại diện BLĐ của Coteccons đã tham dự phiên làm việc của Thủ tướng Chính phủ với các nhà thầu, hội, hiệp hội xây dựng. Trong phiên làm việc này, cùng với các doanh nghiệp tham gia, đại diện Coteccons đã có cơ hội đóng góp ý kiến liên quan tới vấn đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi công các công trình trọng điểm quốc gia. Qua đó, đại diện Coteccons đã trình bày 5 luận điểm chiến lược nhằm tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà thầu lớn có mong muốn đóng góp vào các dự án trọng điểm quốc gia.



CHIA SẺ TẠI "HỘI NGHỊ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP THÔNG MINH, BỀN VỮNG, HƯỚNG ĐẾN NET-ZERO"

Ngày 15/08/2024, đại diện BLĐ của Coteccons đã tham gia chia sẻ và thảo luận cùng đại diện các KCN, các tập đoàn lớn tại "Hội nghị xúc tiến đầu tư phát triển KCN thông minh, bền vững, hướng đến Netzero". Đây là sự kiện do Cổng thông tin KCN Việt Nam tổ chức trong nỗ lực triển khai đề án "Đầu tư phát triển KCN thông minh bền vững" (SSIP).

Tại đây, ông Trần Ngọc Hải – Phó TGĐ Coteccons đã chia sẻ về kinh nghiệm ứng dụng các sáng kiến về ESG vào quá trình xây dựng cũng như các hoạt động kinh doanh hằng ngày tại Coteccons. Đặc biệt, ông Hải cũng nêu ra việc ứng dụng công nghệ BIM vào xây dựng các công trình FDI của Coteccons như tại Dự án Nhà máy LEGO, Nhà máy Pandora Production Việt Nam… Đây được xem là một trong những phương án để tối ưu quá trình xây dựng kết cấu hạ tầng KCN, nhà máy thông minh bền vững.

TỔ CHỨC THÀNH CÔNG GREENUP MARATHON: LONG AN HALF MARATHON 2024

Chiều ngày 24/08/2024, giải GreenUP Marathon: Long An Half Marathon 2024 do Coteccons tổ chức đã chính thức khởi tranh ở 3 cự ly, gồm: 5km – 10km – 21km. Giải đã quy tụ 3.650 vận động viên từ cả nước về tham gia.

Đây là lần thứ ba Coteccons tổ chức thành công giải chạy marathon chuyên nghiệp. GreenUP Marathon mùa 3 tiếp tục giữ tiêu chí mang đến cho những người yêu thích bộ môn chạy bộ trải nghiệm đường chạy độc đáo.

Theo đó, đường chạy của giải này được thiết kế xuyên qua Cảng biển Quốc tế Long An. Cảng biển này không chỉ giữ vị trí chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội cho tỉnh Long An mà còn là cầu nối xuất khẩu hàng hóa của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ra thế giới. Đây cũng là nơi đặt cột cờ ống thép cao nhất Đông Dương với chiều cao 63 mét - đại diện cho 63 tỉnh/thành trước đây và lá cờ đỏ sao vàng 54 mét vuông - đại diện 54 dân tộc anh em của Việt Nam.

Long An Half Marathon 2024 mang trong mình tinh thần GreenUP với đặc trưng góp phần kiến tạo mảng xanh cho thiên nhiên và lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường. Qua giải này, ban tổ chức tiếp tục thực hiện cam kết trồng 1 cây xanh tương ứng với mỗi 5km mà mỗi vận động viên hoàn thành. Sau giải chạy, có hơn 11.000 cây xanh được trồng tại các khu vực cần phủ xanh, góp phần cải thiện môi trường sống cho cộng đồng.





HÀNG LOẠT SỰ KIỆN GIÚP CỦNG CỐ SỨC MẠNH VÀ NÂNG CẤP ĐỘI NGŨ

Trong dịp năm mới Âm lịch 2025, Coteccons đã có nhiều sự kiện để khen thưởng và đón Tết cùng toàn thể thành viên Công ty. Các sự kiện kiện được tổ chức cho từng đơn vị như khu vực miền Bắc, miền Trung, miền Nam, khối văn phòng... Cách tổ chức này giúp trao "quyền sáng tạo" cho các Business Unit (BU) trực thuộc, vẫn theo đúng "DNA người Coteccons" nhưng làm bật được chất riêng của mỗi đơn vị.

Đúng như kỳ vọng, các BU đã thể hiện rõ màu cờ sắc áo, phản ánh những câu chuyện đặc trưng cho những trải nghiệm và thành tựu trong năm, tăng sự sinh động cho văn hóa của Coteccons và sự thấu hiểu giữa đồng nghiệp. Tất cả cùng hướng đến thông điệp cổ vũ tinh thần bền bỉ, kiên cường và đoàn kết để vươn mình cùng mục tiêu chung của Công ty.

Trước đó, Coteccons cũng đã tổ chức Lễ Vinh Danh Coteccons Awards Night 2024 tại Nhà hát Opera TP.HCM. Đây là dịp để các thành viên Coteccons cùng nhau nhìn lại hành trình đáng tự hào trong một năm, ghi dấu những nỗ lực không ngừng nghỉ và tôn vinh những thành tựu nổi bật nhất. Đồng thời, Coteccons cũng đã trao quyết định bổ nhiệm các vị trí Giám đốc điều hành, Giám đốc dự án, Kế toán trưởng tới các nhân sự xứng đáng.







NHỮNG SỰ KIỆN LÀM GIA TĂNG NIỀM TIN CỦA CỔ ĐÔNG

Sáng 19/10/2024, tại trụ sở Coteccons, Coteccons đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 với chủ đề **Chuẩn bị cho thế trận lớn**.

Tại đây, BLĐ của Công ty đã báo cáo kết quả kinh doanh mang tính bùng nổ trong năm tài chính 2024, những mục tiêu vượt bậc cho năm tài chính 2025 và triển vọng mới trên nhiều lĩnh vực. Đồng thời, Coteccons cũng thể hiện cam kết mạnh mẽ trong phát triển doanh nghiệp trên tinh thần chuyên nghiệp, minh bạch, không ngừng thúc đẩy việc nâng tầm tiêu chuẩn cho toàn ngành xây dựng Việt Nam với tư cách một Industry Leader.

Trước đó, trong mục tiêu chia sẻ minh bạch đến tất cả cổ đông về tình hình của Công ty, Coteccons đã tổ chức buổi đối thoại với cổ đông từ một địa điểm đặc biệt – Công trường Lotus Tower – phường Bến Nghé, TP.HCM. Ông Bolat Duisenov - Chủ tịch HĐQT, miêu tả rằng việc lựa chọn địa điểm tổ chức ấy theo đúng mục tiêu "biến Coteccons thành một cuốn sách mở, sẵn sàng công khai mọi thông tin, không có bất cứ điều gì che giấu".



COTECCONS LEADERSHIP SUMMIT 2025 - HÀNH TRÌNH KHAI MỞ TIỀM NĂNG LÃNH ĐẠO ĐỂ KIẾN TẠO TƯƠNG LAI!

Đây là một sự kiện thường niên của Coteccons Group, nơi quy tụ những nhà lãnh đạo tinh hoa để khai phóng tư duy và nâng cao năng lực lãnh đạo cùng nhau xây dựng đội ngũ vững mạnh – sẵn sàng dẫn dắt Coteccons bước vào một kỷ nguyên chuyển đổi, xứng tầm công ty đứng đầu ngành xây dựng Việt Nam.

Với thông điệp "Future Inside You", Coteccons muốn nhấn mạnh rằng tương lai đến từ chính bên trong mỗi cá nhân. Và đặc biệt, một nhà lãnh đạo càng phải kích hoạt những tiềm năng bên trong mình để dẫn dắt đội ngũ, hiện thực hóa được tương lai.



KHỞI ĐỘNG CHIẾN LƯỢC AOP 2026, COTECCONS XÁC LẬP ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN MỚI

Vào đầu quý IV/2025, Coteccons Group đã chính thức khởi động kế hoạch hoạt động năm 2026 (Annual Operating Plan – AOP 2026) thông qua sự kiện kick-off quy mô lớn, quy tụ gần 100 lãnh đạo từ các công ty thành viên, đơn vị kinh doanh và phòng ban chức năng.

Sự kiện không chỉ đánh dấu bước khởi đầu cho một năm tài chính mới, mà còn là thời điểm Coteccons kích hoạt tinh thần đổi mới, quyết liệt và bứt phá. Tại đây, Chủ tịch Bolat Duisenov đã công bố chủ đề chiến lược năm 2026: **"Lead by Excellence – Build with Purpose"**, thể hiện định hướng phát triển toàn diện của Coteccons trong giai đoạn tiếp theo.

- **"Lead by Excellence"** khẳng định cam kết dẫn đầu bằng năng lực vượt trội, với tiêu chuẩn cao về chuyên môn, vận hành và chất lượng đội ngũ.
- **"Build with Purpose"** thể hiện bản sắc của Coteccons là một doanh nghiệp xây dựng theo đuổi sứ mệnh rõ ràng – kiến tạo các công trình không chỉ bền vững về mặt kỹ thuật, mà còn mang lại giá trị dài hạn cho cộng đồng và xã hội.

Sự kiện AOP 2026 là cột mốc quan trọng, mở đầu cho hành trình thực thi Chiến lược 2026, với định hướng phát triển bền vững, sáng tạo và dẫn đầu ngành xây dựng Việt Nam.

GIẢI THƯỞNG – DANH HIỆU TIÊU BIỂU

DẪN ĐẦU NGÀNH XÂY DỰNG VIỆT NAM TRONG

TOP 500 CÔNG TY LỚN NHẤT ĐÔNG NAM Á

↑ Thăng 72 hạng

Trong đợt công bố ngày 17/06/2025 của Fortune SEA 500, Coteccons là một trong 76 doanh nghiệp Việt Nam được vinh danh. Đồng thời, Coteccons dẫn đầu lĩnh vực xây dựng trong bảng xếp hạng này với doanh thu năm 2024 đạt hơn 857,5 triệu USD, lợi nhuận xấp xỉ 12,5 triệu USD và đội ngũ gần 2.500 nhân sự.

Fortune SEA 500 là bảng xếp hạng 500 doanh nghiệp có doanh thu cao nhất đến từ 7 quốc gia Đông Nam Á gồm Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Singapore, Việt Nam, Philippines và Campuchia do tạp chí Fortune của Hoa Kỳ thực hiện. Đánh giá xếp hạng được diễn ra thường niên nhằm phản ánh sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế khu vực Đông Nam Á – nơi hiện đóng góp khoảng 7,2% GDP toàn cầu và đang ghi nhận tốc độ tăng trưởng ấn tượng - theo dữ liệu từ World Economics.

Năm 2025 cũng đánh dấu năm thứ hai liên tiếp Coteccons góp mặt trong bảng xếp hạng uy tín này. Với vị trí 304, Coteccons tăng 72 bậc so với năm trước. Sự thăng hạng vượt bậc này là minh chứng cho bước chuyển mình ấn tượng của Công ty sau cuộc tái cấu trúc mạnh mẽ được tiến hành từ 4 năm trước.



ĐẠT 2 DANH HIỆU DANH GIÁ TẠI

HR ASIA AWARDS 2025

Ngày 14/08/2025, Coteccons đã được vinh danh tại HR Asia Awards 2025 với hai giải thưởng danh giá: **Nơi làm việc tốt nhất châu Á (The Best Companies to Work for in Asia) và Doanh nghiệp Quan tâm Chăm sóc Nhân viên tuyệt vời nhất (The Most Caring Company).**

Các giải thưởng này là sự ghi nhận cho hành trình chuyển đổi văn hóa doanh nghiệp đầy nỗ lực, khi Coteccons từng bước vượt ra khỏi khuôn khổ của một công ty xây dựng đặc thù – vốn yêu cầu hiệu suất cao – để kiến tạo một môi trường làm việc lý tưởng, nơi con người được trao quyền, được truyền cảm hứng và được phát triển toàn diện.

Trong 655 doanh nghiệp Việt Nam tham dự, chỉ 119 được chọn. Coteccons nổi bật nhờ kết quả khảo sát vượt trội về niềm tin nội bộ, sự hợp tác linh hoạt giữa các phòng ban, mong muốn gắn bó lâu dài và khả năng chia sẻ văn hóa chung. Giải thưởng được đánh giá dựa trên ba tiêu chí: văn hóa tổ chức (CORE), trải nghiệm nhân viên (SELF) và niềm tin đội nhóm (GROUP).



THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA VIỆT NAM 2024

Trung tuần tháng 10/2024, Coteccons đã được hiện diện trong số 359 **Thương hiệu quốc gia 2024** do Bộ Công thương công nhận. Danh hiệu này được đánh giá 2 năm một lần - từ năm 2008, với mục đích khuyến khích các doanh nghiệp tiếp tục chia sẻ và theo đuổi các sản phẩm - dịch vụ có giá trị cao, thúc đẩy nâng cao hình ảnh của các thương hiệu Việt, góp phần phát triển ngoại thương và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Coteccons được trao danh hiệu này sau hành trình nỗ lực không ngừng để cung cấp các giải pháp toàn diện cho ngành xây dựng với mạng lưới đối tác uy tín trong và ngoài nước, tài chính vững mạnh cùng đội ngũ kỹ sư, chuyên gia tâm huyết. Coteccons đặc biệt chú trọng đến công tác R&D, đi đầu trong việc tìm kiếm giải pháp xây dựng mới, ứng dụng vật liệu tối ưu và cải tiến biện pháp thi công để nâng cao chất lượng công trình, tối ưu hóa chi phí và giảm thiểu tác động môi trường.



HUMAN ACT PRIZE 2024 - GIẢI THƯỞNG Ý TƯỞNG VÌ CỘNG ĐỒNG

Tối 14/12/2024, tại Nhà hát Hồ Gươm – Hà Nội, chương trình Xây Tết của Coteccons đã được vinh danh trong Lễ trao **Giải thưởng Hành động vì Cộng đồng** – Human Act Prize 2024. Đây là giải thưởng do Báo Nhân Dân khởi xướng, với sự chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, cùng sự phối hợp tổ chức của Công ty Cổ phần VCCorp, nhằm tôn vinh các cá nhân và tổ chức có những đóng góp tích cực cho xã hội thông qua những sáng kiến, dự án cộng đồng uy tín, mang lại hiệu quả lâu dài & bền vững.

Chương trình Xây Tết do Coteccons khởi xướng và thực hiện xuyên suốt 3 năm qua đã được vinh danh tại hạng mục "Ý tưởng Vì cộng đồng". Hạng mục này vinh danh các dự án với ý tưởng triển khai khả thi, mục tiêu giúp đỡ cộng đồng vượt khó, hoặc hướng tới thay đổi nhận thức cộng đồng theo hướng tích cực, hướng tới phát triển bền vững.



DOANH NGHIỆP – ĐƠN VỊ TIÊU BIỂU CÓ THƯƠNG HIỆU VÀ SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA TP.HCM

Coteccons là tổng thầu duy nhất ngành xây dựng được vinh danh trong danh sách **50 doanh nghiệp – đơn vị tiêu biểu có thương hiệu và sản phẩm chủ lực của TP.HCM**. Lễ công bố được tổ chức trong khuôn khổ Tọa đàm "Hành trình Kiến tạo – Vươn tầm" do UBND TP.HCM chỉ đạo và Sở Công Thương TP.HCM phối hợp thực hiện nhân kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2025).

Danh hiệu này được trao bởi Thành ủy, HĐND, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM, nhằm ghi nhận những đóng góp quan trọng của các doanh nghiệp và đơn vị tiêu biểu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của Thành phố trong suốt 50 năm qua. Giải thưởng còn hướng đến mục tiêu thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp theo hướng đổi mới, sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.



NĂM THỨ 3 LIÊN TIẾP COTECCONS ĐỨNG ĐẦU BẢNG XẾP HẠNG TOP 10 NHÀ THẦU XÂY DỰNG UY TÍN

Coteccons tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu với năm thứ 3 liên tiếp tại vị trí số 1, bảng xếp hạng **Top 10 Nhà thầu xây dựng uy tín 2025** do Vietnam Report phối hợp cùng Báo Vietnamnet công bố. Đây cũng là lần thứ 7 Coteccons đứng vị trí Top 1 trên bảng xếp hạng này kể từ khi bảng xếp hạng được ra mắt vào năm 2017.

Vị trí ghi nhận trên kết quả kinh doanh ấn tượng của Coteccons trong năm tài chính 2024 với doanh thu 21.045 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 310 tỷ đồng, backlog từ 2025 đạt 35.000 tỷ đồng, cùng tầm ảnh hưởng mạnh mẽ của Công ty đến toàn thị trường.



LẬP CÚ ĐÚP TẠI HUBEXO ASIA AWARDS 2025: HAI NĂM LIÊN TIẾP NẰM TRONG TOP 10 NHÀ THẦU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Ngày 13/06/2025, Coteccons và Unicons đều được gọi tên trong **Top 10 Nhà thầu hàng đầu Việt Nam 2025** (Top 10 Contractors in Vietnam 2025) tại Hubexo Asia Awards. Đây là năm thứ hai liên tiếp cả Coteccons và Unicons được vinh danh trong giải thưởng danh giá nhất ngành xây dựng khu vực châu Á này.



TOP 5 NHÀ THẦU UY TÍN HÀNG ĐẦU VIỆT NAM VÀ TOP 5 DOANH NGHIỆP XÂY DỰNG CỦA NĂM 2024

Ngày 05/10/2024, tại sự kiện Vietnam Construction Awards 2024, Coteccons và Unicons đã được vinh danh trong danh sách **Top 5 Nhà thầu uy tín, chất lượng hàng đầu Việt Nam** và **Top 5 Doanh nghiệp xây dựng** của năm 2024. Giải thưởng được đánh giá và tổ chức bởi Tổng hội Xây dựng Việt Nam, thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và thành viên Hội đồng Điều phối các Hội kỹ thuật xây dựng Châu Á (ACECC).

Đây là giải thưởng nhằm tôn vinh những doanh nghiệp và nhà thầu có đóng góp nổi bật trong lĩnh vực xây dựng. Coteccons nắm giữ vị trí dẫn đầu trong cả hai danh sách, khẳng định vị thế của một doanh nghiệp đầu ngành.









DANH HIỆU VALUE500 – VBE500 – VBW10 – MAE50

Cuối năm 2024, trong sự kiện thường niên do Viet Research và Báo Đầu Tư (VIR) phối hợp tổ chức, Coteccons đã được trao chứng nhận ở 4 hạng mục quan trọng là **Top 500 Doanh nghiệp tạo ra giá trị hàng đầu Việt Nam** – VALUE 500 (Coteccons xếp thứ 120/500 doanh nghiệp), **Top 500 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam** - VBE500 (thứ 54/500), **Top 10 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam**, nhóm Tổng thầu xây dựng - VBW10 (dẫn đầu bảng xếp hạng) **và Top 50 Nhà tuyển dụng được ưa thích nhất** - MAE50.



TOP 50 DOANH NGHIỆP THỰC HÀNH QUẢN TRỊ CÔNG TY TỐT NHẤT – VNCG50

Tinh thần tuân thủ đạo đức kinh doanh, quản trị chuyên nghiệp và cam kết cao nhất về minh bạch, đảm bảo công bằng cho các bên liên quan của Coteccons được ghi nhận bằng giải thưởng **Top 50 Doanh nghiệp thực hành Quản trị công ty tốt** – VNCG50. Đặc biệt, Coteccons là doanh nghiệp xây dựng duy nhất có tên trong danh sách này.

Giải thưởng được đánh giá và tổ chức vinh danh bởi Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) với sự đồng hành của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).



ĐẠT HAI DANH HIỆU CAO NHẤT TẠI IR AWARDS 2025

Trong khuôn khổ chương trình IR Awards 2025, ngày 01/07/2025, Coteccons tiếp tục được Vietstock và Hiệp hội các Nhà quản trị tài chính Việt Nam (VAFE) công nhận là **Doanh nghiệp đạt chuẩn Công bố thông tin** trên thị trường chứng khoán. Việc liên tục được các tổ chức uy tín đánh giá cao khẳng định cam kết của Coteccons trong việc duy trì chuẩn mực quản trị doanh nghiệp cao nhất, minh bạch thông tin và bảo vệ quyền lợi cổ đông, góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư và các bên liên quan.



7 LẦN LIÊN TIẾP NHẬN DANH HIỆU "VNR TOP 50 VIETNAM THE BEST 2024"

Trong khuôn khổ Lễ trao giải VNR500 do Vietnam Report tổ chức tại Hà Nội vào 08/01/2025, Coteccons đã được Tiến sĩ Alondra Nelson, một biểu tượng xuất sắc của lãnh đạo toàn cầu, trực tiếp trao tặng giải thưởng danh giá **Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc Việt Nam 2024** (VNR Top 50 Vietnam The Best).

Đây là lần thứ 7 liên tiếp Coteccons hiện diện trong VNR500, khẳng định vị thế tổng thầu uy tín, có năng lực tiên phong trong việc đưa các tiêu chuẩn quốc tế và công nghệ tiên tiến vào ngành xây dựng tại Việt Nam.



TOP 10 CÔNG TY XÂY DỰNG CÓ LỢI NHUẬN TỐT NHẤT VIỆT NAM

Với lợi nhuận năm tài chính 2024 đạt trên 300 tỷ đồng, mức tăng trưởng kép 20-30% liên tục trong 3 năm vừa qua, Coteccons đã được trao giải thưởng **PROFIT 500 - Top 500 Doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam**. Riêng trong ngành xây dựng, Coteccons thuộc **Top 10 Công ty có lợi nhuận tốt nhất**. Các giải thưởng này được Vietnam Report đã trao tặng vào ngày 24/10/2024, tại khách sạn Sheraton Hà Nội.



DOANH NGHIỆP CÓ THƯƠNG VỤ M&A TIÊU BIỂU 2023-2024

Trong khuôn khổ Diễn đàn M&A Việt Nam 2024, Coteccons được công nhận là **Doanh nghiệp có thương vụ M&A tiêu biểu 2023-2024** cho thương vụ với Sinh Nam Metal và UG M&E.

Trong quá trình mở rộng hệ sinh thái kinh doanh, Coteccons lựa chọn kết nạp những doanh nghiệp có lịch sử ấn tượng lẫn triển vọng mạnh mẽ để gia tăng giá trị cộng hưởng. Sinh Nam Metal là công ty có 20 năm lịch sử, đã tạo được dấu ấn và di sản trên thị trường, hiện là một cái tên hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, thi công, lắp đặt mặt dựng facade, cửa nhôm kính. Tương tự, UG M&E cũng là một công ty hàng đầu về cơ điện với trên 20 năm lịch sử hoạt động, chuyên thi công xây dựng gói cơ điện cho các dự án lớn từ các chủ đầu tư nước ngoài.



DẤU ẤN ĐẬM NÉT TẠI LỄ VINH DANH DOANH NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KINH DOANH HIỆU QUẢ VÀ ESG VIỆT NAM XANH 2025

Ngày 27/06/2025, trong khuôn khổ diễn đàn Vietnam Summit: Đổi mới sáng tạo – Kiến tạo tương lai bền vững, Coteccons đã được xướng tên ở nhiều hạng mục giải thưởng quan trọng tại Lễ công bố và vinh danh các Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả, ESG Việt Nam Xanh 2025. Chương trình diễn ra tại Hà Nội, do Công ty Cổ phần Nghiên cứu Kinh doanh Việt Nam (Viet Research) phối hợp cùng Báo Tài chính – Đầu tư (cơ quan của Bộ Tài chính) tổ chức.

Cụ thể, Coteccons đã được vinh danh tại 4 hạng mục giải thưởng nổi bật gồm **Top 10 Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả ngành xây dựng** - VIE10, Top 50 Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả Việt Nam - VIE50, Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh ngành xây dựng - ESG10 và Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh - ESG100.



TOP 10 DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG TRONG LĨNH VỰC SẢN XUẤT

Với cam kết phát triển bền vững thông qua việc tích hợp trụ cột ESG vào chiến lược sản xuất và kinh doanh, Coteccons đã hiện diện trong **Top 10 doanh nghiệp bền vững trong lĩnh vực sản xuất** - chương trình CSI 2024. Giải thưởng do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chủ trì, phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, cùng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện.

Giải thưởng được xét dựa trên Bộ Chỉ số Doanh nghiệp Bền vững (CSI) 2024, với 153 chỉ số đánh giá toàn diện trên các khía cạnh kinh tế, quản trị doanh nghiệp, xã hội và môi trường. Trong đó, 62% chỉ số tập trung vào sự tuân thủ, 38% là các tiêu chí nâng cao, nhằm khuyến khích các doanh nghiệp không chỉ đạt được hiệu quả sản xuất – kinh doanh mà còn cải thiện năng lực cạnh tranh và khả năng chống chịu trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động.



NĂM THỨ BA LIÊN TIẾP HIỆN DIỆN TRONG TOP 50 DOANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VIỆT NAM - TOP50 CSA

Năm nay, Coteccons được trao giải thưởng ở hạng mục **S – Chương trình CSR (Corporate Social Responsibility) nổi bật**, ghi nhận những nỗ lực không ngừng nghỉ của doanh nghiệp trong việc kiến tạo giá trị thiết thực và bền vững cho cộng đồng. **TOP50 CSA** do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư tổ chức thường niên, nhằm vinh danh những doanh nghiệp tiên phong trong thực thi ESG và phát triển bền vững tại Việt Nam. Giải thưởng được đánh giá trên các tiêu chí toàn diện trên cả 3 trụ cột Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp.

Trước đó, Coteccons từng được vinh danh ở các hạng mục ESG khác như Doanh nghiệp Dẫn dắt D.E.I (Diversity – Equity – Inclusion), E – Giảm thiểu dấu chân carbon và G – Tinh thần lãnh đạo ESG.

Việc ba năm liên tiếp được vinh danh ở cả 3 trụ cột ESG – Môi trường, Xã hội và Quản trị là minh chứng cho chiến lược phát triển bền vững toàn diện và nhất quán mà Coteccons đang nỗ lực theo đuổi. Phát triển bền vững được Coteccons đặt là mục tiêu lâu dài và là nền tảng cho sự tăng trưởng, tạo giá trị bền vững cho cả doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội.

NHỮNG CON SỐ "TIÊU BIỂU"

FY2025

GIÁ TRỊ THẮNG THẦU MỚI

tỷ đồng
29.100
tăng 32% so với năm trước

TỶ LỆ REPEAT SALES/ TỔNG GIÁ TRỊ TRÚNG THẦU
75,8%

SỐ NHÂN SỰ TRỰC TIẾP
2.995 người
theo Báo cáo tài chính Kiểm toán.

SỐ DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI (TẠI 30/06/2025)*
88 dự án

SỐ GIỜ AN TOÀN LAO ĐỘNG TRÊN TẤT CẢ CÔNG TRƯỜNG COTECCONS GROUP
63.264.202 giờ

BACKLOG CHUYỂN TIẾP (TẠI 30/06/2025)

tỷ đồng
35.353

DOANH THU THUẦN

tỷ đồng
24.885
tăng 18,2% so với năm trước

LỢI NHUẬN GỘP

tỷ đồng
815
tăng 14,4% so với năm trước

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

tỷ đồng
456
tăng 47,4% so với năm trước

TỔNG TÀI SẢN

tỷ đồng
29.701
tăng 29,9% so với năm trước

VỐN CHỦ SỞ HỮU

tỷ đồng
8.965
tăng 4,4% so với năm trước

GIÁ TRỊ VỐN HÓA

tỷ đồng
8.672
tại phiên đóng cửa ngày 30/06/2025;
tăng 21,9% so với 01/07/2024

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NỔI BẬT 5 NĂM

ĐVT: Tỷ đồng

	2021	2022	2023	2024	**2025**
BẢNH CÂN ĐỐI KẾ TOÁN					
Tài sản ngắn hạn	**12.425**	**15.471**	**19.884**	**20.456**	**27.963**
Tiền và tương đương tiền	652	913	1.883	2.210	2.712
Đầu tư tài chính ngắn hạn	3.015	2.784	2.180	1.868	1.589
Khoản phải thu ngắn hạn	6.963	9.231	12.079	12.024	15.870
Hàng tồn kho	1.474	2.112	3.148	3.126	5.964
Tài sản ngắn hạn khác	321	430	593	1.228	1.827
Tài sản dài hạn	**1.205**	**1.085**	**1.491**	**2.413**	**1.738**
Tài sản cố định	559	543	523	456	442
Bất động sản đầu tư	42	39	50	331	308
Tài sản dở dang dài hạn	162	68	33	115	50
Đầu tư tài chính dài hạn	353	324	304	309	315
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	399	699	29
Tài sản dài hạn khác	89	111	182	503	595
TỔNG TÀI SẢN	**13.630**	**16.556**	**21.375**	**22.869**	**29.701**
Nợ phải trả	**5.284**	**8.357**	**13.103**	**14.278**	**20.736**
Nợ ngắn hạn	5.279	7.829	12.603	14.223	20.684
Nợ dài hạn	5	528	500	54	53
Vốn chủ sở hữu	**8.346**	**8.199**	**8.272**	**8.591**	**8.965**
NGUỒN VỐN	**13.630**	**16.556**	**21.375**	**22.869**	**29.701**
CHỈ SỐ TÀI CHÍNH					
Doanh thu thuần	**12.152**	**9.152**	**16.088**	**21.045**	**24.885**
Giá vốn hàng bán	(11.479)	(8.850)	(15.727)	(20.333)	(24.069)
Lợi nhuận gộp	673	302	361	713	815
Doanh thu tài chính	220	389	332	280	256
Chi phí tài chính	28	(71)	(170)	(105)	(205)
Phần lãi trong các công ty liên kết	(27)	(29)	(20)	(0)	(0)
Chi phí bán hàng	-	-	(0)	(0)	(1)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(718)	(723)	(479)	(581)	(331)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**176**	**(131)**	**24**	**306**	**533**
Lợi nhuận khác	26	52	68	80	19
Lợi nhuận trước thuế	**202**	**(79)**	**92**	**387**	**552**
Thuế TNDN	(49)	10	(25)	(77)	(96)
Lợi nhuận sau thuế	**153**	**(70)**	**68**	**310**	**456**
Lợi ích của cổ đông thiểu số	*(0)*	*0*	*(0)*	*0*	*0*
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	*153*	*(70)*	*68*	*310*	*456*

ĐVT: Tỷ đồng

	2021	2022	2023	2024	**2025**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ					
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	186	(1.126)	602	24	(1.154)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	648	151	482	240	303
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(407)	1.237	(116)	63	1.352
Tăng tiền và tương đương tiền thuần trong kỳ	426	261	969	328	502
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	652	913	1.883	2.210	2.712
HIỆU QUẢ KINH DOANH					**ĐVT: %**
Tỷ lệ lợi nhuận					
Tỷ lệ lãi gộp/ Doanh thu (Biên lợi nhuận gộp)	5,54%	3,30%	2,25%	3,39%	3,28%
Tỷ lệ lợi nhuận thuần từ HĐKD/Doanh thu	1,45%	-1,43%	0,15%	1,46%	2,14%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu	1,66%	-0,87%	0,57%	1,84%	2,22%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	2,42%	-0,97%	1,12%	4,50%	6,16%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản	1,48%	-0,48%	0,43%	1,69%	1,86%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	1,26%	-0,76%	0,42%	1,47%	1,83%
ROAA	1,07%	-0,46%	0,36%	1,40%	1,74%
ROAE	1,83%	-0,85%	0,82%	3,67%	5,20%
CHỈ SỐ THANH KHOẢN					**ĐVT: Lần**
Tỷ lệ thanh toán hiện hành	2,35	1,98	1,58	1,44	1,35
Tỷ lệ thanh toán nhanh	2,07	1,71	1,33	1,22	1,06
ĐÒN BẨY TÀI CHÍNH					**ĐVT: %**
Nợ/VCSH	63%	102%	158%	166%	231%
Nợ vay/VCSH	0,00%	16,03%	14,45%	17,93%	33,32%
Tổng tài sản/VCSH	1,63	2,02	2,58	2,66	3,31
(Tiền + Đầu tư ngắn hạn)/Tổng tài sản	26,9%	22,3%	19,0%	17,8%	14,5%
Nợ vay/Tổng tài sản	0,00%	7,94%	5,59%	6,74%	10,06%
CHỈ SỐ HIỆU SUẤT					**ĐVT: Ngày**
Vòng quay tồn kho	43	74	61	56	69
Vòng quay khoản phải thu	232	323	242	209	205
Vòng quay khoản phải trả	188	270	237	241	265

SỨC KHOẺ TÀI CHÍNH TÍCH CỰC VÀ ỔN ĐỊNH

LỢI NHUẬN CAO NHẤT SAU 5 NĂM

Trong niên độ tài chính 2025, sức khỏe tài chính của Coteccons được đánh giá là tích cực và ổn định. Điều này được thể hiện thuyết phục qua kết quả kinh doanh ấn tượng. Tiêu biểu là sự gia tăng mạnh về tổng tài sản, doanh thu và lợi nhuận. Đồng thời, giá trị backlog lớn, cùng với việc tối ưu hóa chi phí và mở rộng danh mục dự án sang các mảng tiềm năng như hạ tầng, giúp củng cố nền tảng cho triển vọng tăng trưởng tiếp theo.

MỘT SỐ TIÊU ĐIỂM THỂ HIỆN SỨC KHỎE TÀI CHÍNH MẠNH MẼ

TĂNG TRƯỞNG DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN

Doanh thu thuần hợp nhất đạt 24.885 tỷ đồng, tăng 18,2% so với năm trước. Trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 456 tỷ đồng, tăng 47,4%, lập đỉnh lợi nhuận trong 5 năm qua kể từ khi thị trường rơi vào suy thoái và bản thân Coteccons phải trải qua cuộc tái cấu trúc toàn diện.

DOANH THU TỪ KHÁCH HÀNG CHIẾN LƯỢC

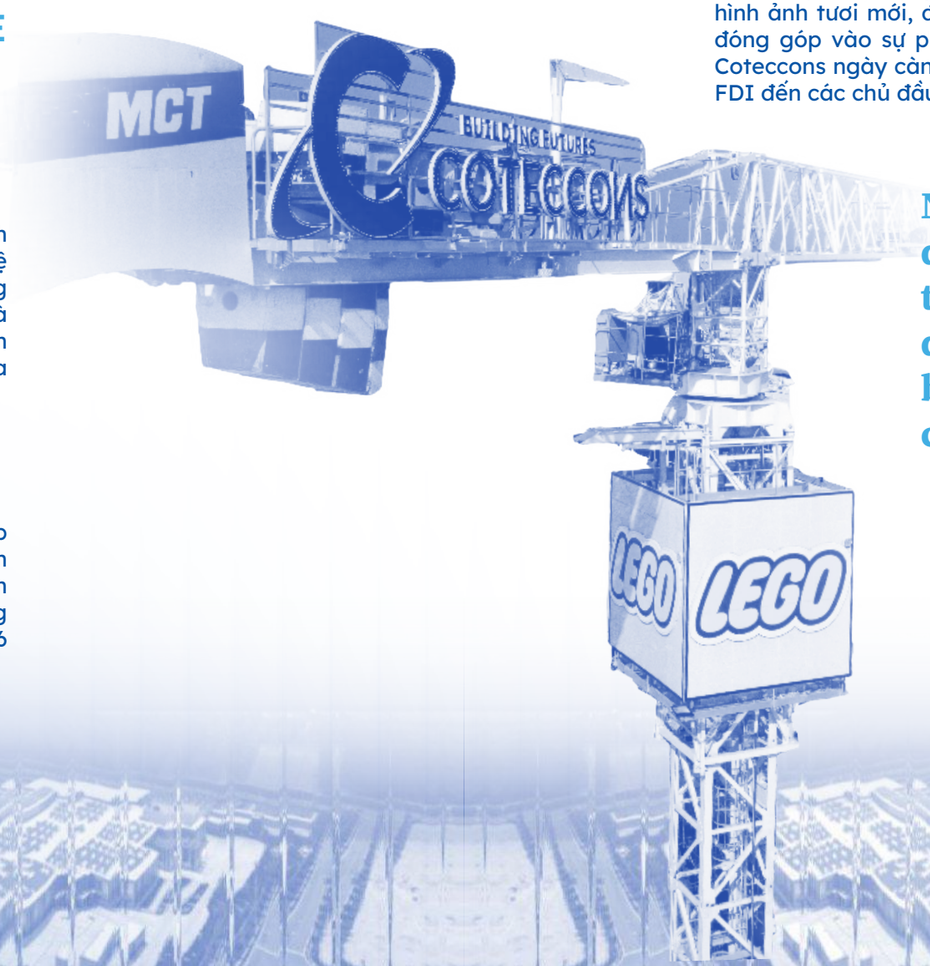
Giá trị trúng thầu năm tài chính 2025 tăng 32%, trong đó tỷ lệ "repeat sales" từ các khách hàng hiện hữu duy trì trên 70%. Đây là minh chứng cho sự gia tăng tín nhiệm từ khách hàng thông qua năng lực triển khai hiệu quả.

TỐI ƯU HÓA CHI PHÍ

Kết quả kinh doanh tích cực còn đến từ việc kiểm soát hiệu quả chi phí và tối ưu hóa hệ thống vận hành. Nỗ lực này giúp Công ty hướng tới cải thiện biên lợi nhuận trong bối cảnh biên lợi nhuận trung bình của ngành xây dựng ở mức thấp.

BACKLOG LỚN VÀ ỔN ĐỊNH

Tổng giá trị backlog chuyển tiếp cuối năm tài chính 2025 đạt hơn 35.353 tỷ đồng, đảm bảo nguồn việc làm dài hạn và tiềm năng tăng trưởng trong năm tài chính 2026 cũng như các năm tiếp theo.



Kết quả trên tiếp tục khẳng định tính đúng đắn trong chiến lược mới mà Coteccons đã kiên trì theo đuổi từ cuối năm 2020. Trong đó, có thể kể đến một số yếu tố đã trực tiếp hỗ trợ sự tăng trưởng trong năm qua như:

MỞ RỘNG DANH MỤC DỰ ÁN

Coteccons mở rộng hoạt động trên mảng FDI với các dự án lớn như BWID, LEGO, Pandora, Suntory PepsiCo… Đồng thời, chiến lược "repeat sales" tiếp tục phát huy hiệu quả với các dự án lớn như Eaton Park, Ecopark Central Park và loạt dự án của Chủ đầu tư Sun Group.

GIA TĂNG ĐẦU TƯ VÀO MẢNG HẠ TẦNG

Coteccons tăng cường hiện diện trong mảng hạ tầng và đầu tư công, tham gia các dự án lớn như dự án Sân bay Long Thành, Đại học Quốc gia TP.HCM và dự án Chỉnh trang trục đường Thuỳ Vân.

NÂNG CAO TẦM ẢNH HƯỞNG CỦA THƯƠNG HIỆU VÀ VỊ THẾ

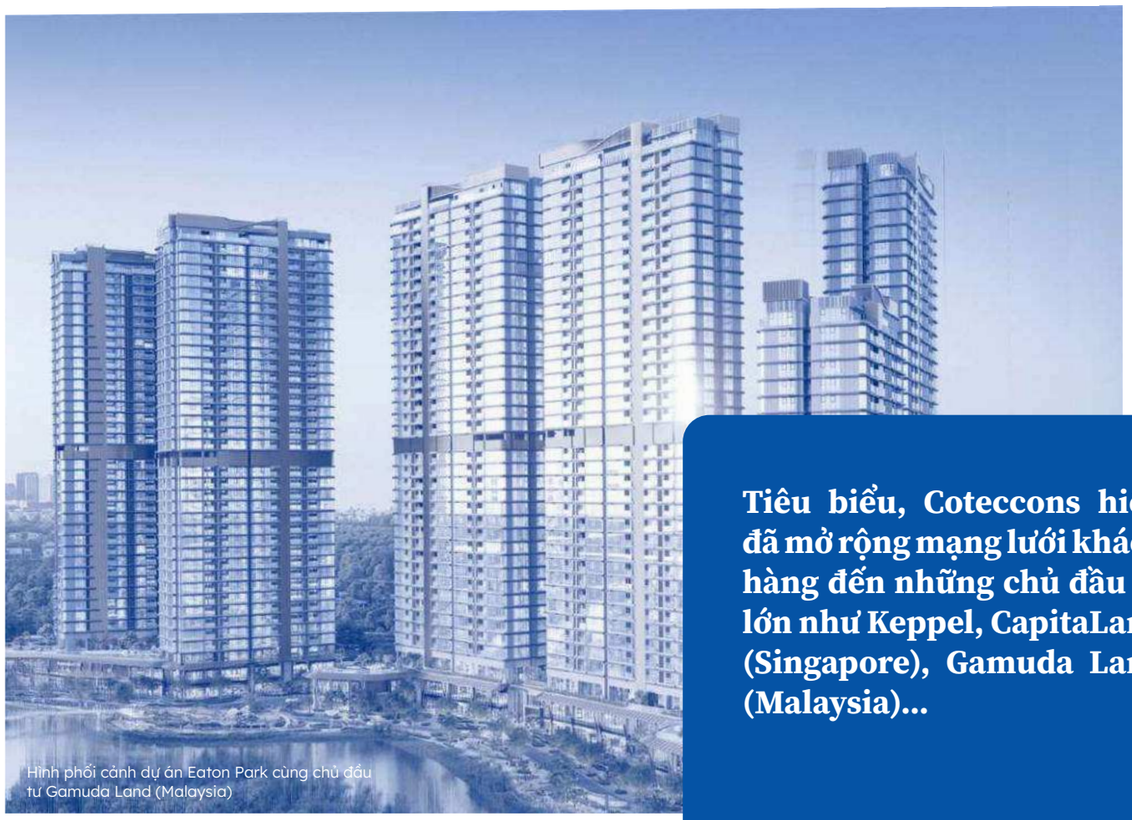
Chiến lược xây dựng thương hiệu sáng tạo đã mang lại cho Coteccons hình ảnh tươi mới, đặc biệt là vị thế tiên phong trong lĩnh vực ESG và đóng góp vào sự phát triển bền vững của ngành xây dựng. Qua đó, Coteccons ngày càng có uy tín mạnh mẽ trên nhiều tệp khách hàng, từ FDI đến các chủ đầu tư lớn trong nước.

Nhìn chung, với kết quả hoạt động trong năm qua, Coteccons cho thấy sức khỏe tài chính tích cực, sức bật tăng trưởng mạnh mẽ về doanh thu và lợi nhuận, đồng thời cũng đảm bảo tính ổn định bằng nguồn backlog dồi dào cho tương lai.

"VỊ THẾ VỮNG VÀNG TRÊN PHÂN KHÚC FDI

Trong 3 năm qua, từ khi xác định một trong những hướng mở rộng trọng điểm là nhóm khách hàng FDI, Coteccons đã từng bước xây dựng lợi thế cạnh tranh vững chắc trên phân khúc này. Trong năm 2025, khi lĩnh vực FDI tại Việt Nam trở nên sôi động hơn, vị thế của Coteccons càng được củng cố và phát huy sức mạnh.

Với kinh nghiệm đã được tích lũy dày dặn và đội ngũ nhân sự có khả năng kết nối trực tiếp với phong cách làm việc quốc tế chuyên nghiệp, Coteccons hoàn toàn tự tin trên vai trò tổng thầu của nhiều dự án có quy mô lớn. Không chỉ tham gia đấu thầu trước những khách hàng có tiêu chuẩn khắt khe nhất, Coteccons còn đã trở thành cái tên hàng đầu mà nhiều doanh nghiệp nước ngoài chủ động tìm đến.



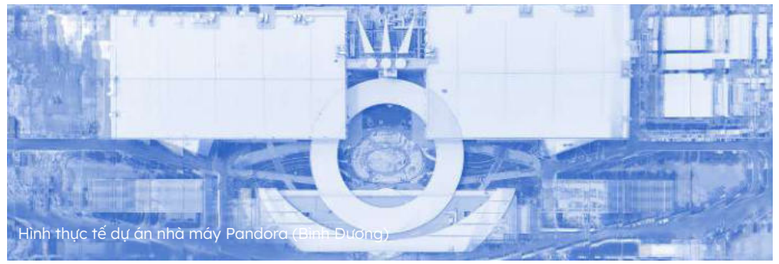
Hình phối cảnh dự án Eaton Park cùng chủ đầu tư Gamuda Land (Malaysia)

Tiêu biểu, Coteccons hiện đã mở rộng mạng lưới khách hàng đến những chủ đầu tư lớn như Keppel, CapitaLand (Singapore), Gamuda Land (Malaysia)...

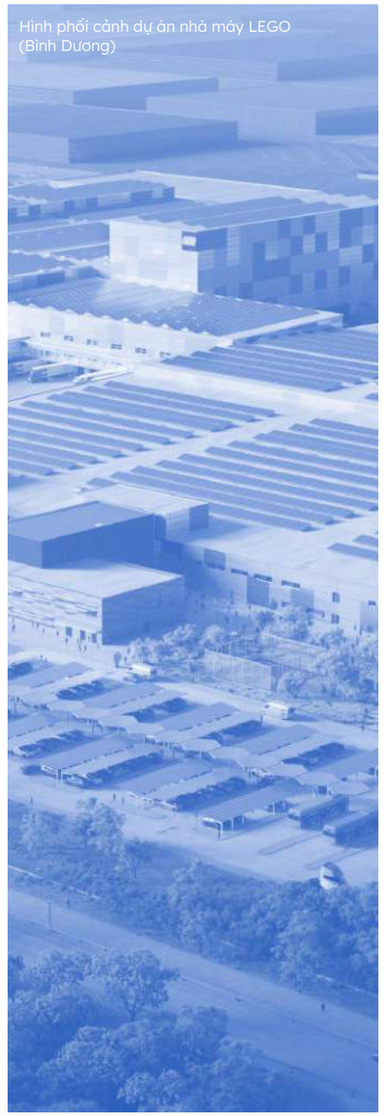
NHỮNG LỢI THẾ CỦA COTECCONS TRONG PHÂN KHÚC KHÁCH HÀNG FDI

Kinh nghiệm và danh mục dự án lớn
Coteccons đã thực hiện nhiều dự án xây dựng công nghiệp lớn cho các chủ đầu tư FDI như nhà máy LEGO (Bình Dương), Suntory PepsiCo (Long An), Pandora (Bình Dương), LOGOS...

Kinh nghiệm này giúp công ty có hồ sơ thị trường thuyết phục, chứng minh được năng lực trong các yêu cầu quốc tế cao, tiêu chuẩn xanh, ESG, quản lý an toàn, tiến độ, chất lượng và thanh toán.



Hình thực tế dự án nhà máy Pandora (Bình Dương)



Hình phối cảnh dự án nhà máy LEGO (Bình Dương)

Tiêu chuẩn ESG và "lợi thế Xanh"
Một trong những quan tâm trọng điểm của khách hàng FDI là tiêu chuẩn về phát triển bền vững, yếu tố môi trường, tiêu chí xanh (ví dụ như LEED Gold, Platinum). Coteccons đang đi đầu trong việc áp dụng các tiêu chí này vào thi công và quản lý dự án.

Tỷ lệ doanh thu và đơn hàng từ FDI tăng lên
Mảng xây dựng công nghiệp, với phần nhiều là các dự án có vốn FDI, đã chiếm tỷ trọng doanh thu lớn gần đây. Đây là một trong những kết quả điển hình của chiến lược đa dạng hóa, giúp Coteccons giảm bớt sự phụ thuộc vào mảng xây dựng dân dụng, giảm rủi ro bị ảnh hưởng bởi yếu tố chu kỳ của thị trường bất động sản trong nước.

Nguồn thu nhập từ các dự án FDI ngày càng tăng là minh chứng thực tế cho việc Coteccons có vị thế ngày càng tốt hơn trong phân khúc khách hàng này.

Năng lực tài chính và quản trị
Coteccons có lợi thế về lượng tiền mặt lớn, hệ thống quản trị minh bạch, đáp ứng tốt yêu cầu thanh toán và tính chuyên nghiệp cao từ các chủ đầu tư FDI. Việc nhận được phản hồi tốt từ các khách hàng như LEGO là một tiền đề tích cực để Coteccons thuyết phục các khách hàng quốc tế có tiêu chuẩn khắt khe nhất.

Trong định hướng chiến lược, Coteccons tiếp tục củng cố vị thế là một trong những nhà thầu dẫn đầu mảng xây dựng công nghiệp và FDI tại Việt Nam. Để giữ vững vị thế này, Công ty không ngừng đầu tư vào quản trị chất lượng, kiểm soát chi phí, cải thiện năng lực thực thi các tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo dòng tiền ổn định và giảm thiểu rủi ro từ đối tác hoặc điều kiện thị trường.



“CHÚNG TÔI ĐANG NỖ LỰC TẠO SỰ KHÁC BIỆT „

Sau khi tạo lập được vị thế trong phân khúc khách hàng FDI, chúng tôi xác định nhiệm vụ quan trọng nhất hiện nay là tạo sự khác biệt. Nguồn FDI vào Việt Nam ngày càng nhiều, đồng nghĩa với cơ hội lớn đang mở ra. Tuy nhiên, thách thức và rủi ro cũng sẽ ngày càng lớn tương ứng nếu không xây dựng được định vị và tiêu chuẩn rõ ràng cho riêng mình.

Chúng tôi hướng tới tạo sự khác biệt trước hết bằng tinh thần đồng hành với khách hàng, đứng cùng lập trường và đội ngũ với họ để hiểu nhu cầu của họ ở mức cao nhất. Khi khách hàng đưa ra tiêu chuẩn mới hoặc yêu cầu mà mình chưa từng gặp qua, chúng tôi sẽ không nghĩ rằng họ sai hoặc gây áp lực. Ngược lại, sẽ đón nhận bằng tinh thần tiếp nhận cái mới, nghiên cứu kỹ để phản hồi, tư vấn hoặc đáp ứng. Có nghĩa rằng để làm việc với khách hàng mới, chúng tôi không chỉ nâng cấp năng lực cho đội ngũ, mà còn thay đổi cách tiếp nhận của họ.

Bên cạnh đó, chúng tôi đặt yêu cầu thay đổi tốc độ và cách thức tương tác với khách hàng để hiệu quả truyền thông và giải quyết vấn đề với họ tốt hơn. Chính sách chăm sóc khách hàng cũng sẽ được cải thiện với các điều khoản và phương pháp cụ thể hơn nữa.

Ông Võ Hoàng Lâm
Phó TGĐ Coteccons – TGĐ của BU1

VÌ SAO COTECCONS CÓ THỂ CẤT CÁNH

GIỮA LÚC NGÀNH XÂY DỰNG ĐANG ĐỐI MẶT VỚI NHỮNG THÁCH THỨC MỚI?

Trước thách thức và áp lực ngày càng gia tăng, tình trạng cạnh tranh khốc liệt, đặc biệt là vấn nạn cạnh tranh theo hướng hạ giá thầu để giành hợp đồng đang thể hiện rõ hệ quả. Biên lợi nhuận thấp rất dễ dẫn đến tình trạng thua lỗ, khả năng kháng cự mỏng và áp lực tài chính khiến nguy cơ đứt thanh khoản chực chờ. Hiện nay, không ít doanh nghiệp xây dựng đang phải đối mặt với tình trạng trên.



Năm qua, thị trường xây dựng đã khởi sắc hơn từ đà phục hồi của nền kinh tế và ngành bất động sản trong nước. Tuy nhiên, đây cũng là giai đoạn mà các doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều áp lực mới, khiến rơi vào nguy cơ chìm sâu hơn trong khủng hoảng và phải rời "đường đua".

Trong đó, có thể kể đến những thách thức nổi bật nhất như:



Thanh khoản thị trường bất động sản yếu: Nhiều dự án bất động sản – nguồn công việc chính của các nhà thầu – bị đình trệ, trì hoãn, giãn tiến độ do chủ đầu tư thiếu vốn hoặc không bán được hàng. Điều này làm chậm quy trình thanh toán từ phía chủ đầu tư, dồn áp lực dòng tiền lên doanh nghiệp xây dựng.

Giá nguyên vật liệu biến động: Giá thép, xi măng, xăng dầu đã tăng mạnh từ năm 2022–2023 và vẫn duy trì ở mức cao, làm chi phí đầu vào phình to. Trong khi đó, hầu hết hợp đồng xây dựng truyền thống thường cố định đơn giá từ thời điểm chốt thầu, khiến nhà thầu không có cơ chế chia sẻ rủi ro về giá. Thách thức này đang bào mòn lợi nhuận, đặc biệt là những dự án trúng thầu vào giai đoạn 2021–2022.

Chi phí tài chính và lãi suất: Lãi suất vay vốn dù đã hạ nhiệt nhưng vẫn là gánh nặng với doanh nghiệp vốn mỏng, phải xoay vòng vốn lưu động lớn. Những nhà thầu phụ thuộc vào vay ngắn hạn sẽ dễ rơi vào tình trạng mất cân đối dòng tiền.

Nợ xấu và quản trị dòng tiền: Tình trạng bị chiếm dụng vốn từ chủ đầu tư hoặc từ hệ thống thầu phụ khiến công nợ dây chuyền kéo dài, dẫn đến khó thu hồi, làm tỷ lệ nợ phải thu/tổng tài sản ở mức cao.

Áp lực từ các tiêu chuẩn mới: Các yêu cầu mới về chuẩn ESG, an toàn lao động, bảo hiểm, quản lý chất lượng... gia tăng chi phí và phức tạp thủ tục.

Sự thiếu hụt nguồn nhân công: Khi yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao, tình trạng thiếu hụt đội ngũ kỹ sư chuyên nghiệp lẫn lực lượng lao động có tay nghề của ngành xây dựng càng thêm trầm trọng.

Chính sách và thủ tục đầu tư công: Dù đầu tư công được xem là điểm sáng, nhưng nhiều gói thầu chậm giải ngân, thủ tục phức tạp. Những nhà thầu phải ứng vốn thi công trước sẽ chịu áp lực vốn ngắn hạn lớn.

Giữa bối cảnh ấy, Coteccons có thể tăng trưởng mạnh mẽ, bứt phá khỏi vòng xoáy chung chính là nhờ quyết liệt triển khai chiến lược mới. Định hướng đa dạng hóa lĩnh vực, đa dạng hóa nguồn thu đã giảm thiểu được mức độ phụ thuộc vào nguồn dự án bất động sản dân dụng của các chủ đầu tư trong nước. Nhờ đó, Công ty sớm xây dựng đà tăng trưởng riêng mà không phụ thuộc hoàn toàn vào nhịp điệu của thị trường bất động sản.

Hướng xây dựng công nghiệp và dự án FDI mang đến cho Coteccons động lực mới. Đây không chỉ là một nguồn thu dồi dào, cho thanh khoản cao, mà còn là cơ hội nâng tầm năng lực và tiêu chuẩn. Việc chinh phục được những dự án lớn, có tiêu chuẩn quốc tế cao đã mở ra những cánh cửa mới, khiến cho bức tranh kinh doanh của Coteccons đa diện và hiệu quả hơn.

Chiến lược đầu tư mạnh vào nguồn nhân lực và không ngừng củng cố lực lượng thi công là chìa khóa tiếp theo đảm bảo khả năng thi công liên tục trên nguồn dự án lớn trong suốt thời gian qua. Cam kết đảm bảo tiến độ, tiêu chuẩn, chất lượng chỉ có thể thực hiện được khi có nguồn lao động đáp ứng được cả chất và lượng.

Quan trọng nhất, việc sớm nhận diện được "điểm chết" trong cuộc cạnh tranh về giá đã giúp Coteccons tránh được nguy cơ sa lầy tài chính, giảm thiểu tình trạng bị bào mòn lợi nhuận khi nguồn nguyên vật liệu tăng giá quá cao.

«COTECCONS KHI CHẤT LƯỢNG CHO PHÉP CHÚNG TÔI LỰA CHỌN

“Sau rất nhiều nỗ lực, Coteccons hôm nay có thêm cơ hội hợp tác với những khách hàng phù hợp về tầm nhìn và giá trị. Điều này cần được hiểu đúng để tạo nên cái nhìn tích cực cho tất cả các bên.

Thực tế, giá vẫn là yếu tố hàng đầu trong quyết định của các chủ đầu tư. Vì vậy, việc đảm bảo mức giá hợp lý vẫn là điều kiện tiên quyết để Coteccons thắng thầu.

Tuy nhiên, chúng tôi kiên định với thông điệp: không chạy đua hạ giá bằng mọi cách. Thay vào đó, Coteccons lựa chọn con đường khó hơn – theo đuổi chất lượng, tiêu chuẩn chuyên môn và giá trị bền vững. Chính sự kiên trì này đã giúp chúng tôi xây dựng năng lực cạnh tranh thực chất, đủ sức chinh phục những dự án lớn từ các chủ đầu tư chuyên nghiệp.

Đây là cách chúng tôi “đồng hành” cùng khách hàng: lựa chọn thách thức lớn hơn, tiêu chuẩn khắt khe hơn, để giảm thiểu rủi ro và hệ lụy. Tiếp theo là hướng đến những đối tác có sự tương thích về tầm nhìn, tiềm năng và triển vọng. Khi hội đủ điều kiện đó, Coteccons sẽ đồng hành bằng nguồn lực phù hợp, tối ưu tiến độ, góp phần đưa dự án ra thị trường nhanh hơn, thúc đẩy kinh doanh và tạo cơ hội cho cả khách hàng lẫn chính chúng tôi.”

Ông Nguyễn Chí Thiện
Phó TGĐ Coteccons – TGĐ của BU2

VỊ THẾ VÀ TẦM ẢNH HƯỞNG MỚI TRÊN PHƯƠNG DIỆN THƯƠNG MẠI

Từ năm ngoái đến nay, khối lượng công việc tại Coteccons rất lớn. Dự án vừa bùng nổ về số lượng, vừa đa dạng loại hình, đặc điểm cũng như yêu cầu. Khách hàng lớn là Vingroup cũng đã trở lại giao cho Coteccons các dự án mới có quy mô lớn. Nhiều chủ đầu tư danh tiếng và nhóm doanh nghiệp FDI đặt Coteccons như lựa chọn hàng đầu, bên cạnh một số khách hàng trực tiếp chỉ định thầu cho Coteccons.

Sức mạnh mới của Coteccons được cụ thể hóa bằng lượng backlog đạt 35.353 tỷ đồng, lượng repeat sales đạt gần 76% trong tổng giá trị thắng thầu mới, lượng khách hàng mới tiếp cận ngày một nhộn nhịp... Đây là những minh chứng thuyết phục cho khả năng tăng trưởng mạnh mẽ và vị thế dẫn đầu vững chắc.

Sự vượt trội toàn diện từ kết quả kinh doanh, lợi nhuận, thương hiệu, tầm ảnh hưởng cho đến năng lực và công nghệ mới, cùng sự tự tin đang gia tăng từ thị trường trong nước đến khả năng mở rộng ra nước ngoài, đã cho phép Coteccons ở vị thế có thể lựa chọn khách hàng... Sự lựa chọn này được hiểu tích cực ở góc độ có thể đánh giá và lựa chọn hợp tác với những chủ đầu tư có sự tương thích về điều kiện, phù hợp về tầm nhìn. Qua đó, giúp cộng hưởng tối ưu về giá trị, hiệu quả và giảm thiểu rủi ro, từ rủi ro nợ xấu đến rủi ro về triển khai. Đây cũng chính là cách bảo vệ tốt nhất quyền lợi cho cả khách hàng và chính mình.

Để khả năng tăng trưởng trên không mang tính "phong độ nhất thời", Coteccons đang tiếp tục đẩy mạnh đà bứt phá để vươn đến mức "mạnh hơn cả từ bùng nổ".



Dự án nhà máy VinFast tại Ấn Độ

“HẠNH PHÚC TRONG LO LẮNG & LO LẮNG TRONG HẠNH PHÚC”

Lượng công việc dồi dào, tốc độ triển khai dồn dập, có được sự tín nhiệm của nhiều khách hàng lớn...Đây tất nhiên là điều khiến chúng tôi hạnh phúc.

Tuy nhiên, với tư cách là một doanh nghiệp có trách nhiệm, chúng tôi cũng không thể không lo lắng. Lo làm sao để đáp ứng tốt nhất kỳ vọng của khách hàng, giữ được công việc tốt và phát triển kinh doanh trong sự hiệu quả, bền vững giữa bối cảnh thị trường xây dựng ngày càng khốc liệt. Đặc biệt, tỷ suất lợi nhuận của ngành xây dựng vốn đã mỏng manh còn có nguy cơ ngày càng mỏng hơn nữa với sự tăng giá khó tiên đoán của nguyên vật liệu và sự biến động sâu sắc của chuỗi cung ứng.

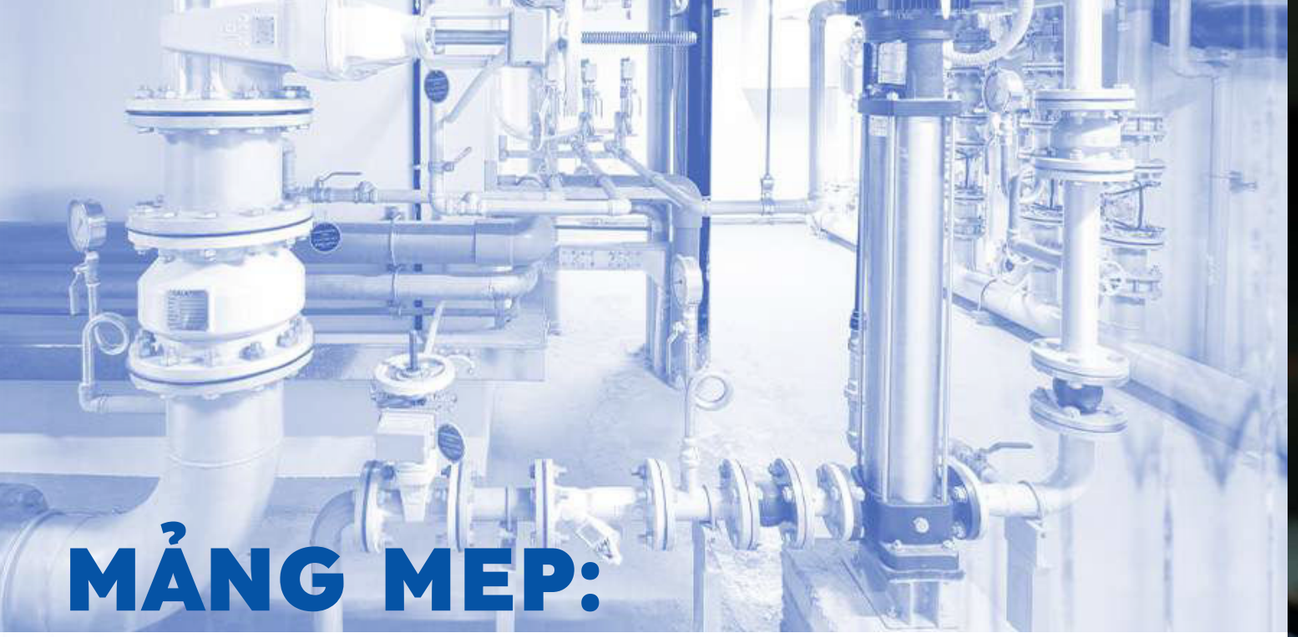
Một thách thức khác của các công ty xây dựng hiện nay là làm sao để cạnh tranh về giá với các công ty xây dựng Trung Quốc và giữ được tiêu chuẩn cần có. Mặt khác, nhóm khách hàng từ châu Âu không ngừng tăng tiêu chuẩn về chất lượng và tiêu chuẩn ESG. Trước bối cảnh trên, chúng tôi phải liên tục tìm cách cải thiện chính mình, đầu tư và học hỏi khẩn trương về công nghệ, kỹ thuật, sáng kiến liên quan đến ESG và xây dựng xanh...

Cho nên, có thể nói, ngoài việc phải đương đầu với thách thức khắc nghiệt của ngành nghề, thách thức không kém khác cho chúng tôi còn là làm sao phát triển theo đúng chiến lược của mình giữa thị trường không ngừng biến động.

Tuy nhiên, bối cảnh khắc nghiệt mới càng thấy rõ được thực lực và cơ hội cho từng doanh nghiệp. Sau hơn 4 năm quyết liệt “lột xác”, Coteccons đang nỗ lực thiết lập cho mình một tầm cao mới với nội lực tươi trẻ, diện mạo hiện đại và lý tưởng kinh doanh mạnh mẽ.

Ông Trần Ngọc Hải
Phó Tổng Giám đốc Thương mại





MẢNG MEP:

SỰ TRƯỞNG THÀNH CỦA ĐỘI NGŨ ĐỂ CHUẨN BỊ CHO TRIỂN VỌNG MỚI

Năm qua, mảng MEP đạt doanh thu khoảng 5.000 tỷ đồng, đóng góp xấp xỉ 20% trong tổng doanh thu của toàn Coteccons.

Tuy nhiên, kết quả quan trọng hơn là sự trưởng thành của mảng kinh doanh này, từ năng lực chuyên môn đến trải nghiệm thị trường. Cụ thể, có thêm 120 kỹ sư gia nhập đội ngũ, tăng thêm 30 nhân sự quản lý – giám đốc dự án, đáp ứng thành công nhiều công trình có yêu cầu kỹ thuật cao, thắng thầu 3 dự án mới tại Đài Loan với 70% tỷ trọng cho MEP trong tổng giá trị hợp đồng ban đầu gần 1.000 tỷ đồng...

Trong chiến lược tái cấu trúc của Coteccons, MEP được đánh giá là lĩnh vực còn dư địa lớn để khai thác. Trước đây, mảng MEP của Coteccons đã khá lớn, có quy mô doanh số cao hơn nhiều so với một số doanh nghiệp chuyên về MEP. Tuy nhiên, trong mô hình kinh doanh cũ, Coteccons thường chỉ đặt MEP là một phần trong gói tổng thầu, chỉ tập trung phục vụ cho các dự án do Coteccons làm tổng thầu và ít được chú trọng để thúc đẩy phát triển độc lập.

Trong khi đó, có những dự án, tỷ trọng ngân sách đầu tư dành cho MEP có thể chiếm đến 50%. Hơn nữa, hiện nay, mảng này có thêm nhiều triển vọng mới nếu nắm bắt khai thác, điển hình như: đáp ứng công nghệ chuyên biệt, giải pháp theo tiêu chuẩn mới, thiết bị bán dẫn, dịch vụ data center, chip, smart living...

Coteccons nhận thấy rằng nếu đầu tư, khai thác đúng hướng, mảng MEP có thể tạo bứt phá mạnh hơn nhiều so với mức trung bình của ngành xây dựng. Đồng thời, tỷ suất lợi nhuận cũng có nhiều cơ hội để mở rộng nhanh hơn. Các công trình xây dựng hiện đại đều chú trọng đầu tư cho phần MEP như một giải pháp nâng cao tiêu chuẩn ESG và phát triển bền vững.

Mảng MEP của Coteccons trong năm qua được tiếp tục thúc đẩy theo tinh thần đó với tư cách là một Business Unit - BU4 của Công ty.

Những chuyển biến đáng kể khác của mảng MEP là thành lập được bộ phận chuyên biệt nghiên cứu về công nghệ để tham gia đấu thầu các dự án data center, thúc đẩy sự phát triển của UG M&E (doanh nghiệp chuyên về cơ điện đã được Coteccons M&A vào năm ngoái). Đặc biệt, đội ngũ MEP của Coteccons đã nắm bắt được nguồn cảm hứng và động lực để kết nối hiệu quả với thị trường nước ngoài. Ba dự án thắng thầu tại Đài Loan đã chứng minh điều đó.



“CHÚNG TÔI HƯỚNG ĐẾN TRIỂN VỌNG LỚN CHO 3 NĂM TỚI”

“Chúng tôi có kịch bản khác nhau cho năm 2026 để ứng phó với cả sự khó khăn, rủi ro lớn từ biến động thị trường, lẫn sẵn sàng phát huy cơ hội cao nhất. Trong đó, kể cả kịch bản với kỳ vọng thấp nhất thì mảng MEP vẫn phải tăng trưởng tốt hơn năm nay. Đặc biệt, chúng tôi đang nỗ lực để cải thiện biên lợi nhuận.

Hiện nay, với cánh cửa thị trường quốc tế vừa hé mở, chúng tôi đang nỗ lực phát huy cơ hội tốt nhất. Vì vậy, chúng tôi tăng cường đào tạo cho nhân sự từ tay nghề, năng lực, các chứng chỉ quốc tế đến tiếng Hoa và tiếng Anh.

Chúng tôi cũng tiến tới cải thiện khả năng tự động hóa để bớt phụ thuộc vào nguồn nhân công. Đồng thời, các lĩnh vực mới như data center, smart living... đang được tích cực nghiên cứu và học hỏi.

Hiện nay, chúng tôi vẫn còn trong giai đoạn đầu của chiến lược phát triển mảng MEP tại Coteccons nên chưa thể đi nhanh như mong đợi. Nhưng chúng tôi tự tin về triển vọng trong 3 năm tới đây”.

Ông Nguyễn Tấn Tiến
Giám đốc vận hành Coteccons MEP, Tổng giám đốc BU4

«CHUỖI CUNG ỨNG TRỤ CỘT VẬN HÀNH, CHÌA KHOÁ TỐI ƯU BIÊN LỢI NHUẬN

Một trong sáu mục tiêu ưu tiên đã được Coteccons xác lập là **nâng cao biên lợi nhuận thông qua tối ưu hóa chi phí và mở rộng quy mô doanh thu.**

Để thực hiện hoá mục tiêu này, **hiệu quả của Chuỗi cung ứng** chính là nền tảng quyết định – nơi mọi yếu tố "thời gian, chi phí và chất lượng" được kết nối và kiểm soát đồng bộ.

Trong bối cảnh ngành xây dựng đối mặt với áp lực giá đầu vào, tiến độ và năng lực thi công ngày càng khắt khe, việc **quản trị Chuỗi cung ứng thông minh, linh hoạt và số hóa** trở thành năng lực lõi giúp Coteccons duy trì vị thế dẫn đầu thị trường.

Nâng cấp toàn diện hệ sinh thái Chuỗi cung ứng Coteccons

Trong thời gian qua, Coteccons đã triển khai hàng loạt sáng kiến chiến lược nhằm tái cấu trúc và chuẩn hóa Chuỗi cung ứng, bao gồm:

- **Tái thiết hệ thống logistics nội bộ:** Xây dựng mô hình "kho trung tâm – kho công trường linh hoạt", đảm bảo dòng vật tư, thiết bị luân chuyển thông suốt, giảm thời gian chờ, tăng năng suất sử dụng.
- **Số hóa toàn diện:** Ứng dụng **SAP–ERP, E-bidding, DMS** trong toàn bộ chu trình mua – giao – kiểm – thanh toán, giúp dữ liệu minh bạch, truy xuất nhanh, giảm rủi ro và chuẩn hóa báo cáo thời gian thực.
- **Kiểm soát tài chính – tín dụng nhà cung cấp:** Quản trị công nợ, dự phòng nợ xấu, giảm chi phí phi hiệu quả để tạo nền tảng vững chắc cho Chuỗi cung ứng bền vững.

CHIẾN LƯỢC SUPPLY CHAIN DỰA TRÊN NỀN TẢNG WIN-WIN GIỮA KHÁCH HÀNG, NHÀ THẦU PHỤ, ĐỐI TÁC VÀ COTECCONS

"Song song với việc duy trì lợi thế cạnh tranh trong nước, Coteccons đang mở rộng sang thị trường quốc tế và quy mô hoạt động. Đây là giai đoạn Chuỗi cung ứng thể hiện rõ bản lĩnh – không chỉ đảm bảo vận hành mà còn trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng."

Để hiện thực hóa điều đó, Chuỗi cung ứng Coteccons triển khai **5 chiến lược trụ cột:**

- **Mua hàng tập trung – tối ưu quy mô:** Áp dụng mô hình mua hàng tập trung cho các nhóm vật tư chủ lực (bê tông, xi măng, gạch, cát…). Đồng thời, tăng tỷ lệ mua theo hợp đồng khung lên tới 70% nhằm khóa giá và giảm rủi ro, và tiết kiệm 3-5% chi phí.
- **Phát triển chuỗi cung ứng địa phương và theo cụm:** Tạo chuỗi cung ứng linh hoạt, tốc độ, rút ngắn thời gian giao hàng 2-3 ngày, nâng tỷ lệ giao hàng đúng hạn lên 95%.
- **Hợp tác chiến lược cùng các thương hiệu mạnh:** Mở rộng quy mô dự án và năng lực cung ứng thông qua liên kết với các đối tác đầu ngành trong – ngoài nước.
- **Tối ưu dòng tiền - đòn bẩy tài chính:** Ứng dụng bao thanh toán để tăng vòng quay vốn, giảm áp lực dòng tiền cho cả doanh nghiệp và nhà cung cấp.
- **Số hóa & ESG – Hướng đến Chuỗi cung ứng Xanh:** Triển khai e-Construction, hồ sơ điện tử, phê duyệt số hóa, hợp đồng online, giảm giấy tờ, tăng tốc độ ký kết và kiểm soát rủi ro. Từ đó, tinh gọn quy trình, tự động hóa và dữ liệu "realtime". Bên cạnh đó, Chuỗi cung ứng song hành cùng mục tiêu phát triển bền vững ESG, minh bạch, hiệu quả và thân thiện môi trường.

"Chuỗi cung ứng không chỉ đảm bảo nguyên liệu đến đúng nơi, đúng lúc - mà còn là nền móng tạo nên tiến độ, chất lượng, uy tín và hiệu quả tài chính bền vững của Coteccons trên mọi công trình." – Bà Đoan Trinh khẳng định.

Bà Đinh Minh Đoan Trinh – Giám đốc Chuỗi cung ứng Coteccons chia sẻ



DỰ ÁN TRONG NĂM TIÊU BIỂU

NHÀ MÁY PANDORA PRODUCTION VIETNAM

Nhà máy hoạt động vào năm 2026 với số lượng lao động dự kiến trên 5.000 người, là một trong những nhà máy sản xuất nữ trang hàng đầu thế giới, công suất lên đến 60 triệu sản phẩm mỗi năm.





Chủ đầu tư: TẬP ĐOÀN PANDORA (ĐAN MẠCH)
Loại hình: Công nghiệp
Vị trí: Thành phố Hồ Chí Minh
Quy mô: GFA: 57.000 m². Bao gồm nhà xưởng sản xuất, nhà văn phòng, nhà phụ trợ và hạ tầng cảnh quan nội khu.
Tổng mức đầu tư: Hơn 150 triệu USD
Thời gian hoàn thành: 14 tháng (05/2024 – 07/2025)
Tiêu chuẩn ESG và kỹ thuật:
• Đạt tiêu chuẩn LEED Gold.
• Sử dụng hoàn toàn 100% năng lượng tái tạo.

NHÀ MÁY LEGO VIETNAM

Đây là nhà máy thứ 6 của Tập đoàn LEGO trên toàn cầu, thứ 2 tại châu Á và là dự án đầu tư lớn nhất từ trước tới nay của LEGO. Đây cũng là nhà máy lớn nhất tại Việt Nam được đầu tư trong năm 2022.



Chủ đầu tư: TẬP ĐOÀN LEGO (ĐAN MẠCH)
Loại hình: Công nghiệp
Vị trí: Thành phố Hồ Chí Minh
Quy mô: GFA: 163.000 m². Bao gồm một tòa nhà văn phòng, trung tâm năng lượng, tòa nhà đúc khuôn và dịch vụ, cơ sở đóng gói, nhà kho High Bay và toàn bộ cơ sở hạ tầng ngoài trời, các tiện ích vành đai, khu vực giữ xe, cảnh quan và các tòa nhà chức năng khác.
Tổng mức đầu tư: 1 tỷ USD
Thời gian hoàn thành: 33 tháng (08/2022 – 04/2025)
Tiêu chuẩn ESG và kỹ thuật:
• Đạt 3 chứng chỉ LEED (2 LEED Platinum và 1 LEED Gold).
• Lắp đặt 12.400 tấm pin mặt trời áp mái, sử dụng hoàn toàn 100% năng lượng tái tạo.



DỰ ÁN KROSS TOWER

The Kross Tower là một trong những dự án trọng điểm tại Thành phố Hồ Chí Minh, tích hợp đa chức năng như văn phòng - khách sạn - thương mại, góp phần gia tăng nguồn cung, đặc biệt trong bối cảnh trung tâm đang bị hạn chế quỹ đất. Với vị thế vượt bậc, The Kross Tower đang là điểm đến của nhiều doanh nghiệp lớn và các thương hiệu cao cấp.



Chủ đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN PHƯƠNG NAM 3A-1
Loại hình: Thương mại
Vị trí: Thành phố Hồ Chí Minh
Quy mô: Bao gồm 5 tầng hầm, 2 tầng khách sạn, 1 tầng lánh nạn và 34 tầng văn phòng là khu vực chức năng chính của dự án, cung cấp không gian làm việc hiện đại, linh hoạt cho các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.
Tổng mức đầu tư: 946 tỷ đồng
Thời gian hoàn thành: 24 tháng (12/2023 – 12/2025)
Tiêu chuẩn ESG và kỹ thuật:
• Đạt tiêu chuẩn LEED Gold.
• Dự án nằm ở vị trí trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh, gồm 5 tầng hầm, chiều sâu đào đất từ mặt đất tới vị trí sâu nhất là 22 m. Kế bên dự án có tuyến metro ngầm ở độ sâu 18-20 m. Chính vì vậy, yêu cầu kỹ thuật nghiêm ngặt đặt ra là việc thi công tầng hầm không được ảnh hưởng tuyến metro và chuyển vị cho phép của tuyến metro này chỉ tối đa 15 mm.
• Yêu cầu này rất nghiêm ngặt vì chuyển vị công trình lân cận chỉ bằng 1/10 so với các công trình thi công 5 hầm tương tự. Bằng năng lực kỹ thuật và kinh nghiệm của mình, Coteccons đã triển khai thi công tầng hầm và khống chế chuyển vị tuyến metro chỉ dưới 12 mm, thể hiện năng lực chinh phục các dự án đòi hỏi kỹ thuật cao.



TRỤC ĐƯỜNG THÙY VÂN

Chỉnh trang trục đường Thùy Vân là một trong những dự án trọng điểm, nhận được nhiều quan tâm, chỉ đạo của các cấp chính quyền với mục tiêu "Phát triển Vũng Tàu thành trung tâm du lịch chất lượng cao, đẳng cấp quốc tế".



Chủ đầu tư: UBND THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
Loại hình: Hạ tầng – đầu tư công
Vị trí: Thành phố Hồ Chí Minh
Quy mô: Chiều dài 3,2 km và hạng mục xây dựng công viên Thùy Vân có diện tích 19,21ha (gồm hai khu vực: cải tạo công viên Bãi Sau 2,15ha và xây mới toàn bộ phần công viên ven biển khoảng 17,06ha).
Tổng mức đầu tư: 1.094 tỷ đồng
Thời gian hoàn thành: 6 tháng (10/2024 – 04/2025)
Tiêu chuẩn ESG và kỹ thuật:
• Coteccons đã tiên phong ứng dụng vật liệu GFRC (Glass Fiber Reinforced Concrete) theo phương pháp phun toàn khối, với tổng diện tích thi công lên đến 1.789 m². Đặc biệt, hai mái "Con Hổ" GFRC có diện tích 578 m² được thi công liền khối, trở thành mái GFRC toàn khối lớn nhất Việt Nam tính đến thời điểm hiện tại.
• Khác với phương pháp truyền thống – thường chỉ áp dụng cho các chi tiết đúc sẵn nhỏ gọn có khối lượng dưới 100 kg để thuận tiện vận chuyển và lắp đặt – việc triển khai GFRC toàn khối ở quy mô lớn đã thể hiện năng lực thi công vượt trội và khả năng làm chủ công nghệ mới của Coteccons trong lĩnh vực xây dựng hiện đại.



NHÀ MÁY VINFAST TAMIL NADU ẤN ĐỘ

Nhà máy sản xuất xe điện đầu tiên của VinFast tại nước ngoài, thực hiện giấc mơ xe điện "made in Vietnam" trên thị trường thế giới.



Dự kiến khi vận hành toàn công suất, nhà máy VinFast Tamil Nadu sẽ tạo ra 3.000 - 3.500 việc làm trực tiếp cùng hàng ngàn lao động gián tiếp trong chuỗi cung ứng, góp phần đưa Tamil Nadu trở thành trung tâm sản xuất xe điện ở Nam Á. Giai đoạn đầu, nhà máy sẽ lắp ráp hai mẫu xe điện VF6 và VF7, với công suất 50.000 xe/năm và có thể mở rộng lên 150.000 xe/năm.

Với việc khánh thành nhà máy Tamil Nadu, VinFast đã tiến thêm một bước quan trọng trong mục tiêu đạt doanh số 200.000 xe trong năm 2025 và sản lượng 1 triệu xe/năm vào năm 2030, đồng thời khẳng định tầm nhìn và cam kết của VinFast trong việc thúc đẩy xu hướng giao thông bền vững, hướng đến tương lai xanh trên toàn cầu.

Chủ đầu tư: TẬP ĐOÀN VINFAST
Loại hình: Công nghiệp
Vị trí: Tamil Nadu, Ấn Độ
Quy mô: GFA: 100.000 m²
Tổng mức đầu tư: 500 triệu USD
Thời gian hoàn thành: 6 tháng (10/2024 – 04/2025)
Tiêu chuẩn ESG và kỹ thuật:

• Với phương pháp fast-track, toàn bộ công trình được lên kế hoạch và triển khai trong vòng 16 tháng, từ giai đoạn thiết kế đến hoàn thiện thi công, đảm bảo đúng thời hạn để đưa nhà máy vào vận hành. Tiến độ này không chỉ thể hiện năng lực quản lý dự án vượt trội của Coteccons mà còn góp phần hiện thực hóa giấc mơ xe điện "made in Vietnam" trên thị trường quốc tế.

• Không chỉ chú trọng tiến độ và chất lượng thi công, Ban Chỉ huy dự án còn tích cực triển khai các hoạt động ESG nhằm lan tỏa giá trị bền vững như trồng 1.000 cây xanh tại khu vực dự án Ngày Môi trường Thế giới, tổ chức Green Day, dọn vệ sinh bãi biển công cộng tại khu vực Tuticorin, góp phần cải thiện môi trường sống cho cộng đồng địa phương và nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, thiên nhiên.





TIẾN BỘ PLAZA

Công trình với kiến trúc biểu tượng, độc đáo, được mệnh danh là "một Hà Nội trong lòng Hà Nội", gồm:

• Khách sạn 5 sao – Hyatt Centric, là khách sạn đầu tiên mang thương hiệu này tại Việt Nam, phục vụ du khách cao cấp và khách doanh nhân với trải nghiệm không gian lưu trú sang trọng và chất lượng dịch vụ đỉnh cao.

• Trung tâm thương mại cao cấp – Hanoi Centre, được vận hành bởi Keppel Land Việt Nam, quy tụ trên 140 thương hiệu quốc tế – đem lại trải nghiệm mua sắm, ẩm thực và giải trí phong phú.

• Văn phòng hạng A, do Savills Việt Nam quản lý – phù hợp với doanh nghiệp tìm mặt bằng sang trọng và chuyên nghiệp.

• Căn hộ dịch vụ cao cấp – tích hợp tiện ích nội khu hiện đại phục vụ cư dân và khách dài hạn.

Chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH MTV NHÀ MÁY IN TIẾN BỘ VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN TID
Loại hình: Phức hợp đa chức năng
Vị trí: Thành phố Hà Nội
Quy mô: GFA: 25.000 m2. Bao gồm 3 tòa nhà 8 tầng và hạ tầng kỹ thuật.
Tổng mức đầu tư: Khoảng 160 triệu USD
Thời gian hoàn thành: 24 tháng (11/2023 – 11/2025)
Tiêu chuẩn ESG và kỹ thuật:

• Đạt tiêu chuẩn LEED Gold.

• Dự án triển khai theo phương pháp fast-track - trong đó thiết kế và thi công được thực hiện song song, giúp rút ngắn đáng kể tổng thời gian triển khai. Với thiết kế khá phức tạp, phong cách hiện đại có điểm nhấn văn hóa: như sử dụng gạch terracotta, ban công uốn cong, kính trong suốt và mái vườn xanh, Coteccons đã tạo nên không gian ấn tượng, vừa hiện đại vừa gợi mở giá trị truyền thống, nhận thức về bảo vệ môi trường, thiên nhiên.





CỔ PHIẾU CTD 2025:
"TÁI GIA NHẬP RỔ DIAMOND - MỞ RA CHU KỲ TĂNG TRƯỞNG MỚI

Với bức tranh kinh doanh nhộn nhịp và kết quả tài chính tươi sáng, cổ phiếu CTD của Coteccons đang trải qua giai đoạn tăng trưởng mạnh mẽ. Giá CTD chạm đến đỉnh cao nhất là 97.800 đồng/cổ phiếu sau 4 năm thăng trầm của thị trường xây dựng và cuộc tái cấu trúc toàn diện của Công ty. Tại phiên đóng cửa ngày 30/06/2025, CTD có giá 85.500 đồng/cổ phiếu, tăng hơn 20% so với thời điểm này năm trước, giá trị vốn hóa đạt 8.672 tỷ đồng, tăng gần 22%. Đây được xem là một dấu chấm đẹp vào ngày Coteccons kết thúc năm tài chính 2025!

Trong niên độ tài chính, có 2 sự kiện tiêu biểu liên quan đến cổ phiếu CTD.





TIẾN HÀNH CHIA CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT SAU 3 NĂM

Vào tháng 12/2024, Coteccons đã tiến hành đợt chi trả cổ tức năm 2023 - 2024 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% (tức 1.000 đồng/cổ phiếu). Đây là đợt chia cổ tức sau 3 năm nên mang nhiều ý nghĩa quan trọng cả về tài chính lẫn chiến lược.

Về tín hiệu tài chính, quyết định chia cổ tức trên phản ánh sức khỏe dòng tiền đã được cải thiện, Công ty có khả năng thanh toán ngắn hạn tốt hơn giữa bối cảnh ngành xây dựng đang phải "xoay vốn" liên tục. Đồng thời, việc chi trả cổ tức cũng gia tăng niềm tin vào lợi nhuận bền vững, không phải lợi nhuận "ảo" trên báo cáo, mà thực sự được chuyển hóa thành dòng tiền để chia cho cổ đông. Điều này cho thấy lợi nhuận đã trở lại quỹ đạo ổn định. Thông qua đó, sự gắn kết cổ đông và sức hút với nhà đầu tư cũng tăng cao. Cổ đông nhận thấy sự cam kết của ban lãnh đạo trong việc bảo vệ lợi ích của họ. Điều này cũng giúp giữ chân cổ đông dài hạn, nhất là các quỹ đầu tư.

Với quyết định chi trả cổ tức trên, Coteccons phát đi thông điệp mạnh mẽ: Coteccons đã hoàn toàn hồi phục, không còn "khủng hoảng" như giai đoạn 2020 - 2022 và đang củng cố thương hiệu doanh nghiệp đầu ngành xây dựng.

CTD ĐƯỢC XẾP VÀO RỔ CỔ PHIẾU VNDIAMOND

Trung tuần tháng 04/2025, HOSE công bố danh mục thành phần gồm 19 cổ phiếu thuộc chỉ số VnDiamond, có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2025.

Trong 19 cổ phiếu thuộc rổ VnDiamond mới, có 9 cổ phiếu ngành ngân hàng và 10 cổ phiếu ngoài ngành này. Để được xếp vào VnDiamond, doanh nghiệp phải có nền tảng tài chính vững mạnh, hoạt động kinh doanh ổn định, tỷ lệ sở hữu nước ngoài (foreign room) gần như kín (tức nhà đầu tư ngoại có nhu cầu nhưng không còn "room" để mua), thanh khoản tốt, vốn hóa lớn, tuân thủ chuẩn công bố thông tin minh bạch... Nói khái quát, rổ chỉ số kim cương của HOSE chỉ dành cho những cổ phiếu chất lượng cao, được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhiều.

Việc CTD lọt vào VnDiamond mang nhiều tác động tích cực, tiêu biểu như tăng sức thu hút vốn ngoại, tăng thanh khoản nhờ dòng tiền thụ động từ các quỹ (ETF Diamond, quỹ ngoại) và ổn định giá cổ phiếu.
Mặt khác, đây cũng là sự thừa nhận của thị trường và HOSE đối với nền tảng quản trị tốt, quản trị minh bạch, được nhà đầu tư ngoại săn đón. Điều này giúp tăng uy tín của Coteccons với khách hàng, đối tác, ngân hàng, đồng thời cho thấy Coteccons được đánh giá cao không chỉ trong ngành xây dựng mà còn trên thị trường vốn.

Sự kiện này cũng mang đến tâm lý tích cực cho cổ đông. Nhà đầu tư trong nước thường coi việc lọt vào VnDiamond như bước "nâng hạng", từ đó gia tăng niềm tin và sẵn sàng nắm giữ dài hạn, từ đó, giúp tăng khả năng huy động vốn trong tương lai.

Đây cũng là "câu chuyện thương hiệu tài chính" để Công ty thu hút nhân sự cấp cao, đối tác và khách hàng mới.

“REFLAME” UNICONS

“Reflame” Unicons là hành trình tái tạo nội lực lãnh đạo, kết nối chiến lược và cam kết hành động của đội ngũ Unicons trong giai đoạn chuyển mình.

Với tư cách là công ty con mật thiết, Unicons có vai trò tạo nên một bệ đỡ và tường rào phòng thủ cho Coteccons. Đồng thời, Unicons cũng cộng hưởng để tạo nên sức mạnh chung, cùng Coteccons “song kiếm hợp bích” trong cuộc chinh phục thị trường và củng cố vị thế dẫn đầu ngành xây dựng Việt Nam.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, trước sự sàng lọc dữ dội của thị trường, Unicons đã bộc lộ nhiều vấn đề nội tại khiến cho hiệu quả kinh doanh lẫn nội lực, nhiệt huyết đều sụt giảm. Thách thức hiện tại của Unicons là hiệu quả tài chính và dòng tiền, song thách thức lớn nhất chính là **khủng hoảng nội lực**, khi đội ngũ rơi vào trạng thái mất lửa, thiếu kết nối và niềm tin trong giai đoạn chuyển đổi. Việc tái tạo năng lượng và khơi lại tinh thần OWN IT trở thành ưu tiên chiến lược.

Để vượt qua tình trạng trên, trong năm qua, Unicons đã tiến hành một cuộc tái cấu trúc mới, mang tính chuyên sâu và toàn diện. Ban lãnh đạo cấp cao của Unicons được thay đổi và tăng cường để đảm bảo khả năng gánh vác trọng trách, tiến đến thay đổi cục diện.

Các nhóm việc ưu tiên của ban lãnh đạo mới là thiết lập lại dòng tiền, xây dựng lại uy tín với đối tác – nhà cung cấp, nhà thầu phụ và thắp lại ngọn lửa nhiệt huyết Unicons trên hành trình chiến lược hướng đến mục tiêu lớn cùng Coteccons.

Với bề dày lịch sử, thành tựu và vị thế trong nhóm doanh nghiệp xây dựng hàng đầu, Unicons đang được “đánh thức” trở lại. Khẩu hiệu vui mang tính nội bộ “Make Unicons great again” (phục hưng Unicons) có tác dụng khích lệ nhiệt huyết của đội ngũ. Đưa Unicons trở lại “đường đua” là nhiệm vụ đang được nỗ lực cao độ bởi lãnh đạo cấp cao đến từng thành viên của Công ty.



CHÚNG TÔI ĐANG “THẮP LỬA” ĐỂ CÙNG HƯỚNG TỚI NHỮNG MỤC TIÊU LỚN

Ông Vũ Thanh Hà -
Tổng Giám đốc Unicons

“Trước thực trạng khó khăn của Unicons, để “thắp lửa” Công ty, tôi cho rằng yếu tố tiên quyết là lòng tin về vai trò và triển vọng của Unicons trong hệ sinh thái của Coteccons. Có được lòng tin đó một cách mạnh mẽ, chúng tôi mới có thể dốc sức phục hồi Unicons bằng mọi giá.

Nếu nói về ưu điểm, có thể kể đến bề dày kinh nghiệm thi công các công trình công nghiệp. Unicons đã thi công số lượng nhà xưởng nhiều hơn bất kỳ doanh nghiệp xây dựng nào ở Việt Nam.

Từ những ưu điểm và vị thế đã có như vậy, thời gian qua, chúng tôi tiến hành tái cấu trúc bộ máy nhân sự, chọn đúng người, giao đúng việc, điều hành tập trung và quyết liệt. Trong đó, chúng tôi mạnh dạn trao quyền cho nhân sự trẻ có đủ năng lực và nhiệt huyết.

Trên phương diện tài chính – kinh doanh, điểm cốt yếu là dòng tiền cũng đang được tập trung cải thiện dưới sự hỗ trợ từ Coteccons.

Chúng tôi đang nỗ lực sắp xếp về bộ máy, khắc phục các vấn đề nội tại để tiến tới năm tài chính 2026 bằng mục tiêu tạo sự đột biến. Chỉ tiêu rất cao so với điều kiện hiện hữu và thách thức từ thị trường, song chúng tôi đang thắp lửa mạnh mẽ để cùng chinh phục.”

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN UNICONS

Hội đồng thành viên mới của Unicons không chỉ là biểu tượng của sự chuyển mình, mà còn là lực đẩy chiến lược mạnh mẽ cho hành trình phục hưng.

Ông Nguyễn Chí Thiện chịu trách nhiệm phối hợp cùng Tổng Giám đốc Vũ Thanh Hà mở rộng thị trường và củng cố backlog, đảm bảo dòng công việc liên tục. Ông Bolat Duisenov dẫn dắt trục tài chính, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng. Bà Nguyễn Trình Thùy Trang chịu trách nhiệm nâng cao năng lực tổ chức và vận hành, kiến tạo một bộ máy hiệu quả, linh hoạt.

Hội đồng thành viên mới cam kết đưa Unicons trở lại đường đua với khí thế mới, bản lĩnh mới!



HỒI SINH SINH NAM

KHỞI ĐẦU CHO MỘT CHẶNG ĐƯỜNG MỚI

Năm 2024 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong hành trình phát triển của Công ty TNHH Sinh Nam – khi chúng tôi chính thức gia nhập hệ sinh thái Coteccons. Đây không chỉ là một thương vụ mua lại, mà là sự kết nối chiến lược nhằm mở rộng tầm nhìn, đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh và tạo ra những giá trị cộng hưởng mạnh mẽ cho cả hai bên.

Sinh Nam – với nền tảng chuyên môn vững chắc trong lĩnh vực nhôm kính mặt dựng – đã từng là một thương hiệu uy tín. Nhưng để vươn mình mạnh mẽ hơn trong một thị trường ngày càng cạnh tranh, chúng tôi hiểu rằng: không thể tiếp tục vận hành theo lối cũ.

Cải tổ để tái sinh

Trong năm qua, cùng với sự đồng hành của Coteccons, chúng tôi đã tiến hành một cuộc cải tổ toàn diện. Từ việc tái cấu trúc bộ máy lãnh đạo, cải thiện quy trình vận hành – kinh doanh, đến việc nâng cấp công nghệ và dây chuyền sản xuất tại hai nhà máy Bình Dương. Mục tiêu không chỉ là khắc phục những tồn đọng nội tại, mà còn là xây dựng một nền tảng mới – hiện đại, linh hoạt và hiệu quả hơn.

Chúng tôi đã tập trung xử lý các điểm nghẽn về quy trình, hệ thống tổ chức – những yếu tố từng khiến Sinh Nam gặp khó khăn trong kiểm soát dòng tiền, quản trị khách hàng và triển khai dự án. Trong bối cảnh ngành xây dựng ngày càng khốc liệt, thị trường tài chính thắt chặt, việc tái cấu trúc này là điều kiện sống còn.



THAY ĐỔI TƯ DUY ĐỂ MANG ĐẾN CHO SINH NAM SỨC MẠNH MỚI

Ông Trần Duy Thanh - Tổng Giám đốc Sinh Nam

“Tư duy mới – Sức mạnh mới

Là người đứng đầu Sinh Nam, tôi xác định rõ: muốn hồi sinh, phải thay đổi tư duy. Không chỉ là cách làm, mà là cách nghĩ. Chúng tôi đang chuyển mình từ một doanh nghiệp kỹ thuật thuần túy sang một đơn vị có tư duy thiết kế hiện đại, chuẩn chỉnh về tiêu chuẩn, tối ưu về chi phí – nhưng không đánh đổi chất lượng.

Chúng tôi đặt mục tiêu thương mại và hiệu quả tài chính lên hàng đầu, nhưng đồng thời cam kết giữ vững giá trị cốt lõi: chất lượng sản phẩm và uy tín thương hiệu.

Vươn ra thế giới

Gia nhập hệ sinh thái Coteccons mang lại cho Sinh Nam nhiều lợi thế mới – từ nguồn lực, công nghệ đến mạng lưới đối tác. Chúng tôi không chỉ dừng lại ở việc phục hồi, mà đang hướng tới những triển vọng lớn hơn: mở rộng ra thị trường quốc tế. Đài Loan, Úc và Canada là những điểm đến chiến lược trong giai đoạn đầu.

Chúng tôi tin rằng: Hồi sinh không chỉ là làm mới, mà là tái tạo một Sinh Nam mạnh mẽ hơn, hiện đại hơn và sẵn sàng chinh phục những đỉnh cao mới. Đây là hành trình của sự thay đổi – và chúng tôi đang đi trên con đường đó với tất cả niềm tin và khát vọng.”

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ ĐANG VẪY GỌI

"Cuộc viễn chinh" ra thị trường quốc tế đang được tiếp tục triển khai mạnh mẽ và đạt được những dấu ấn đáng kể trong năm qua. Đến nay, Coteccons đã hiện diện dưới nhiều hình thức và mức độ tại các quốc gia như Hoa Kỳ, Ấn Độ, Ả Rập Xê Út, Campuchia, Kazakhstan, Đài Loan... Về kết quả cụ thể, có thể kể đến việc triển khai thi công nhà máy VinFast tại Ấn Độ và thắng thầu 3 dự án tại Đài Loan với giá trị hợp đồng ban đầu khoảng 1.000 tỷ đồng.

Chiến lược đi ra quốc tế của Coteccons được triển khai 3 năm qua không chỉ đơn thuần có mục tiêu mở rộng thị trường, đa dạng hóa cơ hội công việc và nguồn thu. Mục tiêu bao trùm của Coteccons là trở thành một doanh nghiệp xây dựng chuyên nghiệp trên tiêu chuẩn quốc tế, đủ năng lực hoạt động hiệu quả trên những thị trường có sức cạnh tranh lớn, mang lại sự nhận diện cho ngành xây dựng Việt Nam, tạo cơ hội kết nối vào thị trường toàn cầu của đội ngũ nhân sự trong ngành và trở thành niềm tự hào của người Coteccons.

Nhất quán với định hướng trên, trong các kế hoạch mở rộng ra thị trường các quốc gia khác, Coteccons không chỉ đơn thuần tìm kiếm dự án, mà kiên định với việc xây dựng những đơn vị mang sứ mệnh và bản sắc của Công ty. Đây là lý do mà Coteccons quyết đoán từ chối việc chỉ xuất khẩu nguồn lao động làm thuê đơn thuần.

Chủ tịch HĐQT Bolat Duisenov gần đây đã một lần nữa nhấn mạnh: "Tôi không nghĩ rằng đội ngũ kỹ sư của chúng tôi kém năng lực hơn kỹ sư của các nước khác. Vì vậy, chúng tôi kiên định với việc cung cấp giải pháp với vai trò nhà thầu - doanh nghiệp xây dựng chứ không thỏa hiệp với việc chỉ cung cấp nguồn nhân công dù nhu cầu của nhiều quốc gia đối với lực lượng nhân công xây dựng hiện nay rất lớn".

Ông Bolat cũng khẳng định rõ: "Coteccons theo đuổi chiến lược đi ra quốc tế với niềm tin tưởng mạnh mẽ. Sau nhiều nỗ lực thăm dò và tiếp cận, chúng tôi tự tin vào cơ hội phía trước. Hiện nay, chúng tôi sẽ xác định rõ những thị trường và phân khúc nào cần tập trung để hiệu quả hơn thôi".



Coteccons tại lễ động thổ toà nhà Trung tâm hợp tác
Công nghiệp - Học thuật và Hội quán Cựu sinh viên, Đại học Đài Bắc

KHÁI QUÁT VỀ 3 DỰ ÁN COTECCONS ĐÃ THẮNG THẦU TẠI ĐÀI LOAN

DỰ ÁN TAIPEI UNIVERSITY

Loại hình: Trường đại học, công trình cao tầng
Chủ đầu tư: Hon Hui Min Sheng Co., Ltd
Thời gian thi công: 31 tháng (từ 05/2025)
Vai trò của Coteccons: Nhà thầu thi công trực tiếp phần cốt thép và hoàn thiện cơ bản. Ngoài ra, Coteccons sẽ đứng vai trò kiểm soát, quản lý các nhà thầu phụ (NSC) và nhà thầu trực tiếp (DC) tại dự án cho chủ đầu tư Honhui.

DỰ ÁN HSINCHU COMPLEX

Loại hình: Khu phức hợp trung tâm thương mại, văn phòng cao tầng
Chủ đầu tư: Hon Hui Zhu Gao Co., Ltd
Thời gian thi công: 34 tháng (từ 05/2025)
Vai trò của Coteccons: Nhà thầu thi công trực tiếp phần bê tông cốt thép và hoàn thiện cơ bản. Ngoài ra, Coteccons sẽ đứng vai trò kiểm soát, quản lý các nhà thầu phụ (NSC) và nhà thầu trực tiếp (DC) tại dự án cho chủ đầu tư Honhui.

DỰ ÁN TAIPEI TWIN TOWERS

Loại hình: Tòa nhà văn phòng cao cấp và trụ sở công ty, trung tâm mua sắm, cửa hàng thời trang quốc tế, khách sạn đẳng cấp quốc tế, nhà hàng cảnh quan, đài quan sát, sân vườn đa chức năng, lối đi bộ trên cao.
Chủ đầu tư: Hon Hui Zhu Gao Co., Ltd
Thời gian thi công: 34 tháng
Vai trò của Coteccons: Nhà thầu thi công hệ thống điện nặng và điện nhẹ.



“CHÚNG TÔI ĐANG NỖ LỰC VỚI 100% NHIỆT HUYẾT! ”

“Chúng tôi thi thoảng được hỏi rằng có tự tin khi đi ra thị trường nước ngoài không, câu trả lời là ‘Tại sao lại không chứ?’.

Có thể nói rằng thị trường nước ngoài là cơ hội cho Coteccons. Tiềm năng rất lớn và chúng tôi đã nhìn thấy triển vọng khai thác tiềm năng đó. Vấn đề còn lại là cách tiếp cận từng thị trường sao cho tối ưu.

Cơ hội và tiềm năng tất nhiên đi cùng với thách thức. Bước vào một thị trường mới chưa bao giờ là điều dễ dàng. Nhưng chúng tôi đang làm việc với nhiệt huyết và sự tự tin cao nhất”.

Ông Nguyễn Trí Thông
Giám đốc chiến lược thị trường quốc tế



CUỘC TÁI THIẾT TỔ CHỨC VÀ

HIỆU QUẢ CỦA MÔ HÌNH EXCOM

Năm 2024 – 2025 là điểm kết thúc công cuộc tái cấu trúc toàn diện mà Coteccons đã khởi động từ cuối năm 2020. Có thể đánh giá khái quát rằng cuộc tái cấu trúc này đã diễn biến đúng kế hoạch, hoàn thành xuất sắc mục tiêu chuyển đổi Coteccons từ nội lực đến diện mạo. Kết quả kinh doanh bùng nổ trong niên độ tài chính 2024 là minh chứng cho mùa gặt rực rỡ mà Coteccons đã gieo 4 năm trước.

Từ bệ phóng vô cùng mạnh mẽ đó, Coteccons bước vào một chương phát triển mới với vị thế và năng lực hoàn toàn khác. Đối với những người dẫn dắt Coteccons, đây mới thực sự là điểm bắt đầu của hành trình đưa Coteccons trở thành một doanh nghiệp vượt trội (great company) như đã định hướng trước đó. Niên độ tài chính 2025 là vạch xuất phát của kế hoạch 5 năm tiếp theo. Để kiến tạo một kỷ nguyên mới trên vị thế một **Industry Leader**, hướng tới mục tiêu của một **Great company**, Coteccons đã tiến hành cuộc tái thiết tổ chức tiếp theo, tập trung trên 3 trụ cột là **văn hóa – con người** và **năng lực tổ chức**.

Có thể khái quát yêu cầu trọng tâm của cuộc tái thiết này là tạo nên sự đồng bộ cao và toàn diện của cả hệ thống, đảm bảo đồng thời được cả tính linh hoạt, hiệu quả lẫn tính kỷ luật và chuyên nghiệp. Trong đó, một số vấn đề chính phải giải quyết là điều chỉnh lại nhân sự, khắc phục hệ quả của những trường hợp bổ nhiệm theo cảm tính trong bối cảnh đầy thách thức của giai đoạn trước.

Mặt khác, để thay đổi được một vấn đề mang tính cố hữu của ngành xây dựng Việt Nam là tỷ suất lợi nhuận thấp, trong khi rủi ro trong môi trường kinh doanh ngày càng cao, Coteccons bắt buộc phải tìm kiếm các giải pháp tối ưu chi phí quản lý - vận hành doanh nghiệp.

Từ nhiều đánh giá và phân tích, Coteccons đã mạnh dạn triển khai một phương án tái thiết tổ chức mang tính mấu chốt là mô hình ExCom (Ủy ban Quản trị cấp cao).

ExCom (Ủy ban Quản trị cấp cao) gồm nhóm lãnh đạo điều hành cấp cao với các nhân sự quản lý chủ chốt, chịu trách nhiệm triển khai chiến lược, vận hành, ra quyết định lớn hằng ngày. Theo đó, ExCom có vai trò điều hành, giám sát và phát triển tổ chức, đảm bảo sự phát triển bền vững cho Coteccons và các công ty thành viên. Chức năng và nhiệm vụ của ExCom:

- Định hướng chiến lược và quản lý cấp cao: Tham gia vào việc hoạch định chiến lược dài hạn, định hướng phát triển của Công ty, đảm bảo các quyết sách của HĐQT được triển khai hiệu quả.
- Giám sát vận hành và quản lý hiệu quả tổ chức: Giám sát quá trình thực thi kế hoạch, kiểm soát chi phí, tối ưu hóa hiệu suất hoạt động các bộ phận, đảm bảo các dự án được thực hiện đúng chất lượng, tiến độ, chi phí.
- Phát triển nhân sự, tổ chức và hệ thống quản trị: ExCom có vai trò trong phát triển đội ngũ lãnh đạo, chuẩn hóa quy trình, cải tiến hệ thống quản trị, tạo nền tảng tổ chức bền vững.
- Kiểm soát rủi ro và tuân thủ: Trong hoạt động thường nhật, ExCom chịu trách nhiệm giám sát rủi ro hoạt động, tài chính, pháp lý, và đảm bảo tuân thủ các quy định, chính sách nội bộ.

Tương ứng với vai trò quản lý - điều hành của ExCom, Coteccons áp dụng việc tổ chức bộ máy kinh doanh thành các BU (Business Unit). Mỗi BU có nhiệm vụ, chỉ tiêu và cơ chế hoạt động để đảm bảo phát huy tối ưu lợi thế và cơ hội.

Mô hình điều hành – kinh doanh trên ban đầu không khỏi gây hoài nghi. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh bùng nổ và sự gia tăng sức mạnh rõ rệt của toàn hệ thống đã chứng thực thỏa đáng. Hầu hết BU đều cho thấy khả năng tự chủ và bứt phá rất cao.

Với vai trò cầu nối giữa chiến lược của HĐQT và hoạt động thực thi, ExCom đã cho thấy khả năng đảm nhiệm việc triển khai, quản lý và kiểm soát hoạt động để đưa chiến lược vào thực tế. Nhờ có ExCom, Coteccons có thể tăng tốc ra quyết định và linh hoạt trong vận hành, giảm độ trễ nếu mọi quyết định phải qua quá nhiều cấp phê duyệt.

Đồng thời, ExCom cũng giúp tạo tính nhất quán trong lãnh đạo và quản trị khi nhiều dự án trên nhiều địa bàn cùng vận hành đồng thời. Khi công ty mở rộng, lượng đấu thầu và hợp đồng lớn, quản trị rủi ro ngày càng phức tạp, vai trò ExCom càng quan trọng trong điều phối giữa các đơn vị, kiểm soát tiến độ và chi phí chéo.

Ban lãnh đạo của Coteccons nhận thức rõ mọi mô hình tổ chức đều không hoàn hảo. Do đó, Coteccons luôn quan sát, theo dõi, đánh giá hiệu quả để điều chỉnh kịp thời và liên tục cập nhật năng lực.



“ĐÚNG NGƯỜI, ĐÚNG VỊ TRÍ, ĐÚNG VIỆC SẼ TẠO NÊN ĐIỀU KỲ DIỆU.”

Bà Nguyễn Trình Thùy Trang
Phó TGĐ Khối Vận hành

“Chúng tôi đã hoàn thành gần như 100% chỉ tiêu kinh doanh. Đây là điều không dễ dàng trong bối cảnh ngành xây dựng và thị trường chung hiện nay. Đặc biệt, lượng backlog 35.353 tỷ đồng là kỷ lục chưa bao giờ có trong lịch sử của Coteccons.

Tuy nhiên, với tư cách là người trong cuộc, chúng tôi không hoàn toàn mãn nguyện. Bởi chúng tôi có kỳ vọng cao hơn và biết rằng Coteccons có thể làm được nhiều hơn thế nữa. Đây không phải là tham vọng để tự gây áp lực, mà là cách chúng tôi luôn thúc đẩy tiềm năng của đội ngũ và phát triển cơ hội mới cho Công ty. Nhiệm vụ liên tục tái thiết tổ chức chính là vì mục tiêu đó.

Câu chuyện trọng tâm của Coteccons trong thời gian qua là **con người**. Chúng tôi mất hơn 3 năm để nâng cấp từng cá nhân và toàn đội ngũ, từ năng lực chuyên môn, tư duy lãnh đạo cho đến tâm thế **“OWN IT”** (tự chủ). Thực tế tại Coteccons đã chứng thực nguyên lý **khi đặt đúng người lên đúng vị trí để làm đúng việc, kết quả sẽ rất kỳ diệu**. Có rất nhiều trường hợp như vậy trong Công ty. Nhiều người từng tưởng chừng như không có gì đặc biệt đã và đang trở thành nhân tố tạo nên điều đặc biệt. Có những người ‘vật vờ’ suốt nhiều năm nay có cơ hội khai phá được tiềm năng của chính mình và tìm thấy ý nghĩa sâu sắc cả trong công việc lẫn cuộc sống.

Một thành quả đáng tự hào khác của Coteccons về phát triển con người là bồi dưỡng thế hệ Giám đốc Dự án (PD) mới từ nhóm nhân sự trẻ. Có những PD thể hiện sự tiến bộ vượt bậc chỉ sau 1 năm, có thể chuyển tải khối lượng công việc tương ứng với doanh thu 2.000 tỷ đồng.

Con người là nguồn vốn mà chúng tôi đã, đang và sẽ tập trung để tạo nên sức mạnh và năng lực cạnh tranh của Coteccons. Điều này được triển khai trên thực tế với đúng ý nghĩa và giá trị chứ không chỉ là lý tưởng”.

THẾ HỆ GIÁM ĐỐC DỰ ÁN MỚI TỪ CHÍNH SÁCH PD EMPOWERMENT

PD Empowerment là một động lực chuyển đổi mang tính chiến lược mà Coteccons triển khai từ đầu năm 2022, học hỏi từ **triết lý tổ chức "màu xanh ngọc"**, trong bối cảnh tổ chức bước vào giai đoạn tái cấu trúc và nâng cấp năng lực vận hành sâu và rộng được giao quyền quyết định và chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý tiến độ, chất lượng, tài chính, lãnh đạo đội ngũ. Mục tiêu của chương trình này là **trao quyền mạnh mẽ cho các Giám đốc Dự án (PD - Project Director)**, giúp họ thực sự làm chủ dự án như một "mini-CEO".

Trước khi thực hiện trao quyền, Coteccons có quá trình đánh giá, đào tạo, hướng dẫn để các ứng viên cho vị trí PD đạt đến sự "sẵn sàng". Sau khi được trao quyền, PD có bộ máy ở văn phòng trung tâm hỗ trợ, hướng dẫn, cung ứng... để đảm bảo có đủ nguồn lực triển khai và giám sát dự án hiệu quả.

Chính sách này được Coteccons kích hoạt từ năm 2021 và triển khai mạnh từ năm 2022 với hiệu ứng rất lớn, trở thành một trong những chương trình thành công nhất trong quá trình tái cấu trúc bộ máy tổ chức - vận hành, giải phóng tính sáng tạo và tạo cơ chế linh hoạt, ra quyết định nhanh, giảm phụ thuộc vào nhiều cấp phê duyệt, đồng thời, cũng phân tán rủi ro. Qua đó, giúp Coteccons triển khai cùng lúc nhiều dự án lớn một cách hiệu quả hơn.

Chương trình đã tạo con đường phát triển rõ ràng cho nhân tài, giúp giữ chân người giỏi và xây dựng nguồn nhân lực bền vững.

Đến nay, PD Empowerment đã tạo nên một thế hệ PD mới, không chỉ có năng lực chuyên môn, khả năng lãnh đạo, mà còn đại diện cho sức sống, văn hóa và tinh thần của **"Coteccons phiên bản hiện đại"**.



> "CÔNG TY ĐANG CHO THẾ HỆ TRẺ NHIỀU "ĐẤT DIỄN" ĐỂ THỂ HIỆN NHỮNG Ý TƯỞNG MẠNH MẼ
>
> **PD Trương Quang Trọng**

"Kỹ sư thế hệ 9X có suy nghĩ và nhu cầu làm việc táo bạo hơn. Vì vậy, môi trường làm việc có chính sách trao quyền mạnh mẽ để thể hiện năng lực, được công nhận, được đào tạo và phát triển sự nghiệp mang tính đột phá chính là điều chúng tôi mong ước.

Coteccons đang cho chúng tôi môi trường đó. Chúng tôi không hề bị đàn anh cản bước. Ngược lại, họ hỗ trợ để đàn em phát triển năng lực nhanh, mở rộng cơ hội thăng tiến chứ không phải 'sống lâu lên lão làng'.

Nhờ môi trường như vậy, ngày trước, khi tôi ở vai trò chỉ huy trưởng đã có thể đảm trách hai – ba dự án cùng lúc với ý thức rằng trong mỗi dự án, mình phải có vài cải tiến để giúp hiệu quả hơn về chi phí, nâng cấp chuyên môn và thúc đẩy tiến độ.

Từ khi được nhận diện và trao cho vai trò PD, tôi đã phát huy triệt để cơ chế trao quyền để khai thác năng lực và đóng góp giá trị. Tôi cùng các PD trẻ tại BU2 đang làm việc với công suất gấp đôi bằng tinh thần chiến binh".

> CHÚNG TÔI LUÔN TRONG TINH THẦN SẴN SÀNG LÀM HƠN 100% CÔNG SUẤT
>
> **PD Lê Minh Hoàng**

"Thời gian qua, áp lực lớn nhất với chúng tôi là giá vật tư tăng cao và khan hiếm nhân công. Tôi đang phụ trách cùng lúc khoảng 10 dự án nên áp lực càng nhiều.

Tuy nhiên, tôi có được sự hỗ trợ của cả hệ thống nên không có cảm giác đơn độc. Các vấn đề nan giải đều từng bước có giải pháp và vượt qua nhờ sự đồng hành, hỗ trợ với những chính sách thỏa đáng.

Vị thế của Coteccons trên thị trường ngày càng cao là vì các chủ đầu tư nhận thấy mức độ quyết liệt và hiệu quả thuyết phục của người Coteccons.

Chúng tôi có sự tự tin và tự hào mạnh mẽ để hướng đến kết quả cao hơn trong thời gian tới khi cảm nhận rõ đà tăng trưởng, nền tảng và cơ hội tốt mà Công ty đã thiết lập được".

CHIẾN LƯỢC NHÂN SỰ COTECCONS:

GẮN KẾT – PHÁT TRIỂN KẾ THỪA – TẠO DỰNG KHÁC BIỆT BỀN VỮNG

Nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên, tạo nên sự khác biệt bền vững, Coteccons đã tái cấu trúc mạnh mẽ và chuyên môn hóa các chức năng thành hai Khối: Khối Văn phòng (bao gồm Khối Nội chính, Khối Tài chính và Pháp chế, Khối Thương mại) và Khối Dự án (bao gồm BU1, BU2, BU3 (Unicons), BU4 và BU5 (Covestcons và Global)).

Tổng kết vào ngày cuối niên độ tài chính 2025, số lượng nhân viên của toàn Coteccons là 2.995 người (bao gồm cả Unicons, Sinh Nam và UG Vietnam), tăng 597 người so với cùng thời điểm này năm trước. Số lượng nhân sự tăng mới này đã góp phần đa dạng hóa, cũng như trẻ hóa đội ngũ nhân tài hiện tại của Coteccons.

Điều này cũng song hành với định hướng phát triển đội ngũ kế thừa trong vòng 3 đến 5 năm tới mà Coteccons đã lên kế hoạch, thông qua các chương trình đào tạo và phát triển đội ngũ lãnh đạo trẻ tại công ty. Bên cạnh đó, Coteccons cũng đã liên tục triển khai những chương trình đào tạo, chính sách phúc lợi cạnh tranh để giữ chân nhân viên có thâm niên và chuyên môn cao, góp phần nâng cao năng suất lao động, cũng như hiệu quả hoạt động của tổ chức trong dài hạn.

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH QUAN TRỌNG VỀ NHÂN SỰ TRONG NĂM QUA

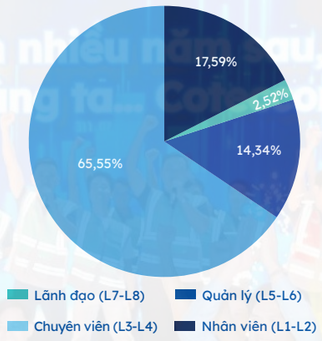
1. Tăng cường hiệu quả tuyển dụng thông qua chương trình "Giới thiệu ứng viên nội bộ"
Trong bối cảnh nhu cầu tuyển dụng tăng cao nhằm phục vụ các dự án trên toàn quốc, chương trình "Giới thiệu ứng viên nội bộ" tiếp tục được đẩy mạnh như một giải pháp chiến lược giúp tối ưu hóa nguồn lực tuyển dụng.

Việc khuyến khích người Coteccons giới thiệu người quen, bạn bè phù hợp với văn hóa và yêu cầu công việc không chỉ giúp rút ngắn thời gian tuyển dụng, mà còn góp phần nâng cao mức độ gắn kết nội bộ. Đồng thời, chương trình này cũng thúc đẩy tinh thần tự hào về tổ chức, khi nhân viên chủ động lan tỏa hình ảnh tích cực của Công ty ra bên ngoài. Đây là một trong những minh chứng rõ nét cho việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên sự tin tưởng, đồng hành và phát triển bền vững.

2. Tăng tính minh bạch trong quy trình bổ nhiệm nhân sự
Quy trình bổ nhiệm nhân sự được rút ngắn để tăng tính hiệu quả, hạn chế các thủ tục không cần thiết với các tiêu chí đánh giá rõ ràng, minh bạch, làm cơ sở để xem xét và quyết định bổ nhiệm.

3. Ban hành quy định quản lý công việc hiệu quả
Việc áp dụng phương pháp thiết lập KPIs rõ ràng, thông minh và khả thi như chính sách đã ban hành sẽ giúp cho mỗi cá nhân hiểu rõ vai trò, trách nhiệm, cũng như giá trị đóng góp của mình vào mục tiêu chung của tổ chức. Quản lý hiệu suất công việc sẽ dựa trên kết quả đạt được, từ đó dẫn đến tưởng thưởng xứng đáng cũng như ra tạo động lực để nhân viên phát huy tối đa khả năng của mình.

4. Đổi mới chính sách khen thưởng
Chính sách khen thưởng được rà soát, điều chỉnh và làm rõ hơn về tiêu chí để nhân viên dễ dàng nắm bắt. Đồng thời, quy trình đề xuất và phê duyệt khen thưởng cũng được rút ngắn nhằm bảo đảm việc ghi nhận và khích lệ thành tích đúng thời điểm.

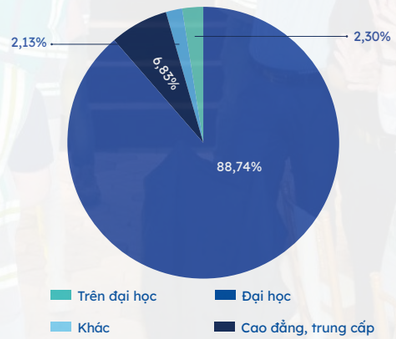


Biểu đồ 1: Cơ cấu nhân sự theo cấp bậc

Cơ cấu nhân sự theo cấp bậc trong năm 2025 đã có nhiều thay đổi tích cực và phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty:

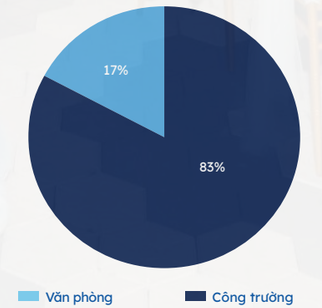
Ban lãnh đạo và đội ngũ quản lý vẫn ổn định ở mức 17% trên tổng số nhân viên, điểm khác biệt là các Cán bộ Quản lý có năng lực tốt và hiệu suất cao đã được bổ nhiệm giữ các vị trí lãnh đạo quan trọng, không chỉ giúp tạo ra bộ máy lãnh đạo vững chắc cho tổ chức mà còn giữ chân và phát triển nhân tài hiệu quả.

Tổng tỷ lệ nhân viên và chuyên viên ổn định ở mức 83% trên tổng số nhân sự. Công ty triển khai việc đánh giá nhân viên hàng năm, ghi nhận kịp thời các nhân sự có hiệu suất để cân nhắc đưa lên vị trí cao hơn. Trong 2025, 37% nhân viên đã được đánh giá tốt và lên vị trí chuyên viên, nên số lượng chuyên viên đã tăng lên 65,55% và số nhân viên chỉ còn 17,59%. Điều này cho thấy đội ngũ nhân sự đã luôn không ngừng học hỏi, sáng tạo, làm việc xuất sắc, vì mục tiêu được công nhận như một "Industry Leader" của Coteccons.



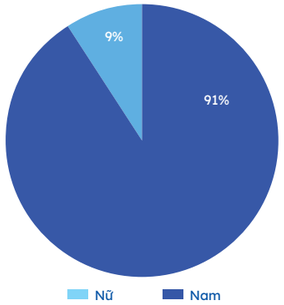
Biểu đồ 2: Cơ cấu toàn bộ nhân sự theo trình độ

Cơ cấu nhân sự theo trình độ hầu như không thay đổi trong năm 2025. Là Công ty xây dựng hàng đầu Việt Nam, đòi hỏi nhân sự có năng lực tốt nên 90% nhân sự đều có trình độ đại học và trên đại học, tốt nghiệp tại các trường có bề dày lịch sử trong đào tạo xây dựng và cơ điện. 10% nhân sự tốt nghiệp các chuyên ngành phù hợp ở trình độ cao đẳng, trung cấp.



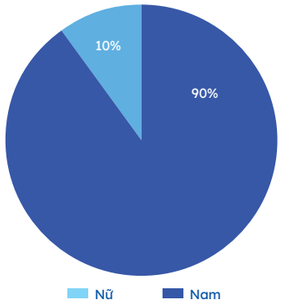
Biểu đồ 3: Cơ cấu nhân sự theo công việc

Cơ cấu nhân sự theo công việc được chia thành 2 nhóm: Nhóm triển khai dự án tại công trường và nhóm hỗ trợ các công tác vận hành tại văn phòng. Tỷ trọng nhân sự tại công trường/văn phòng có dịch chuyển tối ưu hơn, từ 80/20 trong năm 2024 về 83/17 trong năm 2025. Doanh thu 2025 tăng 18% so với 2024 nên việc dịch chuyển này nhằm tối ưu nguồn nhân lực, tập trung cho việc triển khai dự án, mang lại doanh thu cho tổ chức nhưng đảm bảo hệ thống vận hành và nền tảng tổ chức vẫn phát triển bền vững.



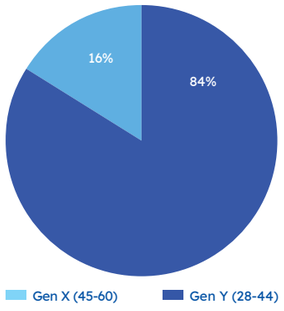
Biểu đồ 4: Cơ cấu nhân sự cấp quản lý theo giới tính

Dữ liệu thống kê cho thấy cơ cấu nhân sự cấp quản lý hiện tại đang có những chuyển biến tích cực về giới tính. Trong tổng số 446 quản lý, nữ giới chiếm 38 người (9%), tăng so với năm trước. Mặc dù nam giới vẫn chiếm tỷ lệ cao với 408 người (91%), nhưng sự gia tăng số lượng nữ quản lý đã thể hiện rõ nỗ lực xóa dần khoảng cách giới trong đội ngũ lãnh đạo. Đây là minh chứng cho việc tổ chức đang từng bước hiện thực hóa chủ trương đa dạng hóa và bình đẳng giới theo định hướng phát triển bền vững của tập đoàn.



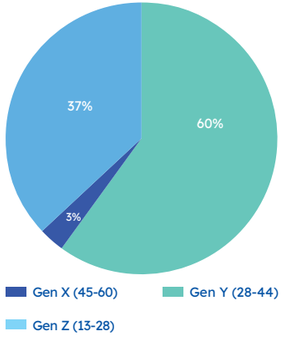
Biểu đồ 5: Cơ cấu cấp nhân viên theo giới tính

Vì đặc thù công ty thuộc ngành xây dựng nên tỷ lệ nhân sự nam chiếm tỷ trọng cao gấp 9 lần so với nhân viên nữ. Điều này dễ thấy trong các công ty cần chuyên môn, kỹ thuật như ngành xây dựng, logistic.... Tỷ lệ nhân sự nữ tăng so với năm 2024 chứng minh cho tổ chức luôn theo chủ trương đa dạng hóa và bình đẳng giới.



Biểu đồ 6: Cơ cấu nhân sự cấp quản lý theo độ tuổi

Về độ tuổi, đội ngũ quản lý chủ yếu thuộc thế hệ Gen Y (28–44 tuổi), với 373 người (84%), cho thấy cấp quản lý đang ở độ tuổi nhiều kinh nghiệm, nhiệt huyết, có khả năng thích ứng cao và đáp ứng được với sự thay đổi. Gen X (45–60 tuổi) chiếm 16% với 73 người, đại diện cho nhóm lãnh đạo giàu kinh nghiệm.



Biểu đồ 7: Cơ cấu cấp nhân viên theo độ tuổi

Nhằm đáp ứng yêu cầu về tiến độ triển khai các dự án mới và đảm bảo sự đa dạng trong tổ chức, Coteccons đang thu hút đội ngũ trẻ thế hệ gen Z với chiến lược đào tạo tài năng trẻ và đội ngũ kế thừa, nhằm xây dựng một tập thể vừa năng động vừa bền vững.



COTECCONS - KHÁC BIỆT ĐƯỢC KIẾN TẠO TỪ NHỮNG BẢN SẮC ĐA DẠNG

Bà Nguyễn Kim Ngân
Chuyên viên C&B

Nếu so với năm 2020, thì nguồn nhân lực Coteccons hiện nay đã thay đổi rất nhiều về mặt năng lực, đặc biệt trong việc đáp ứng với yêu cầu cao của ngành Xây dựng.

Có một thực tế là trước đây, tâm thế của nhiều người Coteccons cho rằng tôi là nhất, là số một. Vì tâm thế đó, nhiều người Coteccons đã từng không cởi mở với những người mới đến từ những lĩnh vực khác.

Ngày nay, với triết lý và chính sách nhân sự mới, người Coteccons hiểu rằng Công ty cần sự thay đổi và khác biệt để có một văn hóa đa dạng, công bằng và hòa nhập. Những người đến từ nhiều lĩnh vực và bối cảnh khác nhau sẽ bổ sung năng lực và màu sắc cho nhau.

THE HAPPY COTECCONS

"Xây dựng một 'Human-hearted company' là trụ cột văn hóa của Coteccons – nơi hạnh phúc là động lực để phụng sự, và phụng sự là con đường để dẫn đầu. Sáng kiến 'The Happy Coteccons' sẽ được triển khai lâu dài, song hành cùng sự phát triển của công ty, khẳng định rằng hiệu quả không chỉ đo bằng tăng trưởng, mà còn bằng chỉ số hạnh phúc.", Ông Bolat Duisenov chia sẻ.

Riêng trong năm qua, một trong những sáng kiến mới nổi bật nhất là "The Happy Coteccons" - chuỗi hoạt động nội bộ và ngoại khóa mà Coteccons triển khai như một phần của chiến lược Well-being và triết lý văn hóa đó. Coteccons không muốn biến mình thành một công ty chỉ tập trung vào hiệu suất, lợi nhuận. Mục tiêu thật sự của phát triển doanh nghiệp đối với Coteccons còn là hạnh phúc, sự gắn kết, sức khỏe thể chất và tinh thần của nhân viên.

Vì vậy, "The Happy Coteccons" được triển khai với mục đích chính là gắn kết tinh thần của nhân viên, đảm bảo sức khỏe vật chất, tạo môi trường làm việc thân thiện, chăm sóc người lao động, để từ đó, nâng cao sự hài lòng, hiệu suất làm việc và sức mạnh giữ chân nhân sự.



MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TỪ "THE HAPPY COTECCONS"

01

Xe cà phê hạnh phúc (Happy Coffee Truck)
Tri ân kỹ sư, công nhân tại các công trường lẫn nhân viên văn phòng bằng tổ chức xe cà phê + bánh + trà. Hoạt động này đã phục vụ thành công cho hơn 10.000 người tại 21 công trường khắp 3 miền khi Công ty kỷ niệm 21 năm thành lập.



02

Hoạt động Well-being/Chăm sóc sức khỏe
Đảm bảo hơn 63 triệu giờ làm việc an toàn, tổ chức **13.000 giờ đào tạo** về an toàn lao động, phản ánh sự chú trọng an toàn và điều kiện làm việc của nhân viên – công nhân.



03

Đào tạo và phát triển con người
Trong phạm vi năm tài chính 2025, Coteccons đã thực hiện hơn **47.000 giờ đào tạo** thông qua các chương trình nội bộ, coaching, mentoring. Không chỉ thế, Công ty còn có chương trình học bổng cho con em công nhân tại 46 công trường và chương trình thực tập chuyên sâu với ĐH Quốc gia TP.HCM.



KẾT QUẢ TÁC ĐỘNG

• Văn hóa công ty được đánh giá cao hơn: Coteccons được vinh danh tại **HR Asia Awards 2025** với hai giải thưởng lớn - "The Best Companies to Work for in Asia" và "The Most Caring Company" nhờ những sáng kiến như "The Happy Coteccons".

• Nội bộ nhân viên có đánh giá tích cực về niềm tin, hợp tác giữa các bộ phận, mong muốn gắn bó lâu dài với Công ty.

• Hạnh phúc nhân viên (employee happiness) được cải thiện: chỉ số trên 90%.



Bà Nguyễn Thị Thanh Hương
Giám đốc Quản trị Nguồn nhân lực

“RẤT NHIỀU CÔNG TY CÓ ĐIỀU KIỆN TỐT HƠN NHƯNG NGƯỜI LAO ĐỘNG CHƯA CHẮC ĐÃ HẠNH PHÚC HƠN”

Trước khi gia nhập Coteccons, tôi từng nghĩ rằng doanh nghiệp xây dựng sẽ có văn hóa đơn điệu và khô cứng. Tuy nhiên, tôi đã rất bất ngờ khi nghe điều đầu tiên Chủ tịch HĐQT đề cập là nhiệm vụ quan tâm đến con người. Anh ấy muốn xây dựng văn hóa doanh nghiệp từ sự thấu hiểu và cơ hội được chăm sóc cho những người ở vị trí thấp nhất. Các lãnh đạo cấp cao khác cũng cho tôi thấy họ thực sự rất đề cao vai trò của bộ phận nguồn nhân lực.

Đặc thù của doanh nghiệp xây dựng là rất khó để quản lý con người, vì đa dạng thành phần và đông về số lượng. Mỗi công trình có văn hóa riêng, mỗi nhóm người có một trải nghiệm riêng. Sẽ là thách thức lớn cho nhiệm vụ tạo môi trường làm việc mà mọi người đều cảm thấy được ghi nhận.

Song, bằng nhiều nỗ lực, trong năm qua, ‘The Happy Coteccons’ đã được hiện hữu trên thực tế, góp phần gỡ bỏ và thay đổi rất nhiều định kiến về công ty xây dựng.

Đối với tôi, điều đặc biệt nhất ở Coteccons là chính sách trao cơ hội và chấp nhận sai sót. Đây là trọng tâm để kích thích sức sáng tạo và tinh thần dám làm.



COTECCONS

20+1 PHỤNG SỰ ĐỂ DẪN ĐẦU

COTECCONS 2026: SỨ MỆNH KẾ TIẾP

LEAD BY EXCELLENCE
BUILD WITH PURPOSE

Với khát vọng mạnh mẽ và nỗ lực không ngừng nghỉ, Coteccons đã đưa chính mình vượt qua vòng xoáy sinh tồn và cuộc đua "kéo nhau đi xuống" của ngành xây dựng. Công ty không chỉ tiếp tục đưa chính mình hướng lên một tầm vóc mới, mà còn kết nối các bên liên quan trong toàn chuỗi giá trị thiết lập tư duy và tiêu chuẩn phát triển mới.

Vì vậy, trong định hướng phát triển hiện nay, Coteccons đã thay đổi mục tiêu tập trung. Công ty không dành sự chú trọng cao độ cho số lượng dự án và tăng trưởng doanh thu đơn thuần, mà ưu tiên cho tăng trưởng chất lượng thông qua hiệu suất hoạt động và giá trị tạo ra.

Vì vậy, Coteccons tự chọn cho mình sứ mệnh kế tiếp là LEAD BY EXCELLENCE – BUILD WITH PURPOSE.

"Chúng ta không được quên mục đích thực sự khi cùng nhau bước vào công ty này! Chúng ta bắt đầu cuộc dấn thân với mục đích và lý tưởng rất đẹp. Trong vài năm qua, để vượt qua vòng xoáy khốc liệt, chúng ta tập trung vào tăng trưởng nhanh. Đây đã là lúc chúng ta cần để tâm sâu sắc đến chất lượng xuất sắc và giá trị vượt trội" - Chủ tịch Bolat Duisenov.

6 ƯU TIÊN CHIẾN LƯỢC

1

Tăng trưởng bền vững thông qua việc tập trung củng cố liên kết chiến lược dài hạn với tệp khách hàng trọng yếu và đối tác công.

2

Tăng cường phát triển đội ngũ nhân tài và nâng cao năng lực tổ chức là một trụ cột chiến lược.

3

Tiếp cận các dự án quốc tế để mở rộng hiện diện toàn cầu, thúc đẩy đa dạng hóa chiến lược và xây dựng danh mục doanh thu vững chắc, sẵn sàng cho tương lai.

4

Tối ưu hóa chi phí và mở rộng doanh thu một cách hiệu quả để nâng cao biên lợi nhuận một cách bền vững.

5

Nâng cao hiệu quả vận hành thông qua An toàn, Số hóa, và Năng lực triển khai dự án.

6

Thúc đẩy giá trị thương hiệu doanh nghiệp, định vị vững chắc vị thế **THỦ LĨNH NGÀNH/ DẪN DẮT NGÀNH.**



CHUYỂN TRỌNG TÂM TĂNG TRƯỞNG TỪ «SỐ LƯỢNG SANG «CHẤT LƯỢNG

Sau năm bản lề để thiết lập đà tăng tốc quyết liệt cho kế hoạch 5 năm 2025-2029, Coteccons bước vào năm 2026 với một định hướng chiến lược rõ nét: chuyển trọng tâm từ tăng trưởng về lượng sang tăng trưởng về chất. Triết lý "Lead by Excellence – Build with Purpose" không chỉ là thông điệp truyền cảm hứng, mà là kim chỉ nam định hình toàn bộ hệ thống vận hành, quản trị và tăng trưởng của doanh nghiệp.

TÁI ĐỊNH NGHĨA VỊ THẾ DẪN ĐẦU

Ngành xây dựng Việt Nam đang trong chu kỳ tái cấu trúc mạnh sau giai đoạn 2020–2024 chịu áp lực lớn từ chi phí, thanh khoản và cạnh tranh giá. Trong bối cảnh đó, Coteccons không chọn cách mở rộng bằng mọi giá, mọi cách, mà kiên định với con đường dùng chất lượng tạo tăng trưởng, dùng giá trị để xây sự bền vững.

Sự kiên định ấy giúp Coteccons giữ vững tâm thế, đồng thời định vị lại chính mình trong sứ mệnh người thúc đẩy sự thay đổi về tư duy và tiêu chuẩn phát triển của toàn ngành xây dựng hơn là cuộc chạy đua vị thế nhà thầu số 1 ở góc độ thị phần.

CHỈ TIÊU VÀ ƯU TIÊN CHIẾN LƯỢC

Trong kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2026, Coteccons đặt ra một số chỉ tiêu chính:

Doanh thu: 30.000 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 700 tỷ đồng

Giá trị hợp đồng ký mới: 31.000 tỷ đồng.

Đằng sau các con số định lượng này là mô hình tăng trưởng mới dựa trên hiệu suất, công nghệ và giá trị bền vững, thay vì chỉ dựa vào số lượng dự án. Đơn cử như trong chỉ tiêu hợp đồng ký mới, yêu cầu đến 70% đến từ repeat sales – biểu hiện rõ của chất lượng quan hệ khách hàng và niềm tin thị trường.

Triết lý "Lead by Excellence" được cụ thể hóa bằng 6 ưu tiên chiến lược mang tính hệ thống:

1. Tăng trưởng bền vững thông qua việc tập trung củng cố liên kết chiến lược dài hạn với tệp khách hàng trọng yếu và đối tác công.

2. Tăng cường phát triển đội ngũ nhân tài và nâng cao năng lực tổ chức là một trụ cột chiến lược.

3. Tiếp cận các dự án quốc tế để mở rộng hiện diện toàn cầu, thúc đẩy đa dạng hóa chiến lược và xây dựng danh mục doanh thu vững chắc, sẵn sàng cho tương lai.

4. Tối ưu hóa chi phí và mở rộng doanh thu hiệu quả để nâng cao biên lợi nhuận một cách bền vững.

5. Nâng cao hiệu quả vận hành thông qua An toàn, Số hóa, và Năng lực triển khai dự án.

6. Thúc đẩy giá trị thương hiệu doanh nghiệp, định vị vững chắc vị thế THỦ LĨNH NGÀNH/DẪN DẮT NGÀNH.

TRIỂN VỌNG 2026: TỪ NỘI LỰC ĐẾN HỘI NHẬP TOÀN CẦU

Với nền tảng backlog lớn (gần 35.353 tỷ đồng), cùng xu hướng đầu tư công và FDI công nghiệp tiếp tục tăng, Coteccons có cơ sở để duy trì tốc độ tăng trưởng kép bình quân hàng năm 20–30%.

Chiến lược hợp tác quốc tế, đi ra toàn cầu cũng đang mở ra cho Coteccons những cánh cửa mới, rộng lớn và mang tính đột phá. Trong năm qua, loạt hợp đồng lớn với thị trường Đài Loan đã chính thức khẳng định kết quả của Coteccons trên hành trình này. Năm 2026 của Coteccons được kỳ vọng sẽ thu hoạch được nhiều kết quả lớn hơn nữa sau 3 năm miệt mài "gieo mầm" trên những vùng đất mới.

Cùng với đó là chiến lược phát triển bền vững, hướng tới cung cấp giải pháp tích hợp toàn chuỗi giá trị trong xây dựng xanh, có thể giúp Coteccons thiết lập lợi thế cạnh tranh vượt trội trong phân khúc khách hàng FDI có yêu cầu cao về ESG và khách hàng có tiêu chuẩn phát triển cao cấp.

Trên thị trường vốn, Coteccons giữ được tín nhiệm cao (xếp hạng BBB+ triển vọng ổn định), giúp tiếp cận các nguồn vốn tối ưu để có thêm một lợi thế khi ngành bước vào giai đoạn hồi phục.

Nếu "Lead by Excellence" là trụ cột vận hành, thì "Build with Purpose" là trụ cột tinh thần. Coteccons xác định vai trò của mình không chỉ là xây dựng công trình, mà là xây dựng tiêu chuẩn mới cho ngành và cho xã hội với một số nhiệm vụ cụ thể:

• Cam kết ESG, giảm phát thải và sử dụng vật liệu xanh.

• Đầu tư vào năng lực công nghệ, số hóa dự án, an toàn và minh bạch quản trị.

• Lan tỏa tinh thần phụng sự – phát triển không chỉ cho mình mà còn vì cộng đồng và quốc gia.

Coteccons 2026 không chỉ là một doanh nghiệp đã hoàn toàn vượt qua khủng hoảng, mà là một biểu tượng chuyển đổi của toàn ngành – từ cạnh tranh giá sang cạnh tranh tiêu chuẩn. Với triết lý "Lead by Excellence, Build with Purpose", Coteccons đang xây dựng một mô hình phát triển nơi lợi nhuận, đổi mới và phụng sự xã hội cùng song hành – đúng với tinh thần của một "Industry Leader" trong kỷ nguyên hội nhập toàn cầu.

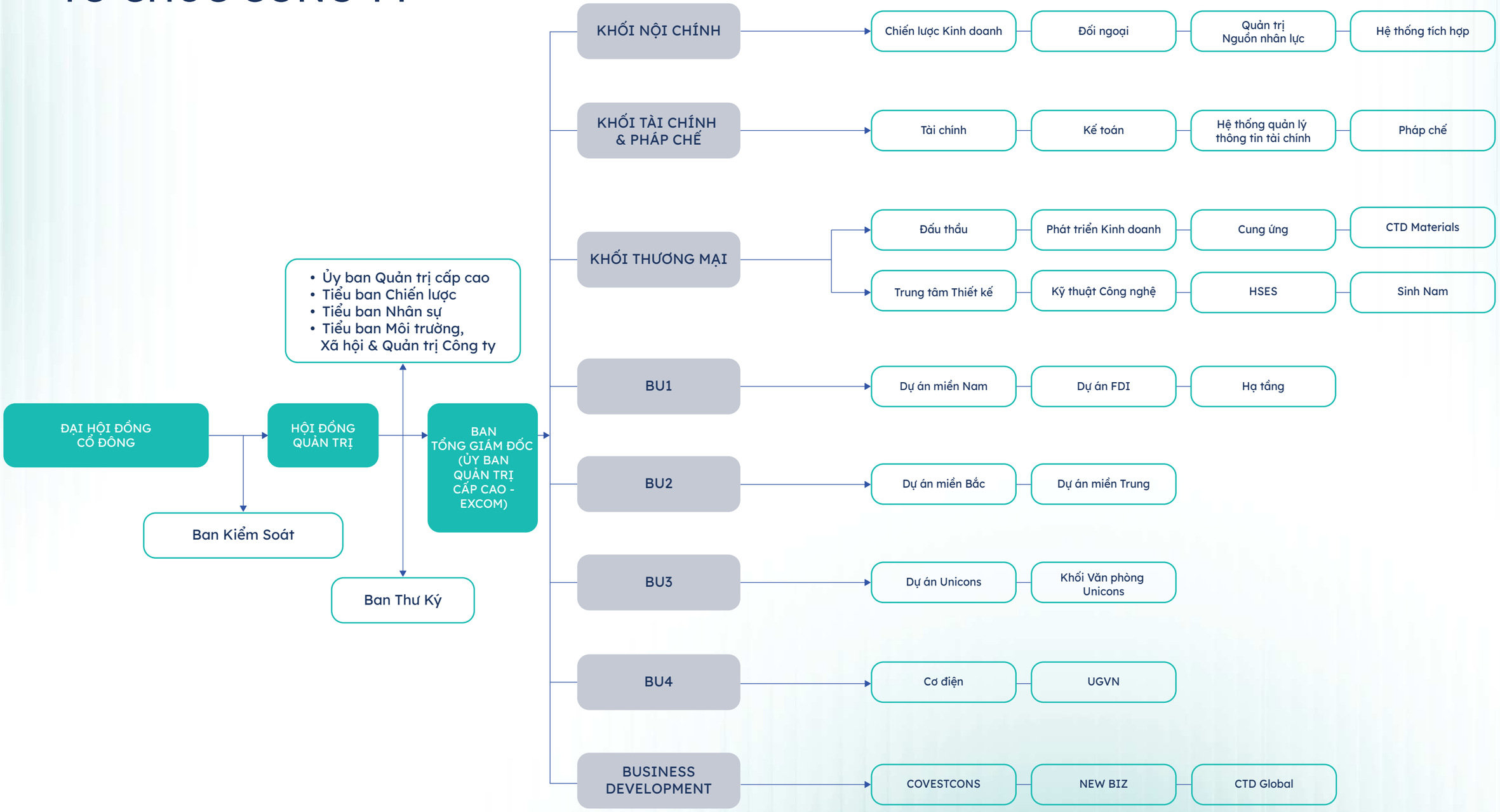
Trong năm qua, Ban Tổng Giám đốc (Ủy ban Quản trị Cấp cao - EXCOM) đã thể hiện hiệu quả rõ nét phối hợp từ phương diện chiến lược, kinh doanh, triển khai dự án đến quản trị - vận hành, kiểm soát rủi ro. Cùng với vai trò định hướng và dẫn dắt của HĐQT, đội ngũ lãnh đạo đã góp phần thúc đẩy tốc độ tăng trưởng và đạt 6 mục tiêu mà công ty đã đề ra của năm 2024.

ĐỒNG CHÍ HƯỚNG

CUỘC MỞ ĐƯỜNG CHO SỨ MỆNH KẾ TIẾP

“Bằng **tâm thế phụng sự,** chúng ta không ngừng thúc đẩy, nâng cấp chính mình đến những mục tiêu cao hơn; đồng chí hướng kết nối với nhau vào một chuỗi giá trị thịnh vượng và lành mạnh, hợp sức góp phần đưa Việt Nam đến tầm tiêu chuẩn mới, tiệm cận và hòa vào tiêu chuẩn toàn cầu.”

SƠ ĐỒ
TỔ CHỨC CÔNG TY



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Quốc tịch: Kazakhstan

Năm sinh: 1981

Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Luật

Ông Bolat Duisenov
Chủ tịch HĐQT

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Ông trở thành thành viên HĐQT từ 30/06/2020, được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT vào 05/10/2020. Sau khi HĐQT tiền nhiệm kết thúc nhiệm kỳ vào 25/04/2022, ông tiếp tục được ĐHĐCĐ tin tưởng bầu làm thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 2022-2027 và được HĐQT bổ nhiệm làm Chủ tịch.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông đã gắn bó với Coteccons hơn 10 năm với vai trò là nhà đầu tư đồng thời là thành viên HĐQT. Trên vai trò Chủ tịch HĐQT, ông cam kết nỗ lực mang đến những tiêu chuẩn cao nhất về QTCT, hiệu quả phát triển doanh nghiệp và sự an tâm cho cổ đông.

Trước đó, ông là đồng sáng lập và TGĐ của Kusto Việt Nam. Quỹ cổ phần tư nhân này đã đóng góp vào thành công của nhiều công ty dẫn đầu thị trường trong nước thông qua hình thức cấp vốn tăng trưởng. Ông cũng là thành viên HĐQT của một số công ty tư nhân và đại chúng, tham gia quản lý các khoản đầu tư hơn 1 tỷ USD.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

10/2020 - Hiện tại : Chủ tịch HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
06/2020 - 10/2020: Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
2020 - Hiện tại : Chủ tịch Công ty TNHH Covestcons.
2021 - Hiện tại : Thành viên HĐTV Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.
2012 - Hiện tại : Thành viên sáng lập PilotX.
2008 - 2024 : TGĐ Kusto Việt Nam.
2014 - 2022 : Thành viên HĐQT CTCP FiinGroup.
2013 - 06/2023 : Thành viên HĐQT CTCP Gemadept.
2005 - 2008 : TGĐ Tập đoàn Tandem - Kazakhstan.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
1.628.933 cổ phần, tương đương 1,57%



Quốc tịch: Kazakhstan

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Ông Talgat Turumbayev
Thành viên không điều hành

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Ông trở thành thành viên HĐQT của Coteccons từ 30/03/2016 với vai trò là đại diện vốn của cổ đông lớn. Năm 2017, ông tiếp tục được ĐHĐCĐ bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022. Năm 2022, ông tiếp tục được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính Kế toán, là thành viên của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA), có hơn 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và kế toán, kiểm toán.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2016 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
2011 - Hiện tại : Giám đốc Kusto Real Estate Capital Private Ltd.
2010 - 2011 : Giám đốc Điều hành Kusto Management Ltd.
2008 - 2010 : Giám đốc Điều hành Eurasia FM Consulting Ltd.
2005 - 2008 : Giám đốc Điều hành BTA Bank.
2002 - 2005 : Giám đốc Điều hành Eurasia FM Consulting Ltd.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
2.120.200 cổ phần, tương đương 2,04%



Quốc tịch: Bỉ

Năm sinh: 1969

Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Thạc sĩ Kinh tế học ứng dụng

Ông Herwig Guido H. Van Hove
Thành viên không điều hành

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Ông trở thành thành viên HĐQT từ 30/06/2020. Năm 2022, ông tiếp tục được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị kinh doanh từ Insead (Pháp), có hơn 31 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính đầu tư tại nhiều tổ chức tài chính lớn. Ông là thành viên sáng lập và giám đốc của Quỹ Đầu tư The8th Pte. Ltd., đồng thời là thành viên sáng lập và TGĐ của Quỹ Đầu tư Vahoca Pte. Ltd. tại Singapore.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2020 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
2019 - Hiện tại : Thành viên sáng lập và Giám đốc The8th Pte. Ltd.
2018 - Hiện tại : Giám đốc danh mục Quỹ mạo hiểm Insead Alumni.
2015 - Hiện tại : Thành viên sáng lập và TGĐ Vahoca Pte. Ltd.
2009 - 2014 : Đối tác điều hành và Trưởng ban điều hành Tập đoàn Notz Stucki.
1998 - 2009 : Giám đốc Hoạt động và Thành viên HĐQT của Quỹ hưu trí Morgan Stanley.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%



Quốc tịch: Singapore

Năm sinh: 1949

Trình độ chuyên môn:
Tiến sĩ

Ông Tan Chin Tiong
Thành viên độc lập

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Ông tham gia vào HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 với vai trò thành viên độc lập. Năm 2022, ông tiếp tục được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 với vai trò thành viên độc lập.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông hoàn thành luận văn Tiến sĩ tại Đại học Pennsylvania năm 1977, có hơn 43 năm kinh nghiệm giảng dạy Marketing tại các trường đại học danh tiếng của Singapore như National University of Singapore và Singapore Management University.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2017 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
2013 - Hiện tại : Tư vấn cấp cao cho Chủ tịch và Giáo sư Marketing của Đại học Singapore Management.
2009 - 2013 : Chủ tịch Đại học Singapore Management.
2007 - 2009 : Phó Chủ tịch và Giáo sư Marketing Đại học Singapore Management.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1947

Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư công nghiệp hóa chất

Ông Tống Văn Nga
Thành viên độc lập

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Tháng 04/2021, ông gia nhập HĐQT Coteccons nhiệm kỳ 2017 - 2022 với vai trò thành viên độc lập. Năm 2022, ông tiếp tục được bầu vào HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 với vai trò thành viên độc lập.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông tốt nghiệp Kỹ sư Công nghệ, khoa Hóa Công nghiệp, Đại học Bách khoa Bucharest (Romania), từng giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Xây dựng và có hơn 48 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2021 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
2017- Hiện tại : Phó Chủ tịch Tổng hội Xây dựng Việt Nam.
2015 - Hiện tại : Chủ tịch Hội Vật liệu Xây dựng Việt Nam.
2009 - 2014 : Phó Chủ tịch thường trực Hiệp hội Bất động sản Việt Nam.
2006 - Hiện tại : Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam - Rumani.
2005 - 2011 : Chủ tịch Hội Bê tông Việt Nam.
1998 - 2007 : Thứ trưởng Bộ Xây dựng.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1959

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kinh tế

Ông Phạm Quang Vũ
Thành viên không điều hành

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Ông tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 từ 25/04/2022 với vai trò thành viên độc lập.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông có nhiều năm đảm trách các chức vụ cấp cao trong chính phủ, các tổ chức và doanh nghiệp lớn.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2022 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
2022 – Hiện tại : Giám đốc Công ty TNHH Vũ Sơn Tùng.
2013 – 2020 : Chủ tịch HĐQT CTCP Vinacafe Biên Hòa.
2010 – 2013 : Tổng Giám đốc CTCP Vinacafe Biên Hòa.
2004 – 2010 : Thành viên HĐQT- Phó TGĐ CTCP Vinacafe Biên Hòa.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư xây dựng

Ông Võ Hoàng Lâm
Thành viên điều hành
Phó TGĐ – TGĐ BU1

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN HĐQT TẠI COTECCONS

Ông trở thành thành viên HĐQT từ 25/04/2022 trong nhiệm kỳ HĐQT 2022 – 2027, được HĐQT bổ nhiệm làm Phó TGĐ Công ty từ 17/10/2024.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông có hơn 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, là một trong những nhân sự chủ chốt đồng hành cùng Coteccons qua nhiều cột mốc quan trọng. Một số vị trí quan trọng ông đã đảm nhiệm tại Công ty là Chỉ huy trưởng, Giám đốc dự án, Giám đốc khối Kinh tế, Phó TGĐ và TGĐ. Các dự án quy mô lớn ông đã từng tham gia như MGM Grand Hồ Tràm, trụ sở chính Viettel, D'.Capitale, nhà máy Meiko...

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2022 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
10/2024 – Hiện tại : Phó TGĐ CTCP Xây dựng Coteccons.
2022 – 10/2024 : TGĐ CTCP Xây dựng Coteccons.
2021 - 2022 : Phó TGĐ CTCP Xây dựng Coteccons.
2020 - 12/2022 : TGĐ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.
2019 - 2020 : Phó TGĐ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.
2017 - 2019 : Giám đốc Dự án tại CTCP Xây dựng Coteccons.
2016 - 2017 : Giám đốc khối Kinh tế.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
218.008 cổ phần, tương đương 0,21%

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (ỦY BAN QUẢN TRỊ CẤP CAO - EXCOM)



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư xây dựng

Ông Võ Hoàng Lâm
Phó TGĐ – TGĐ BU1

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN CẤP CAO TẠI COTECCONS

Ông trở thành thành viên HĐQT từ 25/04/2022 trong nhiệm kỳ HĐQT 2022 – 2027, được HĐQT bổ nhiệm làm Phó TGĐ Công ty từ 17/10/2024.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông có hơn 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, là một trong những nhân sự chủ chốt đồng hành cùng Coteccons qua nhiều cột mốc quan trọng. Một số vị trí quan trọng ông đã đảm nhiệm tại Công ty là Chỉ huy trưởng, Giám đốc dự án, Giám đốc khối Kinh tế, Phó TGĐ và TGĐ. Các dự án quy mô lớn ông đã từng tham gia như MGM Grand Hồ Tràm, trụ sở chính Viettel, D'.Capitale, nhà máy Meiko...

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2022 - Hiện tại : Thành viên HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons.
10/2024 – Hiện tại : Phó TGĐ CTCP Xây dựng Coteccons.
2022 – 10/2024 : TGĐ CTCP Xây dựng Coteccons.
2021 - 2022 : Phó TGĐ CTCP Xây dựng Coteccons.
2020 - 12/2022 : TGĐ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.
2019 - 2020 : Phó TGĐ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.
2017 - 2019 : Giám đốc Dự án tại CTCP Xây dựng Coteccons
2016 - 2017 : Giám đốc khối Kinh tế.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
218.008 cổ phần, tương đương 0,21%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư xây dựng

Ông Trần Ngọc Hải
Phó TGĐ, Khối Thương mại

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN CẤP CAO TẠI COTECCONS

Ông được bổ nhiệm làm Phó TGD Coteccons từ 17/10/2024.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông Trần Ngọc Hải có 20 năm công tác tại Coteccons và đã trải qua nhiều vị trí từ Chỉ huy phó Xây dựng tới Chỉ huy trưởng, Giám đốc dự án và Giám đốc điều hành. Các dự án gắn liền với tên tuổi của ông có thể kể đến như: Landmark 81, Vinhomes Grand Park, Gain Lucky, Ga Tân Sơn Nhất cùng nhiều dự án lớn mang tính biểu tượng.

Trên cương vị Phó TGĐ phụ trách Khối thương mại, đồng thời là thành viên ExCom, ông Hải đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý vận hành hiệu quả, tối ưu hóa chi phí, kiểm soát chất lượng kỹ thuật và an toàn cũng như áp dụng những cải tiến đáp ứng với tiêu chuẩn quốc tế. .

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM TẠI COTECCONS

2024 - Hiện tại : Phó Tổng giám đốc.
2022 – 2024 : Giám đốc điều hành.
2020 – 2022 : Giám đốc dự án.
2018 – 2020 : Quyền Giám đốc dự án.
2009 – 2018 : Chỉ huy trưởng.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
190.000 cổ phần, tương đương 0,2%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư xây dựng

Ông Nguyễn Chí Thiện
Phó TGĐ - TGĐ BU2

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN CẤP CAO TẠI COTECCONS

Ông được bổ nhiệm làm Phó TGĐ Coteccons – TGĐ BU2 từ 17/10/2024/

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông Nguyễn Chí Thiện gắn bó với Coteccons từ những ngày đầu thành lập. Trải qua 17 năm công tác tại Công ty, tên tuổi của ông gắn liền với nhiều dự án nơi ông từng làm Chỉ huy trưởng, Giám đốc dự án như The Gold View, Metropolis, Times City, Vinhomes Symphony, Vinhomes Smart City, Vinhomes Grand Park, Lancaster Luminaire...

Trên cương vị Phó TGĐ Coteccons – TGĐ BU2 và thành viên ExCom, ông đóng vai trò quan trọng trong việc thiết lập và điều hành bộ máy Coteccons Miền Bắc

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM TẠI COTECCONS

2024 - Hiện tại : Phó Tổng giám đốc - TGĐ BU2.
2022 – 2024 : Giám đốc điều hành.
2016 – 2022 : Giám đốc dự án.
2009 – 2016 : Chỉ huy trưởng.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
281.000 cổ phần, tương đương 0,3%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kinh tế

Ông Nguyễn Văn Đua
Phó TGĐ, Khối Tài chính

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN CẤP CAO TẠI COTECCONS

Ông được bổ nhiệm làm Phó TGĐ Coteccons từ 17/10/2024.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông Nguyễn Văn Đua đã có hơn 25 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý tài chính, kế toán, pháp chế và đầu tư tại Masan Group, Bien Hoa Confectionery Corp (Bibica), Thao Dien Investment, Kusto Group và AMI AC Renewables, giữ các chức vụ như Kế toán trưởng, Phó TGĐ, Giám đốc tài chính và thành viên ExCom.

Với kinh nghiệm đa dạng này, ông Đua được kỳ vọng đảm đương cho Coteccons các kỹ năng về phân tích tài chính, quản lý rủi ro và lập kế hoạch, chiến lược.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM TẠI COTECCONS TỪ 2021 ĐẾN NAY

Người phụ trách quản trị Công ty.
Trưởng Ban thư ký Hội đồng quản trị.
Quản lý Khối tài chính – kế toán.
Quản lý khối thương mại.
Quản lý khối pháp chế.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
144.600 cổ phần, tương đương 0,1%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Văn hóa

Bà Nguyễn Trình Thùy Trang
Phó TGĐ, Khối Vận hành

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN CẤP CAO TẠI COTECCONS

Bà được bổ nhiệm làm Phó TGĐ Coteccons, phụ trách Khối Vận hành từ 17/10/2024.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Bà Nguyễn Trình Thùy Trang có kinh nghiệm dày dạn trong lĩnh vực truyền thông và đối ngoại, tư vấn quản trị chuyển đổi sau M&A, xử lý khủng hoảng, quản trị doanh nghiệp, CSR cho nhiều thương hiệu như Nokia, Samsung, Huawei, Pfizer, Saint-Gobain, Sony, MWG, AIA...

Trên vai trò Phó TGĐ phụ trách Khối vận hành và thành viên ExCom, Thành viên Hội đồng thành viên Unicons, bà Thùy Trang tích cực tham gia vào việc xây dựng và phát triển đội ngũ, văn hóa doanh nghiệp Coteccons và toàn tập đoàn.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM TẠI COTECCONS

2024 - Hiện tại	: Phó TGĐ, Khối vận hành CTCP Xây dựng Coteccons.
2023 - Hiện tại	: Thành viên Tiểu ban ESG CTCP Xây dựng Coteccons.
2023 - Hiện tại	: Thành viên Hội đồng thành viên Unicons.
2022 - 2024	: Giám đốc nội vụ CTCP Xây dựng Coteccons.
2021 – 2022	: Giám đốc đối ngoại CTCP Xây dựng Coteccons.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
328.712 cổ phần, tương đương 0,3%



Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư điện

Ông Nguyễn Tấn Tiến
Giám đốc điều hành MEP

KINH NGHIỆM TRÊN VAI TRÒ THÀNH VIÊN CẤP CAO TẠI COTECCONS

Ông được bổ nhiệm làm Giám đốc điều hành Khối Cơ điện – MEP từ 17/10/2024.

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Ông Nguyễn Tấn Tiến có gần 20 năm công tác tại Coteccons, đã trải qua nhiều vị trí từ Chỉ huy phó cơ điện tới Giám đốc thi công cơ điện và Giám đốc Khối cơ điện. Các dự án gắn liền với tên tuổi của ông có thể kể đến như: MGM Grand Hồ Tràm, Casino Nam Hội An, Park Hyatt Phú Quốc...

Trên cương vị Giám đốc điều hành Khối cơ điện và thành viên ExCom, ông Tiến được kỳ vọng phát huy năng lực trong việc phát triển Khối cơ điện thành một thương hiệu mạnh trên thị trường và đóng góp vào chiến lược đa dạng hóa của Coteccons.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM TẠI COTECCONS

2024 - Hiện tại	: Giám đốc điều hành MEP.
2020 – 2024	: Giám đốc Khối cơ điện.
2018 – 2020	: Giám đốc thi công cơ điện.
2015 – 2018	: Trưởng phòng quản lý thi công M&E.
2006 – 2015	: Chỉ huy phó cơ điện.

BAN KIỂM SOÁT



Ông Trần Văn Thức
Trưởng Ban Kiểm soát
Thời điểm bổ nhiệm: 25/04/2022

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Tốt nghiệp Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh tại Đại học Gloucestershire (Anh), có bằng ACCA được cấp bởi Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc ACCA, có hơn 29 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Kế toán – Tài chính qua nhiều doanh nghiệp lớn.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2009 - hiện tại : Đối tác - Công ty Kiểm toán và Tư vấn Kreston (Việt Nam).
2005 - 2008 : Giám đốc Tài chính và Hành chính - Air Liquide Vietnam Ltd.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%

Quốc tịch: Việt Nam
Năm sinh: 1971
Trình độ chuyên môn:
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh



Ông Zhaidarzhan Zatayev
Thành viên Ban Kiểm soát
Thời điểm bổ nhiệm: 25/04/2022

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Tốt nghiệp cử nhân ngành Tài chính - Giao thương quốc tế.
Có bằng CFO của chương trình CIMA.

Có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh, tài chính, QLRR tại các tổ chức/ doanh nghiệp lớn ở Kazakhstan và Việt Nam.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2023 - Hiện tại : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc QLRR của SHB Finance.
2022 - Hiện tại : Thành viên BKS tại CTCP Xây dựng Coteccons.
2021 - 2023 : Giám đốc QLRR tại CTCP Xây dựng Coteccons.
2020 - 2021 : Giám đốc QLRR tại Be Group.
2018 - 2020 : Giám đốc Trung tâm Tín dụng Bán lẻ tại Maritime Bank.
2013 - 2017 : Các vị trị quản lý cấp cao tại Techcombank.
2009 – 2013 : Giám đốc QLRR và Giám đốc điều hành tại Alliance Bank, Kazakhstan.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%

Quốc tịch: Kazakhstan
Năm sinh: 1978
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính và Giao thương quốc tế



Ông Đoàn Phan Trung Kiên
Thành viên Ban Kiểm soát
Thời điểm bổ nhiệm: 25/04/2022

KINH NGHIỆM NGHỀ NGHIỆP

Tốt nghiệp Đại học Victoria of Wellington, New Zealand, có bằng ACCA được cấp bởi Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh ACCA, đã trải qua các vị trí cấp cao trong lĩnh vực đầu tư tại một số doanh nghiệp lớn của Việt Nam và quốc tế.

CÁC VỊ TRÍ QUẢN LÝ CẤP CAO ĐÃ ĐẢM NHIỆM

2021 - 2022 : Quản lý đầu tư tại CTCP Xây dựng Coteccons.
2018 - 2020 : Trưởng phòng Đầu tư tại Công ty CP Công nghệ Sen Đỏ.
2017 - 2018 : Phó phòng Đầu tư tại Công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động.
2013 - 2017 : Trưởng nhóm tại KPMG Vietnam.

TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT TẠI CÔNG TY
0%

Quốc tịch: Việt Nam
Năm sinh: 1988
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính

QUẢN TRỊ CÔNG TY

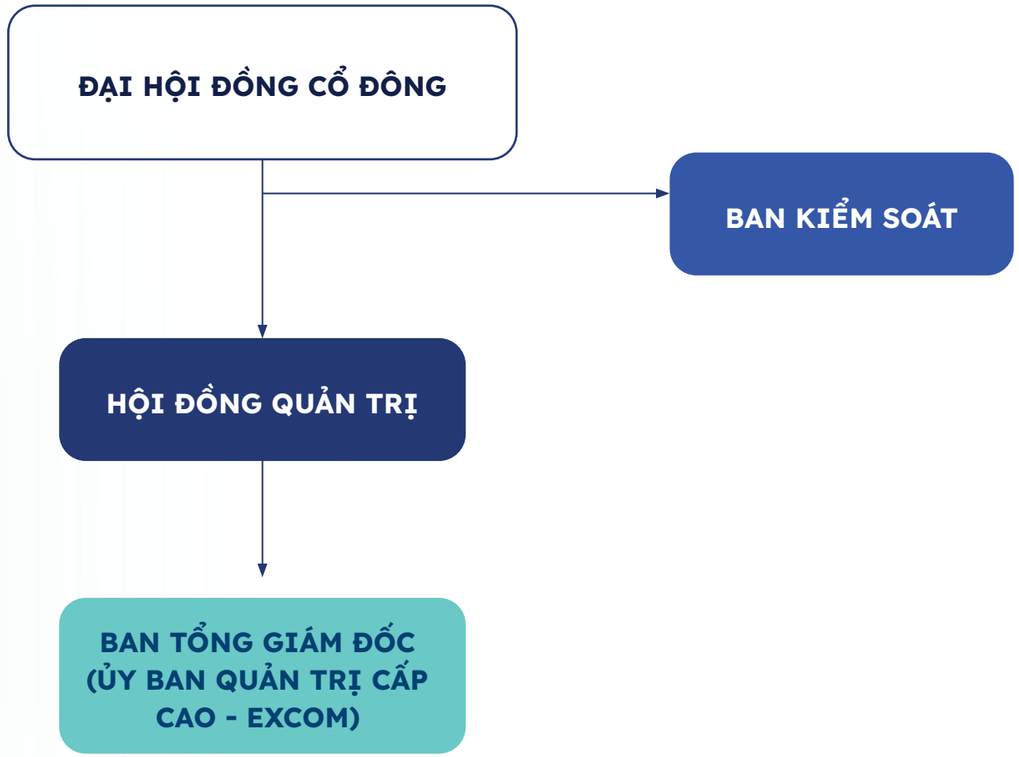
Trong suốt tiến trình tái cấu trúc, Coteccons luôn kiên định theo đuổi chiến lược quản trị công ty trên nền tảng **minh bạch**. Với tư cách là một công ty đại chúng, Coteccons xem minh bạch không chỉ là tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức, mà còn là chìa khóa để đảm bảo công bằng và củng cố niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng và đối tác.

Từ tinh thần đó, Công ty không ngừng hoàn thiện quy chế, áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất, nâng cao năng lực quản trị và điều hành. **Minh bạch** trở thành động lực để Coteccons vượt qua thử thách, phục hồi mạnh mẽ và phát triển bền vững. Những giải thưởng uy tín về quản trị công ty và quan hệ nhà đầu tư (IR) trong năm qua chính là minh chứng rõ ràng cho hành trình Coteccons đang đi, khẳng định vị thế tiên phong của doanh nghiệp xây dựng hàng đầu Việt Nam.



MÔ HÌNH & CẤU TRÚC QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn và đặc điểm của doanh nghiệp, Coteccons áp dụng mô hình quản trị công ty cổ phần có Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp năm 2020. Trong quá trình triển khai mô hình quản trị này, Coteccons đảm bảo tuân thủ các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định của Chính phủ về QTCT và các thông lệ tốt từ quốc tế theo tiêu chuẩn hiện hành.



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, gồm các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, ĐHĐCĐ có thể họp bất thường.

Trong những bối cảnh cụ thể, HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

BAN KIỂM SOÁT

Là một thiết chế độc lập, có chức năng bảo vệ quyền lợi cho các cổ đông - nhà đầu tư. Thông qua việc thực hiện chức năng giám sát của mình, BKS sẽ đảm bảo các quyết định của HĐQT và BĐH là phù hợp với pháp luật, với các nghị quyết của ĐHĐCĐ và bảo vệ lợi ích của các cổ đông – nhà đầu tư.

BKS họp tối thiểu một năm hai lần. Ngoài ra, BKS thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra để giám sát hoạt động của HĐQT và BĐH. Qua đó, BKS đưa ra kết quả đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả phát triển doanh nghiệp, góp phần thay đổi các lĩnh vực, vấn đề còn thiếu hiệu quả và cảnh báo các nguy cơ.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản lý Công ty, HĐQT chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược của Công ty và xác định các ưu tiên trong hoạt động kinh doanh của Công ty, cũng như định hướng và kiểm soát công tác quản lý, và đưa ra quyết định về những vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HĐQT họp tối thiểu mỗi quý một lần. Ngoài ra, khi cần quyết định các vấn đề quan trọng, HĐQT linh hoạt tổ chức các cuộc họp dưới nhiều hình thức: họp trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản... nhằm nâng cao tính hiệu quả và hiệu suất công việc, đồng thời không bỏ lỡ bất kỳ cơ hội kinh doanh đáng giá nào.

Cơ cấu và tổ chức của HĐQT Coteccons hiện nay có 7 thành viên, đảm bảo tính đa dạng và cân bằng từ phương diện chuyên môn đến vai trò của các thành viên. Qua đó, tinh thần tuân thủ pháp luật, năng lực giám sát và hiệu quả điều hành cũng chặt chẽ hơn.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (ỦY BAN QUẢN TRỊ CẤP CAO - EXCOM)

Là ủy ban gồm nhóm lãnh đạo điều hành cấp cao trong Công ty, bao gồm các nhân sự quản lý chủ chốt giữ vai trò **điều hành, giám sát và phát triển tổ chức**. Qua đó, ExCom chịu trách nhiệm triển khai chiến lược, vận hành, ra quyết định lớn hàng ngày, đảm bảo sự phát triển bền vững cho Coteccons và các công ty thành viên.

TIÊU CHÍ
QUẢN TRỊ CÔNG TY

Để thiết kế chính sách quản trị công ty hiệu quả, Coteccons đã tham chiếu Bộ Nguyên tắc QTCT theo Thông lệ Tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam được ban hành bởi UBCKNN và IFC. Công ty cũng thường xuyên tham khảo các bộ tiêu chuẩn và thông lệ tốt từ các tổ chức trong nước và quốc tế để đảm bảo cập nhật.



4

TIÊU CHÍ QTCT CỦA COTECCONS

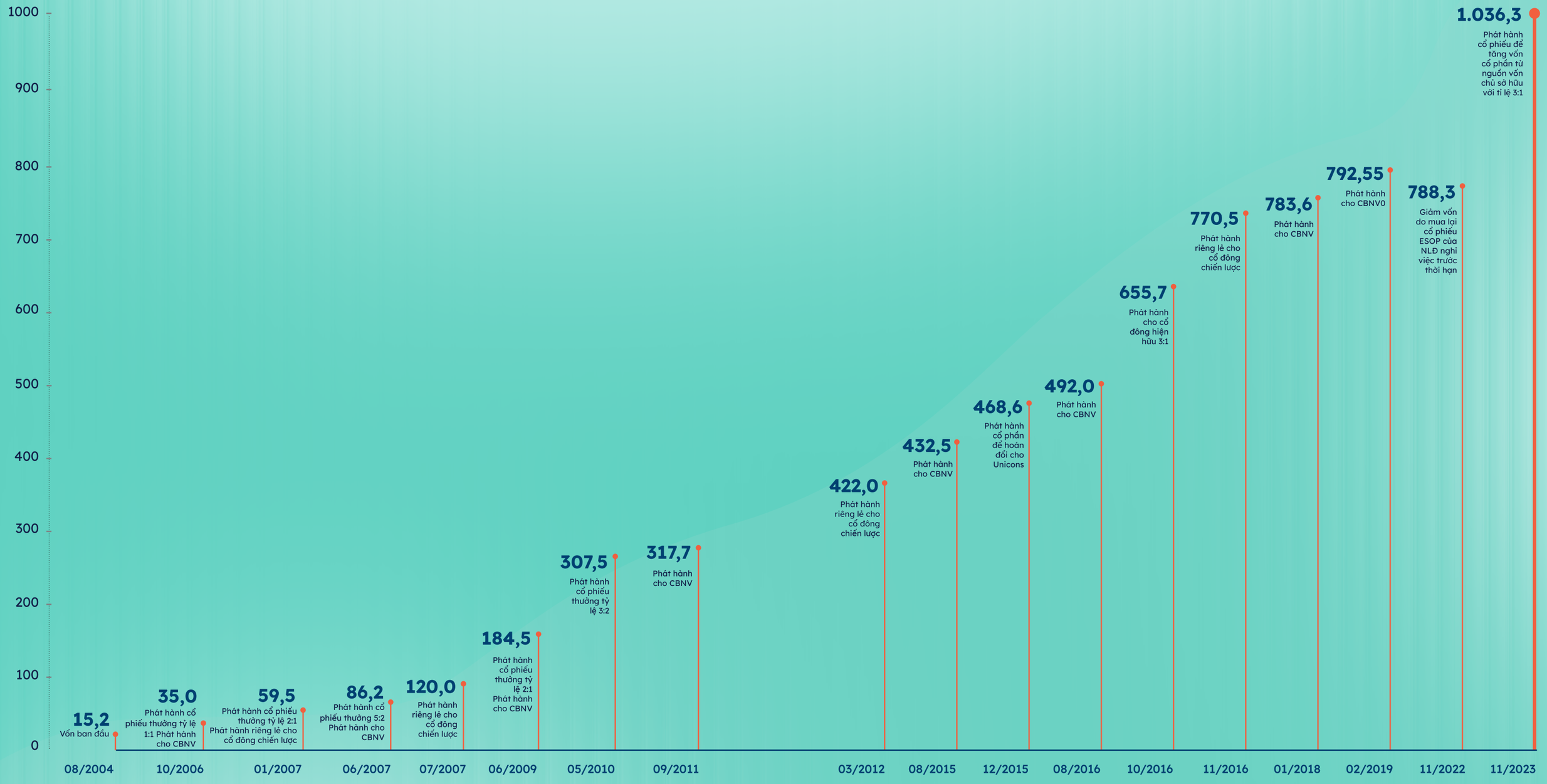
- Minh bạch
- Công bằng
- Trách nhiệm
- Giải trình



TÌNH HÌNH TĂNG VỐN CỔ PHẦN VÀ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

LỘ TRÌNH TĂNG/GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ

ĐVT: Tỷ đồng



GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ TRONG NĂM

Stt	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VND)	1.036.332.610.000	0	1.036.332.610.000	
2	Tổng số cổ phiếu	103.633.261	0	103.633.261	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	3.703.247	(1.500.000)	2.203.247	Sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 08/2024/NQ-DH-CD ngày 19/10/2024, Nghị quyết HĐQT số 03/2025/NQ-HDQT ngày 01/04/2025, Nghị quyết HĐQT số 06/2025/NQ-HDQT ngày 26/05/2025, Nghị quyết HĐQT số 09/2025/NQ-HDQT ngày 30/06/2025.
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	99.930.014	1.500.000	101.430.014	(như mục 3)
5	Số lượng cổ phiếu ưu đãi/ khác (nếu có)	0	0	0	

BIẾN ĐỘNG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:
(không bao gồm cổ phiếu quỹ)

101.430.014 cổ phiếu

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO ĐỊA LÝ



2024
Tính đến 30/06/2024

2025
Tính đến 30/06/2025

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO LOẠI HÌNH



2024
Tính đến 30/06/2024

2025
Tính đến 30/06/2025

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO TỶ LỆ NẮM GIỮ



2024
Tính đến 30/06/2024

2025
Tính đến 30/06/2025

TỶ LỆ SỞ HỮU NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Người/ Tổ chức giao dịch	Vị trí/Quan hệ với Người Nội bộ	Cổ phần 30/06/2024		Cổ phần 30/06/2025		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
I	**CỔ ĐÔNG LỚN**						
1	Kustocem Pte. Ltd.	Cổ đông lớn	18.542.221	17,9	18.542.221	17,9	
2	Công ty TNHH MTV Kinh doanh và đầu tư Thành Công	Cổ đông lớn	14.923.536	14,4	14.923.536	14,4	
3	The8th Pte. Ltd.	Cổ đông lớn	11.008.666	10,6	11.008.666	10,6	
4	KIM Vietnam Growth Equity Fund		3.235.333	3,1	2.686.333	2,6	
5	TMAM VIETNAM EQUITY MOTHER FUND		2.000.000	1,9	2.134.500	2,1	
6	KITMC WORLDWIDE VIETNAM RSP BALANCE FUND		1.109.600	1,1	1.703.400	1,6	
7	KIM INVESTMENT FUNDS - KIM VIETNAM GROWTH FUND	Nhóm cổ đông lớn	280.000	0,3	244.200	0,2	
8	KIM PMAA VIETNAM SECURITIES INVESTMENT TRUST 1(EQUITY)		100.000	0,1	150.000	0,1	
9	KITMC WORLDWIDE CHINA VIETNAM FUND		0	0	40.500	0,04	
II	**NGƯỜI NỘI BỘ**						
A	**Hội đồng Quản trị**						
1	Ông Bolat Duisenov	Chủ tịch HĐQT	1.428.933	1,37	1.628.933	1,57	
2	Ông Talgat Turumbayev	Thành viên HĐQT	2.120.200	2,05	2.120.200	2,05	
3	Ông Herwig Guido H. Van Hove	Thành viên HĐQT	0	0	0	0	
4	Ông Tan Chin Tiong	Thành viên HĐQT	0	0	0	0	
5	Ông Tống Văn Nga	Thành viên HĐQT	0	0	0	0	
6	Ông Phạm Quang Vũ	Thành viên HĐQT	0	0	0	0	
7	Ông Võ Hoàng Lâm	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	168.008	0,16	218.008	0,21	
B	**Ban kiểm soát**						
1	Ông Trần Văn Thức	Trưởng BKS	0	0	0	0	
2	Ông Đoàn Phan Trung Kiên	Thành viên BKS	0	0	0	0	
3	Ông Zhaidarzhan Zatayev	Thành viên BKS	0	0	0	0	
C	**Ban Tổng Giám Đốc**						
1	Ông Võ Hoàng Lâm	P.TGĐ	Đã trình bày ở mục HĐQT				
2	Ông Nguyễn Văn Đua	P.TGĐ	44.900	0,04	144.600	0,1	Bổ nhiệm từ ngày 17/10/2024
3	Ông Nguyễn Chí Thiện	P.TGĐ	Chưa giữ chức vụ		281.000	0,3	Bổ nhiệm từ ngày 17/10/2024
4	Bà Nguyễn Trình Thùy Trang	P.TGĐ			328.712	0,3	Bổ nhiệm từ ngày 17/10/2024
5	Ông Trần Ngọc Hải	P.TGĐ			190.000	0,2	Bổ nhiệm từ ngày 17/10/2024
6	Bà Trần Thị Thanh Vân	KTT			6.000	0,01	Bổ nhiệm từ ngày 03/01/2025
D	**Cán bộ quản lý khác**						
1	Đinh Thị Hồng Thắm	Người phụ trách CBTT			14.000	0,01	Bổ nhiệm từ ngày 13/09/2024

TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (ỦY BAN QUẢN TRỊ CẤP CAO - EXCOM)

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI THÀNH VIÊN

HĐQT của Coteccons trong năm qua không có sự thay đổi thành viên nào, hiện vẫn gồm 7 thành viên.

STT	Thành viên	Vai trò	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bolat Duisenov	Chủ tịch - Thành viên điều hành	25/04/2022	
2	Ông Talgat Turumbayev	Thành viên không điều hành	25/04/2022	
3	Ông Herwig Guido H. Van Hove	Thành viên không điều hành	25/04/2022	
4	Ông Tan Chin Tiong	Thành viên độc lập	25/04/2022	
5	Ông Tống Văn Nga	Thành viên độc lập	25/04/2022	
6	Ông Phạm Quang Vũ	Thành viên không điều hành	25/04/2022	
7	Ông Võ Hoàng Lâm	Thành viên điều hành	25/04/2022	

CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC

HĐQT hiện có 05 tiểu ban trực thuộc để hỗ trợ hoạt động hiệu quả cho từng lĩnh vực, gồm: Ủy ban Quản trị Cấp cao, Tiểu ban Chiến lược, Tiểu ban Lương thưởng và Nhân sự, Tiểu ban Kiểm toán và Rủi ro, Tiểu ban Phát triển bền vững.

ỦY BAN QUẢN TRỊ CẤP CAO - EXCOM

Được thành lập và hoạt động theo Nghị quyết HĐQT số 19/2024/NQ-HDQT ngày 19/09/2024 và Quyết định của Chủ tịch Ủy ban Quản trị cấp cao số 3943/2024/QĐ-CT.UBQTCC ngày 19/09/2024. ExCom thay mặt HĐQT triển khai công tác điều hành với vai trò của Ban điều hành.

ExCom hiện có 7 thành viên.

STT	Thành viên	Chức vụ trong tiểu ban
1	Ông Bolat Duisenov	Chủ tịch
2	Ông Trần Ngọc Hải	Thành viên thường trực, phụ trách Khối Thương mại
3	Ông Võ Hoàng Lâm	Thành viên phụ trách BU1
4	Ông Nguyễn Chí Thiện	Thành viên phụ trách BU2
5	Ông Nguyễn Tấn Tiến	Thành viên phụ trách BU4
6	Ông Nguyễn Văn Đua	Thành viên phụ trách Khối Tài chính và Pháp chế
7	Bà Nguyễn Trình Thuỳ Trang	Thành viên phụ trách Khối Nội chính

TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC

Tiểu ban được thay đổi thành viên và tiếp tục hoạt động trở lại theo Nghị quyết 08/2022/NQ-HDQT ngày 03/05/2022.

Tiểu ban hiện có 4 thành viên.

STT	Thành viên	Chức vụ trong tiểu ban
1	Ông Talgat Turumbayev	Trưởng Tiểu ban
2	Ông Bolat Duisenov	Thành viên
3	Ông Võ Hoàng Lâm	Thành viên
4	Ông Nguyễn Văn Đua	Thành viên

TIỂU BAN LƯƠNG THƯỞNG VÀ NHÂN SỰ

Tiểu ban được thay đổi thành viên và tiếp tục hoạt động trở lại theo Nghị quyết 08/2022/NQ-HDQT ngày 03/05/2022 và Quyết định chỉ định thành viên của Trưởng Tiểu ban số 01/2025/QĐ-TB ngày 10/06/2025.

Tiểu ban hiện có 4 thành viên.

STT	Thành viên	Chức vụ trong tiểu ban
1	Ông Phạm Quang Vũ	Trưởng Tiểu ban
2	Ông Bolat Duisenov	Thành viên
3	Bà Nguyễn Trình Thuỳ Trang	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên

TIỂU BAN KIỂM TOÁN VÀ RỦI RO

Tiểu ban được thay đổi thành viên và tiếp tục hoạt động trở lại theo Nghị quyết 08/2022/NQ-HDQT ngày 03/05/2022.

Tiểu ban hiện có trưởng tiểu ban và đang bổ sung thành viên.

STT	Thành viên	Chức vụ trong tiểu ban
1	Ông Tan Chin Tiong	Trưởng Tiểu ban

TIỂU BAN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Được thành lập theo Nghị quyết HĐQT số 13B/2022/NQ-HDQT ngày 14/12/2022 và Quyết định chỉ định thành viên của Trưởng Tiểu ban số 3698/2025/QĐ-TB.ESG ngày 10/06/2025.

Tiểu ban hiện có 12 thành viên.

STT	Thành viên	Chức vụ trong tiểu ban
1	Ông Herwig Guido H. Van Hove	Trưởng Tiểu ban
2	Bà Nguyễn Trình Thuỳ Trang	Thành viên
3	Ông Trần Ngọc Hải	Thành viên
4	Ông Võ Hoàng Lâm	Thành viên
5	Ông Nguyễn Chí Thiện	Thành viên
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên
7	Bà Đinh Minh Đoan Trinh	Thành viên
8	Ông Nguyễn Tấn Tiến	Thành viên
9	Ông Vũ Thanh Hà	Thành viên
10	Ông Trần Duy Thanh	Thành viên
11	Bà Đinh Thị Ngọc Bích	Thành viên độc lập
12	Ông Đặng Mậu Chiến	Thành viên độc lập

ĐÁNH GIÁ
VỀ YÊU CẦU CÂN ĐỐI THÀNH VIÊN VÀ TÍNH ĐA DẠNG CỦA HĐQT

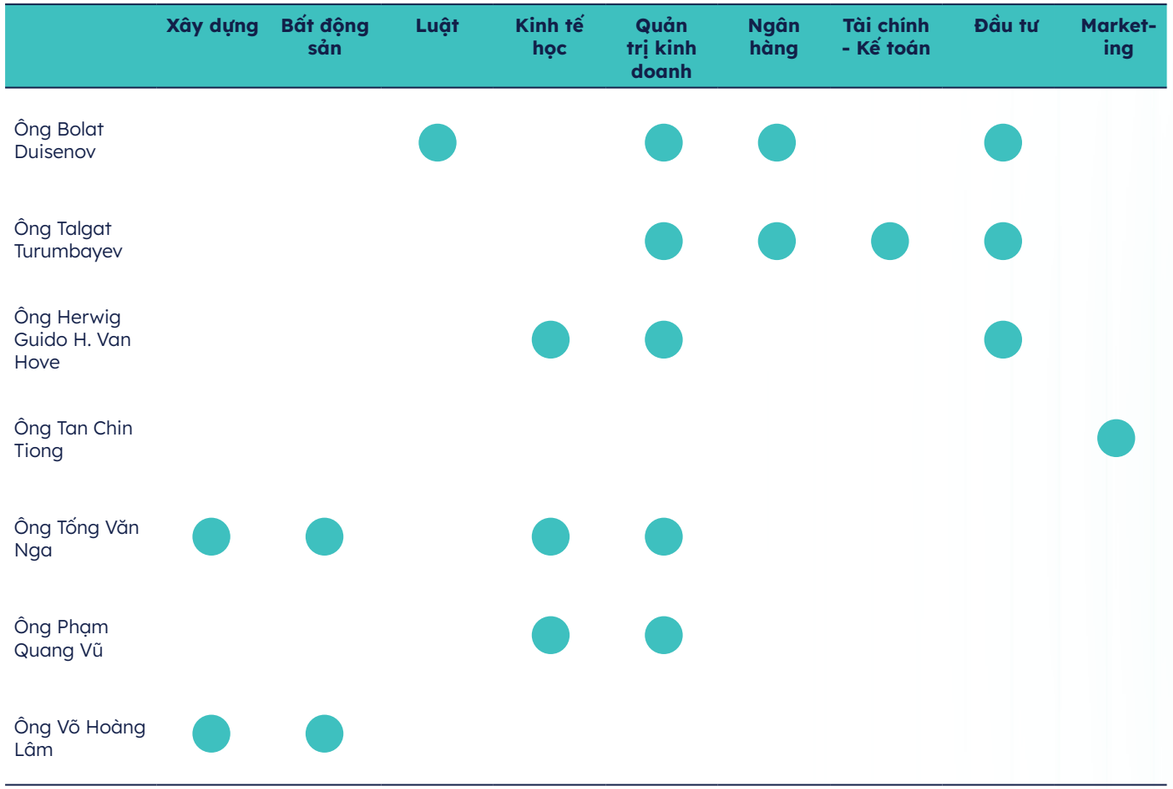
TÍNH ĐA DẠNG VỀ NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN

HĐQT Coteccons hiện nay có sự đa dạng về năng lực chuyên môn và kinh nghiệm của các thành viên, cả người Việt Nam và người nước ngoài. Tính đa dạng này mang đến sự rộng mở về tầm nhìn, phong phú về ý tưởng và sáng kiến. Qua đó, giúp quá trình đánh giá thị trường, xây dựng chiến lược và ra quyết định của Công ty luôn có cơ sở đầy đủ từ chuyên môn đến kinh nghiệm.

TÍNH CÂN ĐỐI VÀ ĐỘC LẬP VỀ VAI TRÒ

HĐQT của Coteccons nhiệm kỳ 2022 – 2027 đảm bảo tính cân đối về số lượng thành viên và tính độc lập về vai trò. Trong số 7 thành viên HĐQT, có 2 thành viên điều hành, 3 thành viên không điều hành và 2 thành viên độc lập. Quy trình và tiêu chí lựa chọn thành viên HĐQT được công bố công khai, đầy đủ và đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về QTCT và Điều lệ - Quy chế nội bộ QTCT của Coteccons.

Bên cạnh đó, Chủ tịch HĐQT của Coteccons không kiêm nhiệm vai trò TGĐ để bảo đảm có sự cân bằng phù hợp về quyền lực, tăng trách nhiệm giải trình và tăng cường năng lực của HĐQT để ra quyết định độc lập.



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ

Trong niên độ tài chính 2025, ĐHĐCĐ ban hành tổng cộng 08 nghị quyết. Trong đó, có 07 nghị quyết đã được thực hiện hoàn thành. Chỉ còn 01 nghị quyết đang thực hiện. Ngoài ra, còn có 01 nghị quyết của ĐHĐCĐ được ban hành vào 04/08/2025 - ngoài phạm vi niên độ tài chính 2025 và đang được tiếp tục thực hiện.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tình hình thực hiện
1	01/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua các Báo cáo thường niên năm 2024.	Hoàn thành
2	02/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán và kết quả kinh doanh năm 2024.	Hoàn thành
3	03/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức.	Hoàn thành
4	04/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2025.	Hoàn thành
5	05/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua Báo cáo thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm tài chính 2024 và Tổng thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm tài chính 2025	Hoàn thành
6	06/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính 2025.	Hoàn thành
7	07/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	Đang thực hiện
8	08/2024/NQ-ĐHCĐ	19/10/2024	Thông qua Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Chương trình ESOP).	Hoàn thành
9	01/2025/NQ-ĐHCĐ	04/08/2025	Thông qua việc Đăng ký trái phiếu và Niêm yết trái phiếu chào bán ra công chúng năm 2025.	Đang thực hiện

NGHỊ QUYẾT HĐQT

Trong năm qua, HĐQT đã thể hiện năng lực lãnh đạo sâu sát, đồng hành chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc (Uỷ ban Quản trị Cấp cao - EXCOM) xuyên suốt quá trình thực hiện các chiến lược trọng tâm và ưu tiên cốt lõi thông qua 23 nghị quyết đã được ban hành.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tình hình thực hiện
1	14/2024/NQ-HDQT	01/07/2024	Thông qua việc ký hợp đồng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam Chi nhánh Nam Sài Gòn.	Hoàn thành
2	15/2024/NQ-HDQT	19/07/2024	Thông qua việc thay đổi nhân sự cấp cao tại Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.	Hoàn thành
3	16/2024/NQ-HDQT	15/08/2024	Thông qua hoạt động đầu tư ra nước ngoài.	Hoàn thành
4	17/2024/NQ-HDQT	23/08/2024	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên cho năm tài chính kết thúc ngày 30/06/2024.	Hoàn thành
5	18/2024/NQ-HDQT	30/08/2024	Thành lập Chi nhánh của Coteccons tại nước ngoài.	Hoàn thành
6	19/2024/NQ-HDQT	19/09/2024	Thông qua việc thành lập Ủy ban Quản trị Cấp cao.	Hoàn thành
7	20/2024/NQ-HDQT	19/09/2024	Thông qua việc thay đổi Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.	Hoàn thành
8	21/2024/NQ-HDQT	27/09/2024	Điều chỉnh hoạt động đầu tư ra nước ngoài.	Hoàn thành
9	22/2024/NQ-HDQT	27/09/2024	Thông qua Dự thảo Tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024.	Hoàn thành
10	23/2024/NQ-HDQT	11/10/2024	Thông qua việc bổ sung Tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024.	Hoàn thành
11	24/2024/NQ-HDQT	17/10/2024	Thông qua việc thay đổi nhân sự cấp cao tại Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.	Hoàn thành
12	25/2024/NQ-HDQT	02/11/2024	Thông qua hoạt động đầu tư ra nước ngoài.	Hoàn thành

NGHỊ QUYẾT ĐỊNH HĐQT *(tiếp theo)*

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tình hình thực hiện
13	26/2024/NQ-HDQT	09/12/2024	Thông qua việc thanh toán cổ tức 2024 bằng tiền.	Hoàn thành
14	27/2024/NQ-HDQT	23/12/2024	Thông qua đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.	Hoàn thành
15	01/2025/NQ-HDQT	02/01/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.	Hoàn thành
16	02/2025/NQ-HDQT	26/03/2025	Thông qua các báo cáo và một số vấn đề của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons.	Hoàn thành
17	03/2025/NQ-HDQT	01/04/2025	Thông qua việc triển khai Phương án bán cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo Chương trình lựa chọn cho người lao động.	Hoàn thành
18	04/2025/NQ-HDQT	25/04/2025	Thông qua hoạt động đầu tư ra nước ngoài.	Hoàn thành
19	05/2025/NQ-HDQT	28/04/2025	Thông qua hoạt động đầu tư ra nước ngoài.	Hoàn thành
20	06/2025/NQ-HDQT	26/05/2025	Thông qua Quy chế bán cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên theo Chương trình lựa chọn cho người lao động.	Hoàn thành
21	07/2025/NQ-HDQT	30/06/2025	Thông qua chủ trương phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025 và thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	Hoàn thành
22	08/2025/NQ-HDQT	30/06/2025	Điều chỉnh vốn hoạt động của Chi nhánh Coteccons tại Đài Loan.	Hoàn thành
23	09/2025/NQ-HDQT	30/06/2025	Thông qua việc tiếp tục bán số lượng cổ phiếu quỹ chưa được đăng ký mua từ Chương trình lựa chọn cho người lao động.	Hoàn thành

CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bolat Duisenov	23/23	100%	
2	Ông Talgat Turumbayev	23/23	100%	
3	Ông Herwig Guido H. Van Hove	23/23	100%	
4	Ông Tan Chin Tiong	23/23	100%	
5	Ông Tống Văn Nga	23/23	100%	
6	Ông Phạm Quang Vũ	23/23	100%	
7	Ông Võ Hoàng Lâm	23/23	100%	

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2025

1 VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH

Trong bối cảnh rất thách thức của toàn ngành Xây dựng, cụ thể như thách thức rất lớn do biến động nguồn cung ứng, giá nguyên vật liệu tăng, sức ép cạnh tranh, những thay đổi trong quy định pháp lý, đặc biệt là các quy định điều chỉnh phạm vi bảo hiểm dẫn đến giá nhân công tăng và thiếu hụt nguồn nhân công..., Coteccons đã hoàn thành hầu hết chỉ tiêu tăng trưởng, từ tài chính đến phi tài chính.

Chỉ tiêu	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Thực hiện/ Kế hoạch
Tổng Doanh thu hợp nhất	25.000	24.885	99,5%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	430	456	106%

2 VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (UỶ BAN QUẢN TRỊ CẤP CAO - EXCOM)

- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ theo đúng quy trình và tiến độ đề ra.
- Đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc (Uỷ ban Quản trị Cấp cao - EXCOM) tiếp xúc với các khách hàng, chủ đầu tư hiện hữu để khẳng định các cam kết về chất lượng, tiến độ, tài chính và mở rộng tập khách hàng tiềm năng.
- Giám sát quy trình thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán để đảm bảo tính minh bạch thông tin.
- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

3 VỀ THÙ LAO HĐQT - BAN KIỂM SOÁT - BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (UỶ BAN QUẢN TRỊ CẤP CAO - EXCOM)

Báo cáo về thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám Đốc năm tài chính 2025 đã được liệt kê và công bố tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm tài chính 2025.

4 VỀ GIAO DỊCH CÓ LIÊN QUAN

- Trình tự, thủ tục phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan được thực hiện nghiêm túc theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.
- Danh sách các bên liên quan của Công ty và các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan do HĐQT phê duyệt đã được liệt kê và công bố tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty bán niên năm 2025 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

5 VỀ HOẠT ĐỘNG ESG – TRỌNG TÂM TRONG HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thông qua những hoạt động ESG, Coteccons thực hiện trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp tại Việt Nam, đóng góp một phần lợi nhuận để cải thiện môi trường sống, tái thiết và giúp đỡ những hoàn cảnh yếu thế trong xã hội, một số hoạt động nổi bật được thể hiện dưới đây:

- **Trồng cây:** Trong 2024–2025, Coteccons đã trồng mới 22.888 cây xanh, nâng tổng số cây tại khu vực rừng phòng hộ Quảng Trị lên 33.063 cây sau 4 năm (từ 2022).
- **Chương trình Xây Tết:** Duy trì thường niên suốt 3 năm, riêng năm 2025 Coteccons đã trao tặng 20.487 phần quà và tổ chức khám sức khỏe cho gần 14.000 công nhân tại 41 công trình trên 16 tỉnh, thành.
- **Hoạt động cộng đồng:** Tài trợ điều trị cho bệnh nhân nghèo, hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, chăm lo trẻ mồ côi, xây dựng nhà ở tái thiết sau bão Yagi, trao học bổng cho con em công nhân ngành Xây dựng...

6 VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN

Các Tiểu ban trực thuộc HĐQT đã thực hiện tốt vai trò hỗ trợ HĐQT thực hiện các chức năng quản trị, giám sát và ra quyết định. Tận dụng sự đa dạng về chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm, của các thành viên HĐQT, các Tiểu ban hoạt động tích cực và mẫn cán để xem xét các vấn đề mang tính chiến lược và cung cấp các góc nhìn đa chiều cho HĐQT.

Các tiểu ban trực thuộc HĐQT đóng vai trò là "cánh tay nối dài", giúp HĐQT chuyên sâu hóa trong từng lĩnh vực quan trọng, nâng cao hiệu quả giám sát và đưa ra quyết định kịp thời, đúng đắn.

7 VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ một cách tích cực với tính chuyên nghiệp cao. Mỗi thành viên đều phát huy tốt năng lực chuyên môn, kinh nghiệm quản trị và tinh thần trách nhiệm, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông, góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững của Công ty. Một số đánh giá tiêu biểu:

- Tham gia đầy đủ và nghiêm túc các cuộc họp HĐQT, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong thảo luận và biểu quyết các vấn đề trọng yếu.
- Đưa ra các quyết sách kịp thời, đúng đắn, hỗ trợ BĐH trong việc triển khai các chiến lược kinh doanh, đảm bảo hiệu quả hoạt động và lợi ích của Cổ đông.
- Chủ động tham gia các chương trình đào tạo, cập nhật kiến thức về QTCT, pháp luật và thị trường, nhằm nâng cao năng lực quản trị và khả năng giám sát.
- Giám sát chặt chẽ các giao dịch với bên liên quan, đảm bảo tính minh bạch, công bằng và tuân thủ quy định pháp luật cũng như các chuẩn mực QTCT.
- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo phân công, phối hợp hiệu quả với các Tiểu ban trực thuộc HĐQT, góp phần nâng cao chất lượng quản trị và kiểm soát rủi ro trong hoạt động của Công ty.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2026

1 CÁC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC VÀ CỐT LÕI TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2026:

- Xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược với các khách hàng trọng yếu và lĩnh vực công để tăng trưởng doanh thu bền vững.
- Tăng cường bồi dưỡng nhân tài và năng lực tổ chức để tăng trưởng về quy mô.
- Thắng thầu các dự án trên thị trường quốc tế trọng điểm để củng cố sự hiện diện toàn cầu và chiến lược đa dạng hóa với danh mục nguồn thu phong phú trong tương lai gần.
- Cải thiện biên lợi nhuận đáng kể thông qua tối ưu hóa chi phí, phát huy lợi thế cạnh tranh từ chuỗi cung ứng linh hoạt, đồng thời mở rộng quy mô doanh thu.
- Nâng cao hiệu quả vận hành thông qua An toàn, Số hóa và Năng lực triển khai Dự án.
- Nâng cao thương hiệu Công ty với tư cách là Thủ Lĩnh Ngành.
- Thúc đẩy các hoạt động ESG vì mục tiêu phát triển bền vững.

2 CHỈ TIÊU KINH DOANH 2026

HĐQT Công ty đặt mục tiêu trình ĐHĐCĐ cho năm tài chính 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm tài chính 2026
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	30.000
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	700

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

1 ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG VÀ VAI TRÒ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Trong niên độ tài chính 2025, thành viên độc lập đã tiếp tục chủ động thúc đẩy việc hoàn thiện và áp dụng chính sách quản trị minh bạch, tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và vận dụng các thông lệ quốc tế. Đồng thời, đưa ra các ý kiến và quan điểm độc lập đối với các vấn đề quan trọng của Công ty cũng như thực hiện vai trò giám sát, đặc biệt là các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan.

Hoạt động của các thành viên độc lập HĐQT trong năm được tóm tắt bao gồm các nội dung lớn dưới đây:

- Hỗ trợ cấu trúc quản trị.
- Tư vấn chiến lược với góc nhìn độc lập và đa chiều.
- Bảo vệ quyền lợi cổ đông và phòng ngừa xung đột lợi ích.
- Đảm bảo công bố thông tin minh bạch.
- Bổ sung các hoạt động phổ biến tại các công ty niêm yết.

Qua đó, thành viên độc lập HĐQT phát huy tốt vai trò giám sát và kiểm soát, song hành cùng HĐQT đưa ra những quyết định công bằng, minh bạch trong công tác Quản trị, thận trọng và trách nhiệm.

Thành viên độc lập cũng đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, không gây xung đột về lợi ích giữa các bên liên quan, tạo ra đối trọng để hài hòa lợi ích giữa các nhóm cổ đông.

Thành viên độc lập đảm bảo trách nhiệm của HĐQT trong việc giám sát, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc (Uỷ ban Quản trị Cấp cao - EXCOM).

2 ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BĐH

Trong năm, HĐQT đã ban hành 23 nghị quyết. Tất cả các nghị quyết của HĐQT đều được sự thống nhất cao của các thành viên thông qua các cuộc họp định kỳ, lấy ý kiến bằng văn bản.

Các quyết định của HĐQT được đưa ra dựa trên việc đánh giá thông tin toàn vẹn, đầy đủ, thảo luận một cách cởi mở và đưa quyết định một cách thận trọng, dựa trên chiến lược phát triển đã được ĐHĐCĐ thông qua.

HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát, hỗ trợ cũng như tạo điều kiện cho BĐH đạt được kết quả kinh doanh vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2025.

Bên cạnh việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin, HĐQT và BĐH rất nỗ lực trong việc cung cấp thông tin đến cổ đông qua các kênh sự kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đối thoại cùng cổ đông, site tour cho chuyên viên phân tích.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2026

Trong năm 2026, các thành viên độc lập HĐQT sẽ tiếp tục đồng hành cùng HĐQT nhằm bảo đảm tính minh bạch, khách quan và cân bằng lợi ích trong mọi quyết sách quan trọng. Những trọng tâm hành động cụ thể bao gồm:

- Duy trì vai trò giám sát độc lập: Thực hiện đầy đủ chức năng và quyền hạn theo quy định để củng cố sự minh bạch trong quản trị, điều hành; theo dõi các giao dịch với bên liên quan nhằm phòng tránh xung đột lợi ích, đồng thời bảo đảm sự công bằng giữa các nhóm cổ đông và tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.
- Khẳng định vị thế của thành viên độc lập HĐQT: Góp phần nâng cao vai trò của thành viên độc lập trong cơ cấu quản trị, duy trì tiêu chuẩn về tính liêm chính, sự độc lập và đảm bảo cơ cấu số lượng thành viên theo đúng quy định pháp luật và thông lệ tốt nhất.
- Tham gia quản lý rủi ro và hoạch định chiến lược: Đóng góp phân tích chuyên sâu về các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh, xây dựng kịch bản ứng phó, đồng thời đề xuất các giải pháp quản trị rủi ro dài hạn, hỗ trợ HĐQT trong việc hoạch định chiến lược bền vững cho Công ty.
- Tăng cường giám sát hoạt động quản trị và điều hành: Thường xuyên theo dõi, đánh giá việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ trong hoạt động của HĐQT và BĐH, nhằm bảo đảm sự vận hành hiệu quả, minh bạch và phù hợp với chuẩn mực quản trị tiên tiến.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM TÀI CHÍNH 2025

1 HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS)

A. Thông tin về thành viên BKS

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS
1	Ông Trần Văn Thức	Trưởng BKS	Được bổ nhiệm ngày 26/04/2021
2	Ông Zhaidarzhan Zatayev	Thành viên BKS	Được bổ nhiệm ngày 25/04/2022
3	Ông Đoàn Phan Trung Kiên	Thành viên BKS	Được bổ nhiệm ngày 25/04/2022

Trong cả năm 2025, công ty không có sự thay đổi về thành viên BKS.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần trên vốn điều lệ của các thành viên BKS tại ngày 30/06/2025:

- Ông Trần Văn Thức: 0%
- Ông Zhaidarzhan Zatayev: 0%
- Ông Đoàn Phan Trung Kiên: 0%

B. Cuộc họp của BKS

Số lượng cuộc họp và tỷ lệ tham gia, biểu quyết

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Trần Văn Thức	04	100%	100%
2	Ông Zhaidarzhan Zatayev	04	100%	100%
3	Ông Đoàn Phan Trung Kiên	04	100%	100%

Chi tiết nội dung các cuộc họp của BKS

STT	Cuộc họp	Ngày	Nội dung
1	Cuộc họp số 01	10/07/2024	Lên kế hoạch hoạt động của BKS cho năm tài chính 2025.
2	Cuộc họp số 02	04/12/2024	Đánh giá và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025.
3	Cuộc họp số 03	22/01/2025	Đánh giá những hoạt động của BKS năm tài chính 2024.
4	Cuộc họp số 04	25/03/2025	Thống nhất kết quả đánh giá rủi ro của Công ty và để trình HĐQT.

2 HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT/PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG CỦA BKS ĐỐI VỚI HĐQT, BĐH VÀ CỔ ĐÔNG

- BKS đã tham dự một số cuộc họp quản trị của công ty để giám sát sự chỉ đạo của HĐQT/BĐH với các phòng chức năng.
- BKS đã lập kế hoạch hoạt động cho cả năm tài chính 2025, gửi HĐQT, BĐH để nắm thông tin và chỉ đạo các phòng ban chức năng trong Công ty phối hợp với BKS triển khai công việc.
- BKS đã phối hợp với Ban kiểm toán nội bộ triển khai kiểm toán các phòng chức năng, các dự án tại công trường.
- Gửi báo cáo đánh giá về tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty hàng quý.

3 CHI TIẾT MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG ĐÃ THỰC HIỆN CỦA BKS TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2025 LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BĐH

Thời gian	Nội dung
03/07/2024	Cùng Ban kiểm toán nội bộ gửi báo cáo đánh giá rủi ro trong hoạt động của Công ty tới HĐQT và BĐH.
09/07/2024	Gửi BĐH kết quả kiểm toán dự án New Town.
29/07/2024	Gửi email cho BĐH về việc kiểm soát sản lượng với công trình Legacy.
04/09/2024	Gửi email cho Chủ tịch HĐQT về hoạt động tại Mỹ.
11/09/2024	Gửi email cho BĐH về quản lý dòng tiền của các dự án.
23/09/2024	Gửi email cho BĐH về quản lý hàng tồn kho của các dự án.
16/08/2024	Gửi BĐH kết quả kiểm toán Unicons.
16/11/2024	Gửi email cho BĐH về quản lý dòng tiền của các dự án.
28/03/2025	Gửi báo cáo về kết quả kinh doanh cho giai đoạn 01/07/2024 - 31/12/2024 và đánh giá rủi ro hiện tại trong hoạt động của Công ty tới HĐQT và BĐH.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ, HĐQT

1 HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS)

Năm 2025, ĐHĐCĐ đã ban hành 09 (chín) quyết định/nghị quyết. Tính đến 30/06/2025 đã có 07 quyết định/nghị quyết đã hoàn thành, 02 quyết định/nghị quyết đang thực hiện, trong đó, có 01 nghị quyết được ban hành vào 08/2025, ngoài phạm vi năm tài chính 2025.

2 NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT

Năm 2025, HĐQT đã ban hành 23 nghị quyết. Tính đến 30/6/2025, toàn bộ 23 nghị quyết đã hoàn thành.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025 VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG

1 KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	So với 2024	So với kế hoạch 2025
Doanh thu	24.885 tỷ đồng	Tăng 18% (so với 21.045 tỷ đồng)	Đạt 99,5% (so với 25.000)
Lợi nhuận sau thuế	456 tỷ đồng	Tăng 47% (so với 310 tỷ đồng)	Đạt 106% (so với 430)

2 MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2025	2024
I	**Biên lợi nhuận gộp**			
1	Biên lợi nhuận gộp	%	3,28	3,39
2	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu	%	2,22	1,84
3	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	6,16	4,50
4	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ Tổng tài sản	%	1,86	1,69
II	**Chỉ số hiệu suất**			
1	Vòng quay tồn kho	Ngày	69	61
2	Vòng quay khoản phải thu	Ngày	199	221
3	Vòng quay khoản phải trả	Ngày	93	104
III	**Thanh khoản**			
1	Tỷ số thanh khoản hiện thời	Lần	1,35	1,44
2	Tỷ số thanh khoản nhanh	Lần	1,06	1,22
3	Đòn bẩy (Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu)	%	231	166

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BKS

1 KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2025: HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH ĐỀ RA

Mặc dù Công ty đã đạt kế hoạch về doanh số (99,5%) và lợi nhuận đặt ra, BKS lưu ý tới HĐQT và BĐH về việc quản trị dòng tiền. Cụ thể, cả năm 2025, dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính đã bị âm 1.153 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc tăng trưởng nhanh về doanh thu dẫn đến việc thu hồi công nợ chậm, sản lượng hàng tồn kho tăng và một số dự án đang triển khai rơi vào tình trạng lỗ.

Để cải thiện được tình trạng dòng tiền âm trong năm tài chính 2026, Công ty cần tiếp tục giám sát chặt chẽ dòng tiền bằng cách (i) Kiểm soát sản lượng thực hiện và hàng tồn kho tại các công trường, (ii) Tăng cường thu hồi công nợ và áp dụng bao thanh toán.

2 NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG CHI PHÍ VÀ KIỂM SOÁT LỢI NHUẬN Ở TỪNG DỰ ÁN

Tỷ lệ lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ năm trước phản ánh công tác kiểm soát chi phí tại các dự án chưa đạt hiệu quả tối ưu, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả lợi nhuận chung.

Để khắc phục, cần tập trung nâng cao hiệu quả ngay từ các giai đoạn đầu như công tác đấu thầu, lập báo cáo tài chính đầu dự án, đồng thời tăng cường kiểm soát hoạt động của nhà thầu phụ/nhà cung cấp.

Bên cạnh đó, xây dựng văn hóa "chi tiêu hiệu quả" và đảm bảo tính tuân thủ trong việc quản lý chi phí tại dự án, cải thiện tỷ suất lợi nhuận.

3 CHUẨN BỊ SẴN SÀNG ĐỂ THAM GIA SÂN CHƠI CỦA CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG/HẠ TẦNG

Định hướng mở rộng tham gia các dự án đầu tư công/hạ tầng là bước đi đúng đắn, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế tại Việt Nam. Vì vậy, Công ty cần chuẩn bị sẵn sàng để tham gia sân chơi này, cụ thể là:

• Cần đồng thời bổ sung nhân sự mới và nâng cao chất lượng nhân sự hiện có. Đặc biệt, đội ngũ quản lý dự án phải sở hữu năng lực triển khai dự án chuyên sâu và kinh nghiệm phối hợp hiệu quả với các cơ quan Nhà nước.

• Học hỏi các biện pháp thi công kỹ thuật mới, đồng thời xem xét trang bị thêm máy móc, thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả triển khai các dự án đầu tư công.

• Việc tổ chức các buổi chia sẻ, tổng kết kinh nghiệm triển khai dự án đầu tư công và hạ tầng là cần thiết, nhằm tạo nền tảng kiến thức chung, nâng cao năng lực đội ngũ và bảo đảm chất lượng vượt trội cho các dự án trong tương lai.

4 ĐỊNH HƯỚNG RA THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Mở rộng sang thị trường quốc tế, Công ty cần tiến hành nghiên cứu và phân tích chi tiết, đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai, cụ thể một số nội dung trọng yếu bao gồm:

• Nhân sự chuyên môn: Tuyển dụng các chuyên gia địa phương am hiểu sâu về pháp luật, thuế và những quy định liên quan đến doanh nghiệp xây dựng nước ngoài tại thị trường sở tại.

• Kế hoạch triển khai: Mọi kế hoạch hoạt động tại thị trường quốc tế phải được trình và phê duyệt bởi HĐQT và Excom để bảo đảm tính khả thi và phù hợp với chiến lược chung.

• Chuẩn hóa vận hành: Thiết lập các Quy trình vận hành chuẩn (SOP) nhằm bảo đảm sự kiểm soát, thống nhất trong hoạt động giữa các thị trường và Công ty mẹ (Coteccons).

• Cơ chế phối hợp: Làm rõ cơ chế hỗ trợ và phối hợp của các phòng/ban thuộc khối Văn phòng; trong trường hợp cần thiết, bố trí nhân sự chuyên trách để xử lý công việc liên quan đến Global Team.

5 NÂNG CAO TẦM QUAN TRỌNG CỦA QUẢN LÝ RỦI RO

Công ty đang trong giai đoạn tăng trưởng nóng đi kèm với nhiều rủi ro tiềm ẩn, có thể tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động. Do đó, việc xây dựng cơ chế quản trị rủi ro cần được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển, trở thành nhận thức và hành động xuyên suốt từ lãnh đạo đến toàn thể cán bộ công nhân viên Coteccons.



RCA

Coteccons nhận thức rõ tầm quan trọng của Kiểm toán nội bộ, Kiểm soát tuân thủ và Hệ thống (RCA) trong việc bảo vệ thành quả tăng trưởng và bảo đảm phát triển bền vững. Hệ thống RCA được triển khai dưới sự chỉ đạo của HĐQT, thông qua Tiểu ban Kiểm toán và Rủi ro, với mục tiêu nhận diện, đánh giá và kiểm soát các rủi ro trọng yếu ở cả cấp Công ty và cấp dự án.

Trong kỳ báo cáo (RCA), Coteccons xác định 2 nhóm rủi ro chính yếu:

1. Cấp dự án

2. Cấp Công ty

RCA TRÊN CÁC DỰ ÁN

Coteccons tập trung nhận diện và kiểm soát các rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai để đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả tài chính. Các nhóm rủi ro tiêu biểu gồm:

- **Rủi ro do yếu tố bên ngoài:** Liên quan đến chủ đầu tư, tư vấn giám sát, nhà cung cấp, nhà thầu phụ và lực lượng thi công, cũng như các yếu tố thị trường, thời tiết, pháp lý.
- **Rủi ro do yếu tố bên trong:** Tổ chức bộ máy, năng lực nhân sự và đào tạo; tài chính dự án; quản lý thi công và thiết kế; an ninh, an toàn lao động; quản lý vật tư thiết bị; công tác hồ sơ, lưu trữ và ISO.

Biện pháp ứng phó bao gồm: Đánh giá kỹ năng lực và uy tín của các bên liên quan, áp dụng các quy trình và công nghệ quản lý tiên tiến, đầu tư vào an toàn lao động và đào tạo nhân sự, đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí và tiến độ thông qua cơ chế báo cáo minh bạch.

RCA CẤP CÔNG TY

Coteccons xác định 4 nhóm rủi ro chính:

1. Rủi ro chiến lược: Bao gồm biến động thị trường và rủi ro thương hiệu, đặc biệt trong bối cảnh mở rộng thị trường, đa dạng hóa lĩnh vực và cạnh tranh khốc liệt.

2. Rủi ro hoạt động: Liên quan đến an toàn – an ninh lao động, công tác đấu thầu, quản lý nhân sự và giao dịch với các bên liên quan.

3. Rủi ro tài chính: Gồm biến động giá vật liệu và nhân công, chậm thanh toán từ chủ đầu tư, và rủi ro trong quản lý, sử dụng vốn.

4. Rủi ro tuân thủ: Thay đổi quy định pháp luật trong và ngoài nước, điều khoản hợp đồng bất lợi, nguy cơ tranh chấp.

Các biện pháp ứng phó tập trung vào:

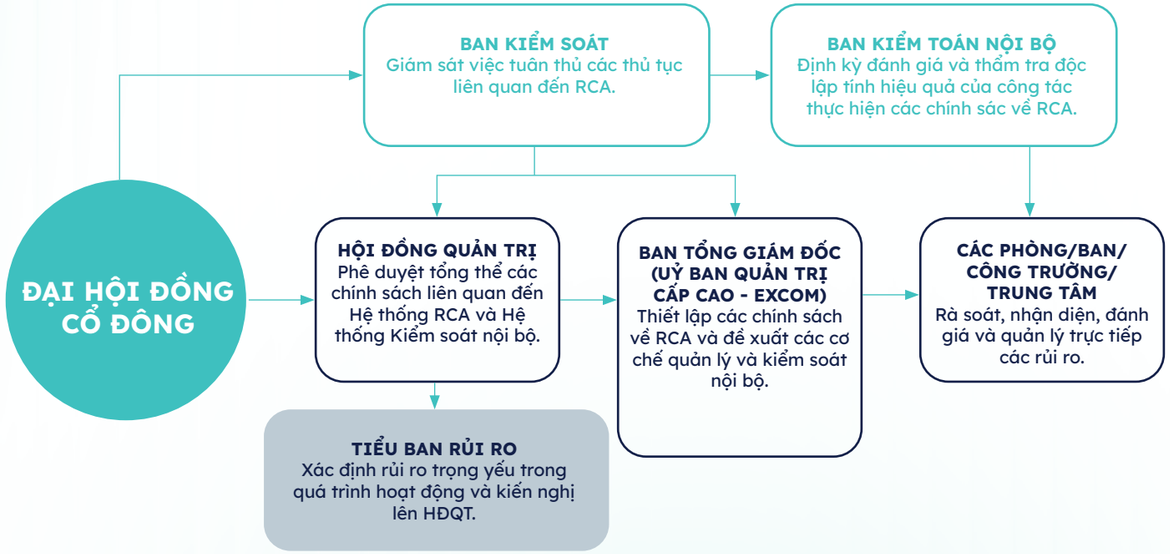
- Tăng cường năng lực thông tin và phân tích thị trường, hợp tác chiến lược và M&A để mở rộng thị phần.
- Nâng cao chuẩn an toàn lao động, áp dụng công nghệ thi công an toàn, huấn luyện và kiểm soát nhân sự.
- Quản lý chặt chẽ hợp đồng, điều khoản thanh toán và triển khai các biện pháp tối ưu dòng tiền.
- Cập nhật và tuân thủ quy định pháp luật, xây dựng đội ngũ pháp chế mạnh và quy trình vận hành chuẩn (SOP).

Hệ thống RCA của Coteccons không chỉ đóng vai trò phòng ngừa, mà còn tăng cường **khả năng chống chịu trước các cú sốc** từ nội bộ và thị trường, đặc biệt trong quá trình triển khai chiến lược đa dạng hóa. Đây là công cụ chiến lược then chốt giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và bảo đảm Công ty đạt được các mục tiêu tăng trưởng cũng như phát triển bền vững đã đề ra.

CHI TIẾT VỀ TỔ CHỨC RCA

Tại Coteccons, HĐQT đóng vai trò trung tâm trong việc thiết lập và giám sát hệ thống RCA toàn diện. Tiểu ban Kiểm toán và Rủi ro – đơn vị chuyên trách trực thuộc HĐQT – thực hiện chức năng tư vấn, đồng thời đảm nhận trách nhiệm đánh giá, nhận diện và theo dõi các rủi ro trọng yếu phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đảm bảo các cơ chế kiểm soát rủi ro được vận hành hiệu quả và phù hợp với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.

Tiểu ban này cũng đóng vai trò hỗ trợ HĐQT trong việc ra quyết định chiến lược, thông qua việc cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời và có độ tin cậy cao về các rủi ro tiềm ẩn. Hiện nay, Công ty đang tiến hành kiện toàn cơ cấu nhân sự của Tiểu ban Kiểm toán và Rủi ro, nhằm đảm bảo năng lực chuyên môn và trách nhiệm trong việc xây dựng, triển khai và giám sát các chính sách RCA áp dụng cho toàn bộ hệ thống Coteccons và các công ty thành viên.



Coteccons nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác RCA trong việc bảo vệ các thành tựu tăng trưởng và thúc đẩy sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Việc triển khai RCA được định hướng bởi các giá trị cốt lõi sau:

- **Thiết lập cơ chế kiểm soát nhất quán và có thể kiểm soát được:** Thông qua việc xây dựng và áp dụng các chính sách, quy trình RCA tối ưu, Công ty đảm bảo hoạt động vận hành được thực hiện trong khuôn khổ kiểm soát phù hợp với khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.
- **Nâng cao chất lượng ra quyết định và lập kế hoạch:** RCA hỗ trợ lãnh đạo doanh nghiệp trong việc đưa ra các quyết định chiến lược, sắp xếp thứ tự ưu tiên công việc dựa trên sự hiểu biết toàn diện về hoạt động kinh doanh, môi trường vận hành, cơ hội và thách thức.
- **Tối ưu hóa việc phân bổ và sử dụng nguồn lực:** Việc nhận diện và đánh giá rủi ro giúp Công ty sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tránh lãng phí và tăng cường hiệu suất hoạt động.
- **Giảm thiểu sai sót và rủi ro vận hành:** RCA góp phần hạn chế các sai sót trong quy trình, hệ thống và con người, từ đó nâng cao tính tuân thủ và độ tin cậy của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- **Bảo vệ tài sản và uy tín doanh nghiệp:** Thông qua các biện pháp kiểm soát rủi ro chủ động, Công ty bảo vệ giá trị tài sản hữu hình và vô hình, đồng thời củng cố hình ảnh thương hiệu trên thị trường.
- **Phát triển năng lực tổ chức và tri thức nội bộ:** RCA tạo nền tảng cho việc xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực, thúc đẩy văn hóa học hỏi và cải tiến liên tục trong toàn hệ thống.

YÊU CẦU ĐỐI VỚI NHIỆM VỤ RCA

Nhận thức rõ vai trò trọng yếu của RCA trong việc đảm bảo hoạt động bền vững và hiệu quả, Coteccons đã xây dựng chính sách RCA với các yêu cầu cốt lõi sau:

- **Vai trò của HĐQT:** Thông qua Tiểu ban Kiểm toán và Rủi ro, chịu trách nhiệm xác lập định hướng, khẩu vị rủi ro, xây dựng chiến lược và cơ cấu tổ chức cho chức năng RCA. Mục tiêu là đảm bảo hệ thống RCA hỗ trợ tối đa hiệu quả hoạt động của Công ty.
- **Phương pháp tiếp cận rủi ro đặc thù ngành:** Chính sách RCA được thiết kế dựa trên phương pháp nhận diện rủi ro phù hợp với đặc điểm ngành xây dựng, thông qua đánh giá tần suất xảy ra và mức độ ảnh hưởng của từng loại rủi ro. Từ đó, các biện pháp kiểm soát rủi ro được xây dựng tương ứng nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực.
- **Trách nhiệm toàn hệ thống:** Mọi cấp độ quản lý và phòng ban đều có trách nhiệm nhận thức, triển khai và giám sát hệ thống RCA trong phạm vi chức năng của mình. Các bộ phận chuyên môn cần tích hợp công tác RCA vào hoạt động hàng ngày, đồng thời thúc đẩy văn hóa nhận thức và truyền thông nội bộ về rủi ro.
- **Vai trò của Ban KTNB:** Thực hiện chức năng đánh giá độc lập về hiệu quả triển khai RCA thông qua các chương trình và kế hoạch kiểm toán đã được HĐQT và Ban Kiểm soát phê duyệt. Kết quả đánh giá là cơ sở quan trọng để cải tiến hệ thống kiểm soát và nâng cao năng lực quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp.

HOẠT ĐỘNG RCA TRONG THỜI GIAN THUỘC CHU KỲ BÁO CÁO

Trong năm vừa qua, dưới tác động phức tạp và đa chiều của thị trường cùng với tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ của Coteccons, yêu cầu đối với công tác RCA ngày càng trở nên cấp thiết và cần được chú trọng ở mức độ cao hơn. Trên cơ sở nhiệm vụ và phương pháp đã được hoạch định, Coteccons xác lập hệ thống RCA theo hai cấp độ chính:

- **RCA ở cấp độ dự án:**
  Tập trung vào việc nhận diện, đánh giá và kiểm soát các rủi ro phát sinh trong quá trình triển khai từng dự án cụ thể. Việc này nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả tài chính của từng dự án, đồng thời tuân thủ các quy định nội bộ và pháp lý hiện hành.

- **RCA ở cấp độ Công ty:**
  Bao gồm các rủi ro mang tính hệ thống, chiến lược và vận hành có thể ảnh hưởng đến toàn bộ tổ chức. Công tác RCA ở cấp độ này được thực hiện thông qua việc thiết lập chính sách, quy trình và cơ chế kiểm soát nội bộ, nhằm đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của Coteccons và các công ty thành viên.

RCA TRÊN CÁC DỰ ÁN

Các rủi ro tiêu biểu cho dự án của Coteccons được xác định cụ thể như sau:

Rủi ro do các yếu tố bên ngoài

- Chủ đầu tư/Tư vấn giám sát.
- Nhà cung cấp/Nhà thầu phụ/ Lực lượng thi công.
- Yếu tố bên ngoài khác.

Rủi ro do các yếu tố bên trong

- Tổ chức bộ máy/Nhân sự và đào tạo.
- Tài chính dự án.
- Quản lý thi công.
- Quản lý thiết kế.
- An ninh, an toàn lao động, vệ sinh.
- Vật tư thiết bị.
- Công tác hồ sơ, lưu trữ tài liệu, ISO.
- Rủi ro bên trong khác.

RCA TRÊN CẤP ĐỘ CÔNG TY

Trên cơ sở theo dõi sâu sát tình hình, đánh giá và phân tích thỏa đáng, Coteccons xác định nguy cơ rủi ro chính yếu của Coteccons gồm 4 nhóm:

Rủi ro về chiến lược:
Thị trường, thương hiệu.

Rủi ro về hoạt động:
An toàn lao động, đấu thầu, giao dịch các bên liên quan, nhân sự và chính sách phúc lợi.

Rủi ro về tài chính:
Biến động giá, chậm thanh toán, quản lý vốn.

Rủi ro về tuân thủ:
Pháp luật, hợp đồng.

Trong phạm vi báo cáo này, Coteccons trình bày việc nhận diện rủi ro chính yếu và biện pháp ứng phó cho nhóm rủi ro chính yếu thuộc cấp độ Công ty.

RỦI RO CHIẾN LƯỢC

THỊ TRƯỜNG

Nhận diện rủi ro

- Trong quá trình triển khai chiến lược đa dạng hóa, mở rộng hoạt động và thị trường, Công ty có thể đối mặt với rủi ro tài chính, thu hồi nợ, biến động giá cả, kỹ thuật của dự án.
- Khả năng mở rộng sang các lĩnh vực phi truyền thống gặp nhiều khó khăn, thử thách khi đội ngũ nhân sự chưa đủ kinh nghiệm.
- Phát triển hoạt động xây dựng tại các dự án đầu tư công/hạ tầng sẽ gặp nhiều thách thức khi thiếu năng lực kinh nghiệm, thiếu các kênh thông tin và mối quan hệ với chính phủ/nhà nước.
- Thị trường bất động sản còn nhiều khó khăn (nguồn vốn, lãi suất cho vay, thủ tục đầu tư, pháp lý của dự án...) sẽ ảnh hưởng đến việc chủ đầu tư triển khai dự án, dẫn đến rủi ro về dòng tiền và kết quả kinh doanh của Công ty.

Biện pháp ứng phó

- Nghiên cứu, tìm hiểu kỹ về mọi đặc điểm và khía cạnh của dự án trước khi tham gia; đàm phán kỹ các điều khoản hợp đồng để bảo vệ Công ty.
- Hợp tác, phối hợp với các đối tác có kinh nghiệm để trao đổi, chia sẻ thông tin, rút kinh nghiệm và mở rộng mối quan hệ. Đồng thời, tuyển dụng nhân sự giàu kinh nghiệm và có nhiều mối quan hệ tốt để tìm kiếm khách hàng.
- Chủ động tìm kiếm liên danh với các doanh nghiệp uy tín trong lĩnh vực đầu tư công/hạ tầng. Có thể xem xét phương án M&A. Tuyển dụng nhân sự có năng lực và chứng chỉ phù hợp.
- Đánh giá kỹ lưỡng về năng lực của chủ đầu tư và lộ trình triển vọng của dự án. Qua đó, nhận diện thực tế cơ hội và nguy cơ cho Công ty để quyết định việc tham gia dự án hoặc có lộ trình, giải pháp khả thi cùng chủ đầu tư.

THƯƠNG HIỆU

Nhận diện rủi ro

- Coteccons vẫn luôn là thương hiệu mạnh, dẫn đầu của ngành xây dựng trong nhiều năm liền. Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt của ngành xây dựng, cũng như những sai sót cục bộ trong thời gian qua (công tác bảo hành-bảo trì, công tác quản lý môi trường...) dẫn đến Công ty có thể chịu tác động tiêu cực từ truyền thông "bẩn", sẽ tạo những tác động ảnh hưởng đến sự tín nhiệm của nhà đầu tư, khách hàng, đối tác và nhân viên.

Biện pháp ứng phó

- Tiếp tục tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật, hoàn thành tốt các cam kết với khách hàng, đối tác và nhân viên.
- Xây dựng đội ngũ truyền thông mạnh, thiết lập mối quan hệ với các đối tác truyền thông uy tín để tăng cường năng lực truyền thông những thông tin chính thống, đáng tin cậy.
- Chủ động trong công tác xử lý khủng hoảng truyền thông.

RỦI RO VỀ HOẠT ĐỘNG

AN TOÀN - AN NINH LAO ĐỘNG

Nhận diện rủi ro

- Đặc thù ngành xây dựng yêu cầu người lao động phải làm việc trong các điều kiện khắc nghiệt, chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố như: thời tiết, độ cao, máy móc thiết bị nặng, sử dụng nhiều nhân công, tiến độ thi công gấp... Điều này sẽ thường trực đối diện với các rủi ro về an toàn.
- Số lượng nhân công tăng mạnh, dẫn đến việc kiểm soát an ninh dự án sẽ chịu nhiều áp lực và quá tải. Bên cạnh đấy, việc huy động nguồn nhân công không rõ nguồn gốc thông tin hoặc không đủ tuổi lao động sẽ là những rủi ro cao, ảnh hưởng đến Công ty trong các vấn đề pháp lý.

Biện pháp ứng phó

- Thắt chặt việc áp dụng các quy trình, quy định về an toàn, luôn nêu cao khẩu hiệu "An toàn là trên hết".
- Đầu tư mới các thiết bị xây dựng và kiểm soát về mặt an toàn, đảm bảo công tác bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên.
- Áp dụng các công nghệ thi công mới an toàn và hiệu quả.
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị an toàn kỹ thuật cho toàn bộ nhân sự Ban Chỉ huy công trường và lực lượng công nhân của nhà thầu phụ.
- Thường xuyên tổ chức huấn luyện, họp nhóm, đánh giá và kiểm tra công tác an toàn.
- Thực hiện các công tác kiểm soát an toàn, đánh giá, báo cáo khắc phục định kỳ hàng tháng, hàng quý với sự quan tâm cao nhất.
- Thường xuyên truyền thông và kiểm soát chặt chẽ hồ sơ lý lịch người lao động. Đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy tắc ứng xử kinh doanh của Coteccons: Không sử dụng lao động trẻ em dưới 18 tuổi.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá định kỳ hàng quý, đưa vào trong danh mục audit định kỳ của team HSE.

RỦI RO VỀ ĐẤU THẦU

Nhận diện rủi ro

- Giai đoạn đấu thầu luôn thường trực nhiều rủi ro bao gồm: thông tin đánh giá khách hàng không đầy đủ (đa phần là dựa vào kinh nghiệm chủ quan của Giám Đốc Dự Án hoặc CEO BU), số lượng đối thủ ngày càng nhiều, đối thủ bỏ giá không chính xác, sự cạnh tranh không lành mạnh, nguồn thông tin đầu vào thiếu hoặc không sát thực tế, thiết kế bản vẽ, yêu cầu kỹ thuật chưa đầy đủ, số liệu ước tính quá sai biệt, tiến độ gấp rút...
- Bên cạnh những rủi ro khách quan, sự quá tải trong bộ phận đấu thầu có thể dẫn đến những sai sót chủ quan dẫn đến trượt thầu hoặc trúng thầu với lợi nhuận âm.

Biện pháp ứng phó

- Tìm kiếm nguồn thông tin đầy đủ và xác thực nhất có thể, phân tích toàn diện ưu điểm – nhược điểm của khách hàng và các đối thủ.
- Xây dựng liên kết cao giữa các bộ phận như phòng Đấu thầu, bộ phận Chuỗi cung ứng, phòng Kiểm soát chi phí - hợp đồng, phòng Thiết bị... để tối ưu hóa chi phí gốc. Từ đó, mang đến lợi thế cạnh tranh ngay từ đầu của Công ty.
- Xây dựng, đề xuất các phương án tài chính cho chủ đầu tư hoặc áp dụng mô hình Finance & Build phù hợp để tạo sự khác biệt trên thị trường.

NHÂN SỰ

Nhận diện rủi ro

- Công ty có chính sách nhân sự và môi trường làm việc được đánh giá cao. Tuy nhiên, một số biến động về nhân sự có thể ảnh hưởng đến tâm lý chung của tập thể.
- Tình trạng chảy máu chất xám có thể xảy ra trong bối cảnh số lượng đối thủ cạnh tranh trên thị trường ngày càng nhiều. Nguồn nhân lực chất lượng cao có thể bị thất thoát khi các đơn vị khác săn đón.

Biện pháp ứng phó

- Tăng cường hiệu quả truyền thông nội bộ để tất cả thành viên hiểu rõ chính sách và tình hình thực tế của Công ty.
- Thực hiện khảo sát nội bộ về sự hài lòng của nhân viên đối với chính sách phúc lợi hiện tại và so sánh với các doanh nghiệp cùng ngành để điều chỉnh chính sách hợp lý.
- Có chính sách nhân sự tiên phong, ưu tiên xây dựng và đào tạo đội ngũ kế thừa để luôn đảm bảo lực lượng nhân sự dồi dào.
- Đề ra lộ trình phát triển nghề nghiệp cho nhân viên, đánh giá chính xác năng lực, công sức và có chế độ phúc lợi, tưởng thưởng xứng đáng.
- Đào tạo các kỹ năng cứng và mềm, đề bạt và trao quyền cho các cấp nhân sự phù hợp để họ có cơ hội thử thách bản thân.
- Liên kết với các trường đại học lớn trong ngành để liên tục có nguồn nhân lực trẻ làm lực lượng kế thừa trong tương lai.
- Làm việc với các đối tác tuyển dụng uy tín để thu hút và bổ sung nhân tài vào những mảng công việc cần được nâng cấp, mở rộng.

PHÁP LÝ - HỢP ĐỒNG

Nhận diện rủi ro

Pháp lý:

- Môi trường hoạt động của Coteccons chịu sự chi phối của rất nhiều quy định pháp luật như luật Doanh nghiệp, Xây dựng, Thương mại, Bất động sản, Lao động, Đầu tư, Chứng khoán, Thuế và Bảo hiểm xã hội... Các văn bản pháp luật được ban hành mới và cập nhật liên tục có thể khiến Công ty không kịp nắm bắt, thích nghi và điều chỉnh, dẫn đến nguy cơ bị sai phạm.
- Việc đẩy mạnh phát triển tại các thị trường quốc tế sẽ dẫn đến các rủi ro về mặt pháp lý tại quốc gia sở tại.

Hợp đồng:

- Áp lực từ khách hàng và thời hạn triển khai thi công có thể dẫn đến những lỗ hổng hợp đồng. Điều này sẽ trở thành điểm bất lợi, hậu quả là các bất đồng, tranh chấp và kiện tụng về sau.
- Một số dự án có nhiều điều khoản bất lợi trong hợp đồng khi ký kết với chủ đầu tư (điều khoản về trượt giá, điều khoản bất khả kháng về dịch bệnh, điều khoản liên quan đến phạt tiến độ...) dẫn đến rủi ro thiệt hại cho Công ty.

Biện pháp ứng phó

- Xây dựng và tuyển dụng đội ngũ nhân sự pháp chế chuyên nghiệp, liên tục cập nhật các thay đổi về chính sách.
- Làm việc với các chuyên gia và đối tác luật chuyên nghiệp để có sự tư vấn kịp thời.
- Việc nghiên cứu kỹ và đưa ra các báo cáo đánh giá rủi ro pháp lý tại các nước sở tại là "bắt buộc".
- Xây dựng SOP cụ thể cho công tác trên.
- Lựa chọn các đối tác tư vấn pháp lý, và các đối tác liên danh tại nước sở tại để chia sẻ rủi ro, kinh nghiệm.
- Liên tục kiểm soát, đánh giá rủi ro về điều khoản hợp đồng.
- Tăng cường kiểm soát hợp đồng thông qua nhiều lớp đánh giá từ phòng Đấu thầu, phòng Kiểm soát Chi phí và Hợp đồng, phòng Kế toán Tài chính và Ban Pháp chế.
- Xây dựng hệ thống văn bản hợp đồng mẫu.
- Xây dựng hệ thống đánh giá rủi ro pháp lý dự án.

KIỂM TOÁN NỘI BỘ, KIỂM SOÁT TUÂN THỦ VÀ HỆ THỐNG (RCA)

Nhận diện rủi ro

- Nhận thức về việc đánh giá/nhận diện rủi ro vẫn chưa được thực hành đồng bộ và xuyên suốt từ các khối, phòng ban đến dự án. Dẫn đến sự bị động, mất chi phí trước những rủi ro có thể được nhận diện từ sớm.

Biện pháp ứng phó

- Việc xây dựng báo cáo nhận diện rủi ro và phương án ứng phó là bắt buộc tại các khối/phòng ban và mỗi dự án.
- Bộ phận quản trị rủi ro: Hàng quý phải có báo cáo đánh giá tình hình phát triển rủi ro tại các dự án thuộc "Red zones".
- Phương án xây dựng SOPs là cần thiết để hạn chế những rủi ro trong vận hành.

RỦI RO TÀI CHÍNH

BIẾN ĐỘNG GIÁ

Nhận diện rủi ro

- Giá vật liệu tăng đột biến, do tình hình khan hiếm kéo dài của các vật liệu chính như cát, đá... dẫn đến những tác động tiêu cực đến tài chính dự án.
- Tình hình thị trường bất động sản đang nóng trở lại, cộng thêm sự đẩy mạnh của chính phủ trong đầu tư công, dẫn đến sự thiếu hụt nhân công trên diện rộng. Bên cạnh đấy, việc thay đổi luật BHXH sau ngày 1/7, là những yếu tố khiến biến động giá nhân công gây thiệt hại lớn đến lợi nhuận dự án.
- Những biến động giá trên là hiện hữu, tuy nhiên việc đề xuất khách hàng chia sẻ rủi ro là không khả thi.

Biện pháp ứng phó

- Triển khai mô hình quản lý mua sắm và giao thầu tập trung cho các vật liệu chính tại công trường.
- Tận dụng lợi thế nguồn công việc dồi dào, tài chính ổn định để giảm/bình ổn giá nguồn cung vật liệu và nhân công.
- Đẩy mạnh dự báo tình hình nguồn cung và biến động giá cả trong khu vực để chủ động điều phối nguồn vật liệu, thiết bị.
- Tăng cường đàm phán và chốt các điều khoản giữ giá, khống chế tỷ lệ trượt giá với chủ đầu tư.
- Tích cực tìm kiếm các nguồn hàng mới chất lượng với giá cả hợp lý (ví dụ: Trung Quốc...).

CHẬM THANH TOÁN

Nhận diện rủi ro

- Hiệu quả tài chính của dự án chắc chắn sẽ bị suy giảm bởi các vấn đề về dòng tiền do quá trình thanh toán, quyết toán chậm từ chủ đầu tư.
- Tình hình thị trường khó khăn đã ảnh hưởng đến nhiều bên, bao gồm cả các chủ đầu tư. Tài chính của chủ đầu tư suy giảm sẽ dẫn đến chậm thanh toán, có thể dẫn đến các khoản nợ khó đòi, làm lệch cán cân thu chi các dự án, ảnh hưởng dòng tiền của toàn Công ty.
- Một số nguyên nhân chủ quan cũng có thể ảnh hưởng đến dòng tiền của dự án: xây dựng báo cáo tài chính của các dự án chưa chính xác, công tác quyết toán các chi phí phát sinh chưa được thực hiện đúng theo hợp đồng... dẫn đến chậm hoặc khó thu hồi công nợ từ chủ đầu tư.

Biện pháp ứng phó

- Quy định chặt chẽ và đàm phán kỹ các điều khoản liên quan đến thanh toán trong hợp đồng ngay trong quá trình làm hồ sơ đấu thầu.
- Ban giám sát thu hồi công nợ cùng phòng Tài chính kế toán, phòng Kiểm soát Chi phí và Hợp đồng và Ban Pháp chế đánh giá kỹ tình hình tài chính của chủ đầu tư, trao đổi thông tin với chủ đầu tư để có phương án xử lý phù hợp.
- Cập nhật báo cáo tài chính của dự án đúng thời hạn để làm cơ sở dự trù chính xác số liệu về doanh thu, chi phí, công nợ.
- Đẩy nhanh công tác lập và phê duyệt hồ sơ yêu cầu thanh toán theo quy định của hợp đồng.

QUẢN LÝ VỐN

Nhận diện rủi ro

- Lượng tiền mặt lớn của Công ty tiềm ẩn rủi ro liên quan đến trượt giá của tiền Việt Nam, đặc biệt là giai đoạn vừa qua khi tiền mặt thặng dư chủ yếu để vào tiền gửi ngân hàng, hoặc đầu tư, hoán đổi tài sản với lãi suất chưa thật sự hấp dẫn.
- Công ty bắt đầu sử dụng phương pháp phát hành trái phiếu để huy động vốn. Việc phát hành trái phiếu có thể gây một số quan ngại với nhà đầu tư về hiệu quả sử dụng vốn và ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh trong thời gian tới của Công ty.

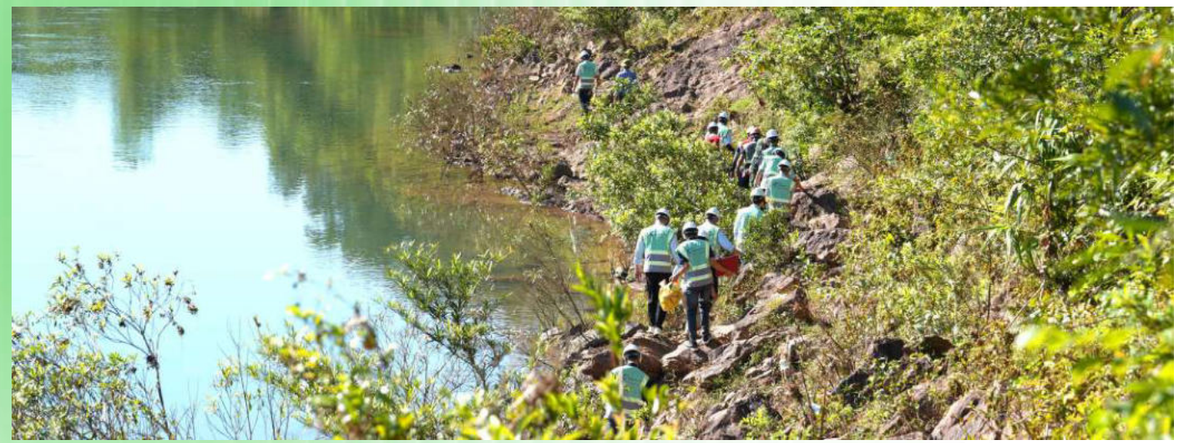
Biện pháp ứng phó

- Nghiên cứu các giải pháp tối đa hóa khả năng sinh lời từ nguồn tiền của Công ty, bao gồm việc đầu tư vào các tài sản có lãi suất cao hơn như trái phiếu...
- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư, đặc biệt là từ Covestcons, để không chỉ tối ưu hóa nguồn tiền mà còn tìm kiếm các cơ hội hợp tác. Từ đó, xây dựng nên các giá trị lâu dài hơn cho cổ đông và Công ty.
- Tính toán, phân bổ và sử dụng các nguồn huy động vốn hiệu quả để đạt được các mục tiêu đề ra, đảm bảo quyền lợi của Công ty và nhà đầu tư.

HẠNH PHÚC

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TRÊN CON ĐƯỜNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ



Hành trình Trồng Rừng tại Quảng Trị.

«GIỚI THIỆU VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

HẠNH PHÚC TRÊN CON ĐƯỜNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ

Năm 2025, Coteccons tiếp tục khẳng định mình trên hành trình phát triển bền vững không chỉ bằng những công trình, mà bằng những **bước chân hạnh phúc**. Trên từng bước đi, Coteccons đều mang theo trách nhiệm, trí tuệ, công nghệ và nhân văn để kiến tạo những giá trị dài lâu cho xã hội, cộng đồng và ngành xây dựng Việt Nam.

Chúng tôi khởi đầu hành trình phát triển bền vững từ **trái tim** – nơi tinh thần nhân văn là cốt lõi cho mọi quyết định. Đây chính là tinh thần **human-hearted** mà Coteccons đã chọn lựa để theo đuổi.

Từ đó, Coteccons đã không ngừng kiến tạo **môi trường làm việc hạnh phúc, công bằng và tôn trọng**. Đây là nơi người lao động được ghi nhận và phát triển – hiện thực hóa mục tiêu SDG 8 về việc làm bền vững và tăng trưởng bao trùm.

Từ đó, chúng tôi lan tỏa giá trị ấy đến **mọi công trường**, xây dựng những **môi trường làm việc an toàn và thích ứng khí hậu**, góp phần cụ thể vào các mục tiêu SDG 13 và SDG 8, đặt sự an toàn và sức khỏe của người lao động là ưu tiên hàng đầu.

Tiếp nối là nỗ lực định hình lại cách ngành xây dựng quản lý tài nguyên và chất thải. Coteccons đã **chủ động tích hợp các nguyên tắc của nền kinh tế tuần hoàn** vào thực tiễn, hiện thực hóa mục tiêu SDG 12 thông qua chuỗi giá trị bền vững – từ thiết kế, thi công đến quản lý - vận hành công trường.

Không chỉ dừng lại ở đó, Coteccons luôn xem mình là một phần của cộng đồng. Những bước chân của chúng tôi đi cùng các dự án giúp **giảm thiểu tác động xã hội và nâng cao chất lượng sống** cho người dân – hiện thực hóa mục tiêu SDG 11 về đô thị và cộng đồng bền vững.

Và hơn hết, Coteccons tự hào là **đối tác đồng hành cùng Chính phủ trong hành trình chuyển đổi xanh**. Chúng tôi không chỉ mang đến các giải pháp công nghệ xây dựng tiên tiến mà còn tiên phong trong hợp tác và phát triển khoa học công nghệ, nghiên cứu các giải pháp xã hội trong ngành, chung tay thực hiện SDG 17 – quan hệ đối tác vì mục tiêu phát triển bền vững.

Báo cáo PTBV này không đơn thuần là bản tổng kết cho những gì đã thực hiện được trong năm 2025, mà còn là lời khẳng định mang tính chiến lược: Mọi nỗ lực phát triển bền vững tại Coteccons đều hướng tới mục tiêu nâng tầm thương hiệu, củng cố vị thế dẫn đầu ngành, và quan trọng hơn, định vị hình ảnh tương lai của Coteccons như một **doanh nghiệp nhân văn: Đặt khách hàng là trung tâm – Sở hữu công nghệ xây dựng hàng đầu – Hướng tới toàn cầu - Quy tụ đội ngũ đáng mơ ước**. Coteccons trở thành nơi các giá trị bền vững được đan cài trong mọi quy trình vận hành và tư duy lãnh đạo.



Coteccons gửi xe cafe chiêu đãi nhân viên khắp 3 miền

Mỗi chương trong báo cáo này là một bước chân ghi dấu trên con đường kiến tạo giá trị bền vững, đồng thời góp phần định vị hình ảnh tương lai của Coteccons là một doanh nghiệp nhân văn: Đặt khách hàng là trung tâm – Sở hữu công nghệ xây dựng hàng đầu – Hướng tới toàn cầu - Quy tụ đội ngũ mơ ước. Phát triển bền vững được đan cài trong từng quy trình vận hành của Công ty.

THÔNG ĐIỆP
VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

HẠNH PHÚC TRÊN CON ĐƯỜNG KIẾN TẠO GIÁ TRỊ

Tất cả chúng ta đều có thể cảm nhận rằng chưa bao giờ Việt Nam đứng trước một vận hội lớn như bây giờ. Trong đó, doanh nghiệp không chỉ được trao quyền mà còn có cơ hội kiến tạo những tiền đề quan trọng để phát huy nội lực và triển khai mục tiêu kinh doanh bền vững. Quan trọng hơn cả, doanh nghiệp có điều kiện trang bị tư duy và tầm nhìn thời đại để hiểu rõ chúng ta là ai trong một thế giới đang chuyển mình.

MỞ RỘNG Ý NIỆM VỀ "CỘNG ĐỒNG HẠNH PHÚC"

Coteccons hạnh phúc vì được làm một phần trong dòng chảy ấy. Chúng tôi nhận thức rằng mình cần phải góp phần vào công cuộc vươn mình của đất nước, mang lại giá trị cao hơn cho con người, cộng đồng và xã hội thông qua những hành động thiết thực. Từ đó, mọi thành tựu trong kinh doanh của chúng tôi đều gắn liền với ấp ủ mong ước kiến tạo một cộng đồng hạnh phúc.

Quý vị có thể có định nghĩa riêng về một cộng đồng hạnh phúc. Còn với chúng tôi, cộng đồng hạnh phúc không chỉ là một môi trường mà Coteccons-ers (người Coteccons) được làm việc với nhiều cơ hội phát triển bản thân, được trang bị kiến thức, kỹ năng để có thể tỏa sáng ở bất cứ đâu. Cộng đồng hạnh phúc còn phải là nơi hơn 30.000 công nhân xây dựng - lực lượng lao động gián tiếp của Coteccons luôn được quan tâm và trân trọng để không ai bị bỏ lại phía sau. Đó còn là nơi nuôi dưỡng sự tri ân, gắn kết và đồng hành dành cho đồng nghiệp, đối tác, nhà cung cấp, nhà thầu phụ, nhà đầu tư – những người đã, đang và sẽ cùng viết nên câu chuyện của Coteccons.

Nhưng, hành trình bền vững không chỉ dừng lại ở con người. Chúng tôi còn nhìn thấy rõ sứ mệnh của mình – một doanh nghiệp đầu ngành – là kiến tạo xu hướng mới, tiêu chuẩn mới cho ngành xây dựng Việt Nam. Đây là một lựa chọn không dễ dàng và sẽ còn là một hành trình đầy thử thách, đòi hỏi sự kiên định ở mức độ cao.



Có thể lấy ví dụ từ việc Coteccons tự lựa chọn tiêu chuẩn kiểm kê khí nhà kính. Với sự phức tạp đặc thù của hoạt động xây dựng, nhiệm vụ này đòi hỏi sự chuẩn hóa từ khâu kiểm soát đầu vào, quản lý chuỗi nguyên vật liệu cho đến hệ thống hóa việc tiêu thụ năng lượng qua các giai đoạn xây dựng. Suốt ba năm qua, chúng tôi vừa tiến hành kiểm kê, vừa nghiên cứu công thức tính toán cường độ phát thải phù hợp với bối cảnh ngành xây dựng Việt Nam. Kết quả bước đầu không chỉ phục vụ kế hoạch giảm phát thải của riêng Công ty mà còn kỳ vọng sẽ đóng góp cho việc thiết lập tiêu chuẩn mới cho ngành.

MỤC TIÊU TỐI THƯỢNG CỦA XÂY DỰNG PHẢI LÀ BỀN VỮNG

Chân đế vững chãi trong chiến lược phát triển của chúng tôi chính là công trường bền vững. Từ nơi này, sự bền vững bắt đầu từ những điều nhỏ nhất. Trên mọi công trường, Coteccons-ers trân trọng từng viên gạch, từng mẩu sắt vụn, biến vật liệu dư thừa ở nơi này thành tài nguyên hữu ích cho một hạng mục khác ở một nơi khác.

Bằng triết lý ấy, chúng tôi khích lệ và vinh danh mọi sáng kiến, đưa nguyên tắc 3R – Giảm thiểu (Reduce), Tái sử dụng (Reuse), Tái chế (Recycle) - trở thành chuẩn mực không thể thiếu.

Quan trọng hơn cả, chuẩn mực của chúng tôi không chỉ nằm ở phạm vi thị trường của ngành xây dựng, mà còn mở rộng để bao trùm phạm vi của cuộc sống. Coteccons-ers đưa nguyên tắc 3R vào sinh hoạt thường nhật của mình.

Sau khi trang bị nhận thức sâu sắc cho cộng đồng quanh mình về sứ mệnh và hành động với phát triển bền vững, chúng tôi chọn hướng tới tâm thế phụng sự. Phụng sự từ trong kinh doanh, trong ứng xử, trong lan tỏa giá trị tích cực đến cộng đồng và toàn chuỗi giá trị.

Hành trình phát triển bền vững của Coteccons chính là hành trình của sự lan tỏa. Những giá trị tốt đẹp không chỉ dừng lại ở Công ty, mà còn chạm đến cộng đồng, quốc gia và quốc tế. Và bởi thế, chúng tôi gọi đó là **"Hành trình với những bước chân hạnh phúc"**.

Xin một siết tay thay lời cảm ơn gửi đến các quý vị!

Nguyễn Trình Thùy Trang -
Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Vận hành

NHỮNG CON SỐ ẤN TƯỢNG

VỀ THỰC THI PTBV TRONG NĂM

Tổng số giờ an toàn

46.562.521 giờ

Tổng số giờ an toàn
tại 56 dự án Coteccons.

Trung bình

26,75 giờ

Tổng số giờ đào tạo an toàn
trung bình cho mỗi công nhân.

Nhân sự

Hơn **200** nhân sự

Được đào tạo
về kiểm kê khí nhà kính.

Phát thải KNK

237.415,03 tCO_2e

Được giảm nhờ
sử dụng vật liệu xanh.

Phần quà

20.487 phần

Đã trao tặng cho
công nhân trong Xây Tết.

Khám sức khoẻ

14.000 lượt

Khám sức khoẻ miễn phí
cho công nhân.

Học bổng

218 suất

Được trao tặng
cho con em công nhân.

Trồng Rừng

33.063 cây bản địa

(Năm 2022 - 2025)

Được trồng để phục hồi
rừng đầu nguồn.

Giá trị sinh lời

232.735 USD

Giá trị sinh lời ước tính
từ ứng dụng chuyển đổi số.

Thu hồi và tái chế

9,4 tỷ VND

Thu được từ việc thu hồi
và tái chế thép vụn
tại công trường.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ĐÃ TRỞ THÀNH CHUẨN MỰC CHO HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP VÀ ĐẦU TƯ

Trong bối cảnh toàn cầu hiện nay, PTBV không còn là lựa chọn mang tính biểu tượng mà đã trở thành chuẩn mực bắt buộc để các doanh nghiệp tồn tại và phát triển.

Giai đoạn 2024–2025, giới kinh doanh chứng kiến những bước ngoặt quan trọng cả ở cấp độ quốc tế lẫn trong nước, đặt ra những yêu cầu khắt khe hơn nhưng đồng thời cũng mở ra cơ hội cho những doanh nghiệp tiên phong. Với Coteccons, đây chính là thời điểm bản lề để chiếm lĩnh vị thế của một trong những doanh nghiệp xây dựng dẫn đầu ngành thông qua việc hòa nhập với xu thế toàn cầu và tận dụng cơ hội từ những chuyển biến mạnh mẽ của môi trường kinh doanh trong nước.

Ở phạm vi quốc tế, các áp lực giảm phát thải đang ngày càng gia tăng. Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của Liên minh châu Âu bước vào giai đoạn chuyển tiếp, trực tiếp tác động tới ngành vật liệu và xây dựng của Việt Nam. Dưới áp lực phải chịu trách nhiệm giải trình ngày càng cao về tác động môi trường và xã hội, doanh nghiệp buộc phải minh bạch hơn trong việc công bố dữ liệu ESG, chuỗi cung ứng và rủi ro khí hậu. Bên cạnh đó, bối cảnh toàn cầu hiện nay lại đang chứng kiến sự phân hóa của nhiều liên minh Net Zero, khi các cam kết khí hậu gặp phải sức ép chính trị, lợi ích kinh tế và sự bất cân xứng giữa các quốc gia. Chính trong bối cảnh đó, năng lực quản trị ESG như "giấy thông hành" duy nhất để đánh giá khả năng chống chịu và sức cạnh tranh của mỗi doanh nghiệp.

Bối cảnh trong nước hôm nay cho thấy một quyết tâm mạnh mẽ chưa từng có của Chính phủ trong việc hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững. Không chỉ dừng ở các cam kết chính trị, quyết tâm ấy đã và đang được cụ thể hóa qua hệ thống pháp lý và chính sách ngày càng hoàn thiện. Luật Bảo vệ môi trường 2020 tiếp tục được rà soát, bổ sung để phù hợp với thực tiễn; Nghị định 06/2022/NĐ-CP về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tạo tiền đề cho việc thí điểm thị trường carbon trong nước từ năm 2025; đặc biệt, Nghị định 05/2025/NĐ-CP về trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) đã mở rộng phạm vi áp dụng sang cả lĩnh vực xây dựng, đặt ra yêu cầu cho doanh nghiệp vừa tuân thủ luật pháp trong nước, vừa tiệm cận chuẩn mực quốc tế.



Từ những hành động nhỏ đến những chiến dịch lớn, Coteccons xây dựng những tương lai bền vững

Để tăng cường khả năng ứng phó với những biến động trong một thế giới bất định, khó lường, tạo nền tảng cho kinh tế Việt Nam vận hành trong kỷ nguyên mới, trong 6 tháng đầu năm 2025, Chính phủ Việt Nam đã ban hành và triển khai thực hiện "Bộ tứ trụ cột chiến lược" tạo môi trường thể chế ổn định, minh bạch, hiệu quả cho hoạt động kinh tế (Nghị quyết 66-NQ/TW); đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, với sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và người dân (Nghị quyết 57-NQ/TW); mở rộng không gian phát triển, thu hút nguồn lực toàn cầu (Nghị quyết 59-NQ/TW), và sắp xếp lại giang sơn, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; tạo động lực tăng trưởng kinh tế tư nhân (Nghị quyết 68-NQ/TW).

Chính phủ Việt Nam định hình rõ con đường phát triển dựa trên các mô hình kinh tế mới ưu việt – từ kinh tế số, kinh tế xanh, đến kinh tế tuần hoàn nhằm đáp ứng xu thế toàn cầu, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả, đồng thời gia tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế.



Coteccons chiêu đãi xe cà phê cho công nhân khắp 3 miền

Theo ước tính, để bảo đảm mục tiêu tăng trưởng kinh tế khoảng 8% trở lên (8,3-8,5%) từ năm 2025, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ thì ngành xây dựng cần tăng trưởng từ 9% trở lên (1). Công tác phát triển hạ tầng giao thông đô thị thường xuyên được Bộ Xây dựng quan tâm chỉ đạo. Tính đến hết tháng 06/2025, tỷ lệ đô thị hóa của Việt Nam ước đạt 44,3%. Trong công tác quản lý nhà ở và thị trường bất động sản, Bộ Xây dựng đã nghiên cứu, xây dựng và ban hành thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội (NOXH), thúc đẩy triển khai các dự án NOXH tại 27 địa phương. Tính đến ngày 30/06/2025, cả nước đã hoàn thành 35.631/100.000 căn NOXH, khởi công 26 dự án với quy mô 23.561 căn (2).

Sự kết hợp giữa bối cảnh quốc tế, khung pháp lý trong nước và bộ tứ nghị quyết trên đã tạo nên động lực mạnh mẽ cho Coteccons trong việc tái cấu trúc chiến lược phát triển bền vững. Doanh nghiệp không chỉ dừng lại ở mức tuân thủ mà đã và đang tiên phong trong kiểm kê khí nhà kính, quản lý công trường bền vững và hướng tới kinh tế tuần hoàn, diễn ra đồng thời với hoạt động chăm lo toàn diện cho người lao động. Đây là lợi thế để Coteccons gia tăng giá trị thương hiệu, tiếp cận nguồn vốn xanh và mở rộng hợp tác quốc tế.

Quan trọng hơn, các bước đi này giúp Coteccons hiện thực hóa nhiều mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, đặc biệt là SDG 8 (việc làm bền vững), SDG 11 (đô thị bền vững), SDG 12 (sản xuất – tiêu dùng có trách nhiệm), SDG 13 (hành động khí hậu) và SDG 17 (hợp tác đối tác). Từ đó, Coteccons vừa đóng góp cho mục tiêu quốc gia, vừa khẳng định vị thế thủ lĩnh ngành xây dựng xanh tại Việt Nam.

(1) Báo Điện tử Chính phủ. ***Hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng 2025: Sức bật từ ngành xây dựng và vai trò của các doanh nghiệp đầu tàu.***
(2) Báo Điện tử Chính phủ. ***Bộ Xây dựng: Mục tiêu tăng trưởng của ngành trên 9% năm 2025 là khả thi.***

"VAI TRÒ CỦA PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG CHIẾN LƯỢC TỔNG THỂ CỦA COTECCONS

Mục tiêu - Chiến lược tổng thể → **Lộ trình PTBV (Roadmap)** → **Mục tiêu PTBV 2025**

XUẤT PHÁT TỪ TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC...

Trong định hướng phát triển doanh nghiệp với tầm nhìn dài hạn và nhất quán, Coteccons đã công bố lộ trình thực hiện kế hoạch 5 năm, giai đoạn 2025 – 2029. Trong đó, một số chỉ tiêu điển hình là doanh thu 3 tỷ USD, giá trị vốn hóa 1 tỷ USD, phát triển bền vững trên vai trò "Industry Leader" tại Việt Nam và hiện diện vững chắc trên thị trường nước ngoài.

Nhằm hiện thực hóa kế hoạch trên, Coteccons xác định 6 ưu tiên chiến lược để nhất quán triển khai. Trong đó, có chiến lược PTBV. Trên cơ sở này, PTBV tại Coteccons được hoạch định và thực hiện xuyên suốt.

Ưu tiên chiến lược số 6:

Chiến lược phát triển bền vững dựa trên khung ESG vững chắc xuyên suốt trong quá trình vận hành của công ty.

Cam kết áp dụng các nguyên tắc ESG trong mọi hoạt động để giảm thiểu tác động môi trường, nâng cao trách nhiệm xã hội và quản trị minh bạch, tạo giá trị bền vững cho doanh nghiệp, đối tác và cộng đồng. Chiến lược này trực tiếp bổ trợ các chiến lược cốt lõi ở trên, đặc biệt trong việc duy trì tăng trưởng và mở rộng thị trường quốc tế.

...TỚI 5 MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TOÀN CẦU

Đặt trong bối cảnh toàn cầu, Chiến lược PTBV của Coteccons dựa trên 5 mục tiêu SDGs trọng tâm:

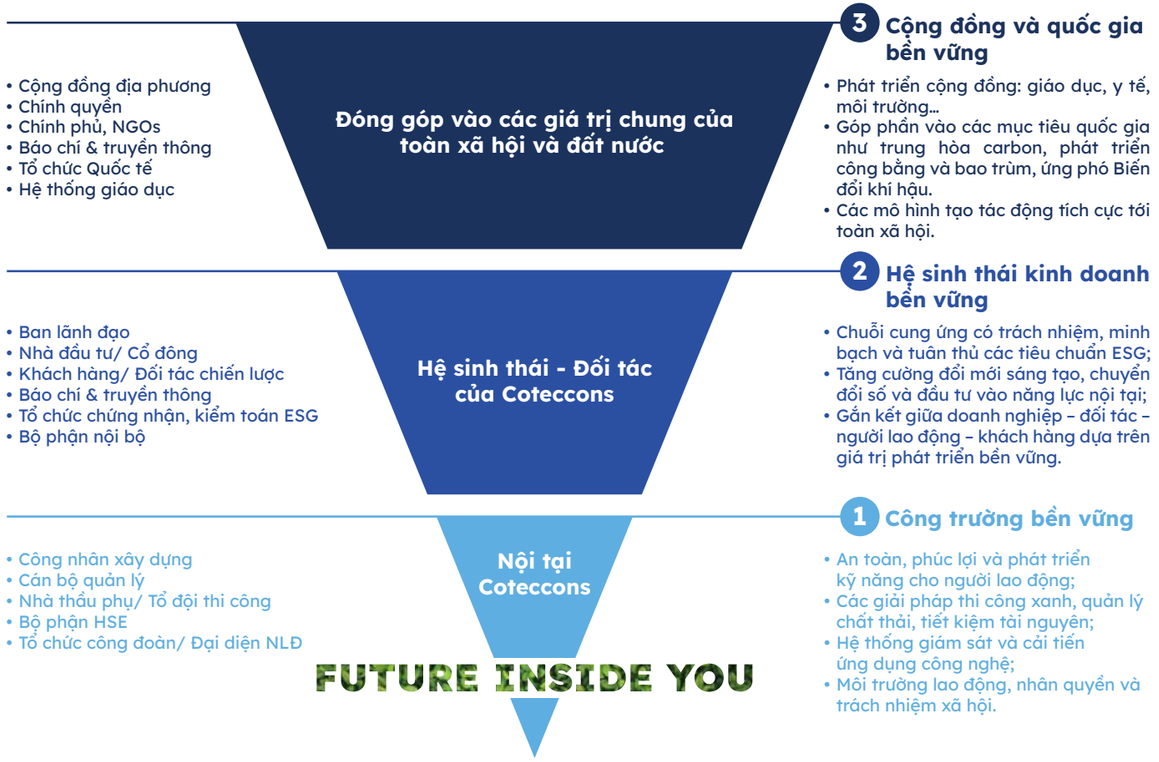


PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI (SDG8) | ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (SDG13) | KINH TẾ TUẦN HOÀN (SDG12) | THÀNH PHỐ & CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG (SDG11) | HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN (SDG17)

COTECCONS KIẾN TẠO GIÁ TRỊ Ở 3 CẤP ĐỘ

Kiến tạo giá trị bền vững ở ba cấp độ: Công trường, Hệ sinh thái kinh doanh và Quốc gia/Quốc tế.

TẬP TRUNG THIẾT LẬP THỰC HÀNH THEO 3 MỨC ĐỘ TÁC ĐỘNG



LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA COTECCONS

KHỞI ĐỘNG ESG (2023)

- Xây dựng chiến lược, cam kết và chính sách.
- Thiết lập bộ máy quản trị (Tiểu ban Phát triển bền vững, Tiểu ban Quản lý rủi ro, nhóm triển khai và thực thi ESG).
- Nhận diện nhu cầu và kỳ vọng của các bên liên quan.
- Xây dựng kế hoạch tổng thể và ngân sách.
- Kiến tạo hạ tầng và công cụ để thực hành ESG theo các lĩnh vực hoạt động.
- Tham vấn, đào tạo và thiết lập các kênh báo cáo.
- Nâng tầm CSR thành những dự án bền vững, gắn kết chặt chẽ với chiến lược ESG.

THỰC HÀNH TỐT ESG (2024 - 2025)

- Thiết lập chuỗi giá trị có trách nhiệm trong vận hành (bao gồm các lĩnh vực như lao động, cung ứng và bảo vệ môi trường...).
- Xây dựng hệ thống giám sát đánh giá và báo cáo minh bạch về các hoạt động ESG, bao gồm thiết lập chỉ số KPIs, công cụ đo lường và đánh giá thực hành ESG.
- Khởi động các dự án hướng tới các mục tiêu PTBV, trong đó có mô hình kinh tế tuần hoàn.
- Tham gia các tổ chức nghề nghiệp định hướng PTBV, kết nối đồng chí hướng và được ghi nhận bằng các giải thưởng.

DẪN ĐẦU NGÀNH VỀ ESG (2026 - 2029)

- Đạt được sự ghi nhận trong nước và quốc tế về quản trị và thực hành ESG.
- Phát triển bền vững trở thành thương hiệu của Công ty.
- Tác động và tầm ảnh hưởng đến các đối tác bên ngoài.
- Khẳng định vị thế dẫn đầu ngành trong đó có thực hành ESG.

Với những nỗ lực bền bỉ trong nhiều năm qua, PTBV đã thấm sâu vào chuỗi giá trị và trở thành một phần cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp của Coteccons. Từ năm tài chính 2025–2026, Coteccons bước vào giai đoạn "vươn mình" - hiện thực hóa tầm nhìn "Phát triển bền vững" như một công cụ chiến lược trọng tâm để **nâng tầm thương hiệu** và **khẳng định vị thế dẫn đầu** trong ngành xây dựng.

Đây chính là giai đoạn Coteccons cần được ghi nhận và vinh danh ở cả cấp quốc gia và quốc tế, đồng thời khẳng định vai trò là nhân tố thúc đẩy tích cực trong hệ sinh thái ngành xây dựng, đồng hành cùng Chính phủ trong hành trình phát triển bền vững của Việt Nam và toàn cầu.

MỤC TIÊU THỰC HIỆN PTBV TRONG NĂM 2026

Cùng với thúc đẩy tốc độ kinh doanh, Coteccons tăng tốc lan tỏa văn hóa phát triển bền vững thông qua các chương trình cốt lõi gắn với 5 mục tiêu SDGs ưu tiên, đặt con người làm trung tâm trong hành trình xây dựng chuỗi giá trị **XANH, AN TOÀN** và **CÓ TRÁCH NHIỆM**.

SDG 8: Bảo đảm an toàn, phúc lợi và phát triển kỹ năng cho người lao động; hướng tới mô hình quản lý lực lượng thi công để chuyên nghiệp hóa nguồn nhân lực và tạo việc làm bền vững.

SDG 13: Tăng cường triển khai các giải pháp thi công xanh, quản lý chất thải và tiết kiệm tài nguyên, nhằm giảm thiểu phát thải và giảm tác động môi trường tại công trường.

SDG 12: Đầu tư vào hệ thống giám sát và cải tiến ứng dụng công nghệ, hướng tới vận hành tối ưu, minh bạch và hiệu quả tài nguyên và tiên phong với mô hình kinh tế tuần hoàn trong ngành xây dựng.

SDG 11: Tiếp tục lan tỏa giá trị đến cộng đồng thông qua việc nâng chuẩn bền vững, đảm bảo phúc lợi lao động và thúc đẩy mô hình công trường xanh – an toàn – nhân văn.

SDG 17: Xây dựng chuỗi cung ứng có trách nhiệm, minh bạch và tuân thủ các tiêu chuẩn ESG, đồng thời gia tăng định vị thương hiệu bền vững thông qua việc tham gia và đạt các giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế, khẳng định vai trò đồng hành cùng Chính phủ trong chuyển đổi xanh.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ TRONG NĂM 2026

- Đem Xây Tết đến trên 20.000 công nhân.
- Đảm bảo ít nhất 70% công nhân được tiếp cận về đánh giá sức khỏe nghề nghiệp.
- Trao tặng 200 suất học bổng cho con em công nhân.
- Triển khai Chỉ thị phân loại rác thải công trường với mục tiêu 30% công trường thực hành mức tốt.
- Triển khai Chỉ thị tiết kiệm năng lượng với mục tiêu 50% công trường thực hành mức tốt.
- Triển khai 3 đề tài hợp tác nghiên cứu khoa học có đóng góp cho ngành.

QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trên yêu cầu thực hành PTBV với tư cách là một Industry Leader, trở thành hình mẫu trong lĩnh vực xây dựng, được công nhận trên bình diện toàn cầu với các tiêu chuẩn quốc tế... Coteccons thiết lập cơ cấu Tổ chức Quản trị PTBV chặt chẽ từ tầng cao nhất là HĐQT đến cấp thừa hành thấp nhất là từng cá nhân ở tất cả vị trí. Cơ cấu này nhằm đảm bảo việc thực thi PTBV hiệu quả và có tác động thực tế thông qua quy trình
Định hướng - Quản lý – Tham vấn - Triển khai.



DẤU ẤN VỚI CÁC GIẢI THƯỞNG

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KINH DOANH HIỆU QUẢ VÀ ESG VIỆT NAM XANH 2025

Thành tựu về quản trị PTBV của Coteccons trong năm qua được chứng thực thông qua hàng loạt sự công nhận. Trong đó, có 4 giải thưởng nổi bật:

- **Top 10 Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả ngành Xây dựng (VIE10).**
- **Top 50 Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả Việt Nam (VIE50).**
- **Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh ngành Xây dựng (ESG10).**
- **Top 100 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh (ESG100).**

Các giải thưởng này được đánh giá bởi Công ty Cổ phần Nghiên cứu Kinh doanh Việt Nam (Viet Research) phối hợp cùng Báo Tài chính – Đầu tư (Cơ quan của Bộ Tài chính). Lễ trao giải đã được tổ chức vào ngày 27/06/2025 tại Lễ Công bố và Vinh danh các Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả, trong khuôn khổ diễn đàn Vietnam Summit: Đổi mới sáng tạo – Kiến tạo tương lai bền vững tại Hà Nội.

Bà **Đinh Thị Ngọc Bích** – Chuyên gia PTBV – Đại diện Coteccons nhận Giải thưởng vinh danh "Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh ngành Xây dựng"

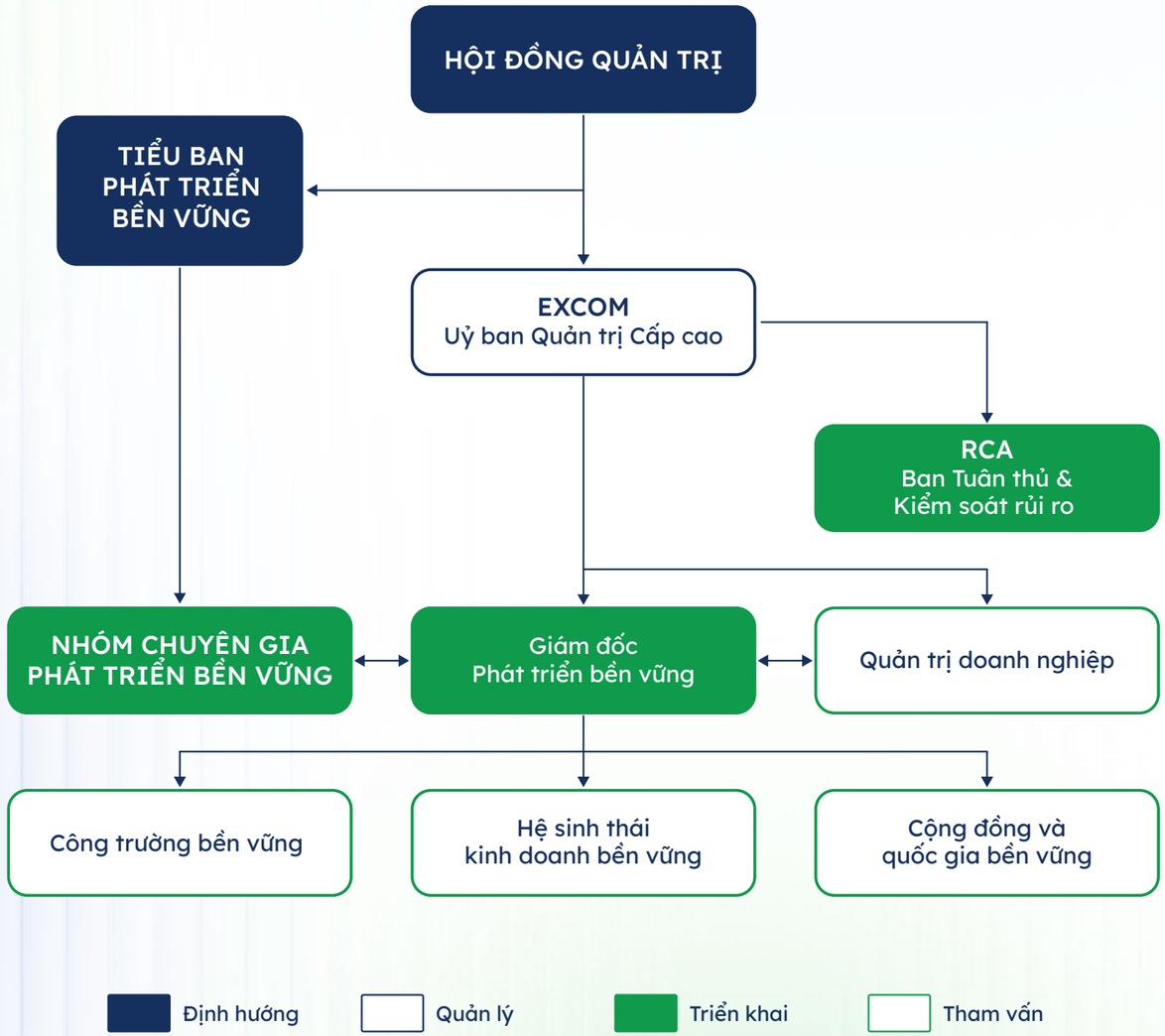




Coteccons được vinh danh ở nhiều hạng mục tại Lễ Công bố Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo & Kinh doanh hiệu quả.

CƠ CẤU QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Coteccons liên tục cập nhật để hoàn thiện cơ cấu này để đảm bảo tính nhất quán và hiệu quả xuyến suốt các chức năng **Định hướng - Quản lý - Tham vấn - Triển khai.**



TIỂU BAN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ

Trưởng Tiểu Ban: Ông HERWIG GUIDO H.VAN HOVE
Thúc đẩy và kết nối quốc tế, và Hội đồng quản trị, tài trợ cho các chiến lược PTBV phù hợp với mục tiêu và giá trị của Công ty.

Ủy Ban Quản trị Cấp cao (EXCOM): Bà NGUYỄN TRÌNH THÙY TRANG
Định hướng chiến lược PTBV, thúc đẩy triển khai PTBV theo sát tất cả hoạt động kinh doanh, làm việc với các đối tác, tổ chức phi chính phủ và cơ quan quản lý để thúc đẩy các sáng kiến PTBV và đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan.

Giám Đốc Phát triển bền vững: Bà NGUYỄN TRÌNH THUỲ TRANG
Quản lý, điều phối triển khai các hoạt động PTBV trên 3 lĩnh vực hoạt động: công trình, môi trường và cộng đồng bền vững.

Chuyên gia tư vấn PTBV - Thành viên độc lập tiểu ban: Bà ĐINH THỊ NGỌC BÍCH
Tư vấn chiến lược cho các dự án phát triển bền vững nhằm: Cải thiện môi trường làm việc, thúc đẩy các sáng kiến xanh, định hướng những cải thiện trong chuỗi cung ứng, và sử dụng nguồn nhân lực.

Chuyên gia tư vấn - Vật liệu bền vững - Thành viên độc lập tiểu ban: Ông ĐẶNG MẬU CHIẾN
Tư vấn, nghiên cứu nhằm thúc đẩy sự phát triển và ứng dụng Vật liệu xanh sáng tạo trong lĩnh vực xây dựng.

CÔNG TRƯỜNG BỀN VỮNG	HỆ SINH THÁI KINH DOANH BỀN VỮNG	CỘNG ĐỒNG VÀ QUỐC GIA BỀN VỮNG
PHỐI HỢP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN • Công nhân xây dựng • Chủ đầu tư • Nhà thầu phụ/Nhà cung cấp • Chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan • Báo chí truyền thông • Đơn vị tư vấn độc lập • Tổ chức công đoàn/ Đại diện NLĐ • Các tổ chức kiểm toán về môi trường	**PHỐI HỢP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN** • Ban lãnh đạo • Nhà đầu tư/cổ đông • Khách hàng/ Đối tác chiến lược • Chuỗi cung ứng • Báo chí và truyền thông • Tổ chức chứng nhận, kiểm toán ESG • Bộ phận nội bộ	**PHỐI HỢP VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN** • Cộng đồng địa phương • Chính quyền địa phương • Hệ thống giáo dục • Các tổ chức phi chính phủ (NGOs) • Các tổ chức quốc tế • Các chuyên gia về xã hội • Các tổ chức kiểm toán • Báo chí và truyền thông

BỘ MÁY THỰC THI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TIỂU BAN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ

Để thực thi phát triển bền vững có tính chuyên môn sâu và nhất quán từ chiến lược đến hành động cụ thể trên toàn chuỗi giá trị của Công ty, ngày 14/12/2022, HĐQT đã quyết định thành lập Tiểu ban Môi Trường, Xã Hội và Quản Trị Công ty (Tiểu ban ESG) trực thuộc HĐQT, bên cạnh các tiểu ban chuyên trách như Tiểu ban Chiến lược, Kiểm toán và Rủi ro, Lương thưởng và Nhân sự. Việc thành lập Tiểu ban ESG được xác nhận bằng Nghị quyết 13B/2022/NQ-HDQT với 7/7 thành viên HĐQT tán thành.

Nhân sự cho Tiểu ban gồm những người có chuyên môn và chuyên trách. Trong đó, trưởng Tiểu ban là ông Herwig Guido H. Van Hove - Thành viên HĐQT. Ông là Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh và Thạc sĩ Kinh tế học ứng dụng, có hơn 31 năm kinh nghiệm làm việc với nhiều tổ chức và doanh nghiệp lớn trên nhiều quốc gia. Đồng thời, ông cũng đã trải nghiệm cùng Coteccons suốt giai đoạn chuyển mình quan trọng của Công ty.

Nhằm cập nhật năng lực, phạm vi phụ trách và hiệu quả hoạt động, HĐQT đã phê duyệt quyết định điều chỉnh nhân sự của Tiểu ban ESG theo quyết định số 3698/2025/QĐ-TB.ESG ban hành ngày 10/06/2025. Theo đó, Tiểu ban ESG hiện nay có 12 nhân sự, đại diện cho tất cả phương diện vận hành chính của Công ty.

TỔ TRIỂN KHAI VÀ THỰC THI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Để triển khai các chiến lược, phương pháp và chính sách ESG của Công ty một cách cụ thể, biến kết quả phát triển bền vững thành tác động kinh doanh, Coteccons đã thành lập Tổ triển khai và thực thi Phát triển bền vững (Team ESG) theo quyết định chính thức được ban hành vào ngày 15/03/2023 với các thành viên được chỉ định, đại diện cho mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Các thành viên Team ESG phải được đề cử từ các bộ phận chủ chốt, bao gồm nhưng không giới hạn ở các vấn đề doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, môi trường, sức khỏe và an toàn, an ninh, vận hành, mua sắm và các lĩnh vực liên quan khác.

Team ESG được quy định chức năng và trách nhiệm cụ thể. Trong đó, trách nhiệm điển hình là đưa PTBV đến mọi lĩnh vực kinh doanh của Công ty, làm cho ESG trở nên hữu hình và có ý nghĩa đối với tất cả nhân viên và các bên liên quan.

NHÂN SỰ CHUYÊN MÔN

Bên cạnh nhân sự các cấp độ từ bộ máy quản trị - vận hành của Công ty, Tiểu ban ESG của Coteccons còn có các chuyên gia cấp cao – nhà khoa học trong các phạm trù PTBV để đảm bảo cơ sở chuyên môn và hiệu quả tác động sâu sắc.



Tiến sĩ **Đinh Thị Ngọc Bích**
Chuyên gia tư vấn - Thành viên độc lập của Tiểu ban ESG từ 15/03/2023.

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Khoa học Xã hội - Viện Quản trị công KU Leuven (Bỉ)

Các vị trí quản lý cấp cao đã đảm nhiệm

2023 – Hiện tại: Thành viên độc lập Tiểu ban ESG
2022 – Hiện tại: Nhà nghiên cứu & ủng hộ chính sách

Kinh nghiệm nghề nghiệp

Tiến sĩ Đinh Thị Ngọc Bích là một chuyên gia hàng đầu trong tư vấn và triển khai các chiến lược PTBV cho các tập đoàn và tổ chức lớn. Với hơn 30 năm kinh nghiệm quản lý và điều phối các dự án phát triển trong và ngoài nước, bà chuyên sâu về xây dựng thể chế; tư vấn về tổ chức, quy trình và chính sách trong lĩnh vực phát triển bền vững và kinh doanh có trách nhiệm; cũng như đảm bảo sự phát triển bền vững của chuỗi cung ứng và kết nối chuỗi giá trị theo tiêu chuẩn quốc tế và trong nước.

Đặc biệt, Tiến sĩ Đinh Thị Ngọc Bích có nhiều kinh nghiệm nghiên cứu về quản trị khí hậu, hợp tác công tư, hợp tác toàn cầu về phát triển bền vững, cùng với các lĩnh vực liên quan đến quyền con người và sinh kế bền vững.

Bà từng được trao Giải thưởng Jules Van den Heuvel, vinh danh các nhà nghiên cứu xuất sắc ngoài châu Âu với luận án tiến sĩ nổi bật trong lĩnh vực Khoa học Xã hội, nhờ vào những đóng góp mang tính sáng tạo và đổi mới cho xã hội.

Tại Coteccons, Tiến sĩ Đinh Thị Ngọc Bích đã đóng góp quan trọng vào các dự án phát triển bền vững và tư vấn chiến lược ESG cho giai đoạn 2023–2029, dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế. Những nỗ lực của bà đã giúp Coteccons đạt được nhiều thành tựu trong cải thiện môi trường làm việc, thúc đẩy các sáng kiến xanh, định hướng những cải thiện trong chuỗi cung ứng, và sử dụng nguồn nhân lực. Bà cũng đóng góp vào việc xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên môn cao, có khả năng hiện thực hóa các mục tiêu ESG trong suốt quá trình phát triển của Coteccons.

"Trong lĩnh vực quản trị (Governance - G), thách thức lớn nhất vẫn là khâu hiện thực hóa các giá trị mà doanh nghiệp cam kết. Chúng ta có thể đã xây dựng những cam kết mạnh mẽ, chính sách toàn diện và cấu trúc quản trị nhất quán từ cấp cao đến cấp cơ sở. Tuy nhiên, yếu tố quyết định cuối cùng vẫn là con người. Chính vì lý do này, chúng ta đặt đạo đức (Ethics) làm nền tảng cốt lõi cho quản trị. Đạo đức sẽ định hướng mọi hoạt động, đảm bảo rằng sự minh bạch và trách nhiệm giải trình luôn được gắn kết chặt chẽ với mọi hành động của doanh nghiệp.

Hơn nữa, chúng ta cần xây dựng và phát triển văn hóa ESG như một phần không thể thiếu trong DNA của tổ chức. Văn hóa này không chỉ đơn thuần là một tập hợp các quy tắc, mà còn là những giá trị mà mọi người trong doanh nghiệp sống và thực hành mỗi ngày. Việc quản trị dựa trên đạo đức cùng với sự cam kết sâu sắc về minh bạch và trách nhiệm giải trình sẽ đảm bảo rằng những giá trị ESG không chỉ nằm trên giấy mà thực sự được thấm nhuần vào mọi hoạt động của công ty."

Tiến sĩ Đinh Thị Ngọc Bích
Chuyên gia tư vấn - Thành viên độc lập của Tiểu ban ESG

"Dưới góc nhìn của một chuyên gia về KH&CN vật liệu, ứng dụng ESG trong ngành xây dựng thể hiện sự thay đổi cốt lõi hướng tới các hoạt động xây dựng bền vững và có trách nhiệm. Khía cạnh môi trường của ESG là quan trọng, tập trung vào giảm thiểu phát thải thông qua sử dụng vật liệu bền vững/xanh và quy trình tiết kiệm năng lượng. Vật liệu xanh là chìa khóa để giảm phát thải carbon, sử dụng hiệu quả năng lượng, phù hợp với các mục tiêu ESG bằng cách giảm sự phụ thuộc vào tài nguyên nguyên sinh và thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.

Về mặt xã hội, ESG nhấn mạnh nhu cầu về môi trường lành mạnh và an toàn cho công nhân xây dựng và cư dân tòa nhà. Ở khía cạnh quản trị, Coteccons tập trung vào quản lý chuỗi cung ứng vật liệu minh bạch, tuân thủ các quy định về môi trường và nguồn cung ứng vật liệu có đạo đức, sẽ góp phần vào uy tín lâu dài của Công ty, khẳng định vị trí đầu ngành."

Tiến sĩ Habil. Đặng Mậu Chiến
Chuyên gia tư vấn - Thành viên độc lập của Tiểu ban ESG



Tiến sĩ Habil. **Đặng Mậu Chiến**
Chuyên gia tư vấn - Thành viên độc lập của Tiểu ban ESG từ 10/06/2025.

Năm sinh: 1959

Trình độ chuyên môn: Giáo sư - Giảng viên cao cấp, Tiến sĩ ngành Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Vật liệu (1994, Pháp), Tiến sĩ Habil. ngành Vật liệu và Công nghệ các Quy trình (2007, Pháp), Thạc sĩ ngành Quản trị Xí nghiệp (1996, Pháp), Kỹ sư ngành Cơ khí (1983, Belarus).

Các vị trí quản lý cấp cao đã đảm nhiệm

2017 - Hiện tại: Chủ tịch Hội đồng Liên ngành KH&CN Vật liệu - ĐHQG TP.HCM.
2017 - Hiện tại: Thành viên Hội đồng Khoa học - Đào tạo ĐHQG TP. HCM.
2009 - Hiện tại: Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo sư Nhà nước ngành Luyện kim.
2009 - Hiện tại: Phó Chủ tịch Thường trực Hội Khoa học Vật liệu Việt Nam.

Kinh nghiệm nghề nghiệp

Với hơn 40 năm kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực KH&CN Vật liệu, Giáo sư Đặng Mậu Chiến là thành viên của một số hội đồng tư vấn cấp quốc gia. Đồng thời, ông là tác giả và đồng tác giả của khoảng 130 bài báo khoa học trên các tạp chí ISI và Scopus, 240 bài báo trên các tạp chí - kỷ yếu hội nghị khác và 22 bằng độc quyền Sở hữu Trí tuệ.

TỪ NGUYÊN TẮC ĐẾN THỰC TIỄN:

ĐẠO ĐỨC KINH DOANH VÀ TUÂN THỦ TẠI COTECCONS

Các cam kết về đạo đức và ứng xử của Coteccons không chỉ được thể hiện rõ qua các chuẩn mực được công bố mà còn thông qua hoạt động triển khai và đảm bảo tuân thủ trong quá trình vận hành. Các Bộ quy tắc ứng xử dành cho cán bộ công nhân viên và Bộ quy tắc ứng xử dành cho Đối tác kinh doanh của Coteccons đã được làm mới và ban hành vào tháng 10/2024.



Theo đó, Bộ quy tắc ứng xử dành cho cán bộ công nhân viên của Công ty nhấn mạnh nguyên tắc minh bạch, trung thực và tuân thủ chuẩn mực đạo đức trong mọi hoạt động. Đồng thời, yêu cầu mỗi nhân viên hành xử như một đại diện hình ảnh của doanh nghiệp. Kèm theo, Coteccons thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo chuyên biệt về quy định phòng/chống tham nhũng của Việt Nam, tuân thủ Đạo luật chống tham nhũng tại nước ngoài của Hoa Kỳ (FCPA) và Chính sách bảo mật thông tin.



Hình ảnh:
Đào tạo nâng cao nhận thức đạo đức cho nhân viên

Trong năm 2025, Coteccons đã cụ thể hóa Điều khoản về Lao động và Nhân quyền vào Bộ Quy tắc Ứng xử dành cho Đối tác kinh doanh (đã ban hành tháng 10/2024). Trong đó, Công ty ban hành Chính sách Chống Lao động Cưỡng bức và Lao động Trẻ em áp dụng cho các nhà thầu phụ tại một số dự án trọng điểm. Chính sách này được xây dựng trên cơ sở Các Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về Kinh doanh và Nhân quyền, đi kèm Cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại dành cho công nhân.



Cam kết với đạo đức kinh doanh và quản trị minh bạch đã giúp Coteccons được công nhận trong các bảng xếp hạng doanh nghiệp phát triển bền vững và công bố đầy đủ báo cáo ESG theo thông lệ quốc tế. Đặc biệt, trong Quý II/2025, Coteccons được đưa vào rổ chỉ số VN Diamond của HOSE và xếp vào nhóm cổ phiếu dẫn đầu ngành xây dựng Việt Nam.



THƯỢNG TÔN TINH THẦN MINH BẠCH

Tiếp nối Chính sách ESG (BOD-PO.07) được làm mới từ 2023 - trong đó nêu rõ cam kết từ ban lãnh đạo cấp cao trong việc tuân thủ nguyên tắc ESG, bao gồm cả đạo đức kinh doanh và ứng xử nội bộ, Coteccons đã cam kết dẫn đầu **Quản trị bằng tinh thần minh bạch** thể hiện trong Báo cáo Quản trị Công ty 2024.

Với Coteccons, tinh thần minh bạch trong quản trị không chỉ là một nguyên tắc kỹ thuật mà còn là nền tảng của niềm tin, hiệu quả vận hành và phát triển bền vững của doanh nghiệp.

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Coteccons xác định vấn đề trọng yếu trên toàn bộ chuỗi giá trị thông qua phối hợp với các bên liên quan, bao gồm việc tích hợp các yếu tố rủi ro, các vấn đề được ưu tiên của khung PTBV cũng như các yêu cầu của pháp luật và xu hướng chung của toàn ngành và xã hội.

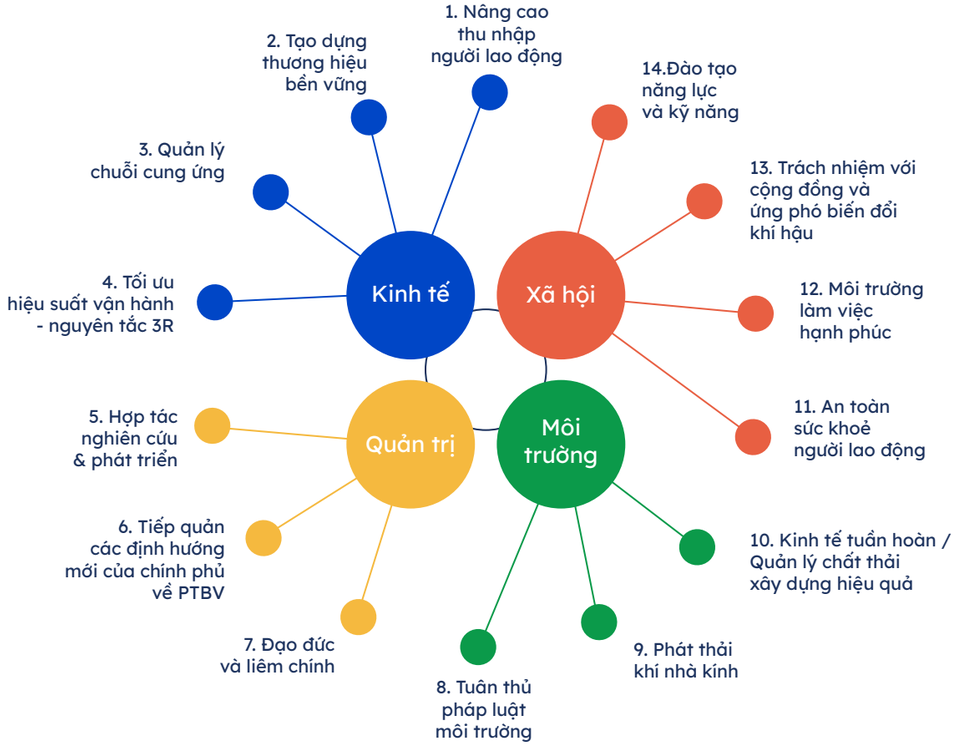
Trong năm vừa qua, Coteccons đã xác định 14 vấn đề trọng yếu tại cấp độ công trường, thuộc bốn trụ cột chính: **Kinh tế - Môi trường - Xã hội - Quản trị**. Đây là những lĩnh vực có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả vận hành, tính bền vững của chuỗi cung ứng, cũng như khả năng tạo dựng uy tín thương hiệu dài hạn cho doanh nghiệp.

Các chủ đề được xác định theo phương pháp tiếp cận Trọng yếu kép (Double Materiality), kết hợp giữa kỳ vọng của các bên liên quan (trục hoành) và mức độ ưu tiên trong Chiến lược Phát triển bền vững hàng năm (AOP) (trục tung).

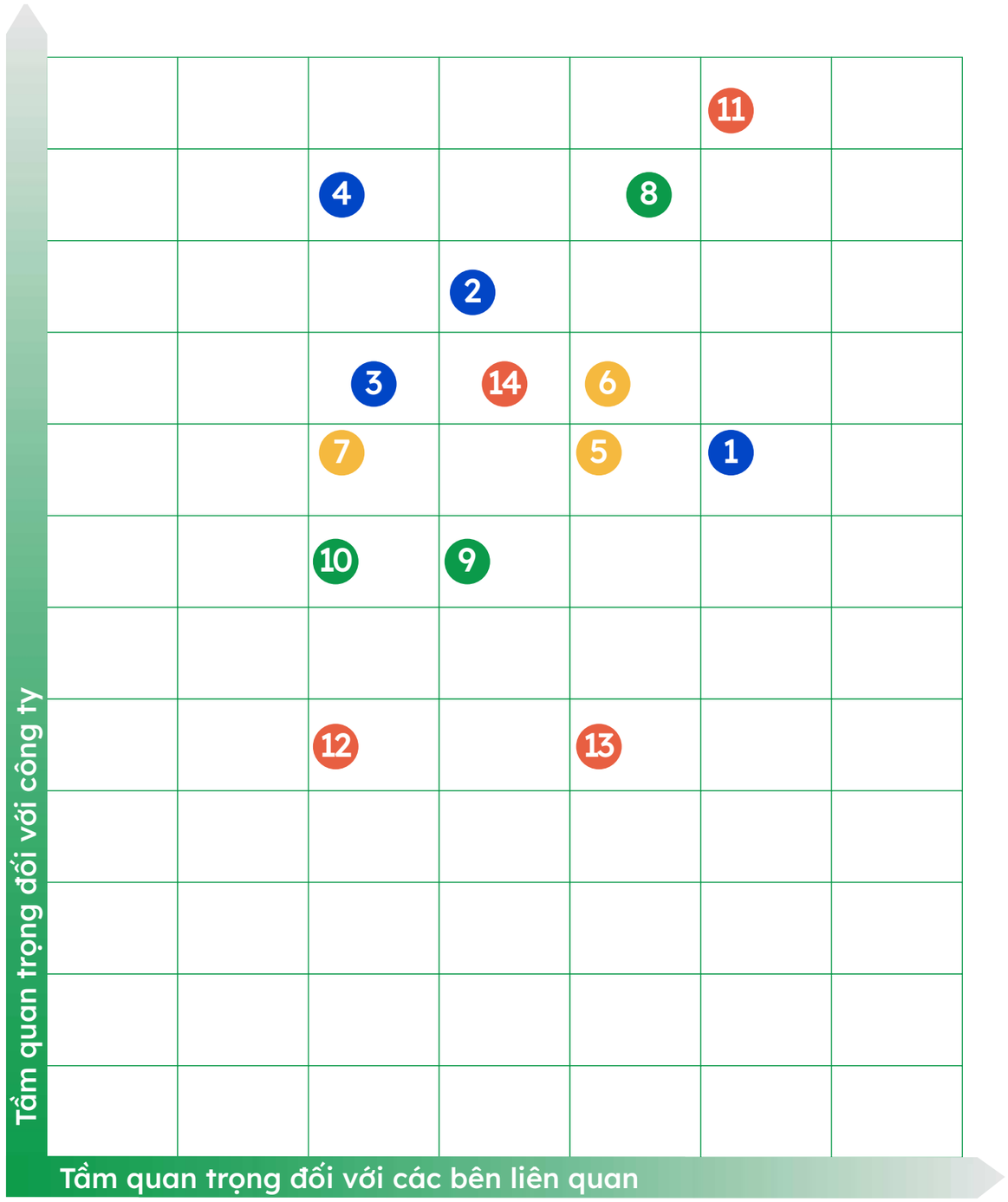
Việc nhận diện đúng các vấn đề trọng yếu tại công trường là yếu tố quyết định để nâng cao hiệu quả quản trị, giảm thiểu tác động tiêu cực và củng cố uy tín doanh nghiệp.

Việc công bố và theo dõi các vấn đề trọng yếu không chỉ thể hiện tính minh bạch trong quản trị mà còn là cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp trong việc phát triển hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và phát triển con người.

CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TẠI COTECCONS



MỨC ĐỘ QUAN TRỌNG CỦA CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU



GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

Sở hữu một mạng lưới đối tác rộng lớn, Coteccons xem việc lắng nghe và thấu hiểu kỳ vọng từ các bên liên quan là nền tảng trong chiến lược phát triển bền vững, củng cố tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Kết quả thu thập về quy trình gắn kết các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để định hình các vấn đề trọng yếu, nâng cao hiệu quả quản trị và thúc đẩy sự đồng thuận trong toàn bộ hệ sinh thái.

Dưới đây là bảng tóm tắt các kênh kết nối để Công ty chủ động ghi nhận các mối quan tâm trọng yếu của từng nhóm, từ người lao động, đối tác, khách hàng, nhà đầu tư đến cộng đồng và cơ quan quản lý của Chính phủ.

BÊN LIÊN QUAN	PHẠM VI	KÊNH KẾT NỐI CHỦ ĐỘNG	MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT
NGƯỜI LAO ĐỘNG	• **2.995** cán bộ công nhân viên (bao gồm nhân sự của Coteccons và nhân sự của Unicons, Sinh Nam, UG Việt Nam). • Hơn 30.000 công nhân của các nhà thầu phụ.	• Khảo sát, tham vấn, đánh giá năng lực và nhu cầu. • Tổ chức nghiên cứu chuyên sâu. • Đối thoại trực tiếp thông qua các buổi họp về an toàn và sinh hoạt chuyên môn. • Tổng đài hỗ trợ miễn phí dành cho công nhân (Helpline). • Khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên. • Đào tạo tăng cường năng lực. • Mở trung tâm tư vấn tâm lý (The Happy Coteccons).	• **12.511** phiếu khảo sát thực hiện trong năm 2025, bao gồm 5 đợt khảo sát chuyên đề: • Khảo sát tại chương trình Xây Tết 2025: 7.998 phiếu. • Khảo sát về chương trình học bổng: 326 phiếu. • Khảo sát về an sinh nhà thầu phụ: 3.249 phiếu. • Khảo sát trực tiếp trong các phiên Helpline: 812 phiếu. • Khảo sát với công nhân khám sức khỏe tại dự án Metropole (do chủ đầu tư và Ban Chỉ huy dự án tổ chức ngày 10/06/2025): 126 phiếu. • **Xây dựng 2 đề án nghiên cứu về đề tài Công nhân.** • **Tiếp nhận 250 cuộc gọi từ công nhân tới Tổng đài Helpline xin tư vấn/hỗ trợ.** • 47.724 giờ đào tạo cho nhân viên. • 120 giờ khai vấn tâm lý cho cán bộ công nhân viên.
KHÁCH HÀNG/ CHỦ ĐẦU TƯ/CỔ ĐÔNG	Trong nước và quốc tế.	• Các báo cáo minh bạch • Website • Bản tin IR • Đại hội đồng cổ đông thường niên/ bất thường • Gặp gỡ nhà đầu tư (Shareholder' Day) • Hội nghị khách hàng • Dịch vụ quan hệ khách hàng • Quan hệ nhà đầu tư	Tiếp xúc cổ đông (bao gồm cả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và các chương trình Gặp gỡ nhà đầu tư): hơn 1.151 cổ đông. • Số lượng tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên: 151 cổ đông (đại diện cho 61.210.887 cổ phần, chiếm 61,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty). • Gặp gỡ nhà đầu tư: hơn 1.000 cổ đông tham gia. • Các cuộc đối thoại/tiếp xúc với nhà đầu tư và đối tác: 30 lượt.
ĐỐI TÁC/NHÀ CUNG CẤP (BAO GỒM NHÀ THẦU PHỤ)	Khoảng 4.500 đối tác liên quan trong chuỗi cung ứng, trong đó có 891 đơn vị thầu phụ cung ứng lực lượng lao động.	• Tổ chức Hội nghị nhà cung cấp. • Tổ chức các hội thảo tăng cường năng lực. • Phổ biến Phiếu Đánh giá thực hành Phát triển bền vững (Scorecards). • Triển khai Đánh giá rủi ro trong quan hệ lao động (lồng ghép nội dung nhân quyền trong hợp đồng). • Hợp tác các chương trình ESG. • Kết nối mạng lưới **"Đồng chí hướng"** trong phát triển bền vững.	• Tổ chức ngày vinh danh và trao kỷ niệm chương cho các nhà cung cấp. • Thực hiện đánh giá 347 đơn vị (đối tác, nhà cung cấp, nhà thầu phụ) trong chuỗi cung ứng ngành xây dựng. • Cùng chung tay tổ chức các hoạt động ESG (Marathon, Xây Tết, thiện nguyện…).
CƠ QUAN CHÍNH PHỦ	Chính phủ, các cơ quan chức năng, các đơn vị chuyên môn, giám sát tuân thủ từ trung ương tới địa phương.	• Thường xuyên cập nhật các chính sách chủ trương mới của Chính phủ. • Vận hành Hệ thống báo cáo tuân thủ (về môi trường, chính sách). • Tham gia Đối thoại Chính phủ - Doanh nghiệp. • Tham gia hội thảo chuyên ngành, tập huấn và phổ biến chính sách.	• Tham gia 10 cuộc đối thoại Chính phủ/ Doanh nghiệp. • Tham dự 22 hội thảo chuyên ngành, tập huấn và phổ biến chính sách. • Tham gia 33 cuộc tiếp xúc, gặp gỡ, đối thoại với cơ quan quản lý và chính quyền các cấp.
CỘNG ĐỒNG VÀ CÔNG CHÚNG	Phạm vi 34 tỉnh thành cả nước, đặc biệt là các địa phương có hoạt động của dự án.	• Đối thoại với cộng đồng lân cận cùng công trường đang hoạt động về tác động môi trường. • Xây dựng cơ chế tiếp nhận phản ánh kiến nghị tại dự án. • Tham vấn/đánh giá nhu cầu cộng đồng. • Thiết lập kênh công bố thông tin minh bạch bao gồm hợp tác báo chí/ truyền thông. • Hợp tác với địa phương trong triển khai các hoạt động môi trường - xã hội.	• Tổng cộng 88 lượt khảo sát đánh giá tác động môi trường xã hội (bao gồm 56 khảo sát của Coteccons, 32 khảo sát của Unicons) và thực hiện báo cáo đánh giá tuân thủ. • 100% công trường đều có kênh tiếp nhận khiếu nại thắc mắc, 10 công trường có kênh tiếp nhận kiến nghị và được xử lý bởi Bên thứ 3. • Hợp tác với chính quyền và cộng đồng địa phương trong các dự án cộng đồng với 22 hoạt động CSR (sinh kế, cứu trợ, hạ tầng, vệ sinh môi trường…) và được nhiều cơ quan thông tấn báo chí lan tỏa trên diện rộng.
TỔ CHỨC XÃ HỘI VÀ CHUYÊN MÔN	Viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức trong nước và quốc tế.	• Hợp tác nghiên cứu. • Chia sẻ thông tin. • Hội thảo, tham gia diễn đàn và đóng góp chuyên môn.	• Triển khai 05 đề tài nghiên cứu khoa học hợp tác cùng Đại học Quốc gia. • Tham gia hơn 40 Hội thảo diễn đàn. • Hội viên chính thức của Hội đồng công trình xanh Việt Nam.

KHẢO SÁT CÔNG NHÂN: CẦU NỐI ĐỂ LẮNG NGHE

Theo ước tính, Coteccons (gồm cả Unicons) hiện đang sử dụng trên 30.000 nhân công làm việc thông qua các nhà thầu phụ tại gần 100 công trường, dự án trên phạm vi cả nước.



KHẢO SÁT CÔNG NHÂN: CẦU NỐI ĐỂ LẮNG NGHE VÀ THẤU HIỂU

(tiếp theo)

Con số này không bao gồm gần 2.500 lao động có kỹ năng hiện đang là nhân viên chính thức của Công ty. Triển khai các hoạt động khảo sát công nhân xây dựng góp phần cung cấp dữ liệu tin cậy để xây dựng hoạt động phù hợp và thúc đẩy sự gắn kết giữa doanh nghiệp, công nhân và các bên liên quan.

Tới thời điểm hiện tại, Coteccons đã thực hiện các đợt khảo sát lực lượng lao động của các nhà thầu phụ như sau:

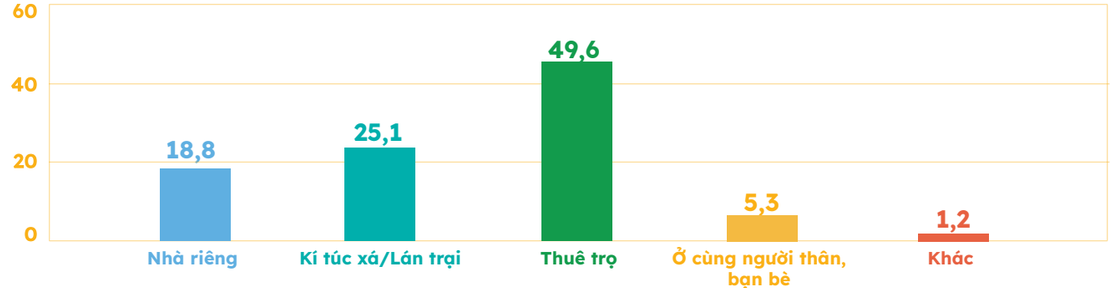
Đợt 1: Khảo sát hiệu ứng của chương trình Xây Tết (7.998 phiếu).
Đợt 2: Khảo sát nhu cầu và quan hệ lao động tại 8 công trường tại 3 miền Bắc, Trung, Nam (812 phiếu).
Đợt 3: Khảo sát nhu cầu học bổng cho con em người lao động (326 phiếu).
Đợt 4: Khảo sát công nhân khám sức khỏe tại Dự án Metropole (chương trình dành riêng do Chủ đầu tư và Ban Chỉ huy dự án tổ chức ngày 10/06/2025) (126 phiếu).

Áo mưa được chuẩn bị và trao tận tay công nhân, giúp họ yên tâm làm việc an toàn khi thời tiết thất thường



KHẢO SÁT CÔNG NHÂN: CHÚNG TA THẤY ĐƯỢC ĐIỀU GÌ? CÔNG NHÂN ĐANG SỐNG TRONG ĐIỀU KIỆN NHƯ THẾ NÀO?

LOẠI HÌNH NHÀ PHỔ BIẾN (%)



• Gần một nửa (49,6%) công nhân xây dựng đang thuê nhà trọ hoặc căn hộ chung cư, cho thấy đây là hình thức cư trú phổ biến nhất của lực lượng lao động này.

• Khoảng 25,1% công nhân sống trong ký túc xá của công ty hoặc lán trại do nhà thầu bố trí, phản ánh đặc trưng của nhóm lao động di cư – những người không có điều kiện sở hữu nhà tại nơi làm việc và thường xuyên phải thay đổi chỗ ở theo tính chất thời vụ của công việc. Các hình thức cư trú này thường tiềm ẩn nhiều bất cập liên quan đến tiện nghi sinh hoạt, điều kiện an toàn và chất lượng môi trường sống.

• Chỉ có 18,8% công nhân sống tại nhà riêng của bản thân hoặc gia đình, cho thấy tỷ lệ công nhân có điều kiện kinh tế ổn định để sở hữu nhà còn rất thấp.

• Một bộ phận nhỏ (5,3%) công nhân sống cùng người thân hoặc bạn bè, trong khi 1,2% lựa chọn hình thức nhà ở khác, có thể bao gồm nhà tạm, ở ghép hoặc các dạng nhà thuê không chính thức.

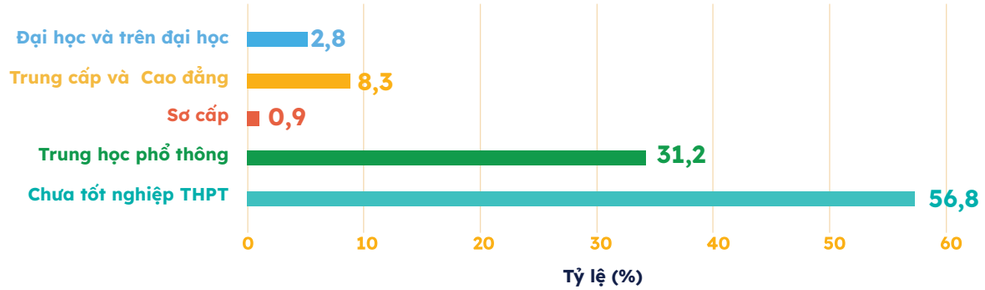
Nhìn chung, những hình thức cư trú của công nhân xây dựng thường không được đảm bảo về hạ tầng và không tuân theo các tiêu chuẩn an toàn tối thiểu, đặt ra những rủi ro tiềm ẩn cho đời sống và sức khỏe người lao động.

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA - HỌC VẤN

Khảo sát cho thấy lực lượng công nhân xây dựng có trình độ học văn hóa – học vấn thấp hơn nhiều so với lực lượng lao động nói chung. Đặc biệt, có tới 56,8% công nhân chưa tốt nghiệp Trung học phổ thông. Các nhóm lao động có đào tạo nghề hoặc học vấn cao hơn chiếm tỷ lệ rất nhỏ, cụ thể là trình độ Đại học và trên Đại học (2,8%) thấp so với mức chung của lực lượng lao động cả nước là 12,7%, Trung cấp và Cao đẳng (8,3%), và trình độ sơ cấp (chỉ 0,9%) thấp hơn nhiều so với mức 6,2% của bình quân lao động cả nước.



TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN (%)



Từ các khảo sát này, Coteccons đã lắng nghe nguyện vọng từ công nhân để hồi đáp phù hợp. Tiêu biểu như Công ty đã triển khai chế độ cung cấp nước chanh giải khát cho tất cả công nhân tại các công trường, giúp góp phần đảm bảo sức khỏe trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

Tăng cường năng lực công nhân ngành xây dựng qua các buổi tập huấn nâng cao sức khỏe và chăm sóc nuôi dưỡng con nhỏ.





Hầu hết công trường đều chuẩn bị nước chanh đường miễn phí để bảo vệ sức khỏe người lao động trong điều kiện nắng nóng.

Sự kiện Coteccons chiêu đãi xe cà phê cho công nhân khắp 3 miền.



KẾT QUẢ THỰC THI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NĂM TÀI CHÍNH 2025
(01/07/2024 – 30/06/2025)
THE HAPPY COTECCONS



Năm 2025, Coteccons tiếp tục khẳng định mình trên hành trình phát triển bền vững, không chỉ bằng lợi nhuận, doanh thu, số lượng công trình mà còn bổ sung thêm tiêu chí hạnh phúc - một trong những chỉ số quan trọng để đánh giá sự thành công mà trên từng bước đi chúng tôi muốn mang theo.

SDG 8
PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI -
CÔNG VIỆC TỐT VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

KHỞI NGUỒN TỪ TRÁI TIM

“Coteccons khởi đầu hành trình phát triển bền vững từ trái tim – nơi tinh thần nhân văn là cốt lõi cho mọi quyết định. Đây chính là tinh thần Human-hearted mà Coteccons đã chọn lựa để theo đuổi.

Coteccons kiên định với hành trình từ trái tim để kiến tạo một Coteccons hạnh phúc giữa một cộng đồng hạnh phúc.”



GIẢI THƯỞNG HUMAN ACT PRIZE CHO

Xây Tết 2025

Những điều từ trái tim đã đến được với trái tim

Trong bối cảnh khủng hoảng niềm tin trong ngành xây dựng, đồng thời thiếu vắng hình mẫu cho sự phát triển nhân văn, với mục tiêu hướng tới trở thành người dẫn dắt ngành xây dựng Việt Nam phát triển, Coteccons nhận thấy mình cần phải làm một hành động cụ thể để tạo ra tác động cho toàn ngành và xã hội. Xây Tết đã được Coteccons xây dựng dựa trên những trăn trở đó.

Xây Tết hướng tới việc giúp nâng cao vai trò của người công nhân và là nền tảng để Coteccons kết nối các đối tác, khách hàng, bộ ban ngành cùng chung tay mang đến những ảnh hưởng tích cực, hàn gắn niềm tin của những đối tác, của cộng đồng, tạo ra công ăn việc làm cho người lao động để những mắt xích trong chuỗi cung ứng giá trị của ngành xây dựng không bị đứt gãy. Coteccons quan niệm rằng: “Phải biết ơn những người dễ tổn thương mà chúng ta đang đứng trên vai của họ để phát triển kinh tế”.

Lần đầu tiên trong ngành xây dựng có một nền tảng dành riêng cho việc chăm sóc toàn diện đời sống công nhân, có sự chung tay và hưởng ứng từ nhiều đơn vị. Xây Tết được triển khai trên 2 khía cạnh, bao gồm: (1) Chăm sóc đời sống cho người công nhân mùa Lễ Tết



thông qua chuỗi hoạt động cụ thể và thực tế trên từng công trường với tên gọi “Ngày Tết công nhân”; (2) Truyền thông nâng cao nhận thức và phá vỡ định kiến của cộng đồng về người công nhân.

Đây là một phần giới thiệu về chương trình Xây Tết trên nền tảng website chính thức của Human Act Prize - Giải thưởng thường niên tôn vinh các cá nhân, tổ chức có những đóng góp tích cực cho xã hội thông qua những sáng kiến, dự án cộng đồng uy tín, mang lại hiệu quả kịp thời, lâu dài và bền vững.

Sau 3 năm triển khai với hiệu ứng vô cùng lớn không chỉ trong giới công nhân xây dựng, mà còn làm rung động lòng người và lan tỏa giá trị nhân văn rộng rãi ra toàn xã hội, Xây Tết của Coteccons đã được vinh danh trong Lễ trao Giải thưởng Human Act Prize 2024 - Hạng mục Ý tưởng vì cộng đồng. Giải thưởng đã chính thức được trao vào tối 14/12/2024, tại Nhà hát Hồ Gươm – Hà Nội.

Human Act Prize do Báo Nhân Dân khởi xướng, với sự chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, cùng sự phối hợp tổ chức của Công ty Cổ phần VCCorp. Đây được đánh giá là một trong những giải thưởng uy tín nhất hiện nay liên quan đến việc ghi nhận, tôn vinh những đóng góp tích cực về mặt xã hội.

Việc chương trình Xây Tết được ghi nhận thông qua Human Act Prize một lần nữa giúp củng cố niềm tin rằng xã hội rất cần những sáng kiến mạnh mẽ và những nỗ lực thiết thực để góp phần nâng cao giá trị con người, kết nối thành phần dễ bị tổn thương vào mối quan tâm sâu sắc hơn của giới kinh doanh. Việc chăm sóc và nâng cao nhận thức về vai trò của lực lượng công nhân thi công không chỉ là sự tri ân cần có của các doanh nghiệp xây dựng, mà còn vì sự bền vững chung của toàn ngành.



ĐA DẠNG VÀ CÔNG BẰNG

NỀN TẢNG CHO MỘT "THE HAPPY COTECCONS"

Tại Coteccons, hành trình từ "**Human-hearted company**" đến **"The Happy Coteccons"** không chỉ là một khẩu hiệu truyền thông, mà là sự chuyển mình sâu sắc trong tư duy lãnh đạo, văn hóa doanh nghiệp và cách chúng tôi thực hành phát triển bền vững.

"Human-hearted company" là mục tiêu xây dựng một công ty vì giá trị con người, một doanh nghiệp có trái tim nhân văn. Đây là một trong 5 mục tiêu chiến lược dài hạn để kiến tạo một Coteccons vĩ đại như tầm nhìn mà HĐQT đã lựa chọn.

> **"Phát triển bền vững không chỉ đến từ các quy định pháp lý mà còn là lựa chọn của mỗi doanh nghiệp."**
>
> Ông Bolat Duisenov, Chủ tịch HĐQT Coteccons từng khẳng định

Coteccons đã lựa chọn sự tử tế, tôn trọng và trách nhiệm nội tại của mình. Chính từ nhân sinh quan đó, Coteccons đã tái định nghĩa lại mục tiêu phát triển: Không chỉ xây dựng công trình, mà còn kiến tạo một Coteccons Group lấy con người làm trung tâm.

Chúng tôi tin rằng hạnh phúc không phải là kết quả, mà là hành trình cần được nuôi dưỡng bằng sự minh bạch, công bằng và đồng hành. Từ việc cải thiện điều kiện làm việc tại công trường, mở rộng các chính sách phúc lợi, đến đào tạo và phát triển đội ngũ kế thừa, Coteccons đang từng bước thiết lập một môi trường làm việc thành nơi mỗi người đều cảm thấy **được lắng nghe, được trao quyền và được tôn trọng.**



Xe cà phê chiêu đãi nhân viên



Team Building năm 2025

Coteccons không ngừng đầu tư vào hệ sinh thái làm việc hạnh phúc, minh bạch và giàu tính nhân văn – nơi mỗi thành viên đều là một phần không thể thiếu của hành trình kiến tạo giá trị lâu dài cho doanh nghiệp và cho xã hội.

Với hơn 2.995 nhân sự chủ chốt trải dài khắp đất nước, Coteccons đang vận hành hơn 88 công trình cùng lúc từ Nam ra Bắc, từ các đô thị lớn đến vùng biên giới, hải đảo xa xôi. Chúng tôi không làm việc cùng một nơi, không gặp nhau mỗi ngày, nhưng vẫn luôn gắn kết với nhau bởi một nền tảng chung – văn hóa **"OWN IT"**. Đó là tinh thần trách nhiệm, là sự chủ động vượt giới hạn, là niềm tin rằng mỗi người chính là một phần không thể tách rời của tập thể Coteccons.

Gần đây, việc triển khai loạt chương trình **"120 giờ hạnh phúc"** tại công trường chính là sợi dây gắn kết, khơi dậy động lực, củng cố niềm tin, lan tỏa tinh thần trách nhiệm và nuôi dưỡng văn hóa "OWN IT" trong mỗi thành viên.

CLB thể thao công đoàn



MÔI TRƯỜNG
PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

Tại Coteccons, phát triển doanh nghiệp luôn song hành cùng phát triển con người. Do đó, đào tạo để nâng cao năng lực, mở rộng con đường nghề nghiệp cho mỗi cá nhân và bồi dưỡng thế hệ nhân sự mới luôn là một trong những nhiệm vụ trung tâm.

ĐÀO TẠO TỪ CÔNG SỞ ĐẾN CÔNG TRƯỜNG

Năm 2025, tổng số giờ đào tạo của toàn Công ty đạt **47.724 giờ – tương đương trung bình 20 giờ đào tạo cho mỗi nhân sự**. Con số này thể hiện cam kết mạnh mẽ cho tinh thần đào tạo và học hỏi liên tục trong môi trường xây dựng ngày càng đòi hỏi chuẩn mực cao hơn.

Đặc biệt, ESG – Trụ cột của phát triển bền vững – đã được đưa vào đào tạo một cách bài bản với **7 chương trình chuyên đề, mang đến 2.879 giờ học và hơn 2.354 lượt đào tạo** cho cán bộ công nhân viên.

13 công trường trọng điểm cũng đã được triển khai đào tạo trực tiếp, giúp đội ngũ tại hiện trường tiếp cận tư duy và kỹ năng ESG một cách thực chất.



Lan tỏa các chương trình PTBV cho công nhân tại công trường.

ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN LẪN KỸ NĂNG SỐNG

Coteccons chú trọng xây dựng đội ngũ lao động không chỉ vững tay nghề mà còn vững vàng trong cuộc sống. Thông qua các chương trình tăng cường năng lực và nâng cao nhận thức, công nhân được trang bị thêm kỹ năng chăm sóc con nhỏ, tiếp cận dịch vụ y tế, hiểu rõ quyền lợi của mình và nâng cao ý thức về an toàn lao động.

Đây cũng là một phần trong định hướng dài hạn của Coteccons về phát triển lực lượng lao động có năng lực, chủ động gắn bó với nghề và sẵn sàng đồng hành cùng doanh nghiệp trong hành trình phát triển bền vững.

Chỉ riêng trong Quý II/2025 (từ tháng 04 đến tháng 06), Coteccons đã cùng đối tác triển khai tổng cộng 48 phiên tập huấn dành cho 812 công nhân đến từ 70 nhà thầu phụ tại 8 công trường Bắc – Trung – Nam. Các buổi tập huấn tập trung vào việc hướng dẫn người lao động nhận biết và bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình, đồng thời cung cấp thông tin và kỹ năng cần thiết để tiếp cận Tổng đài hỗ trợ miễn phí (Helpline) dành cho công nhân khi phát sinh khiếu nại hoặc thắc mắc trong quá trình làm việc.



Bên cạnh đó, đại diện của Công ty cũng tổ chức các chương trình thăm hỏi cho 311 người lao động của các nhà thầu phụ đến từ 16 công trường, thuộc nhóm đang mang thai hoặc/và nuôi con nhỏ dưới 18 tháng tuổi đến 5 tuổi.

Hướng tới nhóm người lao động này, Coteccons đã tổ chức 6 chương trình tập huấn có bác sĩ tư vấn dinh dưỡng cho mẹ và bé. Buổi tập huấn đồng thời hướng dẫn ba mẹ cách giữ trẻ an toàn trong hành trình nuôi con khôn lớn và khỏe mạnh.



PHÁ VỠ ĐỊNH KIẾN VỀ
"NƠI KHÔNG DÀNH CHO PHỤ NỮ"

Trong một ngành nghề vốn được xem là "sân chơi của nam giới", **tỷ lệ nữ giới trong Công ty chiếm tỷ lệ rất thấp**. Năm 2024, nữ giới chỉ chiếm 9,03%, năm 2025 là 8,4%. Tương ứng, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo là 7% năm 2024. Năm 2025, tỷ lệ này có cải thiện khi đạt 7,7%. Tỷ lệ nữ trong lực lượng công nhân chiếm khoảng 20%.

Tuy chiếm tỷ lệ khiêm tốn, vẫn luôn có những người phụ nữ bản lĩnh, kiên cường khiến tập thể Coteccons tự hào. Trong số họ, có những nhân vật thật sự có vai trò dẫn dắt, tỏa sáng và truyền cảm hứng ở từng vị trí công việc.

Trong môi trường của Coteccons hiện nay, nữ giới luôn được lắng nghe, tạo điều kiện phát triển và trao quyền lãnh đạo. Tiêu biểu, trong Ban Tổng Giám đốc (Uỷ ban Quản trị Cấp cao - EXCOM) của Coteccons, có một lãnh đạo nữ là chị Nguyễn Trình Thùy Trang – Phó TGĐ Vận hành, như minh chứng cho tinh thần luôn sẵn sàng kiến tạo không gian lãnh đạo cho phụ nữ có năng lực.

Trong các dịp sự kiện như Ngày Quốc tế Phụ nữ, tinh thần đó luôn được nêu bật và lan tỏa mạnh mẽ hơn. Hình ảnh các nữ lãnh đạo mạnh mẽ và đầy nhiệt huyết đứng trên sân khấu chia sẻ về công việc hoặc hành trình của mình có ý nghĩa truyền động lực cho cả tổ chức.

Đây không chỉ là lời khẳng định cam kết vì bình đẳng giới, mà còn là một phần quan trọng trong hành trình xây dựng một Coteccons hạnh phúc – nơi ai cũng có cơ hội vươn lên và tỏa sáng.



CHIA SẺ TỪ CÔNG TRƯỜNG ĐẾN MÁI ẤM

Trong tâm huyết chia sẻ những điều thiết thực với người lao động, Coteccons đã tối ưu nguồn lực của mình để thực hiện nhiều chương trình mang lại niềm vui và hạnh phúc từ công trường đến các mái ấm.

[1,2,3] Chương trình Xây Tết tại các công trường Coteccons



[1]



[2]



[3]

XÂY TẾT NGÀY CÀNG ĐƯỢC MONG CHỜ

Đến nay, gần 100% người lao động đã cộng tác với Coteccons đều biết đến Xây Tết và bày tỏ sự mong chờ với chương trình. Xây Tết mang đến cảm giác được trân trọng cho những con người vốn chịu rất nhiều áp lực từ cả công việc lẫn cuộc sống mà ít có cơ hội được tri ân hay chăm sóc.

Từ ý nghĩa và tầm ảnh hưởng mạnh mẽ đã có được, chương trình Xây Tết vào dịp Tết 2025 càng trở nên tưng bừng với quy mô lớn hơn.

Với Xây Tết năm nay, Coteccons đã trao tặng 20.487 phần quà cho công nhân tại hơn 40 công trường trên 16 tỉnh thành. Đồng thời, chương trình đã tổ chức gần 14.000 lượt khám sức khỏe (bao gồm đo huyết áp, tim mạch, xét nghiệm đường huyết, X-quang…). Tại các công trường, cũng đã có hơn 1.300 lượt cắt tóc, chụp ảnh,... mang lại những niềm vui và sự hỗ trợ thiết thực cho người lao động. Tất cả hoạt động này đều miễn phí.



[1]

HỌC BỔNG CHO CON EM CÔNG NHÂN

Một trong những hoạt động cộng đồng đáng kể trong năm qua của Coteccons là sáng kiến đầu tư vào thế hệ kế thừa bằng hành động thiết thực: phối hợp cùng Saigon Times Foundation trao hơn 200 suất học bổng cho con em công nhân đang học bậc Trung học Cơ sở.

Chương trình trao học bổng này đã diễn ra tại hơn 40 công trường trên cả nước. Đây là thông điệp khích lệ các em tiếp tục đến trường, theo đuổi nghề nghiệp mơ ước và trở thành những công dân có kỹ năng, phẩm chất – đúng với cam kết của Coteccons trong việc lấy con người làm trung tâm và kiến tạo nguồn lực bền vững cho tương lai.

Theo con số thống kê vào năm 2023 của Tổng cục Thống kê, có hơn 103.000 trẻ em đang làm việc trong ngành xây dựng và công nghiệp. Đây là con số cảnh báo trách nhiệm của chúng ta trong việc bảo vệ tuổi thơ và quyền được học tập của các em nhỏ. Trao học bổng cho con em công nhân là một cách thức thiết thực động viên từ phụ huynh đến các em trong nỗ lực theo đuổi kiến thức và ước mơ trọn vẹn hơn.



[2]


[3]

[1,2,3] Tổ chức Chương trình học bổng “Coteccons - Saigon Times Foundation 2025” tại văn phòng Coteccons và các công trường

TIẾP TỤC LÀM ĐẸP CHO NHIỀU KHÔNG GIAN SỐNG VỚI DỰ ÁN NHÀ MÌNH

Nhà Mình là một hoạt động cộng đồng dài hơi được Coteccons khởi động từ 09/2022, với mục đích là giúp làm mới diện mạo mới cho các công trình công cộng hoặc nhà ở của những hộ dân có hoàn cảnh khó khăn bằng nguồn sơn dôi dư từ quá trình thi công các công trình lớn.

Hoạt động này cũng là một giải pháp 3R, giúp tránh lãng phínguồn sơn vẫn còn rất tốt sau khi các công trình được hoàn tất thành công, giảm thiểu việc đổ thải làm tăng phát thải vào môi trường.

Đến nay, toàn Coteccons Group đã thực hiện 144 công trình "Nhà Mình" với ý tưởng như vậy. Trong đó, đã góp phần thay đổi diện mạo của nhiều công trình công cộng, trường học, nhà dân,... mang lại diện mạo và sức sống mới cho bà con và cộng đồng.

Riêng trong năm qua, Nhà Mình đã hoàn thành làm mới 14 công trình trên nhiều địa phương, thuộc nhiều loại hình như trường học, chung cư, trạm y tế...

[1]



[2]



[1,2] Hình ảnh các không gian sống được sơn mới trong dự án Nhà Mình

[3] Tranh bích hoạ trong dự án Nhà Mình

[3]



HELPLINE: 1800 55 88 47

CHÚNG TÔI ĐANG LẮNG NGHE BẠN!



Công trường MIK Tây Mỗ dán poster tuyên truyền cho tổng đài hỗ trợ công nhân Helpline

Tận mắt chứng kiến hàng nghìn công nhân xây dựng ngày đêm miệt mài lao động ở khắp công trường, chúng tôi nhận thấy một hiện trạng đáng trăn trở: đằng sau những công trình cao tầng rực rỡ, biết đâu lại có những câu chuyện bị lãng quên – về tổn thương, bất công và cả sự bất lực khi không ai lên tiếng thay họ?

Một khảo sát nội bộ của chúng tôi phản ánh có 26% công nhân có nhu cầu được tư vấn pháp lý và quyền lợi lao động khi gặp khó khăn. Trong công việc, không ít trường hợp công nhân gặp phải mâu thuẫn, bị lạm dụng quyền lực hoặc không được trả lương đúng hạn, nhưng không biết phải tìm ai để chia sẻ hay hướng dẫn cách bảo vệ quyền lợi.

Thấu hiểu thực trạng đó, Coteccons đã quyết định hành động.

Helpline - Tổng đài hỗ trợ miễn phí dành cho công nhân của Coteccons đã ra đời. Đây không chỉ là một kênh liên lạc, mà là một cam kết nhân văn, rằng mọi tiếng nói đều xứng đáng được lắng nghe, rằng các tiêu chuẩn quốc tế như Nguyên tắc Hướng dẫn về Kinh doanh và Nhân quyền (UNGPs) hay Nghị định thư Năm 2014 của ILO về Lao động cưỡng bức không chỉ nằm trên giấy, mà phải sống trong từng công trình, từng mối quan hệ lao động.



Tìm hiểu về Lán trại công nhân

Chúng tôi học hỏi từ các đối tác FDI lớn như Lego, Pandora, ... Đây là những doanh nghiệp đã xây dựng hệ thống tiếp nhận phản ánh, cơ chế bảo vệ người lao động và văn hóa công sở minh bạch như một phần không thể thiếu của phát triển bền vững. Chính họ đã chứng minh rằng thương hiệu chỉ có thể lớn lên bền vững khi người lao động cảm thấy an toàn và được tôn trọng.

Trong 6 tháng triển khai giai đoạn 1 tại 8 dự án trên phạm vi cả nước, Helpline đã giúp hơn 1.500 công nhân xây dựng tiếp cận với tổng đài, **tiếp nhận hơn 250 cuộc gọi đến và hỗ trợ tư vấn, giải quyết khiếu nại thắc mắc cho hơn 50 trường hợp.**

Bằng việc thiết lập Helpline, Coteccons cam kết xây dựng môi trường làm việc không chấp nhận lao động cưỡng bức, không dung thứ cho bóc lột và phân biệt đối xử, nơi tiếng nói nhỏ nhất cũng được xem trọng như tiếng chuông cảnh tỉnh cho toàn hệ thống.

Chúng tôi cùng nhìn về một hướng, cùng mang trong mình DNA của người xây dựng. Dù ở bất kỳ công trường nào, Coteccons vẫn luôn hiện diện như một khối thống nhất, vững mạnh và đầy khát vọng.



[1]



[2]

> **“Helpline của Coteccons vì vậy không đơn thuần là một hotline. Đó là văn hóa lắng nghe, là hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh – nặc danh hoặc công khai – về bất kỳ hành vi lạm dụng, vi phạm quyền hay điều kiện làm việc không công bằng, từ các nhà thầu phụ đến đơn vị thi công.”**

Anh Huỳnh Lực
Chỉ huy trưởng công trường
Eaton Park



[1,2,3] Hình ảnh các phiên giới thiệu đường dây hỗ trợ Helpline tại các công trường

SDG 8 & 13

«CÔNG TRƯỜNG AN TOÀN VÀ BỀN VỮNG

Coteccons triển khai mô hình Công trường bền vững trên nền tảng nhận diện ba cấp độ tác động chiến lược: từ công trường (nơi tạo ra giá trị vận hành cốt lõi), đến hệ sinh thái kinh doanh bền vững và xa hơn là đóng góp tích cực cho cộng đồng và quốc gia bền vững.
Tại công trường, Coteccons tập trung triển khai 4 trụ cột hành động cốt lõi:

1

An toàn, phúc lợi và phát triển kỹ năng cho người lao động:

Hướng tới xây dựng lực lượng thi công chuyên nghiệp, được chăm lo toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần.

2

Tuân thủ và bảo vệ môi trường:

Thực hiện các giải pháp thi công xanh, tiết kiệm nước, quản lý chất thải hiệu quả và bảo tồn đa dạng sinh học – nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tác động môi trường.

3

Tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải:

Tối ưu hóa vật liệu, năng lượng và chi phí qua từng giai đoạn thi công – góp phần vào mục tiêu giảm phát thải carbon và chuyển đổi xanh.

4

Ứng dụng công nghệ trong giám sát và cải tiến vận hành:

Thúc đẩy minh bạch, nâng cao chất lượng công trình và kiểm soát rủi ro thông qua hệ thống số hóa và đổi mới sáng tạo.

CÁC TIÊU CHUẨN ISO MÀ COTECCONS LUÔN DUY TRÌ TỪ NĂM 2016 ĐẾN NAY.



CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG:
ISO 14001:2015



CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG AN TOÀN – SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP:
ISO 45001:2018



CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG:
ISO 9001:2015



GIÀNH GIẢI THƯỞNG HUBEXO ASIA AWARDS 2025
HAI NĂM LIÊN TIẾP NẰM TRONG TOP 10 NHÀ THẦU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Hubexo Asia Awards (trước đây có tên BCI Asia Awards) là một trong những giải thưởng được mong đợi nhất trong lĩnh vực kiến trúc và xây dựng tại Châu Á. Giải thưởng đã có uy tín vững chắc sau 20 năm tổ chức, không chỉ để tôn vinh các đơn vị xuất sắc nhất, mà còn là một nền tảng kết nối các nhà lãnh đạo ngành trong và ngoài châu lục.

Tại Hubexo Asia Awards 2025, diễn ra vào ngày 13/06 vừa qua tại TP.HCM, Coteccons và Unicons đều có mặt trong **Top 10 Nhà thầu hàng đầu Việt Nam**. Đây là năm thứ hai liên tiếp hai đơn vị được chứng thực thành tích này.

Tiêu chí xét chọn **Top 10 nhà thầu hàng đầu Việt Nam** được dựa trên tổng giá trị phần xây lắp của những dự án đang trong giai đoạn thi công được khởi công trong hai năm gần nhất (01/01/2023 – 31/12/2024), kết hợp nhân hệ số đối với những dự án có đăng ký chứng chỉ "Xanh".

Việc cả Coteccons và Unicons tiếp tục góp mặt trong Top 10 này là minh chứng cho những nỗ lực trên vị thế Industry Leader, đồng thời cho thấy năng lực thi công mạnh mẽ và cam kết dài hạn với các tiêu chuẩn phát triển bền vững. Danh sách các dự án nổi bật của Coteccons và Unicons thể hiện rõ điều đó. Coteccons chứng minh khả năng dẫn đầu qua thành tích thi công các công trình lớn, theo tiêu chuẩn quốc tế khắt khe như:

Nhà máy Pandora, nhà máy Suntory PepsiCo, "siêu" dự án Dung Quất 2 của Tập đoàn Hòa Phát, Sun Urban City… Trong khi đó, Unicons cho thấy sức bật năng lực với dự án nhà máy giày Apache, Bệnh viện Hạnh Phúc, nhà máy Pepsico Foods, Tiến Bộ Plaza…

Tất cả các công trình này đều được xây dựng theo xu hướng "xanh hóa". Trong đó, nổi bật là nhà máy Pandora được vận hành 100% bằng năng lượng tái tạo, xây dựng theo tiêu chuẩn LEED Gold.



Mức đầu tư cho OHS (an toàn và sức khỏe nghề nghiệp) của Coteccons tại dự án Suntory Pepsi khoảng 0,2% trên tổng giá trị dự án.

AN TOÀN LÀ TRÊN HẾT!

VĂN HOÁ KHÔNG THỎA HIỆP

Với tính chất công việc phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, ngành xây dựng được coi là một trong số ngành có tỷ lệ tai nạn lao động cao nhất. Nguyên nhân tai nạn chủ yếu là do thiếu biện pháp an toàn, thiết bị bảo hộ không đảm bảo và sự chủ quan của người lao động.

- Chỉ số LTIFR* tại Coteccons và Unicons trong năm vừa qua lần lượt đạt mức kỷ lục 0,41 và 0,32. Đây là các chỉ số vượt xa chuẩn an toàn của ngành.
- Số giờ an toàn trong năm: 46.562.521 giờ - tại 56 dự án của Coteccons.

*LTIFR (Lost Time Injury Frequency Rate) là tỷ lệ tần suất chấn thương gây mất thời gian làm việc, dùng để đo lường số lượng thương tích liên quan đến công việc khiến nhân viên phải nghỉ làm ít nhất một ngày hoặc hơn, tính trên 1 triệu giờ làm việc.

CÔNG TRƯỜNG KHÔNG TAI NẠN

Không tai nạn (zero accident) là một triết lý phòng ngừa tai nạn trong môi trường làm việc, xem xét tất cả tai nạn đều có thể phòng ngừa được và không chấp nhận bất kỳ tai nạn nào xảy ra. Đây cũng chính là một mục tiêu và cam kết chiến lược đang được xây dựng thành "thương hiệu nội tại" của Coteccons, thể hiện triết lý lấy con người làm trung tâm và sự khác biệt trong cách tổ chức thi công an toàn.

Từ mục tiêu và cam kết như vậy, Coteccons đã đảm bảo 100% công nhân tại các công trường đều được tập huấn an toàn. Qua đó, 100% công nhân đều đạt chứng chỉ nhóm 3 - là chứng chỉ huấn luyện an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) theo Nghị định 44/2016/NĐ-CP dành cho nhóm công nhân trực tiếp làm việc tại công trường.

Trong năm 2025, Coteccons đã tiến hành 6.835 giờ đào tạo an toàn cho cán bộ nhân viên nội bộ (gồm 1.800 giờ đào tạo có chuyên gia bên ngoài giảng dạy) và 265.093 giờ đào tạo an toàn cho công nhân. Mức trung bình đạt 26,75 giờ đào tạo an toàn cho mỗi công nhân.

AN TOÀN: CHỦ ĐỘNG ĐỂ KHÔNG HỐI TIẾC

Trong lĩnh vực an toàn lao động, Coteccons xác định quan điểm cốt lõi: **Chủ động để không phải hối tiếc**. Theo đó, mọi hoạt động tại công trường đều được tiếp cận theo hướng chủ động nhận diện rủi ro, kiểm soát trước khi sự cố xảy ra, thay vì chỉ phản ứng sau tai nạn.

Năm 2025, Coteccons đã tổ chức cho 13.992 công nhân chụp X-quang phổi và khám tai mũi họng nhằm tầm soát các bệnh nghề nghiệp phổ biến trong ngành xây dựng, đặc biệt là các bệnh liên quan đến đường hô hấp do môi trường làm việc có bụi, tiếng ồn và hóa chất.

Kết quả khảo sát về thực trạng công nhân cho thấy tại các công trường của Coteccons, phần lớn công nhân xây dựng được tiếp cận ít nhất một biện pháp hỗ trợ khi làm việc trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, như nắng nóng hoặc độ ẩm cao.



Tổ chức Y tế Thế giới WHO cho biết 30% bệnh nghề nghiệp trong ngành xây dựng liên quan đến hô hấp do bụi và hóa chất.

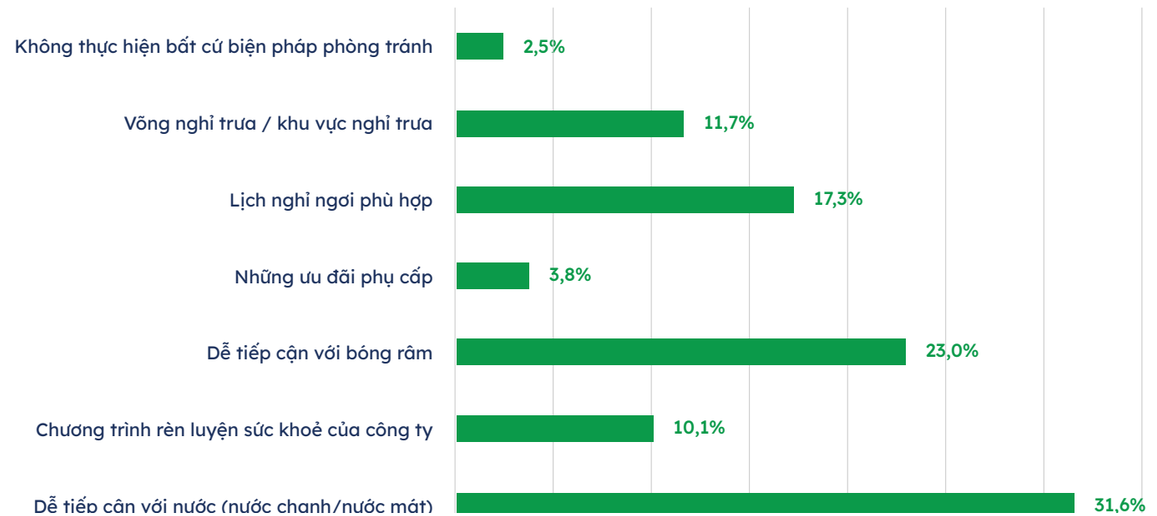


13.992 NLĐ được khám sức khỏe (bao gồm chụp X-quang và khám tai mũi họng) tại 41 công trường trên 16 tỉnh thành.



Theo nghiên cứu của Cơ quan quản lý An toàn và Sức khỏe (HSE 2022), nhiệt độ cao trên 35oC làm tăng nguy cơ đột quỵ nhiệt lên 40%.

MỨC ĐỘ SỬ DỤNG CÁC BIỆN PHÁP HỖ TRỢ CỦA COTECCONS TẠI NƠI LÀM VIỆC CỦA CÔNG NHÂN XÂY DỰNG



Nhận diện gương mặt tại cổng an ninh dự án Metropole bằng Camera AI với tính năng đa dạng - giám sát thông minh 24/7.

ỨNG DỤNG AI TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN

Camera AI là giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hệ thống giám sát tại công trường, nhà máy và các khu vực trọng yếu. Trên các công trường của Coteccons, các robot AI đang được sử dụng với mục đích nghiên cứu để ứng dụng rộng rãi.

Các robot này, sau khi được nghiên cứu và huấn luyện bởi nhóm kỹ sư và sinh viên, sẽ được triển khai tại công trường để hỗ trợ công tác quản lý an toàn, kiểm soát đầu vào và cảnh báo rủi ro.

Dự án triển khai hệ thống robot C-CAM với các chức năng chính sau:

· Nhận diện khuôn mặt: Tự động quản lý ra vào công trường, ghi nhận thời gian làm việc của công nhân và khách, đảm bảo kiểm soát nhân sự hiệu quả.

· Nhận diện hành vi và sự việc: Phát hiện các hành vi mất an toàn lao động hoặc vi phạm nội quy như không đội nón bảo hộ, leo trèo sai quy định… giúp đưa ra cảnh báo và hỗ trợ xử lý kịp thời.

· Nhận diện vật thể nguy hiểm: Giám sát việc tuân thủ trang bị bảo hộ cá nhân, đồng thời phát hiện các khu vực hoặc vật thể tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

· Quản lý giao thông nội bộ: Kiểm soát xe ra vào, theo dõi hoạt động xuất – nhập vật tư tại công trường nhằm giảm thiểu thất thoát và nâng cao hiệu suất vận hành.

Hệ thống có thể tích hợp với nhiều loại camera IP hiện có, xử lý dữ liệu theo mô hình tập trung hoặc phân tán, tùy quy mô và hạ tầng công trường. Các module AI được huấn luyện chuyên sâu để đảm bảo khả năng nhận diện chính xác và tự động hóa phù hợp với quy trình thực tế của Coteccons.

TUÂN THỦ MÔI TRƯỜNG
CAM KẾT HÀNH ĐỘNG RÕ RÀNG

Mỗi công trường của Coteccons là một đơn vị vận hành tuân thủ nghiêm ngặt các chính sách môi trường và luật pháp hiện hành.

QUẢN LÝ RÁC THẢI

Coteccons ký hợp đồng với đơn vị nhà thầu phụ tiến hành quan trắc môi trường theo giấy phép môi trường và định kỳ nộp báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm cho cơ quan liên quan.

- 100% đơn vị vận chuyển chất thải có giấy phép hợp lệ. Coteccons có chế tài với những đơn vị không đáp ứng được điều này.
- Quản lý rác thải tuân thủ theo giấy phép môi trường: Xây dựng kho lưu trữ rác thải nguy hại đúng với thiết kế, bố trí thùng rác các vị trí đúng về chủng loại và số lượng.
- Thực hiện phân loại rác, lưu trữ và ký hợp đồng với các nhà thầu phụ để thu gom, vận chuyển, xử lý.
- Thống kê khối lượng rác và lưu trữ các chứng từ chuyển giao rác.



Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ





Đặt nhiều thùng rác phân loại tại các công trường



QUẢN LÝ NƯỚC THẢI

Tại công trường, nguồn nước thải phát sinh chủ yếu bao gồm: nước thải thi công (từ hoạt động rửa xe, vệ sinh vật liệu xây dựng) và nước thải sinh hoạt từ công nhân.

Coteccons thực hiện quản lý nước thải theo đúng quy định tại Luật Bảo vệ Môi trường 2020, các Nghị định hướng dẫn thi hành, và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) cũng như Thông tư 15/2021/TT-BXD hướng dẫn thu gom, xử lý nước thải áp dụng cho các công trình xây dựng đô thị.

Theo Quy trình xử lý nước thải do Coteccons ban hành ngày 30/12/2021 (vừa được bổ sung sửa đổi tháng 07/2025), việc xử lý được thực hiện tùy theo loại nước thải và lưu lượng phát sinh, đảm bảo tuân thủ ĐTM và các yêu cầu pháp lý của địa phương.

- Nước thải thi công, thường chứa đất cát và ít độc hại, được thu gom vào các bể lắng tại công trường để xử lý sơ cấp, bao gồm lắng cặn và tách dầu mỡ trước khi xả thải. Phần cặn lắng (chủ yếu là đất, cát) sẽ được thu gom và vận chuyển xử lý định kỳ thông qua đơn vị có chức năng.
- Nước thải sinh hoạt và chất thải đi kèm được thu gom từ hệ thống nhà vệ sinh di động vào các bể hoặc bồn chứa kín, sau đó được xử lý bởi đơn vị có giấy phép phù hợp, theo hợp đồng ký kết với Coteccons.
- Đối với các dự án nằm trong khu công nghiệp hoặc cụm công nghiệp, Coteccons thực hiện thủ tục xin đấu nối nước thải và chuyển toàn bộ lượng nước thải về hệ thống xử lý tập trung của khu vực đó, theo hợp đồng đã ký với Ban Quản lý khu công nghiệp/cụm công nghiệp.



Bể thu gom nước mưa tận dụng cho vệ sinh và tưới cây



Hoạt động "Green Day" tại Coteccons

GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH:

TỪ CON SỐ ĐẾN HÀNH ĐỘNG

Trong suốt 3 năm qua, Coteccons đã hoàn thành giai đoạn thiết lập hệ thống, đào tạo nhân sự, chuẩn hóa quy trình và làm quen với các tiêu chuẩn quốc tế (GHG Protocol, ISO 14064).

Trong chiến lược PTBV, Coteccons coi vấn đề giảm phát thải khí nhà kính (KNK) là hoạt động đầu tư dài hạn. Khách hàng FDI, quỹ đầu tư, đối tác tiềm năng... ngày càng yêu cầu minh bạch phát thải carbon trong chuỗi cung ứng, sự đầu tư này giúp Coteccons tạo nên hệ thống tiêu chuẩn tương thích. Ngoài ra, Coteccons xác định kiểm kê KNK không chỉ là yêu cầu báo cáo mà còn là công cụ quản trị rủi ro và tối ưu chi phí hiệu quả.



Kết quả kiểm kê KNK cũng là căn cứ để Coteccons triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí nhiên liệu và tối ưu sử dụng vật liệu.

GHI NHẬN KẾT QUẢ GIẢM PHÁT THẢI

Từ nửa sau năm 2023, hoạt động kiểm kê được thực hiện theo chu kỳ 6 tháng/lần, với các bước cơ bản: xác định nguồn phát thải, tính toán lượng phát thải theo công thức chuẩn. Từ kỳ báo cáo thứ 4 trở đi, việc nhập số liệu bắt buộc đính kèm minh chứng như hóa đơn, hợp đồng, bảng kê nội bộ.

Trong năm 2024 - 2025, Coteccons tiếp tục triển khai kiểm kê KNK tại hơn 30 công trường trên toàn quốc.

LƯỢNG PHÁT THẢI KNK PHẠM VI 1 VÀ PHẠM VI 2

Scope 1: 8.187,641 tấn CO_2 tương đương

Scope 2: 83.298,781 tấn CO_2 tương đương

NĂM CƠ SỞ: 2025

Từ ngày 01/07/2024 đến ngày 30/06/2025

Tần suất kiểm kê: 6 tháng/lần

Phạm vi kiểm kê:

- 6 tháng cuối năm 2024: 37 công trường đang thi công
- 6 tháng đầu năm 2025: 34 công trường đang thi công

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: ISO 14064-1:2018 (Phạm vi 1 và Phạm vi 2)

Đối với Phạm vi 3, Coteccons đã giảm được 237.415,03 tấn CO_2 tương đương nhờ sử dụng vật liệu xanh, trong đó:

- **Việc sử dụng thép xanh có chứng chỉ EPD:** Chứng chỉ "Xanh" và Hệ số phát thải (Emission Factor - EF) tương ứng giúp giảm 208.865,28 tấn CO_2 tương đương ra môi trường.
- Việc sử dụng gạch xi măng cốt liệu đã giúp giảm phát thải 24.273,21 tấn CO_2 tương đương ra môi trường.
- Việc sử dụng Bê tông Fico giảm phát thải được 4.276,54 tấn CO_2 tương đương ra môi trường.

KIẾN TẠO NỀN TẢNG QUA ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU

Thời gian qua, đội ngũ và hệ thống của Coteccons đã trưởng thành nhiều trên lĩnh vực triển khai kiểm kê KNK. Cụ thể, hơn 200 nhân sự đã qua đào tạo về kiểm kê KNK, tăng 48% so với năm 2024 (139 nhân sự).

Thông qua việc triển khai kiểm kê KNK trong bối cảnh đặc thù của ngành xây dựng, đội ngũ cán bộ phụ trách KNK của Coteccons đã tích lũy được những hiểu biết sâu sắc về quy trình xây dựng hệ số phát thải, chuẩn hóa dữ liệu đầu vào, tổ chức mạng lưới thu thập thông tin tại công trường, các yếu tố ảnh hưởng đến độ chính xác và nhất quán của báo cáo.

> **"Trong suốt 3 năm đồng hành cùng Coteccons, dù kết quả cuối cùng của quá trình kiểm kê KNK chưa chính thức hoàn tất, nhưng đối với Mecie - đơn vị tư vấn đồng hành, đây là một hành trình giàu giá trị học thuật và thực tiễn."**
>
> Trích nội dung phát biểu của Lãnh đạo Đơn vị đối tác hợp tác cùng Coteccons trong Kiểm kê KNK





“Kiểm kê KNK trong ngành xây dựng - đặc biệt với vai trò nhà thầu chính - là một lĩnh vực phức tạp và nhiều thách thức, do đặc điểm công trình thay đổi theo từng giai đoạn, sự đa dạng vật liệu và thiết bị, cũng như sự phân tán của dữ liệu tại các công trường. Tuy vậy, chúng tôi đã từng bước hoàn thiện hệ thống quản trị và nâng cao năng lực nội tại trong hoạt động kiểm kê KNK phù hợp với thực tiễn ngành xây dựng, với các trọng tâm:

• Phát triển phần mềm ban đầu phục vụ quản lý dữ liệu.
• Điều chỉnh và chuẩn hóa biểu mẫu báo cáo.
• Chuẩn hóa dữ liệu đầu vào.
• Thực hiện trích xuất dữ liệu và thẩm định chuyên môn.
• Xây dựng đường cơ sở phát thải và lập kế hoạch giảm phát thải theo nhóm nguồn.
• Tiếp tục nghiên cứu và cập nhật hệ số phát thải trong ngành xây dựng.”

Tiến sĩ Habil. **ĐẶNG MẬU CHIẾN**
Chuyên gia Phát triển bền vững, đồng hành cùng Coteccons trong công tác kiểm kê khí nhà kính – nhấn mạnh.

THỰC HIỆN DỰ ÁN NGHIÊN CỨU VỀ KNK PHỤC VỤ NGÀNH

Những thách thức từ thực tiễn triển khai đã tạo cơ hội để Coteccons cùng các đối tác đồng hành và các chuyên gia tư vấn đóng góp vào việc từng bước định hình phương pháp luận, chuẩn hóa quy trình và mô hình triển khai phù hợp cho doanh nghiệp xây dựng. Từ đó, góp phần quan trọng vào tiến trình phát triển lĩnh vực kiểm kê KNK tại Việt Nam.

Trong các nỗ lực này, có đề tài khoa học hiện đang triển khai của Giáo sư Đặng Mậu Chiến phối hợp với các công trường của Coteccons về “Phương pháp xác định diện tích sàn xây dựng và lượng phát thải KNK cho các giai đoạn thi công”. Dự án nghiên cứu này sẽ góp phần xây nền móng cho các doanh nghiệp xây dựng tiếp cận kiểm kê phát thải một cách hệ thống, khoa học và thực tiễn hơn trong tương lai.

Kiểm kê KNK không chỉ nâng cao tính minh bạch trong vận hành và tạo nền tảng để Coteccons xây dựng kế hoạch giảm phát thải theo từng loại hình dự án, hiện thực hóa cam kết ESG và mục tiêu phát triển bền vững, mà còn là công cụ thiết yếu trong quản lý rủi ro và tối ưu chi phí.

ỨNG DỤNG ĐÈN LED VÀ ĐIỆN MẶT TRỜI

BƯỚC ĐI NHỎ TRONG HÀNH TRÌNH HƯỚNG TỚI

NET-ZERO

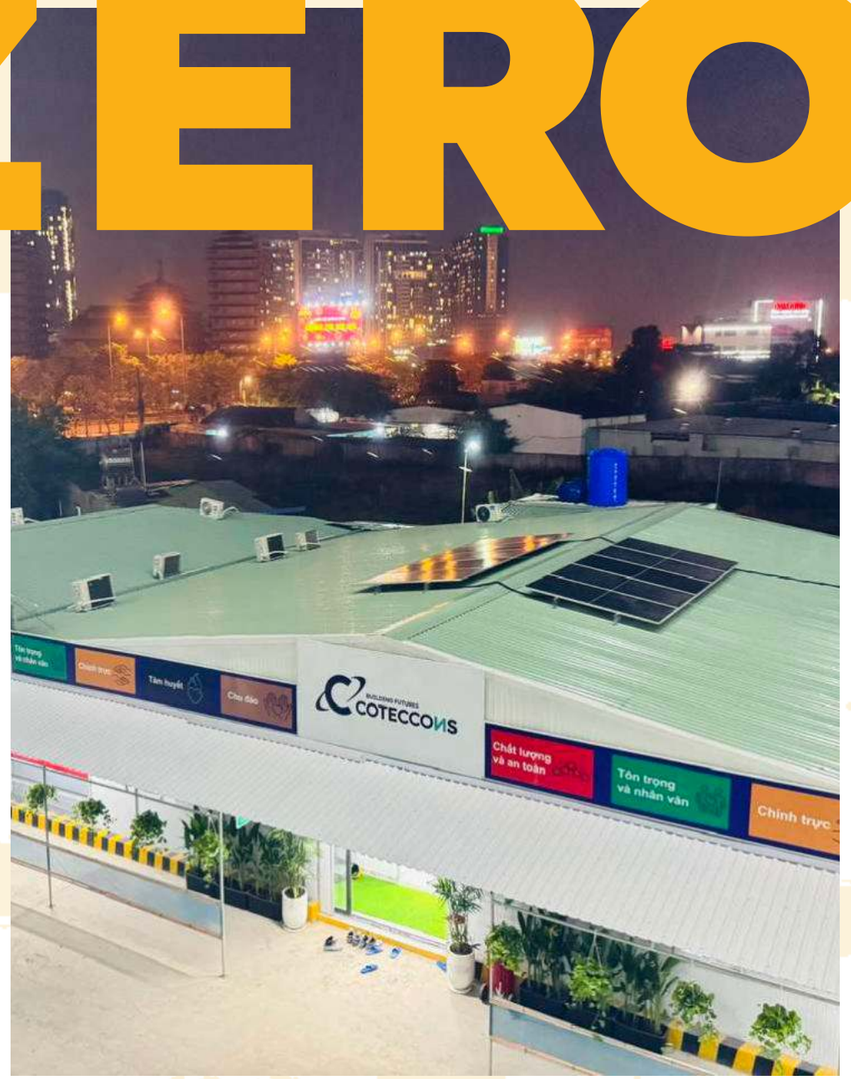
Trong hàng loạt giải pháp nhằm giảm phát thải khí nhà kính đã triển khai, Coteccons đặc biệt tập trung vào việc thay thế hệ thống chiếu sáng truyền thống bằng đèn LED hiệu suất cao, ứng dụng điện mặt trời và các biện pháp sử dụng năng lượng hiệu quả.

Hiện nay, đèn LED đã chiếm tới hơn 50% hệ thống chiếu sáng tại các công trường của Coteccons. Tỷ lệ này sẽ tiếp tục được gia tăng để tiến tới thay thế hoàn toàn hệ thống đèn huỳnh quang. Riêng điện mặt trời, do tỷ lệ ứng dụng hiện thời là không cao, Công ty đặt nhiệm vụ phải nghiên cứu để triển khai mở rộng.

Nhờ việc áp dụng thực tiễn một số giải pháp đèn LED tiết kiệm năng lượng và điện mặt trời tại 5 công trường, kết quả cho thấy tiết kiệm được khoảng 79.092 kWh điện trong năm vừa qua.

Xét về góc độ giảm phát thải khí nhà kính, cả 5 công trường nêu trên đã ghi nhận mức giảm phát thải thực tế đạt tương đương khoảng 52 tấn CO_2.

Từ kết quả nghiên cứu thí điểm tại Coteccons, nếu ứng dụng các giải pháp đồng bộ thì trung bình hàng năm, mỗi công trường của Coteccons có thể tiết giảm được 36.094 kWh điện, tương đương với giảm chi phí điện 90 triệu đồng. Đối với việc giảm lượng phát thải KNK, mỗi công trường có thể giảm khoảng 24 tấn CO2 nhờ các nhóm giải pháp sử dụng đèn LED tiết kiệm năng lượng thay cho đèn huỳnh quang, đèn LED sử dụng tấm pin mặt trời lắp trên trụ cố định dùng cho chiếu sáng đường, chiếu sáng an ninh và thi công, sử dụng năng lượng mặt trời cho văn phòng tạm tại các công trường.



Hình ảnh:
Tại công trường Eaton Park, Coteccons triển khai ứng dụng tấm năng lượng mặt trời cho khu vực Nhà Ban chỉ huy, góp phần tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải.

Không chỉ nhận diện việc cần thiết phải có lộ trình thay thế đèn huỳnh quang bằng đèn LED và sử dụng điện mặt trời tại công trường nhằm tiết kiệm điện và giảm phát thải khí CO_2, các giải pháp được đề xuất còn bao gồm: thiết kế lại sơ đồ chiếu sáng hợp lý, sử dụng cảm biến chuyển động - ánh sáng tự động, lắp đặt hệ thống chiếu sáng phân tầng theo khu vực và ưu tiên dùng thiết bị có nhãn năng lượng hiệu quả.

Đặc biệt, để nâng cao hiệu quả tiết kiệm năng lượng, việc sử dụng đèn LED cần được khuyến khích tích hợp với hệ thống năng lượng mặt trời và đưa vào tiêu chuẩn kỹ thuật trong thiết kế và vận hành.

Trong những năm tới, Công ty tiến tới chuẩn hóa định mức tiêu thụ điện cho chiếu sáng và đẩy mạnh truyền thông nội bộ nhằm nâng cao nhận thức về lợi ích môi trường - kinh tế, góp phần xây dựng công trình xanh và bền vững.



Coteccons kiên định theo đuổi mục tiêu xây dựng từ những công trình hài hòa đến hệ sinh thái hài hòa.

«CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG MỤC TIÊU BỀN VỮNG

Diễn đàn ESG Việt Nam 2025: Khoa học công nghệ và động lực cho Phát triển bền vững đã đặt mục tiêu tập trung vào một trong những yếu tố then chốt để thúc đẩy phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới là khoa học và công nghệ. Hướng đi này phù hợp với tinh thần của Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị là lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực phát triển.

Trong những năm qua, hành trình chuyển đổi số của Coteccons với sự đồng hành của các đối tác hàng đầu, được ghi dấu qua hai cột mốc mang tính bứt phá: (i) Xây dựng nền tảng hạ tầng số, tạo tiền đề cho sự phát triển lâu dài của Công ty và (ii) Nghiên cứu tích hợp công nghệ số vào chuỗi giá trị của ngành, góp phần nâng cao hiệu quả và tính bền vững trong vận hành.

I. KIẾN TẠO NỀN TẢNG HẠ TẦNG CHUYỂN ĐỔI SỐ VỚI CÔNG NGHỆ ĐÁM MÂY

Trong định hướng phát triển bền vững, Coteccons đã sớm triển khai các sáng kiến chuyển đổi số một cách chủ động, tạo tiền đề cho những bước tiến đột phá sau này.

Coteccons xây dựng một môi trường làm việc hiện đại với giải pháp Microsoft 365 được tích hợp công nghệ AI, nâng cao trải nghiệm và năng suất cho trên 3.000 nhân viên, đặc biệt là khả năng cộng tác cho các nhân viên làm việc trên tuyến đầu công trình. Bên cạnh đó, giải pháp bảo mật Microsoft Zero Trust sẽ trao quyền cho Coteccons khả năng bảo vệ và quản lý danh tính, thiết bị và dữ liệu.

Từ động lực trên, trong năm 2024-2025, Coteccons đã xây dựng và đưa vào vận hành 20 ứng dụng chuyển đổi số, tương ứng với 20 quy trình được số hóa. Những sáng kiến này mang lại giá trị sinh lời ước tính 232.735 USD.

Các nền tảng như SAP-ERP, E-bidding và DMS đang hỗ trợ toàn bộ hệ thống trong việc quản lý và xử lý dữ liệu nhanh chóng, chính xác, minh bạch hóa giao dịch, chuẩn hóa quy trình và kiểm soát tiến độ hiệu quả.

E-ARCHIVING (PAPERLESS)/LƯU TRỮ ĐIỆN TỬ

100% tài liệu nội bộ tại Coteccons đã được áp dụng chữ ký điện tử và lưu trữ trên hệ thống SharePoint, thay thế hoàn toàn việc in ấn và lưu bản cứng. Việc này giúp tiết kiệm tài nguyên, thời gian và nâng cao hiệu quả quản lý dữ liệu.

Toàn bộ văn phòng công trường cũng đã triển khai lưu trữ dữ liệu trên nền tảng điện toán đám mây của Microsoft.

Coteccons đồng thời phát triển hệ thống số lưu trữ CTD18 dành riêng cho hồ sơ công trình, giúp giảm thiểu đáng kể việc lưu hồ sơ giấy. Hình thức lưu trữ này không chỉ tiết kiệm không gian mà còn tối ưu hóa nguồn lực so với phương pháp lưu trữ bản cứng truyền thống.

CÔNG TRƯỜNG SỐ - E-CONSTRUCTION

Trong năm qua, Coteccons đã thúc đẩy triển khai ứng dụng E-construction để rút ngắn thời gian mua hàng thông qua việc số hóa quy trình phê duyệt và chuẩn hóa hồ sơ nhà cung cấp.

Giải pháp này giúp đẩy nhanh tiến độ trình duyệt và ký kết hợp đồng, đồng thời giảm thiểu việc in ấn giấy tờ, góp phần tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

E-bidding là câu chuyện tiêu biểu cho phương diện này. Gia tăng nộp thầu thông qua mạng, thay cho phương thức gửi hồ sơ theo bản cứng thông thường, đã giúp giảm được khoảng 90% lượng giấy cần in cho 1 bộ hồ sơ.

II. HỢP TÁC VÀ ĐẦU TƯ NGHIÊN CỨU TÍCH HỢP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRỞ THÀNH MỘT PHẦN CỦA CHUỖI GIÁ TRỊ



Lễ ký kết hợp tác chiến lược toàn diện với Viettel Solutions ngày 23/05/2025

Một bước đi chiến lược khác của Coteccons thể hiện cam kết mạnh mẽ trong việc nâng cấp toàn diện chuỗi giá trị là hợp tác Viettel Solutions - VTS, thuộc tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội Viettel.

Quan hệ hợp tác này không chỉ nhằm cung cấp dịch vụ số cho hạ tầng và đô thị thông minh, mà còn hướng tới tối ưu hệ sinh thái sản phẩm - dịch vụ của hai bên, với nội dung nền tảng về bảo mật và an toàn thông tin. Trong đó, có giải pháp hỗ trợ quản lý và giám sát an toàn thông tin 24/7 tập trung trên một nền tảng điện toán đám mây (Viettel SOC). Giải pháp này cung cấp khả năng phát hiện nhanh chóng các hành vi bất thường và phản ứng với các sự cố bảo mật, từ đó giảm thiểu rủi ro, dự phòng trước các cuộc tấn công tiềm ẩn trong không gian mạng.

Điểm nhấn của quan hệ hợp tác Coteccons và Viettel Solutions chính là vai trò ĐỒNG SÁNG TẠO, xây dựng và cải tiến các giải pháp số dựa trên nền tảng và năng lực của mỗi doanh nghiệp.

Việc tiên phong ứng dụng công nghệ đã khẳng định tư duy đổi mới trong quản trị của Coteccons, giúp Công ty nâng cao hiệu quả hoạt động cốt lõi thông qua tối ưu hiệu suất và quản lý rủi ro cả trong môi trường thực tế lẫn không gian số. Các nỗ lực này cũng sẽ góp phần định hình các chuẩn mực mới về số hóa và phát triển bền vững, tạo giá trị lan tỏa cho toàn ngành xây dựng.

8 CÔNG VIỆC TỐT VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI
CÔNG VIỆC TỐT VÀ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

KẾT NỐI CHUỖI GIÁ TRỊ CỦA NỀN KINH TẾ TUẦN HOÀN

Coteccons nhận thức sâu sắc rằng kinh tế tuần hoàn không chỉ là giải pháp giúp giảm thiểu tác động môi trường, mà còn mang lại giá trị kinh tế lâu dài, tối ưu hóa chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.

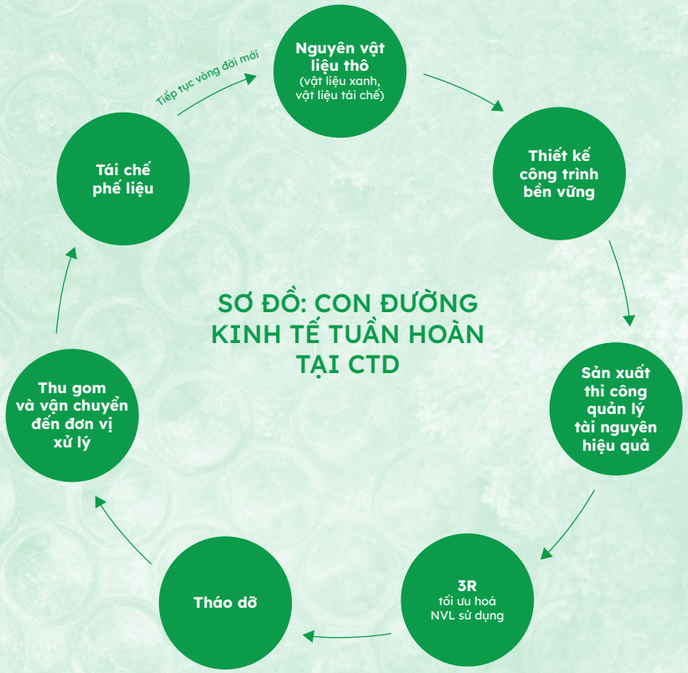
Tiếp nối việc triển khai mục tiêu "Công trường bền vững", Coteccons đã triển khai mục tiêu Kinh tế tuần hoàn, nâng tầm thực hành bền vững ở ít nhất 3 khía cạnh:

• Từ phạm vi công trường sang phạm vi chuỗi giá trị:
Mở rộng tác động ra toàn bộ vòng đời công trình và chuỗi cung ứng, bao gồm thiết kế, thi công, sử dụng, tháo dỡ, tái chế và tái sử dụng vật liệu.

• Từ quản lý tuân thủ sang tạo giá trị lâu dài:
Biến việc quản lý tài nguyên và chất thải thành cơ hội kinh doanh – tiết kiệm chi phí, thu hồi giá trị từ vật liệu, mở ra thị trường mới cho sản phẩm tái chế và nâng cao thương hiệu.

• Từ "giảm tác động" sang "tái tạo và phục hồi":
Hướng tới tái tạo tài nguyên thể hiện qua sản xuất (tiêu dùng) vật liệu xanh, kéo dài vòng đời sử dụng của vật liệu và đóng góp vào phục hồi hệ sinh thái.

Kinh tế tuần hoàn được triển khai một cách toàn diện trong chuỗi giá trị – từ thiết kế, lựa chọn vật liệu, thi công đến tháo dỡ và tái sử dụng – nhằm tiết kiệm tài nguyên, loại bỏ chất thải và phục hồi môi trường tự nhiên.



SƠ ĐỒ: CON ĐƯỜNG KINH TẾ TUẦN HOÀN TẠI CTD

TOP 10 DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG TRONG LĨNH VỰC SẢN XUẤT

Với những nỗ lực bền bỉ và nhiều giải pháp sáng tạo mạnh mẽ, trong năm qua, một trong những kết quả để chứng minh hiệu quả trong thực hành phát triển bền vững của Coteccons là được xếp hạng trong **Top 10 doanh nghiệp bền vững trong lĩnh vực sản xuất** tại Chương trình CSI 2024.

Chương trình CSI 2024 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chủ trì, phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức. Giải thưởng được đánh giá dựa trên Bộ Chỉ số Doanh nghiệp Bền vững (CSI) 2024, với 153 chỉ số đánh giá toàn diện trên các khía cạnh kinh tế, quản trị doanh nghiệp, xã hội và môi trường. Trong đó, 62% chỉ số tập trung vào sự tuân thủ, 38% là các tiêu chí nâng cao, nhằm khuyến khích các doanh nghiệp không chỉ đạt được hiệu quả sản xuất – kinh doanh mà còn cải thiện năng lực cạnh tranh và khả năng chống chịu trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động.



Tạo thêm mảng xanh cho công trường

3R

NỀN TẢNG CỐT LÕI ĐỂ XÂY DỰNG MÔ HÌNH KINH TẾ TUẦN HOÀN



Trong mục tiêu "Công trường bền vững", Coteccons hiện thực hóa nguyên tắc 3R (Reduce – Reuse – Recycle) bằng các giải pháp cụ thể giúp tối ưu nguồn lực, giảm chi phí và phát thải. Đây không chỉ là ứng dụng kỹ thuật mà còn là biểu hiện của tư duy đổi mới và cam kết chuyển đổi xanh toàn diện, góp phần phát triển ngành xây dựng hiệu quả và có trách nhiệm.

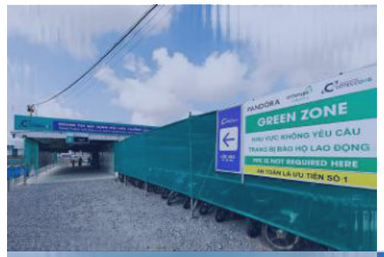
Áp dụng nguyên tắc 3R trong xây dựng giúp tối ưu chi phí và giảm tác động môi trường:



Một số ứng dụng nguyên tắc 3R phổ biến trong các công trường của Coteccons:

Gạch vụn và bê tông được nghiền nhỏ, sử dụng làm vật liệu san lấp hoặc nền đường tạm cho lối đi bộ tại công trường. Ví dụ, tại Công trường Suntory Pepsico Long An, Ban chỉ huy dự án đã gia tăng tỷ lệ tái sử dụng đối với phế liệu gạch và bê tông, tạo một bước tiến trong việc hiện thực hóa mô hình xây dựng không phát thải.

Trong quá trình thi công kết cấu, lượng bê tông dư thừa từ đáy bơm xe bơm bê tông hoặc từ các mẻ đổ sàn kết cấu sẽ được tận dụng hợp lý cho các hạng mục hoàn thiện, đảm bảo vừa tiết kiệm vật liệu, vừa nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng, tiêu biểu như thi công cấu kiện nhỏ, cần khối lượng ít (đổ bê tông thi công tấm đanh, thi công lanh tô, kicker, gờ chắn, hoặc các cấu kiện phụ trợ tương tự), xử lý các vị trí cần lấp đầy (bịt, lấp các lỗ mở kỹ thuật hoặc lỗ chờ cần bơm CPP, các vị trí bê tông phụ trợ không ảnh hưởng đến kết cấu chính).









CÁC NHÓM GIẢI PHÁP 3R TIÊU BIỂU ĐÃ VÀ ĐANG ĐƯỢC COTECCONS TRIỂN KHAI

1 GIẢI PHÁP THIẾT KẾ VÀ BIỆN PHÁP THI CÔNG

- **Giải pháp dầm kẹp** → Giảm khối lượng cốp pha, tiết kiệm chi phí so với dầm truyền thống.
- **Tối ưu Shopdrawing** (sắt, thép, ốp lát) → Giảm hao hụt thép và vật tư hoàn thiện nhờ tính toán chính xác.
- **Biện pháp thi công đào đất: Tận dụng lại cho san lấp** → Giảm chi phí vận chuyển và hạn chế nhu cầu khai thác và mua mới đất san lấp.

2 GIẢM HAO HỤT VÀ TẬN DỤNG VẬT LIỆU

- **Giảm hao hụt nguyên vật liệu: Ván thừa bê tông, thép; ván vụn** → Quản lý tốt khâu cắt ghép tối ưu hóa nguyên vật liệu và tái sử dụng vật liệu.
- **Thanh lý sắt thép vụn cho đơn vị thu gom tái chế** → Thu hồi chi phí và giảm rác thải.

3 VẬT LIỆU THAY THẾ VÀ GIẢI PHÁP XANH

- **Sử dụng bê tông nhốt CO_2** → Công nghệ tiên tiến giúp giảm phát thải carbon, đồng thời hỗ trợ đạt chứng nhận công trình xanh theo tiêu chuẩn quốc tế.

4 QUẢN LÝ CHI PHÍ GIÁN TIẾP VÀ HẠNG MỤC PHỤ TRỢ

- **Chi phí Defect (kết cấu + hoàn thiện)** → Hạn chế lỗi thi công, giảm phát sinh sửa chữa.
- **Công tác tạm: Cổng, vật dụng, một số trang thiết bị văn phòng Ban chỉ huy** → Tận dụng từ các dự án hoàn thành thay vì mua mới.
- **Thiết bị/vật tư phụ (cùm, chốt, xuống...)** → Kiểm soát khấu hao, tái sử dụng hoặc cho thuê để tối ưu vòng đời sử dụng.

5 GIẢI PHÁP GIẢM NGUYÊN LIỆU HOÀN THIỆN

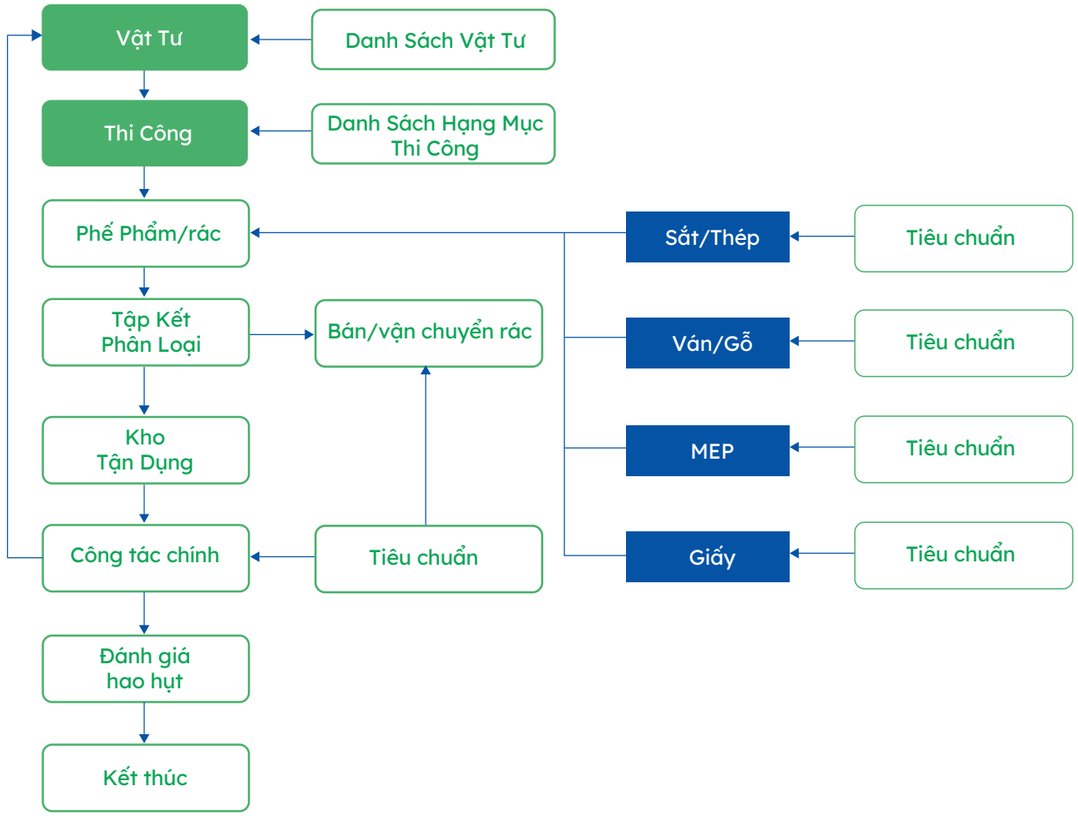
- **Giảm lớp trát và sử dụng lại Skimcoat (giảm vữa sử dụng)** → Tối ưu bề mặt hoàn thiện, tiết kiệm khối lượng vữa và công thợ, đồng thời rút ngắn tiến độ thi công.

CON ĐƯỜNG

BIẾN RÁC THÀNH TÀI NGUYÊN

Nghị định 05/2025/NĐ-CP về trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất quy định doanh nghiệp (sản xuất hoặc nhập khẩu) phải đảm bảo tỷ lệ tái chế bắt buộc và tuân thủ quy cách tái chế tiêu chuẩn, nhằm giảm thiểu rác thải và thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn. Đây là bước tiến quan trọng trong việc yêu cầu các doanh nghiệp chuyển từ hành động tự nguyện sang trách nhiệm pháp lý rõ ràng.

Đối với ngành xây dựng, phân loại chất thải đóng vai trò then chốt trong việc hiện thực hóa mô hình kinh tế tuần hoàn. Khi rác thải được phân loại ngay tại nguồn – tách riêng vật liệu tái chế, tái sử dụng và chất thải phải xử lý, có thể tối ưu việc thu hồi giá trị từ vật liệu, giảm khối lượng chất thải đưa ra bãi chôn lấp và tiết kiệm đáng kể chi phí vận chuyển, xử lý.

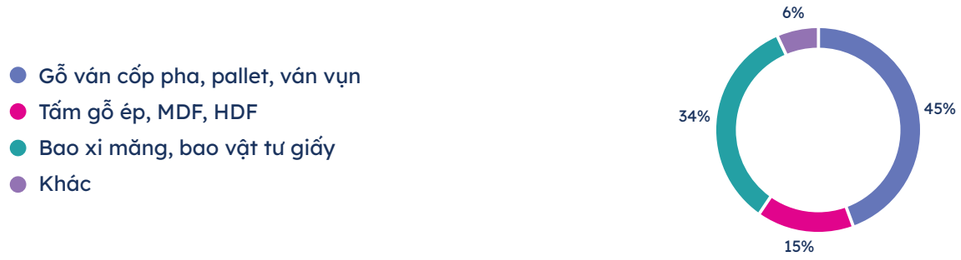


Tại các công trường, Coteccons đang thực hành việc phân loại chất thải tại nguồn.
Các nhóm chất thải có thể tái chế (thép, nhôm, nhựa, gỗ, giấy), tái sử dụng (cốp pha, giàn giáo, gạch nguyên), không tái chế và chất thải nguy hại (sơn, dung môi, dầu mỡ) đã được nhận diện và thống kê.

Tại văn phòng Coteccons, rác cũng được phân loại và báo cáo chặt chẽ. Các loại rác có thể tái chế sẽ được thanh lý theo định kỳ.

Kết quả phân loại chất thải xây dựng:
THÀNH PHẦN RÁC – RẮN CÓ THỂ TÁI CHẾ

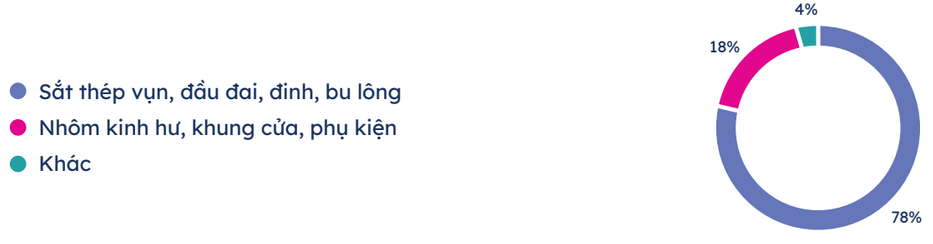
Biểu đồ 1.
PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN RÁC THẢI CÓ THỂ TÁI CHẾ TẠI CÁC CÔNG TRƯỜNG
Đơn vị tính: %





Biểu đồ 2.
PHÂN TÍCH THÀNH PHẦN RÁC THẢI KIM LOẠI CÓ THỂ TÁI CHẾ
Đơn vị tính: %

Tổng khối lượng thép đã thanh lý để tái chế: **Hơn 1.316 tấn**



KÝ MOU VỚI ĐỐI TÁC VỀ TÁI CHẾ

NHỮNG BƯỚC ĐẦU TIÊN TRONG HÀNH TRÌNH TÁI SINH PHẾ LIỆU



Đại diện Coteccons ký kết với đơn vị Long Thành

Hoạt động phân loại và tập kết chất thải xây dựng như trình bày ở trên là cơ sở để tạo nguồn nguyên liệu đầu vào cho các ngành công nghiệp tái chế, thúc đẩy hình thành thị trường vật liệu thứ cấp. Trong bối cảnh ngành xây dựng tiêu thụ khối lượng lớn tài nguyên, phân loại chất thải tại công trường chính là bước đi nền tảng để khép kín vòng đời vật liệu, **biến "rác" thành "tài nguyên"**, hướng tới mục tiêu trung hòa carbon.

Để thúc đẩy lĩnh vực tái chế, Coteccons bắt đầu thiết lập các hợp tác với các đối tác trong ngành. Gần đây là sự kiện **ký kết MOU** với Công ty TNHH Xây dựng Sản xuất Long Thành - đơn vị thu gom, phân loại và tái chế chất thải xây dựng để cùng khởi tạo mô hình "thu gom – tái chế – tái sử dụng" ngay tại công trường.

Sự hợp tác này hướng đến phát triển kinh tế tuần hoàn trong ngành xây dựng theo đúng tiêu chí của Coteccons. Theo đó, Coteccons cam kết triển khai mô hình 3R từ khâu thiết kế đến vận hành công trường. Phía bên kia, Long Thành đảm nhận vai trò thu mua và vận chuyển phế liệu (chủ yếu là thép) từ công trường đến các nhà máy tái chế. Hai bên cùng ký "Cam kết xanh", thể hiện trách nhiệm môi trường và xã hội trong hoạt động xây dựng.

Việc hợp tác chiến lược với Công ty TNHH Xây dựng Sản xuất Long Thành là mắt xích quan trọng trong chuỗi tái chế vật liệu xây dựng, mở ra tương lai cho mô hình kinh tế tuần hoàn trong xây dựng, kiến tạo giá trị lâu dài cho tất cả các bên.

Trong năm qua, Coteccons cũng đã chủ động kết nối với nhiều đối tác, nhà thầu phụ, khách hàng để cùng chia sẻ kinh nghiệm, cùng thực hành, cùng nâng tiêu chuẩn toàn ngành thông qua những cam kết rõ ràng và giá trị thực tiễn.

Một trường hợp có thể kể đến là tổng giá trị thanh lý thép vụn ở 34 công trường dự án của Coteccons để tái chế, tính từ 07/2024 đến 06/2025, là hơn 1.316 tấn, thu về khoản tiền 9.377.967.900 VND.

Tiếp tục những bước chân đầu tiên này, Coteccons đang theo đuổi các sáng kiến, thúc đẩy cải tiến nhằm giảm thiểu chất thải xây dựng bao gồm các giải pháp tái chế như phân loại rác tại nguồn, tái sử dụng tại chỗ, đầu tư trạm nghiền di động, hợp tác thu mua tại chỗ, lập kế hoạch thi công thông minh, cũng như sẵn sàng cho việc tham gia hệ sinh thái tái chế trong nước.



*Triển khai Chương trình hội thảo về khảo sát và đánh giá dòng nguyên vật liệu chính (thép, bê tông, gạch nung) thảo luận về các giải pháp Vật liệu xanh có thể ứng dụng tại Coteccons – ngày 21/03/2025

"VẬT LIỆU XANH

GIẢM PHÁT THẢI CARBON HÀM CHỨA

Trong ngành xây dựng, vật liệu là nguồn phát thải carbon lớn nhất – không chỉ trong quá trình vận hành, mà ngay từ khâu sản xuất và thi công vật liệu. Khái niệm embodied carbon (carbon ẩn/hàm chứa) phản ánh tổng lượng khí nhà kính phát sinh trong toàn bộ vòng đời của vật liệu, từ khai thác nguyên liệu, chế biến, vận chuyển đến tháo dỡ. Việc **giảm phát thải carbon hàm chứa** là một nội dung trong chiến lược xanh hóa của Coteccons.

Chúng tôi ưu tiên sử dụng **vật liệu xanh** – bao gồm các loại vật liệu tái chế, có vòng đời dài, thân thiện môi trường hoặc có chứng nhận bền vững – để giảm phát thải ngay từ đầu chuỗi giá trị. Đồng thời, Coteccons triển khai xây dựng **chuỗi cung ứng xanh**, thông qua việc lựa chọn nhà cung cấp có thực hành ESG, giảm khoảng cách vận chuyển, khuyến khích sản xuất tại địa phương, và tích hợp tiêu chí môi trường trong quy trình mua sắm.

Đây là bước đi chiến lược nhằm giảm phát thải từ gốc, tạo nền tảng cho một ngành xây dựng hiện đại, hiệu quả và phát thải thấp.

Năm 2025, hệ sinh thái xanh của Coteccons đã có thêm 4 nhà cung cấp là công ty Kingspan, GoMa, AGC, Niro gia nhập Chuỗi cung ứng xanh, nâng tổng số nhà cung cấp có chứng chỉ EPD/LCA trong chuỗi cung ứng của Công ty lên 61 đơn vị.

Coteccons cũng đã ký kết hợp tác lâu dài với Fico PanU về việc tiếp tục mở rộng sử dụng Bê tông xanh (bê tông có hệ số phát thải CO2 thấp hơn bê tông thường đến 1,13 lần, tương đương mức giảm 14,5kg CO2/tấn cho các dự án).



Trong năm qua, Coteccons đã ghi dấu ấn bằng việc sử dụng 48% thép xanh, tương đương hơn 300.169 tấn, từ các nhà cung cấp đạt chứng nhận LEED, EPD và LCA. Đồng thời, Công ty cũng đưa vào công trình hơn 41,2 triệu viên gạch XMCL, chiếm 50% tổng lượng gạch sử dụng trong năm.

SDG 11
CÁC THÀNH PHỐ VÀ CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

"THÀNH VIÊN CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

Trong vòng 5 năm qua, Coteccons đã tạo lập được hình ảnh và tầm ảnh hưởng vượt ngoài phạm vi một công ty xây dựng. Câu chuyện của Coteccons không chỉ đơn thuần xoay quanh gạch, thép, bê tông, nguyên vật liệu... mà còn hòa vào dòng chảy nhân sinh, góp phần định hình lối sống xanh, tiêu dùng có trách nhiệm và chuẩn mực phát triển bền vững từ bên trong đến bên ngoài chuỗi giá trị.

Khi thế giới đang đối mặt với những thách thức như biến đổi khí hậu, khan hiếm tài nguyên và các vấn đề liên quan đến sinh kế, an sinh xã hội, Coteccons tự đặt cho mình trách nhiệm ngày càng cao trong việc đóng góp giá trị vì một tương lai tốt đẹp hơn của cộng đồng.





Các Tình nguyện viên tham gia tổ chức trung thu tại Làng trẻ SOS Gò Vấp

GIẢI THƯỞNG HẠNG MỤC SOCIAL GHI NHẬN NHỮNG NỖ LỰC TRONG VIỆC KIẾN TẠO GIÁ TRỊ THIẾT THỰC CHO CỘNG ĐỒNG

Trung tuần tháng 07/2025, lần thứ ba liên tiếp, Coteccons được vinh danh trong Top 50 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững (Top50 Corporate Sustainability Awards – CSA 2025) do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư tổ chức. Đây là giải thưởng được tổ chức thường niên, nhằm vinh danh những doanh nghiệp tiên phong trong thực thi ESG và phát triển bền vững tại Việt Nam. Giải thưởng được đánh giá trên các tiêu chí toàn diện trên cả 3 trụ cột Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp.

Năm nay, Coteccons được vinh danh ở hạng mục S (Social) vì những đóng góp thiết thực và bền vững cho cộng đồng. Trước đó, Coteccons từng được vinh danh ở các hạng mục ESG khác như Doanh nghiệp Dẫn dắt D.E.I (Diversity – Equity – Inclusion), E – Giảm thiểu dấu chân carbon và G – Tinh thần lãnh đạo ESG.

Những chương trình CSR được Coteccons kiên trì triển khai đã phát huy ý nghĩa ngày càng sâu sắc. Nổi bật nhất là chương trình "Xây Tết", "Nhà Mình", các chương trình trồng rừng, sinh kế cho người dân tại Quảng Bình... Với mỗi dự án CSR, Coteccons đều đặt mục tiêu cụ thể, nhất quán với mục tiêu chung là ở đâu có công trình của Coteccons hiện diện, nơi đó xanh hơn, môi trường sống an toàn, thoải mái và giàu ý nghĩa hơn. Do đó, tất cả hoạt động đều hướng đến phát triển giáo dục, bảo vệ môi trường, thúc đẩy sức khỏe tinh thần và sự hòa nhập của cộng đồng quanh các công trường của Coteccons trên toàn quốc.

TRỒNG RỪNG Ở BẢN KÈ:

GIEO MẦM XANH

Vì sao Coteccons luôn chọn trồng rừng ở nơi xa xôi, khắc nghiệt?

Có thể có rất nhiều vùng đất thuận lợi để tổ chức trồng cây, để tạo dựng nên những vùng đất xanh, những đô thị xanh trên đất nước Việt Nam. Nhưng Coteccons lại lựa chọn những vùng xa xôi, những nơi tưởng chừng như bị lãng quên, nơi tận cùng của những cánh rừng đầu nguồn. Trả lời cho câu hỏi trên chỉ có một lý do giản dị nhưng xuất phát từ sâu thẳm nhận thức: Người Coteccons chưa bao giờ chọn con đường dễ dàng khi thực hiện trách nhiệm xã hội.

Trong các năm qua, Coteccons đã thực hiện nhiều hành trình đến những vùng đất khắc nghiệt như Thạch Hóa - rốn lũ của tỉnh Quảng Bình (tên cũ trước đây). Nơi đây, hai bờ sông Gianh luôn oằn mình trong mùa mưa lũ, chịu cảnh sạt lở, mất đất, mất rừng và cộng đồng địa phương phải đối mặt với những thử thách triền miên.

Tại sao lại là nơi này? Bởi vì chúng tôi muốn tối ưu hóa từng đồng vốn, từng nguồn lực của mình để mang lại giá trị thiết thực và bền vững nhất cho cộng đồng. Đây không phải là một màn trình diễn rầm rộ hay "tẩy xanh", mà là một cam kết thực chất: gieo trồng ngay nơi thiên nhiên và con người đang cần sự hồi sinh nhất.

NƠI ĐẦU NGUỒN

Từ năm 2022–2025, Coteccons đã gieo trồng

33.063 cây

bản địa trên tổng diện tích 34,5 ha đất rừng.



Voọc gáy trắng -
Động vật quý hiếm có tên trong sách đỏ

Những dự án trồng rừng của Coteccons không chỉ dừng lại ở việc tăng độ che phủ rừng, đồng thời góp phần giảm phát thải và điều hòa khí hậu. Quan trọng hơn, chúng tôi đang phục hồi những loài cây bản địa quý giá để làm giàu thêm bầu sinh quyển của trái đất. Những cánh rừng mới ấy sẽ là ngôi nhà an toàn cho những loài động vật quý hiếm, trong đó có Voọc gáy trắng – loài linh trưởng đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng.

Với tâm thế đó, mùa trồng rừng năm nay, Coteccons đến với Bản Kè, thuộc xã Tuyên Lâm, tỉnh Quảng Trị. Đây là xã miền núi, được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai xã Lâm Hóa và Thanh Hóa, thuộc Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình cũ - nay là tỉnh Quảng Trị, với dân số chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số như Vân Kiều và Chứt.

Những ngày cuối mùa mưa bão, vượt hành trình hàng trăm kilomet đường bộ và thêm vài chục kilomet lội rừng, chúng tôi đã có mặt ở đây để triển khai chương trình đã ký kết với UBND xã Tuyên Lâm: trồng phục hồi rừng đầu nguồn sông Gianh, hướng đến hỗ trợ sinh kế cho cộng đồng, bảo tồn cây bản địa và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Chúng tôi chọn các loại cây bản địa đã gắn bó lâu dài với vùng đất này như Lim xanh, Xoan đào, Giổi xanh, Huỷnh, Trám, Ngát,... Hệ rễ cây sâu giúp chống xói mòn, sạt lở bờ sông, bờ suối. Đây là yêu cầu đặc biệt quan trọng ở các lưu vực như sông Gianh. Ngoài làm giàu cho rừng đầu nguồn, việc phục hồi mảng rừng này còn giúp tăng khả năng thấm, duy trì dòng chảy ổn định mùa khô, giảm lũ mùa mưa.

Hơn nữa, mỗi cánh rừng được hồi sinh còn là một nguồn sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương, nơi trải dài gần 224 nóc nhà chủ yếu đều là của bà con dân tộc Chứt - một cộng đồng thiểu số vốn sống tách biệt và phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên.

Chia sẻ với chúng tôi, đại diện chính quyền địa phương đều tha thiết với ý nghĩa của việc trồng rừng đầu nguồn. Xanh hóa rừng đầu nguồn là hành động thiết thực để ứng phó với biến đổi khí hậu. Bà con nơi đây cũng bày tỏ sự vui mừng khi nói với chúng tôi về tầm quan trọng của rừng trong sinh kế của họ.

Trước những tâm tình đó, người Coteccons càng tự tin rằng mình đã đúng khi chọn sự khó khăn thay vì dễ dàng, chọn nơi cần đến chúng tôi nhất bởi chỉ ở những nơi như thế này, mỗi mầm xanh gieo xuống mới thật sự mang ý nghĩa đối với sự hồi sinh cho thiên nhiên và con người.

Trong đợt **trồng rừng tại Bản Kè** vừa qua, chỉ trong vòng 30 ngày, Coteccons đã hoàn thành kế hoạch gieo **11.777 cây xanh**. Lãnh đạo địa phương cho biết, toàn khu vực thượng nguồn sông Gianh hiện có 22 ha rừng được trồng và bảo vệ, trong đó, riêng Coteccons đóng góp gần một nửa (10,6 ha).

Nhưng còn điều quan trọng hơn trồng rừng là nuôi lớn và giữ rừng lâu dài. Vì vậy, theo kế hoạch đã cam kết, trong vòng 3 năm tới, Coteccons cùng địa phương sẽ tiếp tục chăm sóc, quản lý để đảm bảo rừng sinh trưởng ổn định.

Từ năm 2022 đến 2025, Coteccons đã cùng tỉnh Quảng Trị (trước đây là Quảng Bình) trồng 171.763 cây, trong đó có 33.063 cây bản địa quý như Lim xanh, Xoan đào, Giổi xanh, Giáng hương, Lát, Vàng tâm,... trên diện tích 34,5 ha thuộc dãy Trường Sơn. Suốt 4 năm qua, Coteccons đều đặn thực hiện 2 đợt chăm nom: phát dọn thực bì, xử lý dây leo, trồng dặm, bón phân đúng kỹ thuật,... Nhờ vậy, tỷ lệ cây bén rễ và sinh trưởng đạt tới 90% – mức cao hiếm thấy trong các dự án trồng rừng cộng đồng.

Những cánh rừng Coteccons gieo trồng đều đã bén đất, dần trở thành lá phổi xanh và mái nhà cho động vật quý. Tiêu biểu, dự án 11.111 cây xanh năm 2024 gắn liền với nỗ lực bảo tồn đàn voọc gáy trắng - loài nguy cấp với hơn 150 cá thể đang sinh sống tại rừng đặc dụng. Điều đó thể hiện trách nhiệm dài hạn của Coteccons. Đồng thời, cũng là minh chứng: khi trồng rừng đúng nơi, chọn đúng loài cây và trao cho đúng cộng đồng, thì chính người dân và chính quyền sẽ cùng trân trọng và bảo vệ.



GIẢM NGHÈO CHO DÂN TỘC THIỂU SỐ (SDG1)

NƯỚC SẠCH & VỆ SINH - ĐẢM BẢO NGUỒN NƯỚC CHO CỘNG ĐỒNG (SDG6)

NỀN TẢNG CHO KINH TẾ BỀN VỮNG (SDG8)

GIẢM BẤT BÌNH ĐẲNG - HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC ÍT NGƯỜI VÀ DỄ BỊ TỔN THƯƠNG (SDG10)

ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (SDG13)

BẢO TỒN HỆ SINH THÁI TRÊN CẠN (SDG15)

HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN (SDG17)



Trồng rừng tại Bản Kè »

PHỤC HỒI SINH KẾ
CHO BÀ CON TẠI QUẢNG BÌNH

Song song với dự án "Trồng rừng tặng Voọc", Coteccons đã triển khai chương trình **phục hồi sinh kế bền vững** cho cộng đồng tại xã Thạch Hóa, Quảng Bình cũ – nơi chịu nhiều tác động tiêu cực từ bão lụt, thiên tai.

Từ tháng 04 đến tháng 08/2024, Coteccons hỗ trợ 32 hộ dân trồng **138.700 cây cà gai leo**. Mùa vụ này mang lại sản lượng thu hoạch cả quả và hạt đạt **7 tấn**, tương đương **95 triệu đồng doanh thu**, giúp người dân vừa cải thiện thu nhập vừa tham gia vào chuỗi giá trị nông sản bền vững OCOP 4 sao của tỉnh Quảng Bình cũ.

Hoạt động này thể hiện cam kết dài hạn của Coteccons trong ứng phó với biến đổi khí hậu, phục hồi hệ sinh thái bản địa, bảo tồn đa dạng sinh học và xây dựng mô hình sinh kế xanh cho cộng đồng.



Hỗ trợ trồng cà gai leo
phục hồi sinh kế cho bà con tại Quảng Bình



CBCNV Coteccons cùng Nhà thầu chung tay hướng về đồng bào bị thiên tai lũ lụt năm 2024

HÀNH ĐỘNG KỊP THỜI
CHIA SẺ KHÓ KHĂN SAU THIÊN TAI

Năm vừa qua, khi bão Yagi (bão số 3) đổ bộ gây thiệt hại nặng nề cho nhiều địa phương, Coteccons đã nhanh chóng kích hoạt các hoạt động cứu trợ khẩn cấp, thể hiện tinh thần "kề vai sát cánh trong hoạn nạn".

Chỉ trong thời gian ngắn sau bão, Coteccons đã tài trợ 2 tỷ đồng để xây dựng những ngôi nhà tái thiết cho các hộ gia đình chịu ảnh hưởng nặng nề. Đây không chỉ là nơi ở mới an toàn hơn trước thiên tai, mà còn là nguồn động viên tinh thần giúp người dân sớm ổn định cuộc sống.

Song song, Coteccons triển khai hỗ trợ tại vùng cao huyện Nguyên Bình – nơi cơ sở giáo dục bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Tại điểm trường Cao Lù và trường Tiểu học Ca Thành, Coteccons đã tài trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa hạ tầng và cung cấp một số trang thiết bị thiết yếu. Những hỗ trợ này giúp học sinh có môi trường học tập an toàn, đầy đủ hơn, đảm bảo việc học không bị gián đoạn sau thiên tai.

Những hành động kịp thời này đã góp phần giúp cộng đồng sớm vượt qua giai đoạn khó khăn, đồng thời khẳng định cam kết lâu dài của Coteccons trong việc đồng hành cùng người dân trên cả phương diện phục hồi vật chất lẫn củng cố tinh thần.

CHUNG TAY

XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ trong công tác xóa đói giảm nghèo và chăm lo an sinh xã hội, Coteccons đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, góp phần mang đến sự thay đổi tích cực cho cộng đồng.

Trong năm qua, Coteccons đã hỗ trợ kinh phí xây dựng và sửa chữa tổng cộng 75 căn nhà dột nát, hư hỏng cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Mỗi căn nhà được hỗ trợ bình quân 40 triệu đồng. Riêng tại huyện Nguyên Bình, chương trình đã trao 55 căn nhà cho người dân thuộc 09 xã. Tại xã Hưng Đạo, huyện Bảo Lạc, 30 căn nhà cũng đã được sửa chữa và xây mới, giúp các gia đình có nơi ở kiên cố, an toàn hơn..

Bên cạnh đó, với mong muốn mọi người đều có một mùa Tết ấm no, Coteccons đã dành 50 triệu đồng để chăm lo cho các hộ gia đình khó khăn và trẻ em mồ côi trong dịp Tết Ất Tỵ.

Những hoạt động này thể hiện cam kết của Coteccons trong việc đồng hành xây dựng một xã hội công bằng, bền vững, nơi không ai bị bỏ lại phía sau.



THẮP SÁNG NIỀM TIN

CHIA SẺ HY VỌNG VỚI BỆNH NHÂN NGHÈO

Với Coteccons, trách nhiệm xã hội không chỉ dừng lại ở bảo vệ môi trường hay phát triển cộng đồng, mà còn là chăm lo cho những mảnh đời kém may mắn, đặc biệt là những bệnh nhân đang từng ngày chiến đấu với bệnh tật.

Năm qua, Coteccons đã tài trợ 700 triệu đồng cho Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo Thành phố Hồ Chí Minh để hỗ trợ 35 trường hợp bệnh nhi ung thư. Khoản hỗ trợ không chỉ giúp các em tiếp cận điều trị y tế kịp thời, mà còn mang đến niềm hy vọng và động lực để các em tiếp tục hành trình sống.

Đây không phải là lần đầu Coteccons đồng hành cùng Hội. Trước đó, Công ty đã đóng góp 826 triệu đồng cho chương trình "Đem lại ánh sáng cho bệnh nhân nghèo", hỗ trợ 1.033 ca mổ mắt. Những đóng góp này là minh chứng cho cam kết dài hạn của Coteccons trong việc trao đi cơ hội sống khỏe – sống tốt, để ánh sáng của niềm tin và sự sẻ chia luôn lan tỏa đến những nơi cần nhất.



HÁI TRĂNG VỀ LÀNG

Hằng năm, **Hái Trăng Về Làng** đã trở thành một hoạt động truyền thống đầy ý nghĩa của Coteccons – mang niềm vui Trung thu đến với trẻ em ở nhiều vùng miền. Năm nay, chương trình được tổ chức đặc biệt hơn khi ưu tiên các địa điểm có nhiều con em của công nhân xây dựng, để các em có một mùa trăng trọn vẹn và ấm áp.

Chương trình là dịp để các bạn trẻ Coteccons cùng hòa mình vào những trò chơi, hoạt động giao lưu, và sân khấu liên hoan sôi động với các em nhỏ.

Với sự đồng hành của **33 nhà tài trợ**, chương trình đã trao **6.830 phần quà** đến các bé tại **5 cụm địa điểm**: Bắc Ninh, Long An, Quảng Ngãi, Làng trẻ SOS Bến Tre và Bệnh viện Ung Bướu. Tổng kinh phí tài trợ đạt hơn **610 triệu đồng**, thể hiện tinh thần sẻ chia rộng khắp và cam kết mang đến niềm vui cho trẻ em dù ở bất cứ nơi đâu.

Hái Trăng Về Làng không chỉ là một ngày hội Trung thu, mà còn là hành trình trao đi yêu thương.



Hái trăng về làng 2024
- Trung thu của những nụ cười trẻ thơ







Ban Lãnh đạo và tình nguyện viên Coteccons Group tham gia Hái Trăng Về Làng

Tại Coteccons, còn nhiều chương trình thiện nguyện khác đã và đang được triển khai, hướng tới sự chia sẻ thiết thực về tinh thần, kỹ năng, nhận thức và vật chất cho những cộng đồng cần sự hỗ trợ.



SDG 17 - QUAN HỆ ĐỐI TÁC VÌ CÁC MỤC TIÊU

ĐỒNG HÀNH CÙNG CHÍNH PHỦ TRONG CHUYỂN ĐỔI XANH

Thông qua chiến lược phát triển bền vững với những mục tiêu mang tính tiên phong, Coteccons tự xác định nhiệm vụ **đồng hành cùng Chính phủ trong hành trình chuyển đổi xanh**. Chúng tôi không chỉ mang đến các giải pháp công nghệ xây dựng tiên tiến mà còn tiên phong trong hợp tác và phát triển khoa học công nghệ, nghiên cứu các giải pháp xã hội trong ngành, chung tay thực hiện SDG 17 – quan hệ đối tác vì mục tiêu phát triển bền vững.

COTECCONS LÀ DOANH NGHIỆP - ĐƠN VỊ TIÊU BIỂU CÓ THƯƠNG HIỆU VÀ SẢN PHẨM CHỦ LỰC CỦA TP. HỒ CHÍ MINH

Sự hiện diện trong nhóm 50 doanh nghiệp – đơn vị tiêu biểu có thương hiệu và sản phẩm chủ lực của TP.HCM đã một lần nữa khẳng định vai trò và giá trị của Coteccons không chỉ trong ngành xây dựng, mà còn trong cộng đồng kinh doanh và nền kinh tế - xã hội.



50 doanh nghiệp – đơn vị tiêu biểu có thương hiệu và sản phẩm chủ lực của TP.HCM được đánh giá và công nhận bởi Thành ủy, HĐND, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP.HCM, được công bố vào dịp kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/04 vừa qua. Coteccons là tổng thầu duy nhất ngành xây dựng được vinh danh trong danh sách này.

Là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam, Coteccons tự hào đồng hành cùng sự phát triển của TP.HCM – trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội năng động bậc nhất cả nước. Việc Coteccons được vinh danh trong danh sách 50 doanh nghiệp – đơn vị tiêu biểu của TP.HCM không chỉ là một sự kiện ghi nhận những thành tựu đã đạt được mà còn là động lực mạnh mẽ để Công ty tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của thành phố và đất nước.

GIÁ TRỊ ĐÓNG GÓP CHO NỀN KINH TẾ

Với kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ, trong năm qua, Coteccons cũng gia tăng khả năng đóng góp vào sự phát triển chung của nền kinh tế trong nước. Một vài số liệu chính yếu:

Hình ảnh Công Nhân
Xây Tết "Xây nền ước mơ"



Doanh thu thuần: **24.884.629.649.283 đồng**

Lợi nhuận sau thuế TNDN: **456.211.888.815 đồng**

NGÂN SÁCH ĐÃ NỘP CHO NHÀ NƯỚC:

Thuế TNDN hiện hành: **70.054.930.715 đồng**

Thuế TNDN đã nộp trong kỳ: **117.853.292.053 đồng**

TẠO VIỆC LÀM:

Trực tiếp: **2.995 nhân viên**

Gián tiếp: Trên **30.000 công nhân**

GIÁ TRỊ ESG ĐÓNG GÓP ĐƯỢC LƯỢNG HÓA

- Chi phí hoạt động được phân bổ cho hoạt động liên quan đến phát triển bền vững 2024-2025: 10.067.346.930 đồng.
- Ngân sách hỗ trợ cho cộng đồng và xã hội thông qua các chương trình/sáng kiến: 9.199.325.272 đồng. Trong đó:
  - Xây Tết: 5.164.994.756 đồng.
  - Hái trăng về làng: 897.641.923 đồng.
  - Trồng rừng Quảng Trị (Xã Đồng hóa): 665.995.000 đồng.
  - Trồng rừng Quảng Trị (Xã Tuyên Lâm): 702.350.000 đồng.
  - Chương trình tập huấn tăng cường năng lực cho công nhân ngành xây dựng: 24.709.500 đồng.
  - Tài trợ Quỹ học bổng Coteccons – Saigon Times Foundation: 327.000.000 đồng.
  - Tổng đài hỗ trợ miễn phí dành cho NLĐ: 1.066.007.498 đồng.
  - Giám sát đánh giá môi trường - Hoạt động kiểm soát chất thải: 350.626.595 đồng.

Hình ảnh Công Nhân
Xây Tết "Xây nền ước mơ"



NHÀ NƯỚC – NHÀ TRƯỜNG - DOANH NGHIỆP CHUNG MỘT TẦM NHÌN

Ngày 24/05/2025, Coteccons đã chính thức ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác toàn diện (MOU) với Đại học Quốc gia TP.HCM (ĐHQG-HCM) trên tinh thần triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

MOU ĐẠI HỌC QUỐC GIA



Nội dung của hoạt động hợp tác trên bao gồm đào tạo nhân lực chất lượng cao, phát triển mô hình nhà ở xã hội, nâng cao phúc lợi cho công nhân xây dựng, đến ứng dụng công nghệ mới như AI, thúc đẩy phát triển bền vững trong xây dựng.



COTECCONS PARTNER EXCELLENCE AWARDS là giải thưởng do Coteccons sáng lập nhằm ghi nhận những đối tác đạt tiêu chuẩn cao nhất trong hợp tác cùng phát triển bền vững.

Coteccons cam kết cùng ĐHQG-HCM kiến tạo các giải pháp mang tính hệ thống, có khả năng nhân rộng và tạo giá trị bền vững.

Đặc biệt, ĐHQG-HCM và Coteccons sẽ đồng xây dựng các mô hình phòng lab nghiên cứu chung (joint labs), lồng ghép các mô-đun sản xuất thực tế (on-the-job training) vào học kỳ chính cho sinh viên. Cùng với đó, mô hình "trường học trong nhà máy" (School-in-Factory) là một sáng kiến đột phá, mang đến môi trường học tập – thực hành – đổi mới không tách rời nhau. Tại đây, sinh viên có thể vừa học vừa tham gia giải quyết các bài toán kỹ thuật thực tế của doanh nghiệp, thúc đẩy văn hóa đổi mới từ ghế giảng đường.

ĐỐI TÁC CUNG ỨNG ĐỒNG CHÍ HƯỚNG

Năm 2025, Coteccons đã có bước tiến quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững trong chuỗi cung ứng. Cụ thể, 354 đối tác đã được tiếp cận và đánh giá theo quan điểm ESG, trong đó nhiều đơn vị đã chủ động thực hiện ESG Scorecard (do Coteccons sáng kiến và phát hành) để nhận diện và cải thiện thực hành của chính mình – tăng 182% so với năm 2024.

42% đối tác của Coteccons đã có nhân sự phụ trách ESG và triển khai thông tin báo cáo PTBV hàng năm. Đặc biệt, tỷ lệ này trong nhóm đối tác chiến lược đạt 58%, cho thấy mức độ cam kết ngày càng cao của hệ sinh thái cung ứng đối với các tiêu chuẩn PTBV.

Đây là năm thứ hai Coteccons triển khai ESG Scorecard nhằm từng bước chuẩn hóa kỳ vọng bền vững trong chuỗi giá trị, với mục tiêu xây dựng mạng lưới đối tác không chỉ mạnh về năng lực chuyên môn, mà còn đồng hành cùng Coteccons trên hành trình thực hiện các mục tiêu ESG và PTBV.

25 THƯ CẢM ƠN TỪ CHÍNH QUYỀN

Các hoạt động của Coteccons đã được ghi nhận và phản hồi chính thức từ chính quyền các địa phương thông qua thư cảm ơn, gồm:

- 11 Thư cảm ơn từ Chương trình Nhà Mình.
- 5 Thư cảm ơn từ Chương trình Hái trăng về làng.
- 4 Thư cảm ơn từ Hội Bảo trợ Bệnh nhân nghèo TP.HCM.
- 3 Thư cảm ơn từ Xây Tết.
- 2 Thư cảm ơn từ Ủng hộ Xây nhà tái thiết Cao Bằng.

khởi nguồn từ

TÂM

dẫn lối bởi

TRÍ

Hành trình phát triển bền vững của Coteccons vẫn đang tiếp tục ngày càng mạnh mẽ, hướng tới những tác động có chiều sâu hơn và tạo nên giá trị cao hơn.

Đây là hành trình khởi nguồn từ **Tâm** - dẫn lối bởi **Trí**, được thực hiện bằng **Tinh thần Phụng sự** vì một kỷ nguyên vươn mình rực rỡ và một tương lai hạnh phúc hơn cho cả cộng đồng.

BẢNG THAM CHIẾU GRI CHO BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

NỘI DUNG BÁO CÁO	TIÊU CHUẨN GRI	GHI CHÚ
Tiêu chuẩn & phạm vi báo cáo	• **GRI 2-1:** Hồ sơ tổ chức chi tiết • **GRI 2-2:** Phạm vi báo cáo • **GRI 2-3:** Thời gian báo cáo, tần suất, thông tin liên hệ	Thông tin tổ chức, phạm vi, kỳ báo cáo, liên hệ
Giới thiệu chung (thông điệp)	• **GRI 2-22:** Thông điệp lãnh đạo về PTBV	Thông điệp lãnh đạo về chiến lược PTBV
Vai trò PTBV trong chiến lược tổng thể	• **GRI 2-22:** Thông điệp lãnh đạo về PTBV • **GRI 3-3:** Mục tiêu PTBV, lộ trình, chỉ số đo lường	Chiến lược PTBV, mục tiêu, roadmap
Các vấn đề trọng yếu 2025	• **GRI 3-1:** Quy trình xác định trọng yếu • **GRI 3-2:** Danh mục các vấn đề trọng yếu	Danh sách 14 vấn đề trọng yếu (E, S, G)
	GRI 403: An toàn & sức khỏe NLĐ	Sức khỏe & an toàn lao động
	GRI 401: Việc làm **GRI 402: Quan hệ lao động**	Môi trường làm việc hạnh phúc, thu nhập NLĐ
	GRI 413: Trách nhiệm cộng đồng	Trách nhiệm cộng đồng & ứng phó BĐKH
	GRI 404: Đào tạo & phát triển	Đào tạo, nâng cao kỹ năng
	GRI 306: Kinh tế tuần hoàn, Quản lý rác thải	Kinh tế tuần hoàn, quản lý chất thải: 3R, quản lý chất thải
	GRI 305: Giảm phát thải khí nhà kính	Giảm phát thải khí nhà kính
	GRI 308: Đánh giá chuỗi cung ứng **GRI 414: Quản lý chuỗi cung ứng**	Quản lý chuỗi cung ứng: Đánh giá nhà cung ứng (môi trường & xã hội)
	GRI 205: Phòng chống tham nhũng, tuân thủ pháp luật	Đạo đức & liêm chính: Phòng chống tham nhũng, tuân thủ pháp luật
	GRI 2: Công bố chung • **GRI 2-29:** Phương pháp tiếp cận sự tham gia các bên liên quan • **GRI 2-12:** Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất (HĐQT) trong việc giám sát các tác động bền vững	Cơ chế tham vấn, khảo sát các bên liên quan
	GRI 2: Công bố chung • **GRI 2-23:** Các bộ quy tắc ứng xử, chính sách nhân quyền • **GRI 2-24:** Triển khai chính sách đạo đức, nhân quyền • **GRI 2-26:** Cơ chế khiếu nại/Đường dây hỗ trợ miễn phí công nhân xây dựng **GRI 205: Phòng chống tham nhũng** **GRI 406: Không phân biệt đối xử** **GRI 407: Tự do lập hội/Quyền tham gia công đoàn và thỏa ước tập thể** **GRI 408: Phòng chống lao động trẻ em** **GRI 409: Phòng chống lao động cưỡng bức**	Đạo đức & Quy tắc ứng xử: Chính sách nhân quyền, lao động, chống tham nhũng

NỘI DUNG BÁO CÁO	TIÊU CHUẨN GRI	GHI CHÚ
CHƯƠNG: KHỞI NGUỒN TỪ TRÁI TIM	**GRI 401: Việc làm** **GRI 402: Quan hệ lao động** **GRI 403: An toàn & sức khỏe NLĐ** **GRI 404: Đào tạo & phát triển** **GRI 405: Đa dạng & bình đẳng cơ hội** **GRI 406: Không phân biệt đối xử** **GRI 407: Tự do lập hội/Quyền tham gia công đoàn và thỏa ước tập thể** **GRI 408: Phòng chống lao động trẻ em** **GRI 409: Phòng chống lao động cưỡng bức** **GRI 410: Đảm bảo an ninh** **GRI 411: Phạm vi liên quan đến quyền các dân tộc bản địa** **GRI 413: Cộng đồng địa phương** • GRI 413-1: Có sự tham gia cộng đồng để tạo ra giá trị chung	• Phúc lợi, môi trường làm việc hạnh phúc • Bình đẳng giới, lãnh đạo nữ • Helpline, quyền NLĐ • Chương trình Xây Tết, học bổng, chăm lo NLĐ
CHƯƠNG: CÔNG TRƯỜNG AN TOÀN VÀ BỀN VỮNG	**GRI 403: An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp** **GRI 303: Nước và Nước thải** **GRI 305: Phát thải** **GRI 306: Chất thải**	• An toàn lao động & văn hóa an toàn • Quản lý năng lượng & giảm phát thải tại công trường • Quản lý nước & chất thải • Ứng phó BĐKH tại công trường • Minh bạch & tuân thủ
CHƯƠNG: KẾT NỐI CHUỖI GIÁ TRỊ CỦA NỀN KINH TẾ TUẦN HOÀN	**GRI 301: Vật liệu** • GRI 301-1: Các nhóm giải pháp 3R tiêu biểu đã được Coteccons triển khai • GRI 302: Thay thế đèn LED cho đèn huỳnh quang, dùng hệ thống đèn sử dụng năng lượng mặt trời • GRI 302-4: Tối ưu hóa quy trình giúp giảm hao hụt và sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng **GRI 305: Phát thải** • GRI 305-1: Nỗ lực giảm phát thải trực tiếp (từ hoạt động kinh doanh) • GRI 305-2: Xây dựng Chuỗi cung ứng Xanh **GRI 306: Chất thải** • GRI 306-1: Quản lý chất thải một cách có trách nhiệm, triển khai mô hình "thu gom – tái chế – tái sử dụng" • GRI 306-2: Thu hồi và tái chế hơn 1.316 tấn thép vụn tại 34 công trường • GRI 306-3: Chất thải được phát sinh, hướng đến mô hình kinh tế tuần hoàn • GRI 306-4: Quản lý và xử lý chất thải hiệu quả, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn **GRI 413: Cộng đồng địa phương** • GRI 413-1: Có sự tham gia cộng đồng để tạo ra giá trị chung	• 3R (Reduce – Reuse – Recycle), quản lý chất thải xây dựng • Sử dụng vật liệu tái chế, thép xanh, bê tông xanh, gạch • Chuỗi cung ứng xanh, EPD/LCA • Kinh tế tuần hoàn & đổi mới sản phẩm
CHƯƠNG: THÀNH VIÊN CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG	**GRI 413: Cộng đồng địa phương** • GRI 413-1: Sự tham gia và tác động tích cực của công ty tới cộng đồng địa phương **GRI 303: Nước và Nước thải** • GRI 303-3: Bảo vệ và phục hồi tài nguyên nước ở lưu vực sông Gianh **GRI 304: Đa dạng sinh học** • GRI 304-2: Các tác động tích cực đến đa dạng sinh học thông qua trồng cây bản địa • GRI 304-3: Bảo tồn động vật quý hiếm và phục hồi hệ sinh thái **GRI 305: Giảm phát thải** • GRI 305-5: Giảm thiểu tác động đến biến đổi khí hậu	• Trồng rừng, đa dạng sinh học, Voọc quý hiếm • Sinh kế bền vững (cà gai leo, OCOP) • Hỗ trợ thiên tai, nhà tái thiết, trường học • Xóa đói giảm nghèo, nhà tình thương. • Hỗ trợ bệnh nhân nghèo, mổ mắt, bảo trợ trẻ em • "Hái Trăng Về Làng", quà Trung thu cho trẻ em
CHƯƠNG: ĐỒNG HÀNH CÙNG CHÍNH PHỦ TRONG CHUYỂN ĐỔI XANH	**GRI 204: Thực hành mua sắm** • GRI 204-1: Tập trung cho nhà cung cấp tại địa phương • GRI 308-1: Đánh giá nhà cung cấp về môi trường trong chuỗi giá trị • GRI 414-1: Đánh giá nhà cung cấp về xã hội trong chuỗi giá trị **GRI 404: Đào tạo và Giáo dục** • GRI 404-2: Nâng cao kỹ năng cho người lao động để phát triển nghề nghiệp **GRI 413: Cộng đồng địa phương** • GRI 413-1: Sự tham gia và tác động tích cực của Công ty tới cộng đồng địa phương	ESG Scorecard - đánh giá và thúc đẩy sự phát triển bền vững trong chuỗi cung ứng

COTECCONS

PHỤNG SỰ SỨ MỆNH

NÂNG TẦM NGÀNH XÂY DỰNG VÀ ĐÓNG GÓP GIÁ TRỊ BỀN VỮNG CHO KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH CỦA VIỆT NAM



“Coteccons đã và đang nỗ lực mạnh mẽ để góp phần nâng tầm tiêu chuẩn cho ngành xây dựng Việt Nam trên vai trò Industry Leader - Thủ lĩnh ngành. Đây không chỉ là vị thế đã được thị trường công nhận trên nhiều phương diện, mà còn là sự tự nhắc nhở, tự thúc đẩy chính mình của Coteccons trên hành trình kiến tạo giá trị bền vững cho tương lai chung của cộng đồng và đất nước.”

Coteccons được thành lập vào năm 2004. Bằng năng lực vượt trội và tầm nhìn tiên phong, Công ty đã phát triển mạnh mẽ để trở thành doanh nghiệp xây dựng hàng đầu Việt Nam suốt 2 thập niên qua, đã góp phần tạo nên diện mạo mới của nhiều đô thị trên cả nước thông qua việc đảm nhiệm trên 850 công trình, dự án trọng điểm.

Từ năng lực lõi trong ngành xây dựng, Coteccons đang tiến đến quy mô một tập đoàn hùng hậu trên chiến lược đa dạng hóa ngành nghề, sản phẩm và thị trường. Theo đó, Công ty hoạt động trên hệ sinh thái dịch vụ hiện đại, công nghệ tiên tiến, năng lực tài chính vững mạnh, đội ngũ kỹ sư tâm huyết, lực lượng chuyên gia giàu kinh nghiệm và mạng lưới đối tác năng lực cao cả trong và ngoài nước.

Với thực lực dồi dào như vậy, Coteccons sẵn sàng đáp ứng nhu cầu phong phú của khách hàng trên phạm vi rộng, từ xây dựng các dự án khu dân cư, khu nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà máy, công trình công nghiệp, thương mại, hạ tầng đến nhiều lĩnh vực sản phẩm mới như thiết kế kiến trúc, cung cấp thiết bị và công nghệ... Hệ sinh thái đa dạng của Coteccons đảm bảo năng lực phụ trách những công trình quy mô từ giai đoạn thiết kế, thi công đến hoàn thiện với kết quả tối ưu về chất lượng, thời gian và chi phí.

Triết lý nhất quán của Công ty là kiến tạo giá trị đích thực cho khách hàng, cộng đồng và xã hội trong từng sản phẩm, dự án và hoạt động. Để làm được điều đó, Coteccons luôn theo đuổi tiêu chuẩn cao nhất về chất lượng và hiện thực hóa bằng quy trình công nghệ - kỹ thuật – quản lý – giám sát cực kỳ chi tiết. Triết lý này đã được thể hiện bằng kết quả thực tế thông qua trên 850 dự án Coteccons đã hoàn thành cho khách hàng. Tất cả các công trình mang dấu ấn Coteccons đều đảm bảo chất lượng và giá trị bền vững. Phần lớn các công trìnhg trong số đó đã trở thành những biểu tượng cho diện mạo mới của các đô thị, đóng vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội và dân sinh của các địa phương.

Không chỉ cập nhật những tiêu chuẩn mới nhất của ngành xây dựng toàn cầu, Coteccons còn luôn chú trọng công tác nghiên cứu và phát triển (R&D). Công ty chủ trương đi đầu trong tìm kiếm các giải pháp mới, từ ứng dụng vật liệu xây dựng tối ưu đến cải thiện các biện pháp thi công, giúp đảm bảo chất lượng công trình, đẩy nhanh tiến độ của các dự án, tối ưu chi phí cho chủ đầu tư, giảm thiểu các tác động về môi trường.

Với thực lực liên tục được vun đắp và hiệu quả hoạt động ngày càng cao, Coteccons nhận được tín nhiệm ngày càng sâu sắc từ khách hàng và kỳ vọng lớn từ thị trường. Chính vì vậy, đối với nhiều chủ đầu tư - nhà phát triển dự án, Coteccons luôn là đối tác đáng tin cậy. Với nhiều công trình trọng điểm, Coteccons càng là tên tuổi hàng đầu để trao gửi niềm tin.

Coteccons được niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, sàn Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, vào đầu năm 2010. Hiện nay, cổ phiếu CTD của Coteccons được xếp vào nhóm cổ phiếu tốt nhất của ngành xây dựng Việt Nam.

Ngoài dấu ấn trên khắp Việt Nam, Coteccons cũng đã hiện diện trên thị trường các quốc gia láng giềng như Lào, Campuchia, Myanmar, Ấn Độ, Đài Loan, Ả Rập Xê Út, Kazakhstan, Hoa Kỳ... và tiếp tục nỗ lực mở rộng thị trường quốc tế.

Hiện nay, để tương ứng với sự thay đổi mạnh mẽ của thị trường và hướng tới tương lai bền vững cho doanh nghiệp, Coteccons đang tích cực đổi mới chiến lược kinh doanh, nâng cấp nội lực, cập nhật tiêu chuẩn... Trong đó, tinh thần thượng tôn giá trị đích thực, cam kết về chất lượng và hiệu quả tiếp tục là nguyên tắc trọng tâm. Những bổ sung, cải tiến đều nhằm thực thi triết lý ấy ở mức tốt hơn, đem lại hiệu quả cao hơn cho tất cả các bên, từ khách hàng trực tiếp, gián tiếp, cộng đồng – xã hội đến cổ đông, đối tác và nhân viên.

THÔNG TIN CHUNG

Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS
Tên tiếng Anh: COTECCONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
Tên gọi tắt: COTECCONS
Mã số thuế 0303443233

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu vào 24/08/2004.

Địa chỉ: Tòa nhà Coteccons, 236/6 Điện Biên Phủ, P. Gia Định, TP.HCM
Điện thoại: 84.28.3514 2255 - 84.28.3514 2266
Fax: 84.28.3514 2277
Email: contact@coteccons.vn
Website: www.coteccons.vn
Ngành nghề:
- Xây dựng – lắp đặt các loại công trình
- Tư vấn thiết kế kiến trúc – kỹ thuật
- Kinh doanh – đầu tư tài chính và bất động sản

Vốn điều lệ: 1.036.332.610.000 đồng
Vốn chủ sở hữu: 8.591.267.204.834 đồng
Tổng tài sản: 22.868.774.738.132 đồng

THÔNG TIN NIÊM YẾT

Mã cổ phiếu: CTD
Năm niêm yết: 2010
Địa chỉ niêm yết: Sàn giao dịch chứng khoán Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM – HOSE

CÔNG TY KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM
Địa chỉ: 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, TP. HCM
Điện thoại: +84 28 3824 5252
Website (VN): ey.com/vi_vn
Website (EN): ey.com/en_vn

TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH

Tại Coteccons, chúng tôi tin rằng một công trình vĩ đại không chỉ nằm ở sự tráng lệ bên ngoài mà còn phải vững chãi cùng thời gian. Do vậy, không chỉ bằng gạch vữa, chúng tôi xây dựng mỗi công trình bằng tâm, tầm, tín và trí.

Chúng tôi theo đuổi ước mơ và đặt tâm huyết để kiến tạo nên những cuộc sống mới. Chúng tôi tin rằng một doanh nghiệp thành công là doanh nghiệp xây dựng thế giới tốt đẹp hơn.

Với tôn chỉ và mục đích đó, chúng tôi mong đợi được trao niềm tin để cùng khách hàng ngày càng vững mạnh. Chúng tôi luôn sẵn sàng trở thành điểm tựa cho mọi công trình, ở bất kỳ đâu, để cùng vươn xa, bứt phá giới hạn và tạo nên kỳ tích mới.

- **Cùng kiến tạo nên tương lai tươi sáng.**
- **Cùng kiến tạo nên những công trình tốt đẹp cho thế giới.**
- **Cùng kiến tạo giá trị bền vững.**

Cho hôm nay, ngày mai
và tương lai xa hơn...

> **“Tôn chỉ trên giúp đội ngũ của Coteccons chúng tôi luôn có định hướng, động lực và sự say mê để lao động mỗi ngày.”**

Chúng tôi là **người Coteccons**. Chúng tôi kiến tạo những tương lai.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1
• CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN
Với mỗi dự án, chúng tôi cam kết mang đến chất lượng vượt trội, an toàn tuyệt đối và bàn giao đúng hẹn.

2
• TÔN TRỌNG VÀ NHÂN VĂN
Chúng tôi làm việc với sự thấu hiểu và tinh thần đồng đội. Chúng tôi không thoả hiệp với những hành động đi ngược lại tính nhân văn và không tạo ra giá trị cho cộng đồng. Đối xử công bằng và tử tế, không phân biệt hoàn cảnh xuất thân, vị trí và năng lực.

3
• CHÍNH TRỰC
Chúng tôi cam kết hoạt động với sự trung thực và minh bạch.

4
• TÂM HUYẾT
Chúng tôi truyền cảm hứng và tạo động lực cho tất cả mọi người, bằng sự kiên định và cam kết với mục tiêu phát triển để được công nhận trên toàn thế giới.

5
• CHU ĐÁO
Chúng tôi thấu hiểu và nỗ lực đem đến những lợi ích cho tất cả các bên; tạo ra cơ hội phát triển sự nghiệp và thịnh vượng cho mỗi cá nhân.

6
• CAN ĐẢM ĐỂ BỨT PHÁ
Chúng tôi sẵn sàng đương đầu với thử thách và chấp nhận rủi ro để phá vỡ các rào cản, vượt qua giới hạn bản thân và cùng tạo nên sự vượt trội.

7
• KHÔNG NGỪNG CẢI TIẾN
Chúng tôi luôn nỗ lực cải tiến và ứng dụng các công nghệ hiện đại trên thế giới nhằm giải quyết các thách thức trong kinh doanh. Chúng tôi lắng nghe, học hỏi và không ngừng tìm kiếm cho các ý tưởng đột phá để phát triển.

8
• KHÁCH HÀNG LÀ TRỌNG TÂM
Chúng tôi đặt lợi ích của khách hàng là trọng tâm trong mọi quyết định và hoạt động kinh doanh.

9
• BỀN VỮNG
Chúng tôi hoạt động với trách nhiệm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, vì thế hệ tương lai.



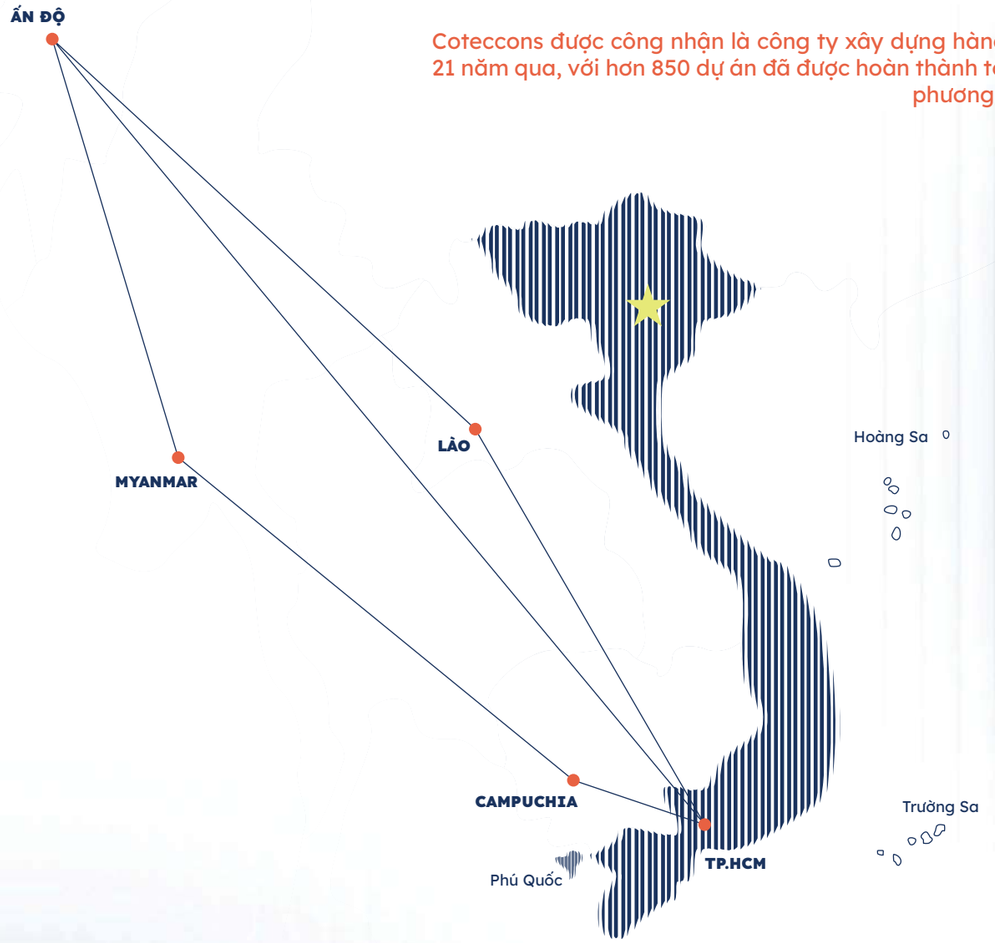


NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Xây dựng nhà các loại: Ngành nghề chính
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
- Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
- Xây dựng công trình công ích
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- Phá dỡ
- Chuẩn bị mặt bằng
- Lắp đặt hệ thống điện
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khá trong xây dựng
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng
- Kinh doanh bất động sản
- Sản xuất và gia công các loại khung cửa bằng kim loại; Sản xuất, lắp đặt vách ngăn và các sản phẩm kiến trúc (Facade)
- Cho thuê máy móc, thiết bị dùng năng lượng mặt trời, máy móc, thiết bị tiết kiệm năng lượng
- Sản xuất phần mềm; Lập trình máy vi tính

PHẠM VI THỊ TRƯỜNG ĐÃ HIỆN DIỆN

Coteccons được công nhận là công ty xây dựng hàng đầu tại Việt Nam 21 năm qua, với hơn 850 dự án đã được hoàn thành tốt đẹp tại nhiều địa phương trên khắp cả nước.



Hà Nội	Nghệ An	Đồng Nai
Lào Cai	Hà Tĩnh	Tây Ninh
Bắc Ninh	Thừa Thiên Huế	TP. Hồ Chí Minh
Quảng Ninh	Đà Nẵng	Cần Thơ
Hải Phòng	Quảng Ngãi	An Giang
Hưng Yên	Đắk Lắk	Thanh Hóa
Ninh Bình	Khánh Hòa	

Coteccons cũng đã có kinh nghiệm quốc tế với thị trường Lào, Campuchia, Myanmar, Hoa Kỳ, Ấn Độ, Đài Loan, Ả Rập Xê Út, Kazakhstan...

DANH SÁCH
CÔNG TY THÀNH VIÊN, CÔNG TY LIÊN KẾT

STT	TÊN CÔNG TY/TỔ CHỨC	LĨNH VỰC KINH DOANH	MÃ SỐ DOANH NGHIỆP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH/ ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA COTECCONS (%)	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN VỚI COTECCONS
	Công ty con					
1	Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Unicons	Cung cấp dịch vụ xây dựng và dịch vụ lắp đặt thiết bị	0304472276	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con trực tiếp
2	Công ty TNHH Covestcons	Dịch vụ môi giới và kinh doanh bất động sản	0314326002	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con trực tiếp
3	Công ty TNHH Sinh Nam Metal (Việt Nam)	Cung cấp dịch vụ thiết kế, thi công, lắp đặt các sản phẩm từ nhôm kính và kim loại	3700349560	16 Đại lộ Hữu Nghị, Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con trực tiếp
4	Công ty TNHH Cơ và Điện UG Việt Nam	Cung cấp dịch vụ thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; dịch vụ tư vấn quản lý dự án xây dựng; dịch vụ thiết kế và lắp đặt phần Cơ Điện công trình xây dựng và các hệ thống xây dựng khác	0305140668	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con trực tiếp
5	Coteccons Construction, Inc.	Tổng thầu xây dựng và quản lý thi công	2523854	8 Đường The Green, Thành phố Dover, Quận Kent, Tiểu Bang Delaware, Hoa Kỳ	**100%**	Công ty con trực tiếp
6	Coteccons Construction LLC	Xây dựng tất cả các loại công trình nhà ở	1009197613	Tầng trệt, Tầng 1 & 2, Tòa nhà S4, Roshn Business Front, Đường Sân bay, Riyadh, Vương quốc Ả Rập Xê Út	**100%**	Công ty con trực tiếp
7	Coteccons Construction KZ Ltd.	Cung cấp dịch vụ xây dựng	250540900749	55/17 Đại lộ Mangilik El, C3.2, Z05T3D8, Astana, Cộng hòa Kazakhstan	**100%**	Công ty con trực tiếp
8	Coteccons Construction (Cambodia) Co. Ltd.	Xây dựng công trình	1000502664	Tòa nhà số H548, Đường số 371, Ta Lei, Quận Dangkao, Phnom Penh, Vương quốc Campuchia	**100%**	Công ty con trực tiếp
9	Coteccons India Construction Private Limited	Cung cấp dịch vụ xây dựng	U41001TN 2024FTC175881	OlympiaCyberspace, Tầng 1 và Tầng 3, Số 21/22 đường Alandur, Khu công nghiệp Guindy, Thành phố Chennai, Chennai 600032, Bang Tamil Nadu, Cộng hòa Ấn Độ	**99%**	Công ty con trực tiếp
10	Công ty TNHH Sinh Nam Metal (Myanmar)	Cung cấp dịch vụ thiết kế, thi công, lắp đặt các sản phẩm từ nhôm kính và kim loại	119456215	Đường Upper Pansodan, Phòng 301, Tòa nhà MI, Kandawgyi Yeikmon Housing, Thị Trấn Mingalar Taung Nyunt, Yangon Myanmar 11221	**100%**	Công ty con gián tiếp
11	Công ty Cổ phần CTD FutureImpact	Sửa chữa, lắp đặt, cho thuê và bán máy móc thiết bị và phụ tùng máy.	0316921381	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**99,54%**	Công ty con gián tiếp
12	Công ty TNHH Solaresco-1	Cho thuê máy móc, thiết bị đun nước nóng dùng năng lượng mặt trời, máy móc thiết bị tiết kiệm năng lượng	0316438470	47, Đường Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**99,54%**	Công ty con gián tiếp
13	Công ty TNHH CTD Materials	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	0317515248	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con gián tiếp
14	Công ty TNHH Coteccons Nest	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	0317508201	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con gián tiếp
15	Công ty TNHH Sân Chơi Mới	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	0317587852	236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con gián tiếp
16	Công ty TNHH VN Solutions	Lập trình máy vi tính	0318134397	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**100%**	Công ty con gián tiếp
	Công ty liên kết					
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng FCC	Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	0106605407	Tầng 2, Tháp CEO, Lô HH2-1 Khu đô thị Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	**42,36%**	Công ty liên kết
2	Công ty Cổ phần Thương mại Quảng Trọng	Kinh doanh bất động sản, quản lý dự án	3500740022	427/9 Nguyễn An Ninh, Phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	**36%**	Công ty liên kết
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Hiteccons	Kinh doanh bất động sản và xây dựng	0108007089	Khu Công Nghệ Cao Hòa Lạc, Km 29, Đại Lộ Thăng Long, Xã Hoà Lạc, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	**31%**	Công ty liên kết

NHỮNG CỘT MỐC TIÊU BIỂU

TRÊN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN

2004

Chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty Cổ phần Xây dựng (Cotec) theo Quyết định số 1242/ QĐ-BXD ngày 30/07/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

2006 - 2008

Hợp tác xây dựng nhiều dự án lớn: Trường Đại học RMIT, The Manor, Grand View...

Thu hút đầu tư từ các quỹ lớn: Dragon Capital, Indochina Capital, Tainan Spinning. Tăng vốn điều lệ lên thành 120 tỷ đồng.

Chinh phục thị trường bất động sản cao cấp với các dự án tiêu biểu: Hồ Tràm Sanctuary, River Garden, The Centre Point...

2009 - 2011

Ngày 10/05/2009, khởi công xây dựng trụ sở cao ốc văn phòng Coteccons do Coteccons sở hữu 100% vốn.

Ngày 20/01/2010, niêm yết và giao dịch cổ phiếu Coteccons (mã CTD) tại HOSE.

Ngày 08/09/2011, ký hợp đồng tổng thầu dự án khu phức hợp Casino - The Grand Hồ Tràm có quy mô lớn và hiện đại nhất khu vực do Asian Coast Development Ltd. (ACDL) làm chủ đầu tư.

2012 - 2014

Ký kết hợp đồng hợp tác chiến lược với Kustocem Pte. Ltd. (Singapore) phát hành 10.430.000 cổ phiếu (tương đương 520 tỷ đồng).

Nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần của Coteccons tại Unicons lên 51,24% và chính thức hoạt động theo mô hình tập đoàn.

Bước đầu thành công trong mô hình Thiết kế và Thi công (D&B). Nhiều hợp đồng D&B được ký kết với các chủ đầu tư lớn: Masteri Thảo Điền, Regina...

2015 - 2017

Triển khai nhiều hợp đồng D&B lớn. Đánh dấu mức tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận cao kỷ lục.

Thi công dự án Landmark 81 - một trong những tòa nhà cao bậc nhất thế giới.

Tháng 08/2017, khởi công dự án Casino Hội An với tổng giá trị gần 7.000 tỷ đồng.

2018 - 2020

Hoàn thành dự án Landmark 81 - một biểu tượng quốc gia và thuộc Top 10 tòa nhà cao nhất thế giới.

Hoàn thành tổ hợp sản xuất ôtô Vinfast với thời gian kỷ lục sau 12 tháng thi công.

Tiếp tục giữ vững vị trí **Doanh nghiệp tư nhân số 1** trong ngành xây dựng, đánh dấu năm thứ 7 liên tiếp dẫn đầu bảng xếp hạng này. Công ty cũng được vinh danh trong **Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc, lớn nhất Việt Nam** năm 2019.

Được xếp hạng là một trong những nhà thầu hàng đầu Việt Nam trong năm 2020.

2021

Tiến hành tái cấu trúc doanh nghiệp, xây dựng nền tảng mới để thích ứng với sự thay đổi từ thị trường và định hướng lộ trình phát triển đến năm 2025.

Đảm bảo chất lượng và tiến độ cho tất cả dự án đủ điều kiện triển khai dù gặp thách thức lớn từ đại dịch Covid-19 với hơn 20 công trình được bàn giao thành công.

Giữ vững vị trí số 1 trong **Top 10 Nhà thầu xây dựng uy tín nhất** do Vietnam Report đánh giá và thuộc nhóm **20 Công ty có chỉ số phát triển bền vững** – VNSI.

2022

Thực hiện cuộc đổi mới mạnh mẽ và đạt được kết quả kinh doanh rất khả quan ngay trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đầy thách thức, đặc biệt là các diễn biến phức tạp của thị trường BĐS. Kết quả này khẳng định tính đúng đắn của chiến lược mới mà Công ty đã hoạch định.

Được xếp hạng 34 trong Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc nhất Việt Nam do VietnamReport và VietnamNet thực hiện.

Năm thứ hai liên tiếp được hiện diện trong nhóm 20 Công ty có chỉ số phát triển bền vững – VNSI.

2023

Chuyển đổi năm tài chính với chu kỳ đầu tiên từ 01/01/2023 đến 30/06/2023 để thúc đẩy nhịp độ phát triển kinh doanh phù hợp hơn, tiến đến sự phát triển năng động, hiệu quả theo chiến lược lớn.

Đạt giải thưởng Top Doanh nghiệp Dẫn dắt Đa dạng, Công bằng và Hòa nhập (DEI) tại Chương trình Bình chọn TOP 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững tiêu biểu Việt Nam 2023, do Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư tổ chức.

2024

Kết thúc giai đoạn tái cấu trúc toàn diện bắt đầu từ cuối năm 2020 bằng kết quả tốt đẹp trên tất cả phương diện, mở đầu giai đoạn bứt phá trên quy mô mới với kế hoạch 5 năm 2025 – 2029.

Được công nhận là Thương hiệu Quốc gia Việt Nam (Vietnam Value) và lọt top 500 doanh nghiệp lớn nhất Đông nam Á do tạp chí Fortune xếp hạng.

Củng cố vững chắc vị trí số 1 trong **Top 10 Nhà thầu xây dựng uy tín nhất** do Vietnam Report đánh giá và nhóm 2**0 Công ty có chỉ số phát triển bền vững** – VNSI của HOSE.

Doanh nghiệp xây dựng Việt Nam duy nhất được xếp hạng tín nhiệm BBB+ với triển vọng tích cực.

Lan tỏa thông điệp Future Inside You để thúc đẩy sự phát triển tích cực của ngành xây dựng Việt Nam theo các tiêu chuẩn quốc tế về ESG.

2025

Chọn phương châm "Vạch đích là nơi bắt đầu" để tiếp tục tái cấu trúc, điều chỉnh bộ máy theo bối cảnh mới của thị trường. Qua đó, bộ máy điều hành mới với các Business Unit (BU) đã phát huy hiệu quả cao về tốc độ và chất lượng tăng trưởng.

Tiếp tục củng cố vị trí số 1 tại bảng xếp hạng **Top 10 Nhà thầu Xây dựng Uy tín 2025** do Vietnam Report phối hợp cùng Báo Vietnamnet công bố.

Chứng minh sự vững mạnh toàn diện qua hàng loạt giải thưởng – danh hiệu như **Top 500 Doanh nghiệp tạo ra giá trị hàng đầu Việt Nam** (Value500), **Top 500 Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam** (VBE500), **Top 10 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam nhóm Tổng thầu xây dựng** (VBW10), **Top 50 Nhà tuyển dụng ưa thích nhất năm 2024** (MAE50)...

Thăng 72 hạng, dẫn đầu ngành xây dựng Việt Nam trong **Top 500 công ty lớn nhất Đông Nam Á** (Fortune SEA 500) do tạp chí Fortune (Hoa Kỳ) thực hiện.

Tiếp tục giữ vững xếp hạng tín nhiệm BBB+ với triển vọng tích cực.

Yết kiến Tổng Bí thư Tô Lâm tại Kazakhstan, củng cố tinh thần phụng sự cho sự phát triển chung của Việt Nam.



II BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("Giấy CNĐKKD") số 4103002611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư ("SKHĐT") nay là Sở Tài chính ("STC") Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 24 tháng 8 năm 2004, sau đó điều chỉnh thành Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("Giấy CNĐKDN") số 0303443233 vào ngày 23 tháng 8 năm 2010 và các Giấy CNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch "CTD" theo Quyết định số 155/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 9 tháng 12 năm 2009.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con ("Tập đoàn") là cung cấp dịch vụ thiết kế và xây dựng, lắp đặt thiết bị, trang trí nội thất, cho thuê văn phòng, kinh doanh bất động sản và kinh doanh vật liệu xây dựng.

Công ty có trụ sở chính tại Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị ("HĐQT") trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ tại Công ty
Ông Bolat Duisenov	Chủ tịch
Ông Herwig Guido H. Van Hove	Thành viên
Ông Talgat Turumbayev	Thành viên
Ông Võ Hoàng Lâm	Thành viên
Ông Phạm Quang Vũ	Thành viên
Ông Tống Văn Nga	Thành viên độc lập
Ông Tan Chin Tiong	Thành viên độc lập

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ
Ông Trần Văn Thức	Trưởng Ban
Ông Zhaidarzhan Zatayev	Thành viên
Ông Đoàn Phan Trung Kiên	Thành viên

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ tại Công ty	
Ông Võ Hoàng Lâm	Tổng Giám đốc	miễn nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2024
	Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc Coteccons Business Unit 1	bổ nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2024
Ông Nguyễn Văn Đua	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	bổ nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2024
Ông Trần Ngọc Hải	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thương mại	bổ nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2024
Bà Nguyễn Trình Thùy Trang	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Vận hành	bổ nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2024
Ông Phạm Quân Lực	Phó Tổng Giám đốc	miễn nhiệm ngày 17 tháng 10 năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và Tên	Chức vụ tại Công ty
Ông Bolat Duisenov	Chủ tịch HĐQT
Ông Talgat Turumbayev	Giám đốc phát triển doanh nghiệp

Ông Nguyễn Văn Đua được Ông Bolat Duisenov ủy quyền để ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Giấy Ủy quyền số 5091/2024/UQ-CTHĐQT ngày 17 tháng 10 năm 2024.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn") cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 30 tháng 6 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Nguyễn Văn Đua
Phó Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 23 tháng 9 năm 2025 và được trình bày từ trang 6 đến trang 64, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam



Trần Nam Dũng
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 3021-2024-004-1

Phạm Xuân Tuân
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán:
Số: 4639-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

vào ngày 30 tháng 6 năm 2025

B01-DN/HN

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**27.963.158.562.687**	**20.456.205.370.323**
110	***I. Tiền và các khoản tương đương tiền***	***5***	***2.712.312.888.753***	***2.210.413.091.737***
111	1. Tiền		292.541.488.428	875.997.691.412
112	2. Các khoản tương đương tiền		2.419.771.400.325	1.334.415.400.325
120	***II. Đầu tư tài chính ngắn hạn***		***1.589.218.784.684***	***1.867.911.912.713***
121	1. Chứng khoán kinh doanh	6.1	119.632.590.016	255.421.568.164
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	6.1	(4.803.332.627)	(2.707.921.462)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.2	1.474.389.527.295	1.615.198.266.011
130	***III. Các khoản phải thu ngắn hạn***		***15.870.362.534.004***	***12.023.581.006.529***
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	14.874.835.108.588	12.245.741.404.344
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.2	1.593.575.470.169	940.479.091.028
134	3. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		488.018.268	6.890.183.211
135	4. Phải thu cho vay ngắn hạn	8	85.254.290.880	84.140.415.000
136	5. Phải thu ngắn hạn khác	9	632.296.037.537	178.479.476.872
137	6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7.1, 8, 9	(1.316.086.391.438)	(1.432.149.563.926)
140	***IV. Hàng tồn kho***	***10***	***5.964.211.881.956***	***3.126.138.704.190***
141	1. Hàng tồn kho		6.059.369.483.008	3.198.243.987.626
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(95.157.601.052)	(72.105.283.436)
150	***V. Tài sản ngắn hạn khác***		***1.827.052.473.290***	***1.228.160.655.154***
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	6.756.242.527	7.374.318.898
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	20	1.820.280.886.519	1.220.770.992.012
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	20	15.344.244	15.344.244

B01-DN/HN

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**1.738.329.212.639**	**2.412.569.367.809**
210	***I. Các khoản phải thu dài hạn***		***28.561.091.830***	***699.217.384.607***
212	1. Trả trước cho người bán dài hạn	7.2	8.992.991.435	1.975.899.091
215	2. Phải thu về cho vay dài hạn	8	28.228.065.000	35.826.085.000
216	3. Phải thu dài hạn khác	9	333.026.830	663.391.299.607
219	4. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(8.992.991.435)	(1.975.899.091)
220	***II. Tài sản cố định***		***441.710.622.767***	***455.736.491.742***
221	1. Tài sản cố định hữu hình	13	339.109.926.644	352.978.460.745
222	Nguyên giá		1.249.632.988.381	1.193.179.556.036
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(910.523.061.737)	(840.201.095.291)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	14	712.088.024	1.244.694.846
225	Nguyên giá		2.663.034.106	2.663.034.106
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.950.946.082)	(1.418.339.260)
227	3. Tài sản cố định vô hình	15	101.888.608.099	101.513.336.151
228	Nguyên giá		157.073.526.568	149.274.612.568
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(55.184.918.469)	(47.761.276.417)
230	***III. Bất động sản đầu tư***	***16***	***308.156.881.069***	***330.672.171.792***
231	1. Nguyên giá		347.829.730.770	368.287.669.263
232	2. Giá trị khấu hao lũy kế		(39.672.849.701)	(37.615.497.471)
240	***IV. Tài sản dở dang dài hạn***		***49.745.110.267***	***114.539.975.347***
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	17	49.745.110.267	114.539.975.347
250	***V. Đầu tư tài chính dài hạn***		***315.315.977.100***	***309.363.154.692***
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	18.1	2.435.459.641	2.455.495.623
253	2. Đầu tư vào đơn vị khác	18.2	312.880.517.459	303.605.477.459
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.2	-	3.302.181.610
260	***VI. Tài sản dài hạn khác***		***594.839.529.606***	***503.040.189.629***
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	310.854.496.698	250.374.690.279
262	2. Tài sản thuế hoãn lại	34.3	115.813.570.202	143.428.379.201
269	3. Lợi thế thương mại	12	168.171.462.706	109.237.120.149
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**29.701.487.775.326**	**22.868.774.738.132**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

vào ngày 30 tháng 6 năm 2025

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**20.736.323.013.125**	**14.277.507.533.298**
310	***I. Nợ ngắn hạn***		***20.683.693.565.533***	***14.223.343.211.591***
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	19.1	7.534.364.408.337	6.161.311.960.211
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19.2	4.813.970.237.551	2.387.486.645.926
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20	36.421.751.025	84.304.596.856
314	4. Phải trả người lao động		4.471.477.027	4.254.495.000
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	21	3.570.550.846.201	3.123.008.869.872
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	22	4.322.154.360	5.356.768.812
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	23	1.473.241.576.686	629.255.388.841
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	24	2.984.145.681.710	1.519.195.776.810
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	25	189.887.955.633	234.052.010.611
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	26	72.317.477.003	75.116.698.652
330	***II. Nợ dài hạn***		***52.629.447.592***	***54.164.321.707***
331	1. Phải trả người bán dài hạn	19.1	19.254.066.931	200.000.000
337	2. Phải trả dài hạn khác		231.000.000	497.728.928.697
338	3. Vay dài hạn	24	2.826.000.000	-
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	34.3	27.601.030.609	2.353.107.384
342	5. Dự phòng phải trả dài hạn	25	2.717.350.052	3.340.543.217

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**8.965.164.762.201**	***8.591.267.204.834***
410	***I. Vốn chủ sở hữu***	***27.1***	***8.965.164.762.201***	***8.591.267.204.834***
411	1. Vốn cổ phần		1.036.332.610.000	1.036.332.610.000
411a	***- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết***		***1.036.332.610.000***	***1.036.332.610.000***
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		2.714.397.074.105	2.879.707.744.105
415	3. Cổ phiếu quỹ		(264.867.149.803)	(445.191.149.803)
417	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		5.433.091.076	2.830.738.524
418	5. Quỹ đầu tư phát triển		4.419.168.700.873	4.419.168.700.873
421	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		1.054.140.173.404	697.885.426.193
421a	***- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước***		***597.955.412.193***	***388.315.212.698***
421b	***- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm này***		***456.184.761.211***	***309.570.213.495***
429	7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		560.262.546	533.134.942
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**29.701.487.775.326**	**22.868.774.738.132**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

Tô Thanh Sử	**Trần Thị Thanh Vân**	**Nguyễn Văn Đua**
Người lập	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025

B02-DN/HN

VND

Mã số		CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1.	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.1	24.884.629.649.283	21.045.175.037.120
02	2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	28.1	(98.556.855)	(16.266.742)
10	3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.1	24.884.531.092.428	21.045.158.770.378
11	4.	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	29	(24.069.388.803.441)	(20.332.643.665.141)
20	5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		815.142.288.987	712.515.105.237
21	6.	Doanh thu hoạt động tài chính	28.2	256.009.612.494	279.824.951.938
22	7.	Chi phí tài chính	31	(205.279.530.585)	(104.946.612.923)
23		*Trong đó: Chi phí lãi vay*		*(142.904.534.520)*	*(91.542.154.308)*
24	8.	Phần lỗ trong công ty liên kết	18.1	(20.035.982)	(11.866.394)
25	9.	Chi phí bán hàng		(1.272.382.275)	(4.588.182)
26	10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	(1.272.382.275)	(4.588.182)
30	11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		533.227.600.808	306.498.724.661
31	12.	Thu nhập khác	32	31.804.275.415	86.160.905.057
32	13.	Chi phí khác	32	(13.020.711.276)	(6.097.599.087)
40	14.	Lợi nhuận khác	32	(13.020.711.276)	(6.097.599.087)
50	15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		552.011.164.947	386.562.030.631
51	16.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	34.1	(70.054.930.715)	(134.566.075.917)
52	17.	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	34.3	(25.744.345.417)	57.596.606.679
60	18.	Lợi nhuận sau thuế TNDN		456.211.888.815	309.592.561.393
61	19.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		456.184.761.211	309.570.213.495
62	20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	27.1	27.127.604	22.347.898
70	21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27.4	4.560	3.052
71	22.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	27.4	4.560	3.052

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

Tô Thanh Sử	**Trần Thị Thanh Vân**	**Nguyễn Văn Đua**
Người lập	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025

B03-DN/HN

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (chưa kiểm toán)
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**552.011.164.947**	**386.562.030.631**
	Điều chỉnh cho các khoản			
02	Khấu hao và hao mòn	12,13,14 15,16	113.700.483.267	43.545.143.199
03	(Hoàn nhập dự phòng) dự phòng		(96.886.263.103)	305.868.415.147
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		514.341.291	1.656.218.200
05	Lãi từ các hoạt động đầu tư		(232.017.233.745)	(239.237.279.937)
06	Chi phí lãi vay	30	142.904.534.520	91.542.154.308
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**480.227.027.177**	**589.936.681.548**
09	Tăng các khoản phải thu		(4.069.015.624.461)	(1.557.986.436.619)
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(2.861.125.495.382)	201.438.218.724
11	Tăng các khoản phải trả		5.585.800.439.693	1.180.444.151.414
12	Tăng chi phí trả trước		(135.952.915.867)	(215.412.804.447)
13	Giảm (tăng) chứng khoán kinh doanh		135.788.978.148	(5.875.427.674)
14	Tiền lãi vay đã trả		(166.109.617.817)	(86.731.239.765)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	20	(117.853.292.053)	(80.057.767.488)
17	Tiền chi khác cho các hoạt động kinh doanh		(5.354.012.482)	(1.491.734.600)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**(1.153.594.513.044)**	**24.263.641.093**
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi mua sắm tài sản cố định		(466.850.456.718)	(550.623.295.257)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		270.064.920.706	23.905.675.698
23	Tiền chi gửi ngân hàng có kỳ hạn và cho vay		(3.519.425.526.266)	(3.630.490.274.707)
24	Thu tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, trái phiếu và tiền thu cho vay		3.670.020.590.712	4.281.822.375.081
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(15.923.600.433)	(263.642.772.760)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	64.845.065.784
27	Tiền thu lãi tiền gửi, cho vay và cổ tức được chia		365.005.280.206	314.371.644.213
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư**		**302.891.208.207**	**240.188.418.052**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025

B03-DN/HN

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước (chưa kiểm toán)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ ESOPs		15.013.330.000	7.132.950.000
33	Tiền thu từ đi vay		6.319.011.078.424	3.977.839.043.965
34	Tiền trả nợ gốc vay		(4.881.897.695.565)	(3.920.924.240.113)
35	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		-	(907.295.416)
36	Cổ tức đã trả		(99.857.697.150)	-
40	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính**		**1.352.269.015.709**	**63.140.458.436**
50	**Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm**		**501.565.710.872**	**327.592.517.581**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**2.210.413.091.737**	**1.882.761.469.151**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		334.086.144	59.105.005
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	**5**	**2.712.312.888.753**	**2.210.413.091.737**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 23 tháng 9 năm 2025

Tô Thanh Sử	**Trần Thị Thanh Vân**	**Nguyễn Văn Đua**
Người lập	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

vào ngày 30 tháng 6 năm 2025 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("Giấy CNĐKKD") số 4103002611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư ("SKHĐT") nay là Sở Tài chính ("STC") Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 24 tháng 8 năm 2004, sau đó điều chỉnh thành Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("Giấy CNĐKDN") số 0303443233 vào ngày 23 tháng 8 năm 2010 và các Giấy CNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch "CTD" theo Quyết định số 155/QĐ-SGDHCM do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 9 tháng 12 năm 2009.

Hoạt động chính trong năm của Công ty và các công ty con ("Tập đoàn") là cung cấp dịch vụ thiết kế và xây dựng, lắp đặt thiết bị, trang trí nội thất, cho thuê văn phòng và kinh doanh bất động sản và kinh doanh vật liệu xây dựng.

Công ty có trụ sở chính tại Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Số lượng nhân viên của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 là 2.995 người (ngày 30 tháng 6 năm 2024: 2.398 người).

B09-DN/HN

1. THÔNG TIN CÔNG TY *(tiếp theo)*

Cơ cấu tổ chức

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tập đoàn có 16 công ty con và 1 chi nhánh chi tiết như sau:

Thứ tự	Tên công ty ("Tên viết tắt")	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
1	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Unicons ("Unicons")	100,00	100,00	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ xây dựng và dịch vụ lắp đặt thiết bị
2	Công ty TNHH Covestcons ("Covestcons")	100,00	100,00	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Môi giới và kinh doanh bất động sản
3	Công ty Cổ phần CTD FuturelmpacT ("FuturelmpacT")	100,00	99,54	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ sửa chữa và lắp đặt; cho thuê và bán máy móc thiết bị và phụ tùng máy
4	Công TNHH Solaresco-1 ("Solaresco-1")	100,00	99,54	Số 47, Đường Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cho thuê máy móc, thiết bị đun nước nóng dùng năng lượng mặt trời, máy móc thiết bị tiết kiệm năng lượng
5	Công Ty TNHH Coteccons Nest ("CTD Nest")	100,00	100,00	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Môi giới và kinh doanh bất động sản
6	Công ty TNHH CTD Materials ("CTD Materials") - trước đây là Công ty TNHH Coteccons Future Impact	100,00	100,00	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ xây dựng và kinh doanh vật liệu xây dựng
7	Công ty TNHH Sân Chơi Mới ("SCM")	100,00	100,00	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Tổ chức hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
8	Coteccons Construction Inc. ("CTD INC")	100,00	100,00	Số 8 Đường The Green, Thành phố Dover, Quận Kent, Tiểu Bang Delaware, Hoa Kỳ	Cung cấp dịch vụ xây dựng
9	Công ty TNHH Sinh Nam Metal (Việt Nam) ("Sinh Nam")	100,00	100,00	Số 16 Đại lộ Hữu Nghị, Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Phường Bình Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ thiết kế, thi công, lắp đặt các sản phẩm từ nhôm kính và kim loại
10	Công ty TNHH Sinh Nam Metal (Myanmar) ("Sinh Nam Myanmar")	100,00	100,00	Đường Upper Pansodan, Phòng 301, Tòa nhà MI, Kandawgyi Yeikmon Housing, Thị Trấn Mingalar Taung Nyunt, Yangon Myanmar 11221	Cung cấp dịch vụ thiết kế, thi công, lắp đặt các sản phẩm từ nhôm kính và kim loại
11	Công ty TNHH Cơ và Điện UG Việt Nam ("UGVN")	100,00	100,00	Số 236/6 Đường Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cung cấp dịch vụ thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; dịch vụ tư vấn quản lý dự án xây dựng; dịch vụ thiết kế và lắp đặt phần cơ điện công trình xây dựng và các hệ thống xây dựng khác

B09-DN/HN

1. THÔNG TIN CÔNG TY *(tiếp theo)*

Cơ cấu tổ chức

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2024:

Thứ tự	Tên công ty ("Tên viết tắt")	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ lợi ích (%)	Trụ sở chính	Hoạt động chính
12	Coteccons Construction LLC ("CTD Saudi")	100,00	100,00	Tầng trệt, Tầng 1 & 2, Tòa nhà S4, Roshn Business Front, Đường Sân bay, Riyadh, Vương quốc Ả Rập Xê Út	Cung cấp dịch vụ xây dựng
13	Coteccons Construction KZ Ltd. ("CTD KZ")	100,00	100,00	55/17 Đại lộ Mangilik El, C3.2, Z05T3D8, Astana, Cộng hòa Kazakhstan	Cung cấp dịch vụ xây dựng
14	Coteccons Construction (Cambodia) Co. Ltd. ("CTD Cambodia")	100,00	100,00	Tòa nhà số H548, Đường số 371, Ta Lei, Quận Dangkao, Phnom Penh, Vương quốc Campuchia	Cung cấp dịch vụ xây dựng
15	Coteccons India Construction Private Limited ("CTD India")	99,00	99,00	Olympia Cyberspace, Tầng 1 và Tầng 3, Số 21/22 đường Alanur, Khu công nghiệp Guindy, Thành phố Chennai, Chennai 600032, Bang Tamil Nadu, Cộng hòa Ấn Độ	Cung cấp dịch vụ xây dựng
16	Công ty TNHH VN Solutions ("Vsol")	100,00	100,00	Z06 Đường số 13, Phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Sản xuất phần mềm và lập trình máy vi tính
17	Chi nhánh Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tại Đài Loan ("CTD Taiwan")	100,00	100,00	11F, Số 336 Đường Ruiguang, Quận Neihu, Thành phố Đài Bắc, Đài Loan	Cung cấp dịch vụ xây dựng

Ngoài ra, Công ty có các khoản đầu tư vào các công ty liên kết, đầu tư góp vốn dài hạn vào đơn vị khác được trình bày tại *Thuyết minh số 18*.

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

2.1 Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Tập đoàn") được trình bày bằng đồng Việt Nam ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4);
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục, nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

2.2 Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Tập đoàn là Nhật ký chung.

2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Tập đoàn áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu vào ngày 1 tháng 7 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6.

2.4 Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Tập đoàn là VND.

2.5 Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Tập đoàn thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Tập đoàn thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách nhất quán.

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY *(tiếp theo)*

2.5 Cơ sở hợp nhất (tiếp theo)

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

3.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

3.2 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi cấn trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Tập đoàn dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.3 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho cuối kỳ với giá trị được xác định như sau:

Hàng hóa và vật liệu xây dựng Chi phí xây dựng công trình dở dang	- Chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền. - Chi phí nguyên vật liệu và lao động trực tiếp cộng chi phí chung có liên quan đến công trình.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.3 Hàng tồn kho (tiếp theo)

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Hàng hóa bất động sản

Bất động sản được mua hoặc được xây dựng để bán trong quá trình hoạt động bình thường của Tập đoàn, không phải để cho thuê hoặc chờ tăng giá, được ghi nhận là hàng hóa bất động sản theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá thành của hàng hóa bất động sản bao gồm:

- Chi phí mua đất, tiền sử dụng đất và tiền thuê đất;
- Chi phí xây dựng trả cho nhà thầu;
- Chi phí lãi vay, chi phí tư vấn, thiết kế, chi phí san lấp, đền bù giải phóng mặt bằng, phí tư vấn, thuế chuyển nhượng đất, chi phí quản lý xây dựng chung và các chi phí liên quan khác.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng hóa bất động sản trong điều kiện kinh doanh bình thường, dựa trên giá thị trường tại ngày kết thúc kỳ kế toán, và trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Giá vốn của bất động sản đã bán được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp thực tế giá đích danh.

3.4 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sẵn sàng hoạt động như dự kiến và chi phí để tháo dỡ, di dời tài sản và khôi phục hiện trường tại địa điểm đặt tài sản, nếu có.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.5 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.5 Tài sản cố định vô hình (tiếp theo)

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất được ghi nhận như tài sản cố định vô hình khi Tập đoàn được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tiền thuê đất trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực trước năm 2003 và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được ghi nhận là tài sản cố định vô hình theo quy định của Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành vào ngày 25 tháng 4 năm 2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định ("Thông tư 45").

3.6 Khấu hao và hao mòn

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Khấu hao	Năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 45 năm
Máy móc, thiết bị	3 - 10 năm
Phương tiện vận tải	6 - 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 6 năm
Quyền sử dụng đất	45 - 49 năm
Phần mềm	3 năm
Khác	3 - 8 năm

Quyền sử dụng đất có thời hạn sử dụng vô thời hạn không cần trích khấu hao.

3.7 Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá bao gồm cả các chi phí giao dịch liên quan trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Đối với bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá, Tập đoàn không trích khấu hao mà xác định tổn thất do giảm giá trị.

Các khoản chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được hạch toán vào giá trị còn lại của bất động sản đầu tư khi Tập đoàn có khả năng thu được các lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu của bất động sản đầu tư đó.

Khấu hao và hao mòn bất động sản đầu tư được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các bất động sản như sau:

Khấu hao	Năm
Tòa nhà văn phòng	30 - 45 năm
Tài sản khác	25 năm

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.7 Bất động sản đầu tư (tiếp theo)

Bất động sản đầu tư không còn được trình bày trong bảng cân đối kế toán hợp nhất sau khi đã bán hoặc sau khi bất động sản đầu tư đã không còn được sử dụng và xét thấy không thu được lợi ích kinh tế trong tương lai từ việc thanh lý bất động sản đầu tư đó. Chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của bất động sản đầu tư được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong kỳ thanh lý.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như trường hợp chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như các trường hợp chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

3.8 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm mới tài sản chưa được lắp đặt xong hoặc chi phí xây dựng cơ bản chưa được hoàn thành. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang được ghi nhận theo giá gốc bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình như chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí vay đủ điều kiện được vốn hóa. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang sẽ được chuyển sang tài khoản tài sản cố định thích hợp khi các tài sản này được lắp đặt xong hoặc dự án xây dựng được hoàn thành và khấu hao của các tài sản này sẽ được bắt đầu trích khi các tài sản này đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang ghi nhận vào chi phí trong năm trong trường hợp chi phí xây dựng cơ bản dở dang không đủ điều kiện để ghi nhận là tài sản cố định.

3.9 Thuê tài sản

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

Trong trường hợp Tập đoàn là bên đi thuê

Tài sản theo hợp đồng thuê tài chính được vốn hóa trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản theo giá trị thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Khoản tiền gốc trong các khoản thanh toán tiền thuê trong tương lai theo hợp đồng thuê tài chính được hạch toán như khoản nợ phải trả. Khoản tiền lãi trong các khoản thanh toán tiền thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong suốt thời gian thuê tài sản theo lãi suất cố định trên số dư còn lại của khoản nợ thuê tài chính phải trả.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.9 Thuê tài sản (tiếp theo)

B09-DN/HN

Tài sản thuê tài chính đã được vốn hóa được trích khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian hữu dụng ước tính và thời hạn thuê tài sản, nếu không chắc chắn là bên thuê sẽ được chuyển giao quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê.

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê.

Trong trường hợp Tập đoàn là bên cho thuê

Tài sản theo hợp đồng cho thuê hoạt động được ghi nhận là bất động sản đầu tư trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Chi phí trực tiếp ban đầu để thương thảo thỏa thuận cho thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Thu nhập từ tiền cho thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

3.10 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Tập đoàn.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

3.11 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

3.12 Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là mười (10) năm. Định kỳ công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong kỳ phát sinh.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.13 Mua tài sản và hợp nhất kinh doanh

Tập đoàn mua các công ty con sở hữu tài sản và có các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại thời điểm mua, Tập đoàn sẽ xác định việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Giao dịch này được coi là hoạt động hợp nhất kinh doanh nếu công ty con có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua lại công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là một giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá phí mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả, và không có lợi thế thương mại hay thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận.

3.14 Các khoản đầu tư

Đầu tư vào công ty con

Khoản đầu tư vào công ty con mà Công ty đã loại trừ ra khỏi báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo giá gốc.

Các khoản phân phối lợi nhuận mà Công ty nhận được từ số lợi nhuận lũy kế của công ty con sau ngày Công ty nắm quyền kiểm soát được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Các khoản phân phối khác được xem như phần thu hồi của các khoản đầu tư và được trừ vào giá trị đầu tư.

Đầu tư vào các công ty liên kết

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết là công ty mà trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Tập đoàn. Thông thường, Tập đoàn được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu trên 20% quyền bỏ phiếu ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Công ty trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Tập đoàn không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không.

Phần sở hữu của Tập đoàn trong lợi nhuận (lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Ngoài ra, khi có sự thay đổi được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu của công ty liên kết, Tập đoàn sẽ ghi nhận phần chia sẻ của mình tương ứng với các thay đổi đó trong vốn chủ sở hữu. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được và lợi nhuận được chia từ công ty liên kết được cấn trừ vào khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Tập đoàn. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Tập đoàn trong trường hợp cần thiết.

3. TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.14 Các khoản đầu tư (tiếp theo)

Chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc.

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Dự phòng giảm giá trị các khoản đầu tư

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.15 Các khoản phải trả và chi phí trích trước

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được mà không phụ thuộc vào việc Tập đoàn đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

3.16 Trợ cấp thôi việc phải trả

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi kỳ báo cáo cho người lao động đã làm việc thường xuyên từ đủ 12 tháng trở lên tại Tập đoàn. Mức trích lập được tính bằng một nửa tháng lương cho mỗi năm làm việc đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc theo Luật lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng dùng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi kỳ báo cáo theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm lập báo cáo. Tăng hoặc giảm trong khoản trích trước này ngoại trừ phần thanh toán thực tế cho người lao động sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Khoản trợ cấp thôi việc trích trước này được sử dụng để trả trợ cấp thôi việc cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 46 của Bộ luật Lao động.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.17 Các khoản dự phòng

Dự phòng chung

Tập đoàn ghi nhận các khoản dự phòng khi có một nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) là kết quả từ một sự kiện đã xảy ra trong quá khứ. Việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và Tập đoàn có thể đưa ra được một ước tính đáng tin cậy về giá trị của nghĩa vụ nợ đó.

Khi Tập đoàn cho rằng một phần hoặc toàn bộ chi phí để thanh toán một khoản dự phòng sẽ được hoàn lại bởi một bên thứ ba, ví dụ như thông qua hợp đồng bảo hiểm, khoản bồi hoàn này chỉ được ghi nhận là một tài sản riêng biệt khi việc nhận được bồi hoàn là gần như chắc chắn. Chi phí liên quan đến các khoản dự phòng được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất sau khi đã trừ đi các khoản bồi hoàn.

Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì giá trị của một khoản dự phòng cần được chiết khấu về giá trị hiện tại sử dụng tỷ lệ chiết khấu là tỷ lệ trước thuế và phản ảnh rõ những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khi giá trị của khoản dự phòng được chiết khấu, phần tăng lên theo thời gian của khoản dự phòng được ghi nhận là chi phí tài chính.

Hợp đồng bảo hành công trình

Dự phòng bảo hành công trình được trích lập từ 0,3% đến 1,0% giá trị công trình dựa trên đặc điểm của từng công trình và kinh nghiệm thực tế.

Hợp đồng có rủi ro lớn

Nếu Tập đoàn có hợp đồng có rủi ro lớn, nghĩa vụ hiện tại theo hợp đồng được đánh giá và ghi nhận như một khoản dự phòng. Tuy nhiên, trước khi tính toán khoản dự phòng cho hợp đồng rủi ro lớn, Tập đoàn ghi nhận các khoản suy giảm giá trị xảy ra đối với tài sản liên quan đến hợp đồng.

Một hợp đồng có rủi ro lớn là một hợp đồng mà theo đó các chi phí không thể tránh khỏi để đáp ứng các nghĩa vụ trên hợp đồng vượt quá lợi ích kinh tế dự kiến nhận được. Chi phí không thể tránh khỏi trong hợp đồng phản ánh chi phí thuần ít nhất, nghĩa là khoản thấp hơn giữa chi phí cho việc hoàn thành hợp đồng và bất kỳ khoản bồi thường hoặc hình phạt nào phát sinh từ việc không thực hiện hợp đồng. Chi phí cho việc hoàn thành hợp đồng bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến hợp đồng.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.18 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ trong kế toán của Tập đoàn (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch;

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch;
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Chuyển đổi báo cáo tài chính của cơ sở hoạt động ở nước ngoài

Việc chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con mà việc ghi chép sổ sách được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là VND, cho mục đích hợp nhất báo cáo tài chính hợp nhất, được thực hiện như sau:

- Tài sản và nợ phải trả được quy đổi tương ứng theo tỷ giá mua và bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch vào ngày kết thúc kỳ kế toán;
- Doanh thu, thu nhập khác và các khoản chi phí được quy đổi theo tỷ giá tại ngày giao dịch, hoặc tỷ giá bình quân nếu tỷ giá bình quân chênh lệch không quá 2% so với tỷ giá tại thời điểm phát sinh giao dịch;
- Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái khi chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con cho mục đích hợp nhất được ghi nhận vào khoản mục "Chênh lệch tỷ giá hối đoái" thuộc nguồn vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi khoản đầu tư được thanh lý.

3.19 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Tập đoàn (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.20 Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ đi các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, sau khi trừ đi các ảnh hưởng thuế. Các chi phí này được ghi nhận là một khoản khấu trừ từ thặng dư vốn cổ phần.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh khoản chênh lệch giữa mệnh giá và giá phát hành cổ phiếu trừ đi chi phí phát hành cổ phiếu thực tế phát sinh.

Cổ phiếu quỹ

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Tập đoàn mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Tập đoàn không ghi nhận các khoản lãi (lỗ) khi mua, bán, tái phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình.

3.21 Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm các khoản lãi từ giao dịch mua giá rẻ) có thể được chia cho các nhà đầu tư/các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Tập đoàn trích lập các quỹ dự phòng sau đây từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên:

- *Quỹ đầu tư phát triển*

  Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Tập đoàn.

- *Quỹ khen thưởng, phúc lợi*

  Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên và được ghi nhận như là một khoản nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

3.22 Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

Hợp đồng xây dựng

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng có thể được ước tính một cách đáng tin cậy, thì doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán bằng cách so sánh tỷ lệ của chi phí của hợp đồng phát sinh cho phần công việc đã được hoàn thành đến ngày này so với tổng chi phí hợp đồng/hoặc dựa vào khối lượng công việc hoàn thành thực tế của dự án, trừ khi tỷ lệ này không đại diện cho mức độ hoàn thành. Các khoản tăng giảm khi thực hiện hợp đồng, các khoản tiền thưởng và các khoản thanh toán khác chỉ được tính vào doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể được ước tính một cách đáng tin cậy, thì doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn. Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận là chi phí trong năm khi các chi phí này đã phát sinh.

Số tiền chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của một hợp đồng xây dựng đã được ghi nhận cho đến thời điểm báo cáo và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ đến cùng thời điểm được ghi nhận vào khoản phải thu/phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ đã được cung cấp và hoàn thành.

Tiền cho thuê

Thu nhập từ tiền cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

Doanh thu từ tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Tập đoàn được xác lập.

3.23 Thuế

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Tập đoàn chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.23 Thuế (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch;
- Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi Tập đoàn có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ:

- Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch;
- Đối với các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh, tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận tính thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ kế toán sáu tháng khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU *(tiếp theo)*

3.23 Thuế (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại (tiếp theo)

Tập đoàn chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải nộp khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:

- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

3.24 Thông tin theo bộ phận

Hoạt động chính của Tập đoàn là cung cấp dịch vụ thiết kế và xây dựng. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, rủi ro và tỷ suất sinh lời của Tập đoàn không bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về dịch vụ mà Tập đoàn cung cấp hoặc do Tập đoàn hoạt động tại nhiều khu vực địa lý khác nhau. Do đó, Ban Tổng Giám đốc nhận định là Tập đoàn chỉ có một bộ phận theo hoạt động kinh doanh và khu vực địa lý. Theo đó, Tập đoàn không cần phải trình bày thông tin theo bộ phận.

3.25 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Tập đoàn và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

4. CÁC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG PHÁT SINH TRONG NĂM

4.1 Thành lập Công ty con Coteccons India Construction Private Limited ("CTD India")

Theo Nghị quyết HĐQT số 16/2024/NQ-HĐQT ký ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc thành lập Công ty con Coteccons India Construction Private Limited tại Ấn Độ với mục đích thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng.

Vào ngày 4 tháng 1 năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất thủ tục đăng ký thành lập công ty con CTD India này.

4.2 Thành lập Chi nhánh của Coteccons tại Đài Loan ("CTD Taiwan")

Theo Nghị quyết HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT ký ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc thành lập Chi nhánh của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tại Đài Loan với mục đích tham gia đấu thầu và thực hiện thi công dự án xây dựng tại thị trường nước ngoài.

Vào ngày 30 tháng 6 năm 2025, Tập đoàn đang thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thành lập Chi nhánh này.

4.3 Thành lập Công ty con Coteccons Construction LLC ("CTD Saudi")

Theo Nghị quyết HĐQT số 25/2024/NQ-HĐQT ký ngày 2 tháng 11 năm 2024 về việc thành lập Công ty con Coteccons Construction LLC tại Ả Rập Xê Út với mục đích thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng.

Vào ngày 15 tháng 2 năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất thủ tục đăng ký thành lập công ty con CTD Saudi này.

4.4 Thành lập Công ty con Coteccons Construction (Cambodia) Co. Ltd. ("CTD Cambodia")

Theo Nghị quyết HĐQT số 04/2025/NQ-HĐQT ký ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc thành lập Công ty con Coteccons Construction (Cambodia) Co. Ltd tại Campuchia với mục đích thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng.

Vào ngày 29 tháng 5 năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất thủ tục đăng ký thành lập công ty con CTD Cambodia này.

4.5 Thành lập Công ty con Coteccons Construction KZ Ltd. ("CTD KZ")

Theo Nghị quyết HĐQT số 05/2025/NQ-HĐQT ký ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc thành lập Công ty con Coteccons Construction KZ Ltd tại Kazakhstan với mục đích thực hiện các hoạt động liên quan đến xây dựng.

Vào ngày 23 tháng 5 năm 2025, Tập đoàn đã hoàn tất thủ tục đăng ký kinh thành lập công ty con CTD KZ này.

4.6 Tăng vốn góp tại Công ty TNHH CTD Materials ("CTD Materials")

Theo Quyết định số 2806/QĐ-CSH ngày 28 tháng 6 năm 2024 và Quyết định số 3103/QĐ-CSH ngày 31 tháng 3 năm 2025, Tập đoàn thông qua việc tăng vốn góp vào CTD Materials từ 23.000.000.000 VND lên 51.000.000.000 VND. Vào ngày 15 tháng 4 năm 2025, Tập đoàn đã hoàn thành việc tăng vốn góp và nâng tỷ lệ sở hữu tại CTD Materials kể từ ngày này.

4. CÁC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG PHÁT SINH TRONG NĂM *(tiếp theo)*

4.7 Tăng vốn góp tại Công ty TNHH Sân Chơi Mới ("SCM")

Theo Quyết định số 0204/QĐ-CSH/01 ngày 2 tháng 4 năm 2025, Tập đoàn thông qua việc tăng vốn góp vào SCM từ 22.000.000.000 VND lên 30.000.000.000 VND. Vào ngày 16 tháng 4 năm 2025, Tập đoàn đã hoàn thành việc tăng vốn góp tại SCM kể từ ngày này.

4.8 Mua Công ty TNHH VN Solutions ("Vsol")

Vào ngày 3 tháng 4 năm 2025, Tập đoàn đã mua 100% vốn góp của Vsol, một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập vào ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo GCNĐKDN số 0318134397 do SKHĐT nay là STC Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 31 tháng 10 năm 2023 và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó.

Lĩnh vực kinh doanh chính của Vsol là lập trình máy vi tính và sản xuất phần mềm.

Giá trị hợp lý tạm tính của tài sản và nợ phải trả có thể xác định được của Vsol tại ngày mua được trình bày dưới đây:

VND

	Giá trị hợp lý tạm tính ghi nhận tại ngày mua
Tài sản	
Tiền và tương đương tiền	351.439.567
Các khoản phải thu	5.077.802.814
Tfi sản cố định	54.677.558
Tài sản khác	665.722.956
	6.149.642.895
Nợ phải trả	
Nợ và vay	16.500.000.000
Phải trả người bán	6.511.714.506
Phải trả khác	9.085.884.482
	32.097.598.988
Tổng tài sản thuần theo giá trị hợp lý tạm tính	**(25.947.956.093)**
Cổ đông không kiểm soát	-
Lãi từ giao dịch mua giá rẻ phát sinh từ hợp nhất kinh doanh	37.947.956.093
Tổng giá phí hợp nhất kinh doanh đã thanh toán	**12.000.000.000**

Thông tin lưu chuyển tiền tệ từ việc mua công ty con	
Tiền thu về từ công ty con	351.439.567
Tiền chi để mua công ty con	(12.000.000.000)
Tổng tiền thuần đã thanh toán cho nghiệp vụ mua	**(11.648.560.433)**

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	-	21.944.839
Tiền gửi ngân hàng	292.541.488.428	875.975.746.573
Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng (*)	2.419.771.400.325	1.334.415.400.325
TỔNG CỘNG	**2.712.312.888.753**	**2.210.413.091.737**

(*) Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng thể hiện các khoản tiền gửi tại các ngân hàng thương mại thời hạn gốc không quá ba (3) tháng và hưởng lãi suất áp dụng.

B09-DN/HN

6. ĐẦU TƯ NGẮN HẠN

6.1 *Chứng khoán kinh doanh*

VND

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Chứng chỉ quỹ						
Chứng chỉ Quỹ ETF KIM GROWTH VN30	-	-	-	39.989.950.000	40.326.000.000	-
Cổ phiếu (*)						
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	21.954.214.690	20.590.270.400	(1.363.944.290)	33.897.229.290	39.294.000.000	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	16.689.024.752	20.396.880.000	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	15.994.492.813	20.224.245.000	-	19.617.949.340	18.275.000.000	(1.342.949.340)
Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO	12.158.492.313	9.601.250.000	(2.557.242.313)	-	-	-
Các công ty khác	52.836.365.448	54.094.896.000	(882.146.024)	161.916.439.534	194.145.513.907	(1.364.972.122)
TỔNG CỘNG	**119.632.590.016**	**124.907.541.400**	**(4.803.332.627)**	**255.421.568.164**	**292.040.513.907**	**(2.707.921.462)**

(*) Các khoản đầu tư chứng khoán trên được thực hiện theo Hợp đồng Ủy thác Đầu tư ký ngày 21 tháng 2 năm 2022 với Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kim Việt Nam là bên nhận ủy thác.

6.2 *Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (i)	1.474.389.527.295	1.615.198.266.011
Dài hạn		
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	-	3.302.181.610

(i) Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn bao gồm các khoản tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi tại các ngân hàng thương mại có thời hạn gốc từ ba (3) tháng trở lên và không quá (1) năm và hưởng các lãi suất áp dụng

7. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN

7.1 Phải thu của khách hàng ngắn hạn

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu từ các bên khác	14.778.239.056.350	12.204.134.419.452
Phải thu từ các bên liên quan (Thuyết minh ("TM") số 35)	96.596.052.238	41.606.984.892
TỔNG CỘNG	**14.874.835.108.588**	**12.245.741.404.344**
Dự phòng phải thu khách hàng khó đòi	(1.244.235.428.744)	(1.355.498.601.232)
GIÁ TRỊ THUẦN	**13.630.399.679.844**	**10.890.242.803.112**

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng phải thu của khách hàng ngắn hạn khó đòi trong năm:

VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.355.498.601.232	1.064.212.342.920
Cộng: Từ hợp nhất kinh doanh	31.530.883.980	6.331.119.231
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	123.666.498.324	325.777.152.185
Trừ: Hoàn nhập dự phòng trong năm	(266.260.554.792)	(40.822.013.104)
Số cuối năm	1.244.435.428.744	1.355.498.601.232

7. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN *(tiếp theo)*

7.2 Trả trước cho người bán

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	**1.593.575.470.169**	**940.479.091.028**
Công ty TNHH Thương mại Du lịch Mặt trời Buổi sáng	150.000.000.000	150.000.000.000
Công ty TNHH Shinryo Việt Nam	79.447.989.681	97.422.924.574
Các nhà cung cấp khác	1.364.127.480.488	97.422.924.574
Dài hạn	**8.992.991.435**	**1.975.899.091**
Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Sao vàng Tây Đô	8.992.991.435	1.975.899.091
TỔNG CỘNG	**1.602.568.461.604**	**942.454.990.119**
Dự phòng phải thu khách hàng khó đòi	(8.992.991.435)	(1.975.899.091)
GIÁ TRỊ THUẦN	**1.593.575.470.169**	**940.479.091.028**

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng trả trước cho người bán khó đòi trong năm:

VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.975.899.091	1.975.899.091
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	7.017.092.344	-
Số cuối năm	8.992.991.435	1.975.899.091

B09-DN/HN

7. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN *(tiếp theo)*

7.3 Nợ xấu

VND

		Số cuối năm			Số đầu năm		
STT	**Tên khách hàng**	**Giá trị**	**Dự phòng**	**Giá trị thuần**	**Giá trị**	**Dự phòng**	**Giá trị thuần**
1	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Ngôi Sao Việt	483.658.038.123	483.658.038.123	-	483.658.038.123	483.658.038.123	-
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Việt	121.951.773.910	121.951.773.910	-	121.951.773.910	121.951.773.910	-
3	Công ty TNHH Saigon Glory	-	-	-	142.834.773.259	142.834.773.259	-
4	Các khách hàng khác	953.538.380.145	638.825.616.711	314.712.763.434	1.494.463.188.620	607.054.015.940	887.409.172.680
	TỔNG CỘNG	**1.559.148.192.178**	**1.244.435.428.744**	**314.712.763.434**	**2.242.907.773.912**	**1.355.498.601.232**	**887.409.172.680**

8. PHẢI THU VỀ CHO VAY

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Công ty TNHH Linktek Việt Nam (*)	45.200.000.000	50.200.000.000
Công ty TNHH Thương mại Golden Lotus (**)	39.126.002.782	28.173.915.000
Khác	928.288.098	5.766.500.000
TỔNG CỘNG	**85.254.290.880**	**84.140.415.000**
Dự phòng phải thu về cho vay ngắn hạn	(45.200.000.000)	(50.200.000.000)
GIÁ TRỊ THUẦN	**40.054.290.880**	**33.940.415.000**
Dài hạn		
Ông Mai Trung Tánh (***)	21.967.200.000	-
Công ty TNHH Thương mại Golden Lotus (**)	6.260.865.000	35.826.085.000
TỔNG CỘNG	**28.228.065.000**	**35.826.085.000**

(*) Đây là khoản cho vay có tài sản đảm bảo với Công ty TNHH Linktek Việt Nam theo Hợp đồng vay số 1307/CVC-LT ngày 13 tháng 7 năm 2022.

(**) Đây là các khoản cho vay có tài sản đảm bảo với Công ty TNHH Thương mại Golden Lotus theo Hợp đồng vay ký ngày 2 tháng 8 năm 2023.

(***) Đây là khoản cho vay có tài sản đảm bảo với Ông Mai Trung Tánh theo Hợp đồng vay ký ngày 22 tháng 8 năm 2024.

Tình hình tăng giảm dự phòng phải thu về cho vay khó đòi trong năm:

VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	50.200.000.000	39.000.000.000
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	-	14.500.000.000
Trừ: Hoàn nhập dự phòng trong năm	(5.000.000.000)	(3.300.000.000)
Số cuối năm	45.200.000.000	50.200.000.000

9. PHẢI THU KHÁC

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh ("HĐHTKD") (*)	461.461.386.185	51.860.795.429
Tiền lãi phải thu	58.532.681.805	49.442.788.140
Ký quỹ, ký cược	51.101.703.812	12.470.533.326
Tạm ứng cho đội thi công và công nhân viên	51.101.703.812	31.555.034.896
Bên liên quan (TM số 35)	-	9.372.243.427
Khác	7.619.648.716	23.778.081.654
TỔNG CỘNG	**632.296.037.537**	**178.479.476.872**
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác khó đòi	(26.450.962.694)	(26.450.962.694)
GIÁ TRỊ THUẦN	**605.845.074.843**	**152.028.514.178**

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Dài hạn		
Ký quỹ, ký cược	333.026.830	294.026.830
HĐHTKD (*)	-	438.636.635.277
Ký quỹ, ký cược Đặt cọc tiền mua căn hộ dự án	-	224.460.637.500
TỔNG CỘNG	**333.026.830**	**663.391.299.607**

(*) Đây là khoản tiền đầu tư vào Dự án Khu căn hộ Ngọc Lục Bảo ("The Emerald 68") theo HĐHTKD ký với Công ty Cổ phần Tập đoàn Lê Phong ngày 8 tháng 7 năm 2022. Theo quy định của HĐHTKD, Tập đoàn sẽ nhận được lợi nhuận hằng năm theo tỷ lệ vốn góp là 49%.

10. HÀNG TỒN KHO

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	5.899.055.693.878	3.105.441.280.388
Hàng hóa bất động sản	100.917.647.806	66.152.052.669
Khác	59.396.141.324	26.650.654.569
TỔNG CỘNG	**6.059.369.483.008**	**3.198.243.987.626**
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(95.157.601.052)	(72.105.283.436)
GIÁ TRỊ THUẦN	**5.964.211.881.956**	**3.126.138.704.190**

10. HÀNG TỒN KHO *(tiếp theo)*

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho như sau:

VND

	Năm nay	Năm trước (chưa kiểm toán)
Số đầu năm	72.105.283.436	68.073.152.239
Cộng: Từ hợp nhất kinh doanh	11.612.345.746	17.258.379.664
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	32.153.532.045	-
Trừ: Hoàn nhập dự phòng trong năm	(20.713.560.175)	(13.226.248.467)
Số cuối năm	95.157.601.052	72.105.283.436

11. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	**6.756.242.527**	**7.374.318.898**
Công cụ, dụng cụ dùng cho văn phòng	5.421.053.101	6.464.370.251
Công cụ, dụng cụ dùng cho hoạt động xây dựng	-	659.187.687
Khác	1.335.189.426	250.760.960
Dài hạn	**310.854.496.698**	**250.374.690.279**
Tiền thuê đất trả trước dài hạn (*)	169.581.810.559	178.451.156.022
Công cụ, dụng cụ dùng cho hoạt động xây dựng	108.679.054.731	37.553.088.866
Chi phí cải tạo, sửa chữa văn phòng	15.088.118.790	28.127.227.883
Công cụ, dụng cụ dùng cho văn phòng	9.145.735.392	4.865.946.539
Khác	8.359.777.226	1.377.270.969
TỔNG CỘNG	**317.610.739.225**	**257.749.009.177**

(*) Một số quyền sử dụng đất của Tập đoàn vào ngày 30 tháng 6 năm 2025 đã được thế chấp cho các khoản vay như được trình bày tại TM số 24.

12. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

VND

	Sinh Nam	Vsol	Tổng cộng
Nguyên giá:			
Số đầu năm	112.599.686.118	-	112.599.686.118
Tăng từ hợp nhất kinh doanh	43.143.229.726	37.947.956.093	81.091.185.819
Suy giảm giá trị lợi thế thương mại	(5.000.000.000)	-	(5.000.000.000)
Số cuối năm	150.742.915.844	37.947.956.093	188.690.871.937
Phân bổ lũy kế:			
Số đầu năm	(3.362.565.969)	-	(3.362.565.969)
Phân bổ trong năm	(16.210.743.535)	(946.099.727)	(17.156.843.262)
Số cuối năm	(19.573.309.504)	(946.099.727)	(20.519.409.231)
Giá trị còn lại:			
Số đầu năm	109.237.120.149	-	109.237.120.149
Số cuối năm	131.169.606.340	37.001.856.366	168.171.462.706

B09-DN/HN

13. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

VND

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Khác	Tổng cộng
Nguyên giá:						
Số đầu năm	249.453.841.819	848.824.994.270	42.300.956.236	51.949.854.218	649.909.493	1.193.179.556.036
Mua mới	322.183.200	40.657.332.003	1.539.036.364	9.056.127.201	70.598.000	51.645.276.768
Phân loại lại	19.336.372.693	-	-	-	1.121.565.800	20.457.938.493
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	13.407.626.250	-	-	-	-	13.407.626.250
Tăng do hợp nhất kinh doanh	-	-	-	65.000.000	-	65.000.000
Tăng do chênh lệch tỷ giá chuyển đổi	-	-	14.322.162	-	-	14.322.162
Thanh lý	(14.453.354.922)	(10.621.626.793)	(1.658.906.593)	(362.952.727)	(1.191.565.800)	(28.288.406.835)
Xóa sổ	-	-	-	(595.231.568)	(253.092.925)	(848.324.493)
Số cuối năm	268.066.669.040	878.860.699.480	42.195.408.169	60.112.797.124	397.414.568	1.249.632.988.381
Trong đó:						
Đã khấu hao hết	*71.918.598.637*	*335.404.513.215*	*33.925.911.371*	*35.966.446.990*	*326.816.568*	*477.542.286.781*
Giá trị khấu hao lũy kế:						
Số đầu năm	(149.880.526.172)	(614.919.916.819)	(34.419.597.787)	(40.331.145.020)	(649.909.493)	(840.201.095.291)
Khấu hao trong năm	(10.056.379.402)	(60.520.693.395)	(2.822.018.403)	(6.970.004.433)	(77.715.595)	(80.446.811.228)
Phân loại lại	(5.637.552.008)	-	-	-	(410.675.665)	(6.048.227.673)
Tăng do hợp nhất kinh doanh	-	-	-	(10.322.442)	-	(10.322.442)
Thanh lý	3.448.561.477	10.535.248.677	433.333.333	362.952.727	554.974.171	15.335.070.385
Xóa sổ	-	-	-	595.231.568	253.092.944	848.324.512
Số cuối năm	(162.125.896.105)	(664.905.361.537)	(36.808.282.857)	(46.353.287.600)	(330.233.638)	(910.523.061.737)
Giá trị còn lại:						
Số đầu năm	99.573.315.647	233.905.077.451	7.881.358.449	11.618.709.198	-	352.978.460.745
Số cuối năm	105.940.772.935	213.955.337.943	5.387.125.312	13.759.509.524	67.180.930	339.109.926.644

Một số tài sản cố định hữu hình của Tập đoàn vào ngày 30 tháng 6 năm 2025 đã được thế chấp cho các khoản vay như được trình bày tại TM số 24.

14. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THUÊ TÀI CHÍNH

VND

	Thiết bị, dụng cụ quản lý
Nguyên giá:	
Số đầu năm và số cuối năm	2.663.034.106
Giá trị hao mòn lũy kế:	
Số đầu năm	(1.418.339.260)
Hao mòn trong năm	(532.606.822)
Số cuối năm	(1.950.946.082)
Giá trị còn lại:	
Số đầu năm	1.244.694.846
Số cuối năm	712.088.024

15. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

VND

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm	Tổng cộng
Nguyên giá:			
Số đầu năm	94.881.924.366	54.392.688.202	149.274.612.568
Mua mới	-	7.833.914.000	7.833.914.000
Thanh lý	-	(35.000.000)	(35.000.000)
Số cuối năm	94.881.924.366	62.191.602.202	157.073.526.568
Trong đó:			
Đã hao mòn hết	-	*31.058.035.002*	*31.058.035.002*
Giá trị hao mòn lũy kế:			
Số đầu năm	(9.427.133.398)	(38.334.143.019)	(47.761.276.417)
Hao mòn trong năm	(611.073.710)	(6.847.568.342)	(7.458.642.052)
Thanh lý	-	35.000.000	35.000.000
Số cuối năm	(10.038.207.108)	(45.146.711.361)	(55.184.918.469)
Giá trị còn lại:			
Số đầu năm	85.454.790.968	16.058.545.183	101.513.336.151
Số cuối năm	84.843.717.258	17.044.890.841	101.888.608.099

16. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

VND

	Tòa nhà văn phòng	Tài sản khác	Tổng cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	349.667.305.354	18.620.363.909	368.287.669.263
Phân loại lại	(20.457.938.493)	-	(20.457.938.493)
Số cuối năm	329.209.366.861	18.620.363.909	347.829.730.770
Giá trị khấu hao lũy kế			
Số đầu năm	(29.717.677.130)	(7.897.820.341)	(37.615.497.471)
Khấu hao trong năm	(7.546.431.447)	(559.148.456)	(8.105.579.903)
Phân loại lại	6.048.227.673	-	6.048.227.673
Số cuối năm	(31.215.880.904)	(8.456.968.797)	(39.672.849.701)
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	319.949.628.224	10.722.543.568	330.672.171.792
Số cuối năm	297.993.485.957	10.163.395.112	308.156.881.069

Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư chưa được đánh giá và xác định một cách chính thức tại ngày 30 tháng 6 năm 2025. Tuy nhiên, dựa trên tình hình thực tế, Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng giá trị hợp lý của tài sản đầu tư lớn hơn giá trị còn lại tại ngày này.

17. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Các dự án bất động sản	25.770.280.002	65.044.150.898
Hệ thống quản trị doanh nghiệp SAP S4/HANA	16.862.936.726	13.220.829.726
Khác	7.111.893.539	36.274.994.723
TỔNG CỘNG	**49.745.110.267**	**114.539.975.347**

B09-DN/HN

18. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

18.1 Đầu tư vào các công ty liên kết

Tên công ty	Lĩnh vực kinh doanh	Số cuối năm		Số đầu năm	
		% sở hữu	Giá trị VND	% sở hữu	Giá trị VND
Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng FCC ("FCC")	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	42,36	-	42,36	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Hiteccons ("Hiteccons")	Kinh doanh bất động sản, xây dựng	31,00	2.435.459.641	31,00	2.455.495.623
Công ty Cổ phần Thương mại Quảng Trọng ("Quảng Trọng")	Kinh doanh bất động sản, quản lý dự án	36,00	-	36,00	-
TỔNG CỘNG			**2.435.459.641**		**2.455.495.623**

Chi tiết giá trị khoản đầu tư vào các công ty liên kết này trong năm hiện tại như sau:

VND

	FCC	Quảng Trọng	Hiteccons	Tổng cộng
Giá trị đầu tư				
Số đầu năm và cuối năm	159.600.000.000	18.000.000.000	2.790.000.000	180.390.000.000
Phần lũy kế lỗ sau khi mua công ty liên kết				
Số đầu năm	(159.600.000.000)	(18.000.000.000)	(334.504.377)	(177.934.504.377)
Phần lỗ từ các công ty liên kết trong năm	-	-	(20.035.982)	(20.035.982)
Số cuối năm	(159.600.000.000)	(18.000.000.000)	(354.540.359)	(177.954.540.359)
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	-	-	2.455.495.623	2.455.495.623
Số cuối năm	-	-	2.435.459.641	2.435.459.641

18. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN *(tiếp theo)*

18.2 Đầu tư vào đơn vị khác

Chi tiết các khoản đầu tư vào đơn vị khác được trình bày như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Giá trị (VND)
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Ricons ("Ricons")	14,43	303.605.477.459	14,43	303.605.477.459
Khác	19,00	9.275.040.000	-	-
TỔNG CỘNG		**312.880.517.459**		**303.605.477.459**

B09-DN/HN

19. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN VÀ NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC

19.1 Phải trả người bán

VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Ngắn hạn				
Công ty TNHH Shinryo Việt Nam	659.654.785.227	659.654.785.227	596.305.159.505	596.305.159.505
Các bên liên quan (TM số 35)	589.082.403	589.082.403	-	-
Các nhà cung cấp khác	6.874.120.540.707	6.874.120.540.707	5.565.006.800.706	5.565.006.800.706
TỔNG CỘNG	**7.534.364.408.337**	**7.534.364.408.337**	**6.161.311.960.211**	**6.161.311.960.211**
Dài hạn				
Các nhà cung cấp khác	19.254.066.931	19.254.066.931	-	-

19.2 Người mua trả tiền trước ngắn hạn

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Hợp tác Kinh tế Việt Lào	620.776.220.734	218.233.547.010
Bên liên quan (TM số 35)	3.534.058.685	57.055.825.617
Công ty TNHH Riviera Point	-	305.333.399.621
Các khách hàng khác	4.189.659.958.132	1.806.863.873.678
TỔNG CỘNG	**4.813.970.237.551**	**2.387.486.645.926**

B09-DN/HN

20. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

VND

	Số đầu năm	Tăng từ hợp nhất kinh doanh	Tăng trong năm	Cấn trừ trong năm	Nộp trong năm	Số cuối năm
Phải thu						
Thuế giá trị gia tăng ("GTGT")	1.220.770.992.012	303.125.805	2.351.605.905.446	(1.752.399.136.744)	-	1.820.280.886.519
Khác	15.344.244	-	206.749.782	-	(206.749.782)	15.344.244
TỔNG CỘNG	**1.220.786.336.256**	**303.125.805**	**2.351.812.655.228**	**(1.752.399.136.744)**	**(206.749.782)**	**1.820.296.230.763**
Phải nộp						
Thuế GTGT	-	-	1.931.559.720.369	(1.752.395.506.504)	(179.164.213.865)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	75.819.722.989	-	70.054.930.715	-	(117.853.292.053)	28.021.361.651
Thuế thu nhập cá nhân	8.279.491.885	1.914.670.385	95.315.071.856	-	(97.139.822.530)	8.369.411.596
Khác	205.381.982	24.696.923	479.699.762	-	(678.800.889)	30.977.778
TỔNG CỘNG	**84.304.596.856**	**1.939.367.308**	**2.097.409.422.702**	**(1.752.395.506.504)**	**(394.836.129.337)**	**36.421.751.025**

B09-DN/HN

21. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí phải trả các công trình xây dựng	3.347.329.515.164	2.953.854.091.394
Chi phí thưởng và thù lao nhân viên	194.958.761.280	134.824.848.521
Chi phí lãi vay	2.253.310.216	25.458.393.513
Khác	26.009.259.541	8.871.536.444
TỔNG CỘNG	**3.570.550.846.201**	**3.123.008.869.872**

22. DOANH THU CHƯA THỰC HIỆN NGẮN HẠN

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Doanh thu chưa thực hiện từ cho thuê	4.322.154.360	5.356.768.812

23. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả bao thanh toán (*)	1.098.227.362.241	601.080.152.643
HĐHTKD (**)	324.999.999.999	-
Phải trả các đội xây dựng và cán bộ nhân viên	8.270.420.616	10.631.954.820
Cổ tức phải trả	606.658.825	534.341.975
Các bên liên quan (TM số 35)	23.266.710	30.019.875
Khác	41.113.868.295	16.978.919.528
TỔNG CỘNG	**1.473.241.576.686**	**629.255.388.841**

(*) Đây là các khoản tiền tạm ứng bao thanh toán nhận được từ các ngân hàng thương mại. Toàn bộ nghĩa vụ hoàn trả cho ngân hàng và các chi phí liên quan được cam kết trả bởi chủ đầu tư dự án được tài trợ bao thanh toán. Các khoản tạm ứng bao thanh toán trên sẽ được cấn trừ với các khoản phải thu khách hàng tại các ngày đến hạn thanh toán.

(**) Đây là các khoản tiền Công ty Cổ phần Tập đoàn Lê Phong ứng trước theo Thỏa thuận số 16/2025/VBTT/LPG-CV ngày 25 tháng 4 năm 2025, liên quan đến HĐHTKD như đã thuyết minh tại TM số 9.

B09-DN/HN

24. VAY

VND

	Số đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Phân loại tại	Từ hợp nhất kinh doanh	Phân bổ chi phí phát hành trái phiếu	Số cuối năm
Ngắn hạn	**1.519.195.776.810**	**6.319.011.078.424**	**(4.863.717.266.860)**	**110.260.000**	**8.500.000.000**	**1.045.833.336**	**2.984.145.681.710**
Vay ngân hàng ngắn hạn *(TM số 24.1)*	1.082.940.250.146	6.315.466.374.314	(4.422.805.646.860)	-	-	-	2.975.600.977.600
Vay ngân hàng dài hạn đến hạn trả	5.301.360.000	-	(5.411.620.000)	110.260.000	-	-	-
Vay ngắn hạn từ các bên khác *(TM số 24.2)*	-	3.544.704.110	(3.500.000.000)	-	8.500.000.000	-	8.544.704.110
Trái phiếu dài hạn đến hạn trả	430.954.166.664	-	(432.000.000.000)	-	-	1.045.833.336	-
Dài hạn	**21.116.688.705**	**-**	**(18.180.428.705)**	**(110.260.000)**	**-**	**-**	**2.826.000.000**
Vay ngân hàng *(TM số 24.3)*	21.116.688.705	-	(18.180.428.705)	(110.260.000)	-	-	2.826.000.000
TỔNG CỘNG	**1.540.312.465.515**	**6.319.011.078.424**	**(4.881.897.695.565)**	**-**	**8.500.000.000**	**1.045.833.336**	**2.986.971.681.710**

24.1 Các khoản vay ngân hàng ngắn hạn

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn từ các ngân hàng, với kỳ hạn trả gốc trong vòng một (1) năm và lãi suất áp dụng theo từng lần giải ngân, được trình bày như sau:

	Số cuối năm VND	Hình thức đảm bảo
Ngân hàng Thương mại Cổ phần ("TMCP") Quân đội ("MB")	945.089.356.465	(i)
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam ("TCB")	614.941.735.853	(ii)
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("VCB")	487.293.980.368	(i)
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ("Vietinbank")	406.587.607.397	(ii)
Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	221.627.738.719	(i)
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("BIDV")	171.106.432.333	(ii)
Ngân hàng TMCP Tiên Phong ("TPBank")	77.775.977.499	(i)
Ngân hàng TMCP Phương Đông ("OCB")	51.178.148.966	(i)
TỔNG CỘNG	**2.975.600.977.600**	

B09-DN/HN

24. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH *(tiếp theo)*

24.2 Các khoản vay các bên khác ngắn hạn

Chi tiết các khoản vay ngắn hạn từ các bên khác, với kỳ hạn trả gốc trong vòng một (1) năm và lãi suất áp dụng theo từng lần giải ngân, được trình bày như sau:

VND

	Số cuối năm VND	Kỳ hạn trả gốc	Hình thức đảm bảo
Công ty Cổ phần Tập đoàn VNG	5.000.000.000	Ngày 31 tháng 7 năm 2025	(i)
Ông Vũ Yên Thao	3.544.704.110	Ngày 30 tháng 6 năm 2026	(i)
TỔNG CỘNG	**8.544.704.110**		

24.3 Các khoản vay ngân hàng dài hạn

Chi tiết các khoản vay dài hạn từ các ngân hàng, với lãi suất áp dụng theo từng lần giải ngân, được trình bày như sau:

	Số cuối năm VND	Kỳ hạn trả gốc	Hình thức đảm bảo
Ngân hàng TNHH Indovina	2.826.000.000	Ngày 31 tháng 5 năm 2030	(ii)

Chú thích:

(i) Các khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

(ii) Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, các khoản vay này được đảm bảo bằng các tài sản sau:

- Hợp đồng thi công của Sinh Nam;
- Hợp đồng thi công của UGVN;
- Máy móc thiết bị, Quyền sử dụng đất của Sinh Nam; và Máy móc, thiết bị thuộc dự án điện mặt trời của Solaresco-1.

B09-DN/HN

25. DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn	**189.887.955.633**	**234.052.010.611**
Dự phòng hợp đồng có rủi ro lớn	121.039.710.937	156.982.346.845
Dự phòng chi phí bảo hành công trình xây dựng	64.536.130.465	72.234.663.766
Dự phòng khác	4.312.114.231	4.835.000.000
Dài hạn	**2.717.350.052**	**3.340.543.217**
Dự phòng trợ cấp thôi việc	2.717.350.052	3.340.543.217
TỔNG CỘNG	**192.605.305.685**	**237.392.553.828**

26. QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	75.116.698.652	76.012.268.252
Sử dụng quỹ trong năm	(2.799.221.649)	(895.569.600)
Số cuối năm	72.317.477.003	75.116.698.652

B09-DN/HN

27. VỐN CHỦ SỞ HỮU

27.1 Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

VND

	Vốn cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
Năm trước								
Số đầu năm	788.308.000.000	2.958.324.265.825	(530.940.621.523)	4.667.193.310.873	-	388.315.212.698	510.787.044	8.271.710.954.917
Tăng vốn	248.024.610.000	-	-	(248.024.610.000)	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	309.570.213.495	22.347.898	309.592.561.393
Phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động	-	(78.616.521.720)	85.749.471.720	-	-	-	-	7.132.950.000
Khác	-	-	-	-	2.830.738.524	-	-	2.830.738.524
Số cuối năm	1.036.332.610.000	2.879.707.744.105	(445.191.149.803)	4.419.168.700.873	2.830.738.524	697.885.426.193	533.134.942	8.591.267.204.834
Năm nay								
Số đầu năm	1.036.332.610.000	2.879.707.744.105	(445.191.149.803)	4.419.168.700.873	2.830.738.524	697.885.426.193	533.134.942	8.591.267.204.834
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	456.184.761.211	27.127.604	456.211.888.815
Phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động (*)	-	(165.324.000.000)	180.324.000.000	-	-	-	-	15.000.000.000
Cổ tức công bố (**)	-	-	-	-	-	(99.930.014.000)	-	(99.930.014.000)
Khác	-	13.330.000	-	-	2.602.352.552	-	-	2.615.682.552
Số cuối năm	1.036.332.610.000	2.714.397.074.105	(264.867.149.803)	4.419.168.700.873	5.433.091.076	1.054.140.173.404	560.262.546	8.965.164.762.201

(*) Theo Nghị quyết Hội Đồng Quản trị số 3/2025/NQ-HDQT ngày 1 tháng 4 năm 2025, Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 6/2025/NQ-HDQT ngày 26 tháng 5 năm 2025 và số 10/2025/NQ-HDQT ngày 9 tháng 7 năm 2025, Công ty đã thực hiện chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP") với số lượng cổ phiếu quỹ phát hành là 1.500.000 cổ phiếu với mệnh giá phát hành là 10.000 đồng/ cổ phiếu.

(**) Theo Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên số 02/2024/NQ-DHDCD ngày 19 tháng 10 năm 2024 và Nghị Quyết Hội đồng Quản trị số 26/2024/NQ-HDQT ngày 9 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn đã phê duyệt việc phương án phân phối lợi nhuận bằng chi trả cổ tức bằng tiền từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cổ phiếu) tương ứng tổng số tiền là 99.930.014.000 đồng. Vào ngày 13 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn đã nhận được Thông báo số 2030/TB-SGDTPHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về ngày đăng ký cuối cùng của việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền như trên.

27. VỐN CHỦ SỞ HỮU *(tiếp theo)*

27.2 Các giao dịch về vốn với các cổ đông và phân phối cổ tức

VND

	Năm nay	Năm trước (chưa kiểm toán)
Vốn cổ phần đã góp		
Số đầu năm	1.036.332.610.000	788.308.000.000
Tăng trong năm	-	248.024.610.000
Số cuối năm	1.036.332.610.000	1.036.332.610.000
Cổ tức		
Cổ tức công bố	99.930.014.000	-
Cổ tức đã trả bằng tiền	99.857.697.150	-

27.3 Cổ phiếu

	Số lượng cổ phần	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	103.633.261	103.633.261
Số lượng cổ phiếu đã được phát hành và góp vốn đầy đủ	103.633.261	103.633.261
Cổ phiếu phổ thông	*103.633.261*	*103.633.261*
Số lượng cổ phiếu quỹ	2.203.247	3.703.247
Cổ phiếu phổ thông	*2.203.247*	*3.703.247*
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	101.430.014	99.930.014
Cổ phiếu phổ thông	*101.430.014*	*99.930.014*

27. VỐN CHỦ SỞ HỮU *(tiếp theo)*

27.4 Lãi trên cổ phiếu

Tập đoàn sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu:

VND

	Năm nay	Năm trước (chưa kiểm toán)
Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ	456.184.761.211	309.570.213.495
Trừ: Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	456.184.761.211	309.570.213.495
Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành *(cổ phiếu)* (*)	100.041.278	101.430.014
Lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu *(VND/cổ phiếu)*	4.560	3.052

(*) Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông lưu hành cho kỳ trước đã được điều chỉnh lại trong báo cáo tài chính hợp nhất cho năm này để phản ánh việc Tập đoàn thực hiện chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP") như được đề cập ở TM số 27.1.

Không có cổ phiếu phổ thông tiềm tàng suy giảm trong kỳ và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

28. DOANH THU

28.1 Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ

VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	**24.884.629.649.283**	**21.045.175.037.120**
Trong đó:		
Doanh thu từ hoạt động xây dựng	*24.499.187.044.556*	*21.011.532.843.065*
Doanh thu bán hàng	*296.215.954.919*	-
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	*45.928.308.533*	-
Doanh thu từ cho thuê bất động sản đầu tư	*19.079.701.544*	*15.357.468.953*
Doanh thu từ cho thuê thiết bị xây dựng	*18.356.102.294*	*15.890.803.080*
Doanh thu khác	*5.862.537.437*	*2.393.922.022*
Các khoản giảm trừ doanh thu		
Giảm giá hàng bán	*(98.556.855)*	*(16.266.742)*
Doanh thu thuần	**24.884.531.092.428**	**21.045.158.770.378**
Trong đó:		
Doanh thu từ hoạt động xây dựng (*)	*24.499.088.487.701*	*21.011.516.576.323*
Doanh thu bán hàng	*296.215.954.919*	-
Doanh thu chuyển nhượng bất động sản	*45.928.308.533*	-
Doanh thu từ cho thuê bất động sản đầu tư	*19.079.701.544*	*15.357.468.953*
Doanh thu từ cho thuê thiết bị xây dựng	*18.356.102.294*	*15.890.803.080*
Doanh thu khác	*5.862.537.437*	*2.393.922.022*

(*) Doanh thu từ hợp đồng xây dựng được ghi nhận trong năm và tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đang thực hiện như sau:

VND

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu được ghi nhận của các hợp đồng xây dựng đang thực hiện	24.144.445.729.339	20.859.755.342.258
Doanh thu được ghi nhận của các hợp đồng xây dựng đã hoàn thành	354.642.758.362	151.761.234.065
TỔNG CỘNG	**24.499.088.487.701**	**21.011.516.576.323**
Tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đang thực hiện đến ngày cuối năm	82.195.098.737.929	59.196.603.990.225

28. DOANH THU *(tiếp theo)*

28.2 Doanh thu hoạt động tài chính

VND

	Năm nay	Năm trước (chưa kiểm toán)
Lãi tiền gửi ngân hàng	136.018.380.105	140.089.785.719
Lãi chậm thanh toán	60.078.409.777	49.637.160.303
Lãi đầu tư chứng khoán kinh doanh	44.243.954.171	33.067.142.789
Lãi từ hoạt động cho vay	11.881.685.159	46.594.692.297
Lãi từ cổ tức	2.860.000.000	2.860.000.000
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái	927.183.282	2.081.507.830
Khác	-	5.494.663.000
TỔNG CỘNG	**256.009.612.494**	**279.824.951.938**

29. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hoạt động xây dựng	23.756.610.550.783	20.318.430.539.741
Giá vốn bán hàng	249.046.139.052	-
Giá vốn từ chuyển nhượng bất động sản	43.160.756.682	-
Giá vốn cho thuê bất động sản đầu tư	12.110.785.837	6.166.083.763
Giá vốn cho thuê thiết bị xây dựng	6.586.261.980	6.425.293.980
Giá vốn khác	1.874.309.107	1.621.747.657
TỔNG CỘNG	**24.069.388.803.441**	**20.332.643.665.141**

30. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	142.904.534.520	91.542.154.308
Lỗ từ đầu tư chứng khoán kinh doanh	29.827.368.219	18.325.598.115
Lãi chậm thanh toán	27.687.557.449	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	1.690.862.699	1.606.423.909
Hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	(2.904.588.835)	(10.562.678.238)
Khác	6.073.796.533	4.035.114.829
TỔNG CỘNG	**205.279.530.585**	**104.946.612.923**

31. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	272.367.635.851	171.203.044.025
Chi phí dịch vụ mua ngoài	115.498.079.433	87.483.081.443
Chi phí khấu hao và hao mòn	30.008.558.449	20.177.335.259
(Hoàn nhập dự phòng) chi phí dự phòng	(135.064.608.280)	250.835.362.341
Khác	48.542.686.378	51.179.441.947
TỔNG CỘNG	**331.352.351.831**	**580.878.265.015**

32. THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC

VND

	Năm nay	Năm trước
Thu nhập khác	**31.804.275.415**	**86.160.905.057**
Thu nhập từ phạt và đền bù	21.748.420.705	459.170.705
Hoàn nhập chi phí dự phòng bảo hành công trình	6.450.529.580	14.633.029.864
Lãi từ thanh lý tài sản cố định	515.985.155	12.214.229.942
Lãi từ giao dịch mua giá rẻ	-	57.608.160.760
Khác	3.089.339.975	1.246.313.786
Chi phí khác	**(13.020.711.276)**	**(6.097.599.087)**
Chi phí dự phòng bảo hành công trình	(12.444.005.170)	(3.366.607.290)
Khác	(576.706.106)	(2.730.991.797)
LỢI NHUẬN KHÁC	**18.783.564.139**	**80.063.305.970**

B09-DN/HN

33. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	14.379.519.975.597	13.942.132.425.753
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.153.041.265.781	5.378.107.653.962
Chi phí nhân viên	1.220.183.458.178	1.007.583.194.911
Chi phí công cụ, dụng cụ	292.295.850.259	189.049.552.422
Chi phí mua hàng	260.035.896.033	-
Khấu hao và hao mòn *(Thuyết minh số 12, 13, 14, 15 và 16)*	113.700.483.267	101.262.848.262
(Hoàn nhập dự phòng) chi phí dự phòng	(104.121.925.239)	242.651.740.098
Khác	87.358.533.671	52.739.102.930
TỔNG CỘNG	**24.402.013.537.547**	**20.913.526.518.338**

34. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") áp dụng cho Tập đoàn là 20% thu nhập chịu thuế.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

34.1 Chi phí thuế TNDN

VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	68.608.268.559	132.399.716.376
Điều chỉnh chi phí thuế TNDN trích thiếu trong những năm trước	1.446.662.156	2.166.359.541
	70.054.930.715	**134.566.075.917**
Chi phí (thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	25.744.345.417	(57.596.606.679)
TỔNG CỘNG	**95.799.276.132**	**76.969.469.238**

34. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP *(tiếp theo)*

34.1 Chi phí thuế TNDN *(tiếp theo)*

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của tổng lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**552.011.164.947**	**386.562.030.631**
Thuế TNDN theo thuế suất áp dụng cho Tập đoàn	110.402.232.989	77.312.406.126
Các khoản điều chỉnh:		
Chi phí không được khấu trừ thuế	**4.176.920.104**	**8.063.424.042**
Điều chỉnh thuế TNDN trích thiếu trong những năm trước	**1.446.662.156**	**2.166.359.541**
Lỗ chưa thực hiện	**(19.389.250.689)**	**(9.009.623.387)**
Phân bổ lợi thế thương mại	**1.879.059.176**	**105.462.237**
Lỗ từ các công ty liên kết	**4.007.196**	**2.373.279**
Thu nhập từ cổ tức	(2.720.354.800)	(1.670.932.600)
Chi phí thuế TNDN	**95.799.276.132**	**76.969.469.238**

34.2 Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Tập đoàn khác với lợi nhuận được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Tập đoàn được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

B09-DN/HN

34. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP *(tiếp theo)*

34.3 Thuế thu nhập hoãn lại

Tập đoàn đã ghi nhận một số tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả với các biến động trong năm báo cáo và năm trước như sau:

VND

	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	**Số đầu năm**	**Năm nay**	**Năm trước**
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại				
Dự phòng phải thu khó đòi	111.248.847.514	134.517.840.663	(23.268.993.149)	51.512.994.353
Dự phòng công trình rủi ro lớn	24.207.942.186	34.651.735.135	(10.443.792.949)	7.685.276.585
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	18.857.049.363	11.212.061.090	7.644.988.273	(5.649.187.695)
Dự phòng cho vay	9.040.000.000	10.200.000.000	(1.160.000.000)	2.400.000.000
Lợi nhuận chưa thực hiện	827.653.714	1.208.765.733	(381.112.019)	1.861.944.588
Dự phòng trợ cấp thôi việc	525.779.210	607.917.244	(82.138.034)	154.299.167
Chi phí phân bổ chưa thực hiện	331.852.501	331.852.501	-	(48.793.933)
Chênh lệch do đánh giá lại khoản đầu tư vào Ricons	(48.729.095.491)	(48.729.095.491)	-	-
Chênh lệch tỷ giá đối hoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(490.790.507)	(496.121.314)	(3.264.787)	(331.418.117)
Dự phòng tổn thất đầu tư	(5.668.288)	(76.576.360)	70.908.072	-
Lỗ thuế chuyển sang các năm sau	-	-	-	(93.970.506)
	115.813.570.202	143.428.379.201	(27.623.404.593)	57.491.144.442
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả				
Chênh lệch giá trị hợp lý tài sản của Sinh Nam	(27.601.030.609	(29.480.089.785)	1.879.059.176	105.462.237
Tài sản thuế TNDN hoãn lại thuần	***88.212.539.593***	***113.948.289.416***		
(Chi phí) thu nhập thuế thu nhập hoãn lại			***(25.744.345.417)***	***57.596.606.679***

34. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP *(tiếp theo)*

34.4 Lỗ thuế chuyển sang các năm sau

Tập đoàn được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang năm sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Công ty mẹ và các công ty con có các khoản lỗ lũy kế với tổng giá trị là 43.669.481.098 VND (ngày 30 tháng 6 năm 2024: 42.911.928.188 VND) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong trong tương lai. Chi tiết như sau:

VND

Năm phát sinh	Có thể chuyển lỗ đến năm	Lỗ tính thuế (*)	Đã chuyển lỗ đến ngày 30 tháng 6 năm 2025	Không được chuyển lỗ đến ngày 30 tháng 6 năm 2025	Chưa chuyển lỗ vào ngày 30 tháng 6 năm 2025
2021	2026	1.663.187	-	-	1.663.187
2022	2027	9.789.349	-	-	9.789.349
2023	2028	100.846.758	(94.637.580)	-	6.209.178
2024	2029	31.700.083.081	(20.119.043.965)	-	11.581.039.116
2024	Không xác định	11.158.143.939	-	-	11.158.143.939
2025	2030	2.879.101.954	-	-	2.879.101.954
2025	Không xác định	18.033.534.375	-	-	18.033.534.375
TỔNG CỘNG		**63.883.162.643**	**(20.213.681.545)**	**-**	**43.669.481.098**

(*) Lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của Công ty mẹ và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025 chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần lỗ thuế lũy kế còn lại do không thể dự tính được lợi nhuận trong tương lai tại thời điểm này.

35. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan với Tập đoàn tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Kustocem Pte. Ltd.	Cổ đông lớn
Công ty TNHH MTV Kinh Doanh và Đầu tư Thành Công	Cổ đông lớn
THE8TH PTE. Ltd.	Cổ đông lớn
Công ty TNHH Quản lý quỹ KIM Việt Nam	
KIM Vietnam Growth Equity Fund	
TMAM Vietnam Equity Mother Fund	
KITMC Worldwide Vietnam RSP Balance Fund	Nhóm cổ đông lớn
KIM Investment Funds - KIM Vietnam Growth Fund	
KIM PMAA Vietnam Securities Investment Trust 1 (Equity)	
KITMC Worldwide China Vietnam Fund	
Kusto Group Pte. Ltd. (“Kusto”)	Bên liên quan của cổ đông lớn
Công ty TNHH Kusto Management Việt Nam (“Kusto Việt Nam”)	Bên liên quan của cổ đông lớn
Công ty TNHH Bất động sản Ladona (“Ladona”)	Bên liên quan của cổ đông lớn
Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc	Nhân sự chủ chốt

35. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN *(tiếp theo)*

Những giao dịch trọng yếu của Tập đoàn với các bên liên quan trong năm hiện hành và năm trước bao gồm:

VND

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay	Năm trước
Ladona	Cung cấp dịch vụ xây dựng	594.337.115.123	465.984.987.173
	Chi phí tiện ích	545.446.671	-
Kusto	Cho thuê văn phòng	100.159.635	-
Kusto Viêt Nam	Cho thuê văn phòng	22.360.557	

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, số dư các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

VND

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu ngắn hạn của khách hàng			
Ladona	Cung cấp dịch vụ xây dựng	96.553.093.825	41.606.984.892
Kusto Việt Nam	Cho thuê văn phòng	42.731.716	
Kusto	Cho thuê văn phòng	226.697	-
TỔNG CỘNG		**96.596.052.238**	**41.606.984.892**
Phải trả người bán ngắn hạn			
Ladona	Chi phí tiện ích	**589.082.403**	**-**
Người mua trả tiền trước ngắn hạn			
Ladona	Cung cấp dịch vụ xây dựng	3.534.058.685	57.055.825.617
Phải thu ngắn hạn khác			
Bà Vũ Hoài Thu	Tạm ứng	-	9.372.243.427
Phải trả ngắn hạn khác			
Kusto	Ký quỹ thuê văn phòng	18.236.070	30.019.875
Kusto Việt Nam	Ký quỹ thuê văn phòng	5.030.640	-
TỔNG CỘNG		**23.266.710**	**30.019.875**

B09-DN/HN

35. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN *(tiếp theo)*

Các giao dịch với các bên liên quan khác

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị ("HĐQT"), Ban kiểm soát ("BKS") và Ban Tổng Giám đốc như sau:

VND

Tên	Chức vụ	Thu nhập	
		Năm nay	Năm trước
Ông Bolat Duseinov	Chủ tịch HĐQT	9.711.231.660	4.291.245.250
Ông Võ Hoàng Lâm	Tổng Giám đốc đến ngày 17 tháng 10 năm 2024 Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc Coteccons Business Unit 1 từ ngày 17 tháng 10 năm 2024	7.051.047.815	8.029.363.330
Ông Phạm Quân Lực	Phó Tổng Giám đốc đến ngày 17 tháng 10 năm 2024 Phó Tổng Giám đốc Coteccons Business Unit 1 từ ngày 17 tháng 10 năm 2024	3.664.122.447	3.514.049.440
Ông Nguyễn Văn Đua	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính	3.875.090.040	-
Ông Trần Ngọc Hải	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Thương mại	4.691.904.045	-
Ông Nguyễn Chí Thiện	Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng Giám đốc Coteccons Business Unit 2	5.855.480.503	-
Bà Nguyễn Trình Thùy Trang	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Vận hành	5.290.035.559	-
Ông Nguyễn Ngọc Lân	Phó Tổng Giám đốc	-	2.757.822.919
Bà Phạm Thị Bích Ngọc	Phó Tổng Giám đốc	-	1.071.462.949
Ông Phạm Quang Vũ	Thành viên HĐQT	1.200.000.000	1.200.000.000
Ông Tan Chin Tiong	Thành viên HĐQT	600.000.000	-
Ông Tống Văn Nga	Thành viên HĐQT	600.000.000	600.000.000
Ông Trần Văn Thức	Trưởng BKS kiêm Giám đốc Quản trị rủi ro, Tuân thủ và Kiểm toán nội bộ	1.347.243.963	988.955.000
Ông Đoàn Phan Trung Kiên	Thành viên BKS	96.000.000	96.000.000
TỔNG CỘNG		**43.982.156.032**	**22.548.898.888**

36. CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Các giao dịch với các bên liên quan khác

Tập đoàn hiện đang cho thuê theo các hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê tối thiểu trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	7.950.829.017	9.751.395.727
Từ 1 đến 5 năm	14.129.291.829	10.979.850.675
TỔNG CỘNG	**22.080.120.846**	**20.731.246.402**

Các khoản cam kết vốn

Tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2025, Tập đoàn có các khoản cam kết góp vốn vào các công ty con như sau:

	Giá trị
CTD INC	262.850.000.000
CTD Saudi	131.425.000.000
CTD India	52.044.300.000
CTD Cambodia	39.427.500.000
CTD KZ	26.285.000.000
TỔNG CỘNG	**512.031.800.000**

37. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Vào ngày 7 tháng 8 năm 2025, Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Tập đoàn số 14/2025/NQ-HDQT đã thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần với số lượng 5.071.501 cổ phiếu tương đương 50.715.010.000 VND cho cổ đông hiện với tỷ lệ 20:1. Tại ngày báo cáo này, Tập đoàn vẫn đang trong quá trình thực hiện các thủ tục để hoàn tất giao dịch trên.

Ngoài sự kiện trên, không có sự kiện nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 23 tháng 9, năm 2025

Tô Thanh Sử	**Trần Thị Thanh Vân**	**Nguyễn Văn Đua**
Người lập	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc

TIÊU CHUẨN VÀ PHẠM VI CỦA BÁO CÁO

Coteccons thực hiện và công bố BCTN 1 lần/năm, theo chu kỳ của năm tài chính, theo đúng quy định của UBCKNN. Báo cáo này ghi nhận và đánh giá quá trình triển khai hoạt động kinh doanh và vận hành doanh nghiệp.

Nội dung của BCTN được Coteccons lập trên cơ sở tham chiếu Hướng dẫn công bố thông tin theo quy định dành cho BCTN tại Phụ lục 04 kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC.

Về tính chính xác và trung thực của nội dung được đề cập trong BCTN này, Công ty cam kết:

• Các nội dung được trình bày trong BCTN năm tài chính 2025 tuân thủ theo đúng các quy định về Công bố thông tin của các cơ quan hữu quan và các tiêu chuẩn theo thông lệ quốc tế.

• Thông tin, số liệu được trình bày trong BCTN năm tài chính 2025 được đảm bảo thống nhất với BCTC 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo này được lập tại Việt Nam, trên lĩnh vực hoạt động của Coteccons, trong phạm vi liên quan đến 16 công ty con và 3 công ty liên kết.

Thông tin trong báo cáo này được cập nhật cho chu kỳ năm tài chính 2025, bắt đầu từ ngày 01/07/2024 và kết thúc ngày 30/06/2025. Với những dữ liệu, sự kiện và thông tin nằm ngoài khung thời gian trên nhưng được đưa vào để giúp làm rõ hơn cho diễn biến hoạt động trong năm qua của Công ty, chúng tôi có thuyết trình cụ thể hoặc ghi chú đi kèm.

Trong BCTN này, Coteccons công bố cùng BC PTBV - cũng được thực hiện 1 lần/năm theo tiêu Chuẩn GRI 2021 (GRI Standards 2021) với phạm vi thời gian thuộc chu kỳ năm tài chính 2025 như trên.

Khung chỉ số doanh nghiệp bền vững (CSI) do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ban hành nhằm đo lường thực hành phát triển bền vững tại doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh việc áp dụng Bộ tiêu chuẩn BC PTBV GRI Standards (2021), BC PTBV của Coteccons cũng tham chiếu các khung hướng dẫn và chuẩn mực sau:

• **Khung chỉ số doanh nghiệp bền vững (CSI)** do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ban hành nhằm đo lường thực hành phát triển bền vững tại doanh nghiệp Việt Nam.

• **Bộ chỉ số doanh nghiệp niêm yết phát triển bền vững (VNSI)** do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) xây dựng, làm cơ sở đánh giá hiệu quả ESG của các công ty niêm yết.

• **Các Mục tiêu PTBV của Liên Hợp Quốc (UN SDGs)**, đặc biệt là 5 mục tiêu trọng tâm Coteccons ưu tiên: SDG 8 (Việc làm và tăng trưởng kinh tế), SDG 11 (Đô thị bền vững), SDG 12 (Tiêu dùng và sản xuất bền vững), SDG 13 (Biến đổi khí hậu), và SDG 17 (Hợp tác vì mục tiêu phát triển).

• Đặc biệt, năm 2025, BC PTBV của Coteccons còn tham với chiếu **Hướng dẫn về công bố thông tin ESG cho ngành Bất động sản – Xây dựng** do tổ chức UK PACT và UBCKNN khuyến nghị trọng tâm thông tin rủi ro tài chính liên quan đến khí hậu.

BCTN tích hợp với BC PTBV năm 2025 của Coteccons được công bố chính thức vào ngày 14/10/2025 - trong khung thời gian quy định về công bố thông tin đến cơ quan chức năng có liên quan.

Toàn văn của Báo cáo được công bố công khai đến các cơ quan hữu quan, truyền thông và trên website chính thức của Công ty tại www.coteccons.vn.

Nhằm giúp gia tăng giá trị thông tin và tính tham khảo cho chính Coteccons cùng các bên liên quan, Công ty mong nhận được sự góp ý hoặc phản hồi cho các nội dung đã được lập trong Báo cáo.

THÔNG TIN PHẢN HỒI VÀ GÓP Ý, XIN LIÊN LẠC:
Bộ phận IR
Email: ir@coteccons.vn
Điện thoại: 84.28-35142255/66
Địa chỉ: 236/6 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, TP. HCM

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
Họ tên: Đinh Thị Hồng Thắm
Chức vụ: Người phụ trách CBTT
Thông tin liên lạc: thamdth@coteccons.vn

BCTN tích hợp với BC PTBV 2025 chỉ được in với số lượng giới hạn phục vụ cho một số nhu cầu cụ thể. Để cùng Coteccons giảm thiểu việc sử dụng giấy và vật liệu in ấn, góp phần bảo vệ môi trường, độc giả vui lòng tham khảo phiên bản điện tử tại website chính thức của Công ty: http://coteccons.vn, mục Quan hệ cổ đông, tiểu mục Công bố thông tin.

Quá trình thực hiện BCTN năm tài chính 2025 của Coteccons, có sự tham gia của:
Phát triển nội dung: **The Unlocker - Plan A Communications**
Chuyển ngữ tiếng Anh: **GapLink**
Thiết kế mỹ thuật: **AnPR**
Nguồn ảnh: **TTXVN, Coteccons & Nhiếp ảnh gia Maika Elan**
Chịu trách nhiệm triển khai: **Coteccons**
Cùng sự tham gia cung cấp thông tin - dữ liệu của các phòng, ban, bộ phận trực thuộc Công ty.

TRỤ SỞ CHÍNH

Tòa nhà Coteccons, Số 236/6 Điện Biên Phủ,
Phường Gia Định, TP.HCM
Tel: +84 28 3514 2255 / 3514 2266
Email: contact@coteccons.vn

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Tầng 8, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, Số 29 Liễu Giai,
Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội
Tel: +84 24 7301 6216
Email: contacthn@coteccons.vn